

Thành Phố Không Mặt Người

Contents

Thành Phố Không Mặt Người	1
1. Chương 1. Người Đàn Bà Đa Tình	2
2. Chương 2. Gió Lạc Mùa	6
3. Chương 3. Thế Giới Vịt Cồ	10
4. Chương 4. Tường Lam	13
5. Chương 5. Giấc Mơ Về Một Con Chuột Mang Khuôn Mặt Người	18
6. Chương 6. Làng	22
7. Chương 7. Ngách Văng Xôn Xao	26
8. Chương 8. Chiếc Xi-líp Màu Đỏ	30
9. Chương 9. Giấc Mơ Vượt Đỉnh Mí Roòng	34
10. Chương 10. Người Vỗ Tay Thuê	39
11. Chương 11. Đời Tựa Phiêu Sinh	44
12. Chương 12. Trả Thủ	47
13. Chương 13. Như Tiếng Dương Cầm	50
14. Chương 14. Đời Mơ	53
15. Chương 15. Dưới Chân Phật Quan Âm	56
16. Chương 16. Giấc Mơ Chợ Nón Làng Chuông	61
17. Chương 17. Van Gogh, Đàn Guitar Và Căn Gác Xép	65
18. Chương 18. gió Thổi Dọc Triền Đê	71
19. Chương 19. Trễ	75
20. Chương 20. Lắng Nghe Trong Huyền Náo	78
21. Chương 21. Trăng Khát	81
22. Chương 22. Thằng Hắc Quẩy	85
23. Chương 23. Mắc Nợ Thông Đông	87
24. Chương 24. Nhoén Miệng Và Cười	92
25. Chương 25. ông Già Không Biết Bay	96
26. Chương 26. Những Người Sống Quanh Rừng	98
27. Chương 27. Những Đứa Trẻ Chết	103
28. Chương 28. Bơ Vơ	107
29. Chương 29. Xác Chữ	107
30. Chương 30.	110

Thành Phố Không Mặt Người



Giới thiệu

Ấn phẩm “Thành phố không mặt người” bao gồm 30 truyện ngắn xuất sắc nhất được chọn từ 2. 261

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/thanh-pho-khong-mat-nguoi>

1. Chương 1. Người Đàn Bà Đa Tình

1. Người đàn bà đa tình

Truyện ngắn của VÕ DIỆU THANH

Ngày mơ mới về nhà cậu Thị. Người mẹ có bảy tám nếp nhăn trên trán của Đĩnh lắc đầu.

- Vợ thằng Thị, bây qua đây tao cho cặp kiếng đen với cái khăn đội đầu.
- Má, mơ Thị đâu có cận mà má cho cặp kiếng. Vắn cái khăn như má nhìn nực nội muốn chết.
- Thằng mất đại, biết gì mà ăn cơm hớt.

Đĩnh thấy mình ngu. Anh không hiểu hết ý cặp kiếng đen của má. Đĩnh còn ngu lâu. Nhà anh phơi lá gòn. Bọt gòn chất bao bao. Nó quá quen. Nhưng Đĩnh thường hỏi màu xanh này ở đâu. Lá phơi khô màu xám. Vậy thì màu xanh ở đâu khi xay nó nhừ ra. Có những điều rất ngộ.

Ví dụ như vì sao mơ Thị giấu tóc. Nó đen nhưc nhối, xức dầu dừa mượt rượt nhưng lại búi cục, đội khăn quanh năm. Hình như có lúc Đĩnh cũng hiểu. Nếu mơ để cho nó bay tự do thì lòi thôi. Mấy lần mơ gọi đầu, nước con sông dường như không muốn chảy nữa. Thật ra chỉ có tóc không thôi thì cũng không đến nổi. Nhưng nếu nó chảy hai bên, trên là trán phẳng, dưới là từng nét từng nét mượt mà. Đó ai không bị ám ảnh.

Ấn tượng mạnh. Chỉ có cậu Thị là không bị ngỡ. Quá nhàm. Cậu mê thứ khác. Thà bỏ vợ chứ không bỏ mấy con gà trống, những ông tây trong lá bài. Ai cũng nhìn Thị. Kỳ vậy. Ôm một người người đàn bà đẹp như mơ không thấy ghiền sao, không sợ mất sao. Cậu Thị hỏi sợ gì? Mơ dám hó hé sao? Với ai? Đàn ông xóm này có ai không thèm mơ. Nhưng mấy thằng có gan bán trời không mời thiên lôi đã trót chơi thân với cậu Thị rồi. Ngu mới rề rà với vợ bạn, giang hồ ỉa vô mặt. Số người khác đàng hoàng hơn một chút thì nhìn mặt cậu Thị là muốn còng giò. Cậu thả lang mơ.

Mơ được thả lang từ nhỏ. Mồ côi hồi tám tuổi. Chú Ba nuôi hai chị em mơ chưa khôn đã lớn. Năm mười tám có một người thương mơ. Đồ ngu, thương cháu mà gây thù với chú. Mơ đi theo người đó. Chú ba nói vậy thì thì đi luôn, khỏi gặp lại thằng em nữa. Mơ bỏ người trai đó theo chú đảo về nhà.

Cậu Thị là công tử. Một lần đi chơi nhìn thấy người con gái tóc cột buông dài, vo quần tới gối, bầm chuối, quét nhà, rửa chuồng heo... Chọc ghẹo cỡ nào mơ cũng không cười. Vậy mà say la đà. Mơ nói mơ đã có một đời chồng nhắm thương được không. Cậu hoảng. Mấy ngày kể bỏ ăn. Biết mình không thể quên được người con gái có mái tóc đen nhưc đó.

Đám giang hồ cười cậu “cười đàn bà ngốc đầu lên nổi tao kê cổ cho khứa”. Yếu bóng vía mới tin. Nhưng cậu bại trận hoàn. Trong bụng không khi nào thấy vui. Cậu hận mình. Cái mùi trinh nguyên nó ra làm sao. Những lúc kẻ cận nhau cậu hay hỏi “mày còn tưởng nhớ thằng đó phải không”. Mơ không nói được.

Cậu cầm đầu với mấy chuồng gà. Mấy chục công đất cha mẹ để lại bay theo những cú nhảy vọt máu của đám gà. Mẹ muốn nấu một nồi bánh canh bán nhưng má Đĩnh bàn ra. Xóm có vài trăm nóc nhà, mới ba giờ nhà nào cũng có người thức sớm nấu cơm. Đi buôn bán xa thì cậu biểu đi luôn. Đi một lúa cậu nói “có phải mày đổi lấy cái của mày có được bao lúa này không”. Cậu nghĩ đúng. Người như mẹ bước ra đường đàn ông họ đang có cái gì sẵn sàng dâng hết cái đó. Mẹ chỉ biết ra cái vườn tạp sau nhà quét lá ung lấy tro. Mẹ Thị bán tro mua gạo... Cậu Thị cũng ăn miếng cơm nồng mùi tro nhưng cậu rất ghét tro. Mấy lúc muốn bán tro phải đợi cậu không có ở nhà. Chỗ đông tro bụi bay mịt trời cậu chửi tắt... bụi.

Mẹ không sợ bụi, mê tro. Có khi mẹ đứng bên mấy gốc cây tạp nhìn tàn lá xanh um, ước tụi nó rụng nhiều nhiều... Rồi tự nhiên thấy mình dã man quá. Mình đã đốt tụi bao nhiêu xác lá?

Đĩnh thấy mình có tội. Nếu nhà Đĩnh trồng công thì mẹ có cái để đốt. Lá công dày, cháy tốt nhiều tro. Đàng này nhà Đĩnh trồng toàn gòn. Mà gòn mới đâm tượt được vài thước, lá còn xanh um đã bị Đĩnh đốt, phơi khô xay bột, bán cho bè cá, bán cho xưởng làm nhang. Nhìn cái vườn gòn không có miếng lá rụng, Đĩnh thấy mình vi phạm bất nhân.

Bên nhà Đĩnh không có cái gì để mẹ Thị có thể gom rồi đốt. Vì má anh cũng thức hồi ba giờ quét sàn sạt, gom gòn ung khói mù trời. Khói đuổi muỗi cho heo, cho gà, cho người. Mùa lạnh còn có thể ngồi quanh đống ung hơ lửa, kể chuyện xưa. Mấy cô gái muốn dễ lấy chồng phải biết quét sân, quét sàn ung lá. Má Đĩnh đã có thói quen này từ hồi mới về làm dâu. Cho nên nhà Đĩnh trước sau không có một cái lá.

Mỗi lần phơi lá gòn Đĩnh luôn tự hỏi mấy cái lá này đốt có nhiều tro không? Lúc cầm thau trút bột gòn vô bao Đĩnh nghĩ cũng là bột lá, sao bột này màu xanh, không bụi, bột tro bụi bay đầy đầu. Mẹ Thị mỗi ngày sàng vài chục đống tro. Tro bu đầy hàng mày, hàng mi mượt xanh của mẹ. Mắt xanh mi bạc. Không làm mẹ già đi, xấu đi, chỉ thấy ngộ. Như là khói giăng mặt hồ. Ai rớt vô đó cũng ngập ngựa mà không hề biết là mình đang ngập ngựa. Hồi năm mẹ hai mươi lăm đã có ba đứa con rồi mà mấy anh chàng đi mua tro lần nào tới xứ này cũng ghé hỏi có tro không? Có khi mới bán hai bữa trước bữa sau đã ghé lại hỏi. Mẹ nói tro này có người mua rồi. Mẹ bắt mỗi mấy người phụ nữ dù cái thúng họ lớn gấp đôi cái thúng phơi lúa nhà mẹ.

Như vậy mới yên thân. Ví dụ thấy một ai đó dòm ngó mẹ, cậu hỏi “mày nhìn nó kiểu gì nên nó mới vậy. Đàn bà thiếu gì sao tụi nó xúm dè mày”. Đĩnh thấy mẹ hình như cũng đâu có sợ cậu. Chẳng qua mẹ không muốn nghe một lời tán tỉnh nào nữa hết. Nghe có thấy vui gì đâu. Tối ngày mẹ chỉ lủi thủi với đám tro. Nói chuyện với đống ung. Hơi thở đã mặn mùi tro. Khi vương vấp đầu đó trong cổ khạc ra cũng chỉ thấy tro.

Má Đĩnh biết hai thứ bột gòn và bột tro nó giống nhau. Nếu đem đổ xuống đất mười ngày sau chúng thành đất hết. Bột gòn nhà Đĩnh vô bao che chắn kỹ. Mẹ Thị không có nhiều bao, không có tấm ni-lông lớn. Nhà mẹ tro để đầy cặp bên hông, trước nhà sau nhà đều có tro. Chỉ trừ dưới sân nhà cậu Thị cất chuồng gà. Mẹ chỉ được chui xuống đó quét cứt gà hoặc là lấy tro rải đuổi đám mạc mẹ, mạc con chó không được vạ tro chỗ đó. Mùa mưa mẹ lấy lá chuối lợp nhiều lớp. Khi bán, một lớp đầy dưới đáy bị ướt không ai mua hoặc là nó đã bị mục thành đất. Như mồ hôi mẹ về với đất.

Đĩnh lên má lấy mấy cái bao cũ đem bỏ ra hè, chỗ mẹ quét lá. Mẹ quét tránh mấy cái bao. Đốt cũng tránh mấy cái bao. Đĩnh tự hỏi vì cái gì mẹ không lượm mấy cái bao hốt tro. Vậy thì thôi mẹ lùa tụi nó vô đống ung đốt phức cho rồi. Má Đĩnh cần nhàn.

- Thăng hũy của. Bao tao còn lành bon mà đem giục.

Đĩnh đón sát gốc một đám gòn, còn đang tiếp tục đốt nữa. Má chạy tới giựt cây dao.

- Thăng trời đánh, mày đốt hết đám gòn rồi lấy lá đâu xay.

- Con trồng công.

- Trồng công chi?

- Cho nó rụng lá...

Tới đây thì má của Đĩnh đã hiểu.

- Mày vô đốt nhà, thấy tao vô đó luôn cho nó nhiều tro.

Đĩnh quay lui, vác rựa vô nhà. Đi qua mấy đồng ung nhà vợ Thị, Đĩnh ao ước mình trở về thời con nít. Mùa nước giũt mạnh gió bắc thổi già, cái lạnh cũng đặc sệt như có thể đông cứng con người. Mấy người mạnh giỏi đi cắt lúa sạ. Người già con nít ở nhà ngồi quây bên những đồng ung, vừa ẩm vừa tránh được muỗi. Đĩnh hình như thấy mình thành người lớn là nhờ những đồng ung. Trong xóm có một người đọc truyện Tàu rất nhiều kể cho con nít nghe mỗi ngày một khúc như người ta chiếu phim nhiều tập. Đĩnh với mấy đứa cùng cỡ đêm nằm ngủ trông au sáng đặng tới đồng ung nghe chuyện. Ông kể Kiều Phong trượng nghĩa chung tình. Thái tử Sĩ Đạt Đa ngộ ra con đường bất tử, thoát kiếp luân hồi. Đĩnh đã hết con nít rồi nhưng sao thêm mấy chuyện củ rích. Thương Kiều Phong mất người yêu muốn chảy nước mắt.

Má Đĩnh thấy mặt anh buồn buồn bà dọ tới dọ lui kiểm mấy cô gái ở xóm trên xóm dưới.

- Má đừng có dọ nữa. Con không lấy vợ đâu.

- Mày tính ở vậy báo tao tới già hủ thằng chết bầm

- Con sợ mình có vợ không lo được cho người ta, để người ta khóc thẳm.

Đĩnh sợ nghe tiếng khóc thẳm của phụ nữ rồi. Sao mà nghe được. Khó nghe lắm. Nhưng mà đã nghe rồi thì vô phương quên. Đó là những tiếng khóc làm không gian đứt gãy. Trở mình nghe ruột gan lẫn rồn rảng. Má lắc đầu.

- Trời ơi, con ơi là con. Đã người ta khóc thẳm rồi mà mày còn lên nghe làm chi cho nặng lòng nặng dạ không biết.

Mấy ngày sau vợ Thị chặt tre gai về cắm hàng rào. Cậu Thị hỏi mày có khùng không? Ở đây người ta cắt nhà còn không làm cửa, mày làm hàng rào không giống ai hết.

Mợ nói không làm rào ăn trộm nó lấy hết mấy đồng tro của tôi. Ăn trộm sát bên vách nhà nè. Cậu Thị tán mợ cái bốp. Mày muốn tao phải đội rựa đi lạy bà con à.

Cái hủ nước mắm để bên hè bữa đó không biết ai múc hết, chế đầy nước thúi um. Mợ nói hồi hôm thấy ăn trộm nó leo qua rào, múc hết nước mắm, đổ nước cho đầy hủ. Mà thằng trộm đó quen lắm. Cậu Thị lại tán mợ cái bốp “đồ ba trộm”.

Má hỏi mày có nghe gì không. Đĩnh cười. Tiếng khóc thẳm còn nghe nữa mà. Má làm như do Đĩnh mà mợ Thị bị mấy cái tán đó. Mà hình như Đĩnh cũng thấy đau đau như là chính tay Đĩnh đánh mợ. Đĩnh xòe bàn tay mình ra. Những ngón tay rất thô. Mấy lúc ngồi bên đây nhìn cậu Thị tắm cho gà, Đĩnh cũng thấy những ngón tay cậu Thị kịch cộm như vậy. Anh tán nguyên bàn tay lên mặt mình. Đau tới tằm mày mặt. Anh ngồi gục đầu bên vách nhà.

Đĩnh không dám nhóng mắt qua rào nữa. Mỗi lần muốn nói gì đó cậu không còn nói lớn tiếng. Anh cũng không dám để tai nghe coi bên đó họ đang làm gì.

Đối với mợ Thị, Đĩnh thật sự xa lánh. Anh có chiếc xuồng được bảo dưỡng, khóa lòi tới rất kỹ lưỡng. Người khác bệnh anh sẵn sàng lấy xuồng đưa đi nhà thương. Bữa đó mợ Thị bị xỉu, anh ngồi trước hàng ba bước mía tỉnh khô. Ai năn nỉ cũng lắc đầu, “đưa bệnh nhân tâm thần đi xui lắm.” Bà má phải lục trong túi anh kiếm chìa khóa.

Mợ Thị có thai nữa rồi. Thiệt khổ. Nó hành mợ oằn oại. Sắc diện mợ chỉ còn phân nửa hồi trước.

Cậu Thị không hay vụ mợ xỉu cũng không hay chuyện thai nghén. Một bữa đá gà thua về ghé nhà người bạn nhậu con gà xác. Xế chiều tới nhà biếu mợ dọn cơm. Mợ đang tắm cho thằng Quệnh ở nhà dưới nói chờ mặc đồ cho thằng nhỏ xong cái đã, không thôi nó lạnh. Cậu đón ngay cầu thang nhìn mợ ghìm ghìm. “Bữa nay mày lý sự với tao hủ”. Cậu đá một cái mợ rớt từ sàn nước xuống đất. Cậu Thị bỏ mợ đó, đi kiếm người nhậu tiếp.

Mợ nằm oằn oại giữa vũng trịn trên sàn nước. Bụng cần vô mấy cục đá kê chỗ lầy. Bụng đau làm mợ không nhúc nhích nổi.

Đĩnh từ nhà bếp của mình phóng thẳng xuống đất, đập lên rào quỳ xuống đỡ mợ lên.

- Mẹ. Tôi không để mẹ sống kiểu vậy nữa đâu. Lâu nay tôi nín nhịn lắm rồi. Tôi sẽ đưa mẹ đi.

- Đỉnh gì tới Đỉnh mà nói là nhịn. Đi chỗ khác. Tôi không có đi với Đỉnh đâu đừng có nghĩ khùng. Qua đây làm gì, tôi đã rào rồi không thấy sao?

- Một trăm cái hàng rào này tôi cũng đập. Tôi biết mẹ không ghét tôi mà. Tôi sẽ đưa mẹ đi nơi nào mẹ muốn.

- Đang ra.

Mẹ Thị đẩy Đỉnh ra rồi gượng đứng dậy. Nhưng nửa chừng mẹ nhăn mặt quỵ xuống. Đỉnh bồng gọn mẹ lên chạy re xuống xuống. Má Đỉnh chạy theo kéo áo Đỉnh lại. Nhưng ngấm nghĩ một hồi bà thở dài buông áo Đỉnh ra.

Đỉnh bơi xuống đi có cảm giác mình không muốn ghé đâu hết.

- Đỉnh nên để mẹ chết ở nhà. Mẹ đã đi một lần, cả đời ngóc đầu không được. Giờ mẹ đi nữa mấy đứa nhỏ cũng bị tiếng xấu lây.

- Tôi sẽ đưa mấy đứa nhỏ đi. Tôi có thể nuôi mẹ, nuôi ba đứa năm đứa cũng được. Mẹ có thể nấu bún, đốt lá sàng tro hay là làm bất cứ việc gì mẹ thích. Nhưng tôi không để mẹ khóc thảm.

- Đỉnh nghe được tiếng khóc thảm nhưng Đỉnh không biết vì sao mẹ khóc đâu.

- Biết chớ. Vì tủi phận.

- Không

- Chớ sao mẹ khóc.

- Vì mẹ thương Đỉnh, thương cậu Thị.

- Thương sao khóc

- Hai người đều khổ như nhau.

Đỉnh thét lên.

- Nhưng tôi khác cậu.

Tôi sao mà giống cậu được. Tôi chỉ muốn giang thân che chắn ợ. Tôi không muốn nhìn thấy một cái nhú mày. Một nét buồn phảng phất qua mặt mẹ làm lòng tôi như sát muối. Sao mà giống cậu Thị được. Cậu Thị không phải đàn ông, cậu không phải là người. Giọng Đỉnh nghe rền hẫng lên.

- Nhưng cậu thương mẹ.

Mẹ đang ảo tưởng. Mẹ đang thêm một gia đình hạnh phúc và người chồng thương yêu chiều chuộng vợ. Mẹ sẽ có tất cả, xứng đáng để có tất cả. Những điều đó mãi mãi không phải từ cậu.

Mẹ không cãi nữa, nằm im rên nhẹ nhẹ. Rên như vậy là đang rất đau. Đỉnh biết mấy lần đau để mẹ chỉ nhăn mặt, cắn răng, chớ không rên. Bà mẹ phải kêu mẹ la lên đi chớ cắn răng, chừng già hàm răng đau nhức lắm. Đỉnh đưa mẹ lên trạm xá.

Mẹ đã ngủ, Đỉnh ra chợ mua ợ thêm mấy tên thuốc, một cái khăn lau mặt, vài bộ đồ. Khi anh về trạm xá mẹ đã đi mất. Đỉnh chạy theo. Mẹ đã về tới nhà. Người ta nói thấy mẹ đi, mặt như sắp lã đi. Ai giúp mẹ cũng lắc đầu. Mẹ buồn về tới nhà mình, gục bên cầu thang. Mấy đứa nhỏ còn đâu đó trong xóm. Cậu Thị còn say nằm ngáy trên chõng. Mẹ nằm đó một mình.

Nhà trước nhà sau lá rụng xào xác. Lá nhiều kìa mẹ, ngồi dậy mà gom lá đi mẹ...

Người ta làm đám tang ợ. Cậu Thị vác chổi ra hè quét lá, thành đống, thành đống, nổi lửa đốt. Tro cậu không sàng mà hốt rãi lung tung. Có bữa cậu hốt nhằm tro nóng, phỏng lôm đốm. Mấy đứa nhỏ phải đem ống quét giấu biệt. Người ta nói cậu quá si mê mẹ nên ghen. Mà ghen nên ngu. Giờ thì không còn gì để hối hận.

Suốt đám tang mẹ Thị, Đỉnh nhăn nhó như gặp bài toán khó, không dứt ra được.

- Má! Người vợ tốt như vậy mà bị ghen là sao hả má.

Đĩnh nói như là anh rất tỉnh, như một người ngoài cuộc vậy. Nhưng bà má nhìn thấy mặt anh đã bắt đầu có nếp nhăn dù anh mới chớm hai mươi.

- Con còn ngoài cuộc thấy vậy đó. Thử vô vòng với mẹ, con không lo lắng ghen tuông thì con không phải đàn ông rồi. Cái đẹp của mẹ dễ làm người đàn ông lú lẫn.

Đĩnh rải lá gòn ra sân phơi. Cậu phải xay nhiều lá gòn vì mấy đứa nhỏ của mẹ Thị cần phải ăn cơm. Mỗi lần nhìn đám lá xơ xác dưới nắng Đĩnh cười khắc khắc. Mình có ghen miếng nào đâu mà cũng ngu. Cứ hỏi tới hỏi lui, tại sao họ đối đãi nhau xám ngắt như cái màu lá khô này lại nói là thương nhau. Tình yêu nó chen lọt chỗ nào. Mà rõ ràng đám lá khô này xay ra lại có màu xanh. Màu xanh ở đâu ra. Cái thứ lá kỳ cục quá ta. Phải xay như ra, nát bấy hết mới biết thật ra nó như thế nào...

2. Chương 2. Gió Lạc Mùa

2. Gió lạc mùa

Truyện ngắn của Ngô Tiên Mạnh

1.

Bây giờ thì trời đã xà xuống là đà mặt đất. Ánh trăng oằn mình cửa thành những vệt tím bầm vất nham nhở xuống thung lũng. Gió quện sương thổi thốc, va đập, lẫn khuấy. Chúng tôi đang lạc vào một âm cung ma mẫn, u uất. Gió mỗi lúc một mạnh thêm, tưởng chừng chiếc xe đạp đã đứng yên khi nó vẫn gồng lên từng mét. Tôi co giúm người và ôm chặt con vào lòng. Sầu vẫn ngủ ngon lành trước những âm thanh um um, oam oam vọng ra từ các vách núi nhảy múa, bám quanh chúng tôi.

- Có lẽ chúng ta phải đi bộ thôi A Chát à!

Chiếc xe khựng lại. Tôi ôm con bật khóc. Mặc dù suốt chặng đường ngọt nghìn cây số tôi đã cố để không khóc, dẫu rằng nước mắt lúc nào cũng dừ dừ ứa ra. Giờ thì những đôn nén ấy được đà cứ bung chảy ra ào ạt. Vẫn giọng nói ấm áp ấy. A Pồng đặt hạ nhẹ nhàng chiếc xe xuống vệ đường. Phải bật đèn que diêm thứ tư mới châm nổi diều thuốc. A Pồng vừa nói vừa nhìn ra khoảng mịt mù trước mặt.

- Đừng khóc! . Con nó sợ A Chát à!. Qua đoạn đèo Khau Co này là xấp tới nơi rồi. Nhưng phải đi bộ thôi. Đèo đêm lên thì được chứ xuống thì nguy hiểm lắm. Ấy dà! Mùa gió qua rồi, nhưng thì thoáng vẫn có những cơn gió lạc mùa đi qua đây mà. Nào! đứng dậy ta đi thôi A Chát à.

Tôi càng khóc to hơn. Lẽ nào tôi đã quên. Đây là nơi tôi sinh ra kia mà.

A Pồng lặng lẽ gỡ chiếc ba lô đựng quần áo trên lưng tôi, đặt lên chốc cái hòm sắt đựng sách vở lên Gacbag. Tôi lằm lằm ôm Sầu, xiêu xiêu bước theo. Tiếng khóc của tôi lưa thưa, nhoà nhoà trong khoảng mịt mù hun hút gió. Trên đầu vệt trắng thưa dần và biến mất. Và phía trước của con đường. Một vầng sáng tinh khiết đang nhu nhú hắt lên.

2.

- Trần Thị Hoa Ban. Hai mươi tám tuổi. Quê quán, hộ khẩu Hà Nội. Tốt nghiệp loại giỏi. Hệ đại học chính quy. Đã có kinh nghiệm sáu năm công tác...Hoan nghênh. Hoan nghênh lắm. Hề hề.

Vẫn để nguyên chiếc kính bám trên chóp mũi tèn tẹt. Xoa xoa mái đầu ba phần tư khoảng trống. Ông trưởng phòng giáo dục huyện nhìn xía vào tôi như một vật thể lạ. Ông không còn nhận ra tôi nữa. Tôi đau nhói trước cái lý lịch ấy.

- Dạ thưa chú...

- Hề hề. Anh thôi. Cứ gọi anh cho nó hoành tráng.

Tôi chưa kịp nói hết câu thì ông đã tụt chiếc kính ra khỏi mũi, tay gõ gõ vào bàn và tiến đến bên tôi.

- Thế em định lên đây bao lâu?.

- Dạ thưa...

Tôi chưa kịp hiểu ra ý ông, và ông cũng chẳng cần biết ý của tôi. Ông tiếp tục.

- Hiện giờ những người như em ở trên này dôi thừa. Ấy là tôi cứ phải hỏi trước như thế cho dễ sắp xếp. Chứ các cô, các cậu dưới xuôi cứ lấy đỉnh đồi, đỉnh núi mà làm đà bay đi thì tội lắm. Học sinh nó hận người ở lại.

- Dạ...nhưng mà..

- Thôi nhé. Trường lớp tôi đã bố trí cả rồi. Mai em về dưới đó. Nếu có bay đi thì hãy lượn qua anh nhé. Hề hề.

Ông vừa nói vừa đưa bàn tay cũn lùn về phía tôi cùng nụ cười nhàn nhạt mà nghe có gì chua xót lắm.

3.

Trời oi nồng. Không nắng, cũng không mưa. Chiếc xe đạp vẫn lăm lăm lúi nhúi trên con đường khoằm khoằm sỏi đá. Lưng A Pồng ướt đầm mồ hôi. Mấy lần tay tôi cầm chiếc khăn định lau mồ hôi cho A Pồng, nhưng rồi lại run run dụt lại. Hình như biết được điều đó nên A Pồng đưa cánh tay áo lên chùi những giọt mồ hôi trên khuôn mặt. Miệng vừa nói vừa hỏn hển.

- Lão Bản trông thế mà tốt lắm đấy. Lão là người có năng lực. Nghe đâu đã bao lần người ta có ý đưa lão lên Tỉnh hay về miền xuôi quê lão mà lão toàn từ chối. Có người bảo là lão anh hùng giơm. Còn người khác thì lại bảo, lão hận con vợ bạc tình ở nhà, không lão mà chữa nên lão ở lại đây luôn. À mà...

Tôi không nói gì. Tôi biết A Pồng vừa biết mình quyết vào vết thương còn đang há miệng. Còn với ông ta. Tôi lạ gì ông ta nữa. Tôi chỉ thấy trăm vạn nỗi buồn trong lòng mình đang vẩn vút trên đỉnh PaXiPăng với vợ kia. Và nỗi ân hận đang khào khạo chảy dưới dòng Nậm Mu quện trong khói chiều làm tôi nhức nhối.

4.

Tôi không ngờ mình gặp lại hán trên mảnh đất này. Gã sinh viên thành thị năm cuối. Kẻ đã dằng dằng đeo đuổi tôi, đưa con gái tình lẻ suốt từ năm học đầu tiên. Vẩn ánh mắt gào xé, đốt cháy người đối diện. Vẩn giọng nói đều đều nhưng thật đến chết người ấy. Giờ hán lên đây để làm xếp của tôi. Hán được điều động lên đây làm hiệu trưởng.

Ngày ấy. Đã bao lần tôi muốn ngã vào lòng hán. Hay nói đúng hơn là tôi đã thầm yêu hán.

Những đứa bạn cùng ký túc xá với tôi thì bảo. Cứ yêu đi, mất chó gì mà sợ. Nó con một. Nhà mặt phố, bố làm quan. Hơn nữa một đứa xinh đẹp như mày, có diên mới lại đâm đầu về cái nơi khỉ ho cò gáy ấy. Phải ở phố mới xứng. Nhưng mỗi khi tôi choáng ngợp trước ánh sáng thị thành và ngất ngây trong lời đường mật thì hơi thở nóng hổi của hán phả lên mặt tôi lại khiến tôi choàng tỉnh.

Tôi nhớ những mùa gió nhức nhối, bóng lửa quê tôi. Nhớ những ánh mắt khát chữ dưới ngọn đèn leo lét của các em tôi và người dân quê tôi. Tôi thương A Pồng, dù là vợ chồng nhưng anh vẫn chưa biến tôi thành đàn bà. Anh cũng như Pa, Mẹ tôi. Tất cả đều mong tôi mang cái chữ về cho dân bản mình. Thế là tôi ra trường mà bỏ lại ánh mắt ngùn ngụt cháy sau lưng mình.

Còn bây giờ. Vẫn những gì chưa cũ đang hiện ra trước mắt tôi. Ngược lại tôi lại không còn như xưa cũ nữa.

Khi tôi trở về. Ngôi trường được xây dựng khang trang hơn. Nhưng con đường vẫn ngập cỏ và nhầy nhụa cứt Trâu, cứt Ngựa. Những con người cứ đến rồi lại ngao ngán ra đi. Đi như chạy và không bao giờ ngoái đầu lại dù chỉ một lần.

Cả trường có đến hơn chục thầy cô giáo mà học sinh chưa khi nào vượt lên gấp đôi số ấy thì vui gì, tha thiết nỗi gì.

Những người mới đến thì háo hức, mơ mộng. Nhưng chỉ được một thời gian thì tan chảy. Có những hôm chỉ có những tiếng thở dài theo hun hút con đường hươu hươu bụi đỏ. Chẳng biết buồn vì lại chẳng có học sinh đến lớp hay họ đang đau đầu thả ánh mắt xuống dòng Nậm Mu đang cuộn cuộn chảy về xuôi kia nữa.

Họ bảo. Cũng muốn mang cái chữ về đây lắm. Nhưng khổ. Cái bụng nó vục cái chữ. Ở đây biết đến bao giờ cái chữ thay nổi củ sắn, bắp ngô. Đói thì phải ăn. Không có ăn thì phải đi tìm. Thế nên dù đã đi đến tận từng nhà, xoa từng đứa, nhưng hôm sau chỉ có tiếng mõ lóc cóc của con trâu lạc đàn thung thủng vọng vào tê tái.

Rồi có người còn thật thà hơn mà rằng. Ở thời này chỉ có trò đi tìm thầy, tìm lớp, đớp trường chữ đàng này... Đấy cứ nhìn đi. Được hôm nào trở trời thì sân trường biến thành bãi chăn Trâu, Bò, Ngựa. Còn trong lớp thì chẳng biết nổi đứa nào đang học, đứa nào đang ăn nhai, bú mớm nữa. Hơn cả, người trân trọng chữ, khát chữ thì cất chữ. Còn ở đây chữ mình trao hôm trước hôm sau đã nhoe nhoét khắp các vạt đồi rồi.

Tôi mang nỗi buồn ấy nhén với nỗi buồn của mình thành những cơn đau. Cứ mỗi ngày qua đi cơn đau đến với tôi mạnh và nhiều hơn.

Tuy không yêu, nhưng tôi thương A Pồng. Tôi thương anh và thương chính bản thân tôi.

Chẳng kể mùa đông hay mùa hè. Đêm nào tôi cũng phải ngâm mình dưới dòng Nậm Mu đến khi thấy hai hàm răng không còn va đập vào nhau nữa tôi mới trở về nhà. Và lần nào cũng thế. A Pồng vẫn ngồi đợi tôi dưới ngọn đèn hiu hắt. Nhiều lần tôi đã lao vào cấu xé thân thể A Pồng tứa máu. Nhưng A Pồng chỉ khóc. Và chỉ khi những giọt nước mắt đỏ ngầu của A Pồng chảy xuống ướt đầm thì những hờn hận và khao khát, mây mảy, hừng hực đàn bà trong tôi mới tạm lịm đi. Có những hôm, con đàn bà trong tôi nhảy múa cùng giấc mơ. Sau những âm ỉ bùng cháy và cuồng nhiệt tan chảy, tôi tỉnh dậy. Trước mặt tôi A Pồng đang giàn giụa cào xé chỗ ấy máu tứa ra ướt sũng chiếc quần. Tôi ôm A Pồng khóc trắng đêm.

Tôi càng căng nững bao nhiêu thì A Pồng càng héo hắt đi bấy nhiêu.

Tôi đã dắt A Pồng đi nhiều nơi. Hai bên nhà cũng đã mời nhiều thầy cúng, thầy thuốc về rồi. Nhưng A Pồng không thể làm đàn ông được. Và tôi như bao đứa con gái trong vùng. Đã là người nhà chồng. Thì sống làm người nhà chồng, chết làm con ma nhà chồng, chứ làm sao khác được. Và rồi hắn có mặt ở đây.

Giá bây giờ tôi như trước đây. Nhưng không. Hắn xuất hiện vào đúng lúc con lạc đà đang sắp chết khát. Bản năng tồn tại làm nó sẵn sàng lao vào hấp tấp, vồn vã. Tôi ngã vào lòng hắn, ừng ực.

Bình tĩnh ấy là khi tôi có thai.

- Không! Anh đừng ngăn tôi. Đàng nào tôi cũng phải chết.

- Sống mới khó. Chết thì quá đơn giản. Em phải thương em, thương đứa bé chứ. Nó không có tội. Nghe anh. Hãy về xuôi với anh. Nơi ấy mới xứng đáng để em sống. Anh yêu em.

Và sau những lời nói ấy. Tôi lại ngoan ngoãn ngã vào lòng hắn. Lại ngấu nghiến ừng ực trên và quần quai. Làm tôi tả những cánh hoa ban trắng trái mùa.

5.

Một tuần sau cái đêm ấy. Tôi đã ở thành phố.

Giờ tôi có tên là Ban. Trần Thị Hoa Ban. Hộ khẩu Hà Nội. Hắn bảo cái tên đó để nhớ những lần tôi và hắn có nhau trên vạt hoa ban hăng hắc ấy.

Trước khi xin cho tôi dạy ở một ngôi trường men Thành Phố. Hắn thuê một căn nhà rộng và khá đầy đủ tiện nghi. Hắn bảo tạm thời ở đó một thời gian trước khi cưới nhau.

Tôi ngất ngây, cuồng nhiệt, tê dại đón nhận hắn. Cuộc sống thị thành cuốn tôi. Ngày ra mắt, ngày cưới đốt cháy tôi. Tôi đã quên giờ quê tôi đang ở giữa mùa gió.

Hôm nay. Hắn quyết định đưa tôi vào thành phố.

Đó là một ngôi biệt thự sang trọng.

- Hoa Ban ?. Chắc bố mẹ cháu đã từng chiến đấu ở Tây Bắc hả ?. Ôi cháu đẹp quá.

Tôi áp ứng. Người đàn bà mà hần giới thiệu là mẹ hần vừa vuốt mái tóc dài mượt và đôi vai tròn lẳn của tôi, vừa chăm ánh mắt hằm hập, như muốn đốt cháy thân thể tôi từ đầu đến chân. Cả người tôi đang rung lên. Bà lại tiếp tục.

- Cháu đừng ngại. Con trai bác giỏi thật. Chẳng trách bao nhiêu đám cũng đều môn đăng hậu đối mà bác ước hời nó đều từ chối.

Tôi cúi đầu. Cốc nước lạnh trên tay tôi sóng sánh.

- Bố mẹ cháu làm gì ?. Nhà cháu ở đâu để hôm nào hai bác đưa anh đến cho nó phải phép. Rồi còn trọn ngày lành tháng tốt đi là vừa. Hả ?.

Người đàn ông mà hần giới thiệu là bố vừa nói, vừa đặt cái tẩu thuốc đen bóng xuống cái gạt tàn người phụ nữ khoả thân làm bằng đá trắng vừa nhìn đăm đăm vào tôi như chờ đợi.

Mặt hần tái đi. Hai bàn tay nhộn nhạo xoa vào nhau. Cốc nước trên tay tôi rơi xuống nền gạch đá lạnh buốt. Tôi oà khóc chạy vụt ra khỏi ngôi nhà.

6.

Thời gian cứ lẳng lẳng trôi đi, nó đồng nghĩa với đứa con lớn dần lên trong tôi.

- Cứ từ từ đã. Để xong rồi cưới vẫn chưa muộn mà. Có con chắc là bố mẹ anh sẽ chấp nhận em thôi. Mà bụng mang, dạ chứa thế này mặc áo cưới xấu lắm. Hơn nữa anh chuẩn bị được cất nhắc làm Hiệu trưởng trường A rồi. Làm mất lòng ông bà lúc này thì mất hết. Thương anh và con em cố lên nhé.

Vẫn giọng nói đều đều mang trong cái lý lẽ thần thật ấy. Hần lén lút, nhấp nhoáng đến bên tôi sau khi đắp dính, nhẩy nhụa trong hơi thở gấp.

Rồi căn nhà cứ thưa dần thưa dần bước chân hần. Thi thoảng hần đến vồn vã, hồng hộc rồi để lại cục tiền và đi.

Mùa đông lạnh buốt chảy xuống ngôi nhà. Tôi nhớ Pa, mẹ. Tim tôi quặn thắt khi nỗi nhớ ngưng lại ở A Pồng. Có lẽ giờ này họ đang đi tìm tôi ?. Và tôi oà khóc sau mỗi giấc mơ. Những giấc mơ thấp thoáng tiếng gọi rín rít trong gió của Pa, mẹ và dáng đi cặm cụi thân thuộc của đám học trò vùng gió què tôi. Và tôi thét lên khi A Pồng nhẩy nhụa máu đứng trên đỉnh PanXiPăng nhìn tôi.

Ngày tôi sinh Sầu. Hần đến rồi vụt đi mặc kệ cho tiếng khóc của Sầu văng gọi.

Càng ngắm Sầu, tôi càng thấy nó chẳng có gì giống hần. Ánh mắt ngơ ngác, mái tóc hươ hươ vàng thì chỉ có những đứa con vùng gió mới có được. Và không biết từ đâu. A Pồng có mặt ở đây. Ngay giữa thành phố này. Ngay trong căn nhà này.

- Về thôi A Chát à ! Phải về thôi !. Pa, mẹ mong A Chát về nhìn mặt lần cuối rồi đi thôi.

Tôi đau đớn, tàn tạ và dặc đi như con tôm Da Da chết yếu trên dòng Nậm Mu ngày Đông chí.

Thế rồi chiều ấy. Mẹ hần và người đàn bà mang cái bụng lùm lùm đến nhà tôi.

- Con đi. Mày còn định vợ vệt, quyến rũ chồng tao đến bao giờ. Tao ày chết này.

Người đàn bà có cái bụng lùm lùm lao vào vừa xé áo, cào tóc, móc thịt tôi vừa chửi mắng tôi.

- Ái chà. Chúng mày ở đây tăng tịu để lừa con bà hả?. Cút! Xéo khỏi đây ngay. Đồ lạc loài man rợ.

Mẹ hần ném cục tiền lẻ xuống sàn nhà. Mặc cho Sầu khóc thét lên. Tôi vợ mấy bộ quần áo cho vào túi ôm con chạy ra khỏi ngôi nhà. A Pồng chơi với trên chiếc xe đạp và chiếc hòm đựng sách nhoài theo tôi ra khỏi thành phố.

7.

Chiếc xe đạp vẫn chồm lên trên con đường men theo dòng Nậm Mu. Đường về nhà tôi giờ không còn phải bơi qua sông nữa. Cây cầu lớn đã được bắc qua đây. Nghe A Pồng bảo. Chỉ mai đây thôi điện sẽ sáng bừng khắp vùng gió này.

Sầu đã tỉnh giấc. Đôi mắt tròn to ngơ ngác thả vào những vạt Hoa Ban trắng muốt bên đường. Lần đầu tiên nó cười kể từ khi được sinh ra.

Tôi há miệng để cho gió từ dưới sông hất lên, từ trên khắp các vạt rừng lùa vào lòng mình. Và phía kia. Một làn khói âm đang nhện lên từ ngôi nhà của tôi. Hình như lúa thùa trong gió có tiếng bi bô, khắc khoải đánh vần.

Nước mắt tôi vẫn rơi....

NTM. Phú thọ tháng 8 năm 2010

3. Chương 3. Thế Giới Vịt Cồ

3. Thế giới vịt cồ

Truyện ngắn của Đặng Thanh Trường

Buổi sáng bắt đầu bằng vài tiếng lanh canh lang tang trong xóm vắng. Chiếc đồng hồ í oé đánh thức giấc mộng dở dang. Bật ngồi, anh dụi mắt. Mới đó mà đã sáu giờ, cái giờ giấc khi xóm công chức này vẫn còn thiếp ngủ. Mỗi một, anh lao đầu vào phòng tắm, mắt ghé ngang qua đồng hồ sơ chồng chất trên bàn.

Lên xe buýt, anh chọn nơi sát gần cửa sổ. Đặt tay lên chiếc cặp to, anh thở dài ngao ngán. Hôm nay là buổi thuyết trình sản phẩm mới của anh, công trình suốt hai tháng liền anh gầy dựng. Bắt buộc phải thành công. Nhưng... anh tức tối vì đám vô công rồi việc ở cùng ban. Việc chung, chúng nhường anh làm cả. Bỏ bê, chúng mê mải bàn tán cùng nhau chuyện làm đầu khổ sở của vài nhân vật chán chường trên phim Hàn Quốc. Sau buổi này, anh sẽ nói chuyện cùng với sếp, để khẳng định rằng tất cả là công sức của anh. “Vịt” – anh bực dọc thốt lên.

Anh vừa nói gì thế nhỉ? À. Vịt, tiếng gọi chỉ dành cho những kẻ lảm mồm hay phiền phức, suốt ngày chọc mồm vào những chuyện không đâu, lạp cạp lẫu bầu bên tai người khác. Lạch bạch, chúng tành tạch mồm vào những điểm yếu đối phương mà dương dương tự đắc. Cái định nghĩa ngô nghê khiến anh cười sảng sặc. Ủ. Vậy thì gọi những kẻ lảm mồm phiền toái là Vịt.

Bỗng dưng anh nhận ra xung quanh mình biết bao là vịt. Một xe đầy vịt. Chúng liên miên tam táp cùng nhau, đủ chuyện ruồi bầu xôi đậu. Âm ỉ bên tai, lảm rầm nhuế nhại, anh lẳng lặng mở nhạc lên nghe. Biến mất hết đi, những bầy Vịt cồ phiền não.

Một bạn Vịt ngồi xuống cạnh anh, không quên tiếp chuyện một cô Vịt đang quắc quải tay cầm. Tăng lờ, anh ngẩng nhìn thế giới ngoài khung kính. Phải chi chiếc xe hư đồn của anh không bị tai nạn va quệt ấy, không gây cang sứt gọng lóc lắn, thì giờ đây anh đâu khổ thế. Mà cái tên va vào anh cũng nhanh chân biến mất. Khốn, anh thì thắm nguyên rửa con vịt trốn chạy kia.

Phệt. Ly kem sữa đổ bệt lên chiếc quần cà phê đang mặc. Mắt anh òng ọc ngẩng nhìn bạn Vịt cạnh bên. Không lời, Vịt ta vẫn tiếp tục câu chuyện muôn thuở về những diễn viên hấp dẫn. Máu giận trỗi lên, anh khởi đầu buổi sáng bằng oang oang cãi vã. Với một con vịt cồ mặc áo hở hang.

Đến công ty, anh kết thúc bài thuyết trình hoàn hảo. Chỉ lạ lùng là ai ai cũng ngẩng ngó chiếc quần anh. Những nụ cười bí ẩn truyền nhau xuất hiện, với ánh mắt nghi ngờ và thú vị hằn lên. Bối rối, anh cúi đầu chào và cảm ơn ban giám đốc. Kế hoạch thông qua, đóng dấu đỏ hồng. Anh mỉm cười sung sướng, khi cầm chiến tích trên tay, lúc mọi người lần rần bước ra khỏi cửa, không quên gửi lại vài câu nói thâm thúy băng quơ:

- Quần cà phê sữa của anh có thêm đường là ngon tuyệt đấy.

Tiếng cười ha hả tan ra, vang vọng khắp hành lang, khiến mặt anh ửng lên như gấc chín. Bọn Vịt, chúng mày cứ đợi xem, tao sẽ trình lên với sếp. Rồi chúng mày sẽ lên vĩ, quay nướng thơm tho và chết rục rơ

xương. Hả hê với ý tưởng mạo sát điên cuồng đồng bọn, anh lẩn ngẩn nhìn cái vẩy tay gọi tên của sếp.

- Có chuyện gì mà hôm nay lại muốn gặp mình thế?

- Thưa sếp. Chuyện là...

- Cứ từ từ. Làm gì mà hốt hải vậy. Ngồi xuống đây nào. Tóc cậu mới cắt nam tính hẳn ra. Đẹp trai thế, ai mà chịu nổi.

- Dạ. Cám ơn sếp. Em muốn thưa với anh là...

- Bàn tay gân guốc thế này, lại đeo nhẫn cưới nữa... Uống ghê.

.

Rút tay lại, anh ngồi ì phòng thủ, ánh mắt láo liên sợ sệt. Lại thế, lần nào gặp mặt, hẳn cũng... Anh toan đứng dậy thì thấy bàn tay ú nắn ve vuốt vai mình.

- Chu choa. Làm chi mà sữa lăm đầy quần thế này.

Cánh tay lằn mò xuống ngực anh. Bùng bùng cháy nổ, anh đứng bật dậy, lao ra khỏi phòng, bỏ mặc tên điên tằm tắc phía sau...

.

Rầm. Chồng hồ sơ đập mạnh xuống bàn. Anh úp mặt vào tay để ngăn cơn nóng giận. Anh không ghét và kì thị người đồng tính, vì họ cũng giống như anh, là người cần tôn trọng, nhưng cái tên sếp kia thì ứ phải là người. Hẳn là... là... Vịt. Đúng. Một con vịt cổ mập tròn béo ngậy, đến mức mỡ vương ra lăm lét cả thân người. Nghĩ lại, cơn buồn nôn chọc lấy cổ anh, khi nhớ đến ánh nhìn đưa tình trơ tráo. Chao ôi. Một ngày thê thảm, anh đâm mạnh xuống bàn, chặn đứng những tiếng cảm cạp liên miên của bầy vịt văn phòng đang tò mò xét nét.

.

- Chuyện như cơm bữa ấy mà.

- Lần nào lên phòng sếp mà chả thế, đẹp trai như thế cho vừa. Hứ.

- Chảnh choẹ. Em ghét nhất là cái thứ coi thường người khác như hẳn. Tưởng giỏi lắm à?

- Nè em. Người ta được sếp thương, phải có quyền hơn chứ.

.

Râm ran hô hô cả phòng, anh nghe tiếng chúng cười ngặt nghẽo. Hội vịt tươi vui rộn rã giữa trưa hè. Trời như tắt nắng, xối vào lòng anh vài cơn đau giá lạnh. Đầu óc chong chong... anh muốn về nhà.

Trên xe buýt, anh ngồi cạnh bên một bà mẹ bồng hai đứa bé. Chúng loi nhoi bập bẹ chào anh, liến thoắng với lấy cái tai nghe điện thoại. Buồn cười, người mẹ mở lời bắt chuyện, nhưng rồi nhận lại vài giây im lặng hững hờ. Như chợt hiểu, bà quay đi nơi khác, kéo lại mấy đứa con.

Vịt. Cả chiếc xe đầy là vịt. Ôn ã đến đáng thương, như thể trên đời này không còn thứ gọi là im lặng. Ngoài đường, xe cộ chen chúc chúi đầu nhau, tiếng còi vã rầm rì to nhỏ, động cơ lọc bọc xình xình. Chát chúa, tiếng kèn hơi rộn ngợp quăng đường. Đầu anh trợn lẫn bao nhiêu là hỗn tạp, inh ỏi những tiếng kêu phiền não giăng giăng. Lăn tăn, vài cơn gió lạnh leo qua mắt anh cọt nhả.

Buổi chiều thành phố, trầm trở biết bao con vịt đẹt...

.

.

Anh thở phào nhẹ nhõm khi về đến nhà. Đã bảy giờ hơn. Chuông cửa vừa reo đã nghe tiếng hí hoáy leng keng rộn mở. Thằng con ôm chặt lấy anh, kéo xệch vào nhà. Mặt nó hồ hởi, vui tươi trong hạnh phúc. Ôm chằm hôn lấy bố, nó rạng rỡ cười to.

- Bố ơi. Mẹ vừa mới mua quà cho con.
- Quà gì? – anh ngã người lên ghế, mắt nhắm nghiền ệt mỗi tan đi.
- Chiếc máy tính xách tay mới, cho cả mẹ và con. Đẹp lắm, bố vào xem đi nào.
- Hả?

.

Anh bật dậy, tiến vào phòng trong. Dáo dác, anh nhìn thấy một chiếc máy to xinh đặt ở trên bàn còn thơm mùi mới mở. Quát lên, anh hỏi:

- Tiền đâu mà mua cái máy này?
- Em lấy tiền anh đặt trên đầu tủ.
- Bao nhiêu?
- Mười lăm triệu đó bố. Máy đẹp lắm, chạy êm mà còn rất...

.

Một cái tát đánh vào mặt nó, ngưng bật ca khúc hỉ hoan. Thằng bé ôm lấy bờ má đang sưng, rưng rưng nhìn bố. Nỗi sợ ngăn tiếng khóc chực trào, khiến nó cúi đầu uất ức.

.

- Mà đòi phải không? Tao đã nói là cuối tháng lĩnh lương sẽ mua à.
- Sao anh đánh con nó? Cuối tháng mua thì mua bây giờ có sao đâu?
- Đó là tiền viện phí của mẹ, sáng mai tôi định vào thanh toán. Dự tính cả rồi mà lại...
- Anh điên sao? Làm như nhà mình thiếu tiền ấy. Anh cần thì tôi vào đếm rồi đưa cho.

.

Ngồi bệt xuống ghế, anh ngẩn ngơ chết lặng. Cái thứ gì đã làm anh điên tiết thế này. Không đáng, thế mà anh vẫn ra tay. Anh vò đầu bứt tóc, vắn vẹo hỏi lòng mình. Nỗi giận bỗng dựng thành uất nghẹn. Đi hết đi, phiền toái quá, lũ vịt cồ.

.

Ngước mắt, anh thẳng nhìn con vịt mẹ dẫn vịt con vào bếp...

Tối đến, anh thư thả ngã lưng xuống nệm giường. Thả lỏng tay chân, anh xuôi người theo chiều gió. Phả lạnh, anh cảm nhận hơi thở yên bình. Một ngày đã qua và giờ đây là phút giây thư giãn. Tắm gội thơm tho, áo quần mát mẻ, anh nhẹ nhàng chuẩn bị giấc phiêu du. Tất cả sẽ chấm dứt, lũ vịt cồ không bám theo anh.

.

- Đạo này anh khác lắm.

Tiếng nói cất lên cạnh bên, đánh thức anh khỏi đạo đầu cơn mộng mị. Mở mắt, anh ngấm nhìn gương mặt bí xị khuất sáng dưới đèn phòng.

.

- Khác chỗ nào?
- Xưa kia anh đâu đánh con mắng vợ, cũng đâu có hằn học linh tinh. Còn giờ cái gì cũng giận, hờ ra là mắng chửi...
- Đàn bà đúng là mít ướt. Suy nghĩ lung tung. Chẳng có thay đổi gì đâu.
- Đấy. Ngày xưa anh nào có nói thế với tôi...
- Tôi mệt rồi. Muốn ngủ. Chuyện gì mai hẵng nói.

Anh nhắm nghiền mắt, lấy gối bịt cả hai tai. Úp mặt quay đi, anh bỏ rơi ánh nhìn của vợ. Và thế là tiếng khóc nức nở vang lên, kèm theo những lời chứa chan đau xót. Chúng tuôn vào tai anh vô thức, gợi lại ngày xưa anh đã thế nào...

Bật dậy, anh giận dỗi lao vào phòng tắm. Khoả nước rửa đi cái nóng ngật ngàn, anh lằm thằm chửi rửa. Vịt... cả thế giới này toàn là vịt. Phiền toái quá. Hăng thế chết sạch cho xong. Sống làm gì mà cứ mãi phiền nhau, để dày xéo và không để nhau yên ổn. Lớn ngón toàn những chuyện tầm phào, rắc rối gửi cho nhau. Mệt. Cả ngày dài lê thê lết thết, chỉ toàn gặp biết bao giống vịt cồ. Rầm rồ, lằm bằm.

Bỗng dưng, anh bàng hoàng hoảng sợ. Một con vịt to lớn đang tần mẩn soi gương, nét mặt còn vương bao tức giận.

Rồi dần dần, anh mở giọng cười to...

Đời này có biết bao rắc rối. Như thế con người tạo ra chúng mà chia sẻ cho nhau. Đến ai người nấy nhận. Vậy chẳng sao không biết tự an lòng mà giải toả, để chấm dứt ngay cái vòng luẩn quẩn tuần hoàn, cho nhau niềm vui mà tiếp sống. Nếu cứ đón đau và tức tối bởi bao nguồn rắc rối đời thường, hoá ra ta cũng đã gieo phiền toái cho người khác mất rồi. Vậy nên ngấm lại, hoá ra anh cũng là một con vịt cồ to tướng mà thôi.

Nằm xuống giường, vịt mẹ đã không còn than khóc, một nhòai nước mắt thấm đầy chăn. Khẽ khàng ôm, anh nhẹ nhàng gánh nhận. Phải biết mở lòng ra và suy nghĩ giản đơn. Tập tành đi, con vịt cồ phiền não ạ. Để sống an nhiên và thoải mái giữa đời...trong thế giới vịt cồ to lớn.

4. Chương 4. Tường Lam

4. Tường Lam

Truyện ngắn của Lâm Thiện Tâm

Có những thời khắc nào đó! cho dù chỉ cần đưa ra một quyết định nhỏ cũng có thể làm thay đổi vận mạng đời người. Một quyết định đúng đắn luôn cần có cái tâm thật tịnh, cái đức thật vững cùng với một lý trí minh mẫn. Nếu như ai ai cũng rèn ỉnh một khối óc sáng suốt, một trái tim nhân hậu, một đạo đức trong sáng thì bức tranh cuộc đời sẽ được tô vẽ lên bằng những gam màu tuyệt đẹp.

Mấy hôm rồi Tường Lam chẳng hề bước ra khỏi nhà. Tâm trạng cô thấy bồn chồn, khó thở, nôn nao khác lạ, cô cũng chẳng màng đến chuyện ăn uống bởi thấy món ăn nào cô cũng ngán ngẫm. Chỉ vài tuần nữa thôi Tường Lam sẽ bước vào kỳ thi tuyển sinh quan trọng, cánh cửa giảng đường đại học đối với cô thật sự là chẳng khó, bởi ba năm liền ở cấp trung học phổ thông cô đều là học sinh giỏi bậc nhất của trường. Vậy mà mấy ngày nay cô chẳng học được chữ nào mặc dù cố gắng hết sức. Đang ngồi suy nghĩ miên man đủ thứ chuyện, Lam mơ mơ màng màng thì chợt có tiếng gõ cửa phòng làm cô bỗng giật nảy mình :

- Lam à ! ra ăn cơm đi con - Thì ra là tiếng mẹ gọi

- Dạ con không đói - Lam nhỏ nhẹ với mẹ

- Hôm nay, mẹ nấu món cháo cá ăn với rau đắng ngon lắm nè.

Dù đang rất lười ăn nhưng nghe mẹ giục, Lam vội vàng xếp hết tập vở bước ra ngoài với mái tóc bù xù, cô đưa tay vuốt nhẹ mái tóc rồi kéo ghế ngồi vào bàn ăn. Hôm nay nhà Lam đông đủ có mẹ và cả Ân Tình là con nuôi của mẹ, người mà Lam vẫn gọi là anh hai. Mặc dù vậy nhưng mẹ Lam thương Ân Tình như con

ruột và giao mọi việc nhà cho anh ấy quán xuyến, bởi ba của Lam mất sớm kể từ khi Lam còn nằm trong bụng mẹ. Anh vừa phụ mẹ việc kinh doanh và kiêm luôn trọng trách quản lý đưa đón cô em gái đi học mỗi ngày .

Chưa kịp ngồi vào bàn ăn thì mẹ Lam đã bảo:

- Ân Tình à! chút nữa để cửa hàng mẹ trông coi, con chở em đi đâu chơi một vòng cho thoải mái, chứ mấy ngày nay hình như em nó lo học hành quá nên không được khoẻ.

Tô cháo vừa múc ra từ nồi bốc khói lên thơm phức. Lam vừa đưa muỗng cháo lên miệng chưa kịp ăn thì bỗng dưng mặt mày tái mét, cô chạy vội xuống bếp và nôn lấy nôn để vào bồn. Mẹ Lam thẳng thốt và mắng cho:

- Con gái sao thế ? Mẹ đã bảo rồi học vừa thôi, ăn uống thì phải điều độ, sắp đến kỳ thi mà để ngã bệnh thì mệt đấy! Bà mẹ lấy chai dầu thoa lên cổ, vò vò đầu Lam rồi quay sang Ân Tình nói khẽ:

- Con gọi điện cho Bác sĩ Minh đến nhà khám bệnh cho em gấp đi con.

Tô cháo đã nguội hẵn và Lam chẳng thèm muốn ăn nữa, cô uống đỡ một ly sữa rồi bần thần bước về phòng của mình.

Ân Tình bối rối vì chẳng biết sức khoẻ Lam thế nào, anh cảm thấy lo lo và có vẻ hơi bất ổn.

Chỉ hơn 15 phút sau bác sĩ đã có mặt tại nhà, ông ta là vị bác sĩ đông y giỏi có tiếng lại là chỗ thân tình với gia đình Lam từ rất lâu. sau vài câu chào hỏi xã giao, mẹ Lam ôn tồn nói với bác sĩ:

-Anh làm ơn khám dùm con bé xem thế nào? tôi thấy sức khỏe nó dạo này kém lắm, không biết cái bệnh ấy có ảnh hưởng gì đến nó không nữa?

- Ý chị là bệnh nào ạ - Bác sĩ tỏ vẻ thắc mắc

- À thì cái bệnh phụ nữ ấy, kinh nguyệt cháu nó chẳng đều có khi đến vài tháng mới “bị” một lần, anh làm ơn bắt mạch rồi kê đơn thuốc cho cháu nhé!

Sau một hồi khám bệnh cho Lam , Bác sĩ vỗ về cô bé:

Con đừng lo! cố nghỉ ngơi cho khỏe, để bác nói chuyện và dặn dò mẹ con. Nói rồi ông và mẹ Lam cùng bước ra ngoài phòng khách.

- Dạ thưa Bác sĩ, con gái em có sao không ạ? - Mẹ Lam nôn nao hỏi bác sĩ

- Chị ngồi xuống đi và phải thật bình tĩnh nghe tôi nói - bác sĩ bằng một giọng đầy vẻ quan trọng trước khi thông báo kết quả bệnh tình ẹ của Lam biết.

- Con gái chị có thai khoảng hơn 2 tháng rồi đó!

Bà mẹ thẳng thốt thần sắc biến đổi tức thì, trán bà đổ mồ hôi hột, tay chân lạnh cóng và run lên lẩy bẩy:

- Sao ? bác sĩ nói cái gì vậy, tại sao nó lại có thai chứ? Rồi bà khóc nghẹn ngào

-Trường Lam ơi! sao lại như thế hả con? Mẹ chết mất con ơi!

Bác sĩ hình như ngẫm hiểu chuyện, ông nhanh nhẩu nắm vội tay bà mẹ lại khi bà định chạy vào phòng Lam. Rồi ông ta tìm cách khuyên lơn bà ấy:

- Chị hãy bình tĩnh, đừng làm con bé nó bấn loạn trong lúc này, cố gắng lựa lời mà nói với nó và hãy sáng suốt tìm cách giải quyết, quan trọng là phải nghĩ đến sức khỏe và tương lai con bé nhé, thôi tôi về hốt thuốc cho cháu đây.

Tiến bác sĩ ra cổng cũng vừa lúc Tình từ cửa hàng về trông có vẻ hồi hã như muốn biết bệnh tình em gái thế nào. Nhìn thấy đôi mắt mẹ đỏ hoe như vừa mới khóc, anh vồn vã hỏi:

-Trường Lam có chuyện gì hả mẹ ?

- Em nó bệnh thường thôi, không sao đâu con - Bà mẹ cố nén giọng và nói.

Ân Tình lẻo đẻo theo mẹ đến phòng Lam, anh chưa kịp vào thì Mẹ đã nháy mắt như ra hiệu để một mình mẹ nói chuyện với Lam, rồi bà khép hờ cánh cửa phòng con gái lại.

Ghé sát tai vào phòng để tìm hiểu sự việc nhưng Tình chẳng nghe rõ lời nào. Anh chỉ loáng thoáng nghe tiếng được tiếng mất, rõ nhất chỉ là những tiếng khóc bù lu bù loa của Lam. Tình hoang mang và linh tính có điềm chẳng lành, anh rón rén tiến sát gần khe hở cánh cửa phòng để nghe cho rõ hơn. Tim anh thót lên khi nghe Lam vỡ òa lên khóc và nói với mẹ :

- Con ngàn lần van xin mẹ hãy thứ tội cho con, dạ đứa con trong bụng là con của anh Tình mẹ à.

Tình run lên bần bật và không thể nào làm chủ được bản thân mình lúc này. Chiếc ly thủy tinh từ trên tay anh rơi tòm xuống đất vỡ ra văng tung tóe nghe loảng choảng, anh chạy lao nhanh ra đường trong tiếng kêu thất thanh với theo của mẹ và em gái :

- Ân tình! con đừng đi, anh hai đừng bỏ em!

Đồng hồ đã điểm hơn 10 giờ tối mà Ân Tình vẫn cứ lang thang như kẻ vô hồn. Anh nghĩ đến cái bào thai trong bụng của Tường Lam mà thấy khinh bỉ bản thân mình, tại sao mình lại có thể làm như thế chứ? Mình là một thằng vong ơn bội nghĩa. Tình cảm thấy tim mình đau nhói, những cơn dằng xé mỗi lúc một gia tăng khi biết chắc rằng cái thai trong bụng Lam là con của mình. Anh hối hận và tiếc nuối sự việc đã qua “Giá như hôm đó Mẹ không quyết định đóng cửa tiệm để về quê gấp thăm ngoại đang bệnh nặng, giá như hôm đó mình không đi uống rượu với bạn bè đến mức say khướt, trời ơi! Tội này không thể dung tha”. Rồi anh cố nhớ lại những gì đã diễn ra hôm đó rõ mồn một theo từng trình tự :

” Sáng hôm ấy mẹ gấp gấp về quê

Cửa tiệm đóng

Mình đi nhậu với đám bạn cũ, để gì có một ngày rảnh rang và tự do như thế chứ? sau đó mình về nhà với bộ dạng say khướt.

Tường Lam đã mở cửa và dìu mình lên phòng.

Cô ấy đắp khăn ấm và lau ỉnh, cô ấy đã ở lại phòng với mình đêm hôm đó...

Trời! cô ấy đã ở lại phòng với mình đêm hôm đó.

Và anh cố tìm cách bào chữa cho lỗi lầm của mình ” làm sao mình có thể kiềm chế bản năng của một thằng đàn ông trong độ tuổi sung sức chứ? làm sao mình có thể vượt qua mọi rào cản trước sự hấp dẫn của một cô gái mới lớn đầy vẻ gợi cảm, và oan nghiệt thay là cả hai đang trong thời kỳ lén lút yêu nhau thế này! Sao Tường Lam vô tư và đến bây giờ mới biết chứ? Trời ơi! Tôi đã phá hoại tương lai em rồi Lam ơi, mẹ ơi con là thằng đáng chết”.

Chợt nghĩ đến Lam và mẹ hiện giờ ở nhà chắc còn đau khổ hơn anh gấp nhiều lần. Anh không thể hèn nhát như thế này được, anh không thể bỏ mặc họ trong lúc này. Anh móc điện thoại định gọi về nhà thì điện thoại lại hết pin. Anh len lỏi trong dòng xe tắc nghẽn mặc ội tiếng còi vang ỉnh ỏi, anh lướt vội băng qua đường rồi chạy như điên một mạch về nhà trong khoảng trời tối mịt.

Anh rón rén mở nhẹ khóa cổng rồi bước vào nhà, thấy ánh sáng của ngọn đèn néon ở phòng mẹ vẫn còn mờ hắt qua khe cửa. Anh len vào phòng Tường Lam thì thấy “em gái” mình đang rũ rượi khóc thút thít. Anh chạy đến và hai người đã ôm chầm lấy nhau thật chặt. Ân Tình kéo áo lau nước mắt cho Lam rồi nói:

- Anh em mình có tội lớn với mẹ rồi! làm sao anh có thể nhìn mặt mẹ đây em.

Tường Lam giờ chỉ biết khóc và chẳng nói được một lời.

Hai người bàn tính với nhau có lẽ là sẽ trốn nhà đi một thời gian, chờ khi nào mẹ nguôi ngoai rồi sẽ quay về thưa chuyện với mẹ. Đang lúc cả hai chuẩn bị mọi thứ, thì bà Mẹ bất thành linh bước vô phòng.

Ân Tình quỳ xuống lạy lục van xin:

- Mẹ ơi con có tội lớn lắm với mẹ đây, mẹ giết con đi, con là thằng bất hiếu.

- Mẹ à, con chưa đền đáp công ơn mẹ mà đã gây nên chuyện tày trời, mẹ hãy tha thứ cho con - Tường lam vừa khóc vừa nói tiếp theo lời Ân Tình.

Mọi chuyện tưởng như sắp vỡ tung, không ngờ bà mẹ bước đến và nắm tay cả hai con, những bàn tay lúc này nắm chặt vào nhau sao mà ấm áp đến lạ, bà mẹ nhỏ nhẹ nói:

- Các con không cần phải đi đâu hết! hãy ở lại đây với mẹ, mẹ là mẹ của các con mà!

Nói rồi bà ôm chầm cả hai đứa rồi khóc trong từng tiếng nấc nghẹn ngào. Cả hai đều biết mẹ mình đang giận lắm nhưng chưa rõ tại sao mẹ lại dễ dàng tha thứ chuyện động trời này. khi chưa có câu trả lời nào trong đầu cả, thì mẹ lại tiếp tục với giọng điệu rất là quan trọng:

- Các con nghe ta nói đây! cả hai phải hứa với ta rằng hai đứa phải cố sống với nhau hạnh phúc trọn đời, tạm thời Tường Lam sẽ nghỉ học để sinh con và năm sau phải tiếp tục thi vào đại học nhất định phải là ngành y đấy nhé.

Cả hai mừng rỡ cùng quỳ xuống lạy mẹ và hứa sẽ nghe lời mẹ dạy. Họ thầm cảm ơn mẹ đã có tấm lòng bao dung rộng lượng. Suốt đêm ấy cả nhà không ngủ mà họ đã gần như thức trọn một đêm để lắng nghe ký ức sâu thẳm về mẹ, nó như một lời giải đáp và mọi chuyện giống như chỉ mới bắt đầu khi cuộc đời của mẹ đang được lật giở từng trang:

"Thuở nhỏ mẹ và ba con cùng học chung lớp 12 ở một ngôi trường làng. Ba và mẹ đã có một thời yêu nhau say đắm, nhưng hai người không đến được với nhau chỉ vì bên nội và bên ngoại có một mối thù truyền kiếp từ rất xa xưa.

Vào thời điểm mùa hè năm cuối cấp khi phát hiện mẹ có thai với ba con, gia đình hai bên vẫn kiên quyết không chấp nhận cuộc hôn nhân này. Vốn dĩ bên ngoại thuộc dòng tộc giàu sang nhất vùng, ông là người khét tiếng là khó khăn lại nóng tính cộng với sĩ diện và danh giá gia đình, nên ông bắt mẹ phải phá cái thai trong bụng. Mẹ không thể, vì đó là kết quả đơm hoa từ tình yêu cao cả giữa ba và mẹ.

Do bản tính ông ngoại rất hà khắc và cương quyết, mẹ đành phải mang tội bất hiếu bỏ nhà ra đi để mong tìm hạnh phúc và giữ lại đứa con thân yêu. Mẹ đã để lại bức thư xin lỗi ông bà và hứa sẽ quay về khi đứa con của mẹ đủ lớn khôn, và mẹ sẽ chỉ về khi nào cả hai dòng họ chịu hòa thuận với nhau.

Những ngày đầu lên thành phố mẹ đã bán hết số nữ trang mà ông bà cho để làm vốn mưu sinh cuộc sống. Mẹ cố không cho ba con biết chỗ ở của mẹ, vì mẹ muốn đợi ba con thi xong đại học mới tìm cách nhắn cho ba hay. Khi mẹ lên về quê để tìm gặp ba con thì biết tin ba con thi đỗ đại học, mẹ mừng vui khôn xiết vì sắp sửa được ở gần bên ba .

Cuộc đời thật trở trêu và như một định mệnh éo le, bởi cái ngày ba con lên sài gòn để cùng ở với mẹ thì tai nạn giao thông đã bất ngờ đổ ập xuống, ba con đã ra đi vĩnh viễn mà chẳng kịp trăn trối một lời, mẹ khóc đến khô dòng nước mắt khi chẳng còn đâu là bờ vai để mẹ nương tựa trong lúc này. Mẹ đã cố sống để được nhìn thấy con gái chào đời. Vì con chính là niềm hạnh phúc lớn lao và duy nhất của mẹ trong thời điểm đó.

Một hôm lang thang đi bán vé số dạo thì mẹ ngất xỉu giữa đường do kiệt sức. Khi choàng tỉnh dậy mẹ thấy bên cạnh mình là một cậu bé có đôi mắt sáng, khuôn mặt khôi ngô chừng hơn 6 tuổi, đang xoa dầu ẹ. Hỏi ra mới biết là cậu bé ấy không nhà cửa, không cha mẹ đã trốn trại mồ côi ra đời đi lang thang kiếm sống. Thế là mẹ nhận cậu bé ấy làm con nuôi và đặt cho cái tên là Ân Tình.

Mẹ đã lẫn lộn cuộc sống bon chen chốn thị thành với bao cái nghề từ bán vé số dạo, phục vụ nhà hàng, bán hàng rong, giúp việc nhà để lo cho cuộc sống gia đình. Cũng may là năm con gái lên 10 tuổi, thời điểm đó đất đai ở thành phố nóng như cơn sốt mẹ làm môi giới, giới thiệu mua bán nhà đất rồi dành dụm tiền. Có được số vốn kha khá mẹ mua đi bán lại đất đai dần tích lũy để gây dựng được cơ ngơi thế này.

Thỉnh thoảng mẹ có về quê thăm ông bà, lần nào về mẹ cũng lên vào lúc nửa đêm và chẳng hề cho ông biết. Chỉ buồn là mẹ chưa thể trở về quê để báo hiếu cho ông bà khi mà mối thù năm xưa giữa hai dòng họ vẫn chưa hề nguôi tạnh.

Tạm khép lại quá khứ đau buồn, cả nhà Lam đã khóc như chưa từng khóc, nước mắt giờ đây đã cạn, thay vào đó là những nụ cười thật hạnh phúc biết bao.

Câu chuyện về mẹ là thế, bây giờ cả hai con như đã hiểu tấm lòng của mẹ, chắc chắn một điều mẹ không muốn con gái mình phải khổ giống như mẹ ngày xưa vì những hận thù của người lớn, vì những khó khăn rất cần những tấm lòng san sẻ. Hay nói đúng hơn là vì cái sĩ diện không đáng có để đánh đổi một hạnh phúc giản đơn.

Trời gần như đã sáng, một buổi bình minh thật trong lành và ánh nắng ấm áp đang chiếu rọi vào sân nhà, trên khuôn mặt ai cũng nở một nụ cười rạng rỡ. Cả hai cố nhìn thật lâu vào đôi mắt mẹ và hình như chúng nó cảm nhận trong trái tim mẹ luôn chan chứa một tình người.

6 năm sau

Phải đợi nhận văn bằng tốt nghiệp đại học ngành y xong, cả nhà Lam mới sắp xếp về quê một chuyến, sau khi lần đầu tiên mẹ nhận được thư ông ngoại gửi lên nhắc về quê gấp có chuyện.

Con đường làng trước đây đầy bụi khi nắng, lấm bùn khi mưa thay vào đó là một con đường nhựa trải rộng. Quê hương của họ đã thay da đổi thịt từng ngày, nhà cửa mọc lên như nấm. Chỉ còn một đoạn nữa là về đến nhà, Mẹ Lam cố định thần và bất chợt bảo Ân Tình dừng xe lại, mẹ mừng rỡ như bắt gặp điều chi! Bước xuống xe mẹ vừa chỉ trỏ vào một căn nhà nhỏ vừa nói

- Đây rồi các con à! đây là căn nhà mà ngày xưa ông ngoại cất lên làm nơi trú nắng trú mưa, để canh đồng ruộng và giữ đất đai.

Mẹ Lam dẫn mọi người bước đến ngôi nhà nhỏ và nói với giọng điệu run run:

Các con có biết, đây là nơi đã minh chứng cho tình yêu của ba và mẹ. Mỗi lúc ra đây canh đồng và học bài mẹ đã từng chờ đón ba con sang thăm, nhà nội và ngoại chỉ cách nhau bởi căn nhà này và hàng cây cạnh đó. Ngày xưa căn nhà nhỏ này là nơi đã dung dưỡng tình yêu của ba mẹ. Bức tường nhà trước đây ông ngoại đã quét vôi màu xanh lam đấy! thật là lạ mấy mươi năm rồi giờ nó vẫn còn nguyên vẹn và vẫn là một màu xanh lam dịu vơi, bây giờ thì chắc con gái mẹ có thể biết tại sao lại có cái tên Tường Lam rồi đấy.

Men theo con đường đất thẳng sâu vào phía trong là ngôi nhà ngói ba gian vẫn còn nguyên nét cổ kính. Cả gia đình nhỏ của Lam hồi hộp bước xuống xe, mọi lo lắng nghi ngờ trong đôi mắt của mẹ Lam đều xoá tan khi có tiếng ông Ngoại vang lên văng vẳng. Dù tuổi đã ngoài 70 nhưng ông vẫn còn minh mẫn, tuy giọng hơi run nhưng cũng còn chút gì đó đanh thép:

- Bà nó ơi, sắp nhỏ ơi Con Hai nó về rồi nè!

Mẹ Lam chạy đến ôm ông bà ngoại khóc tức tưởi như đứa con nít. Ngôi nhà to lớn rộng rãi của ông bà bỗng như hẹp lại, khi cả dòng họ cô chú cậu dì và con cháu hội tụ về đây để đón chờ gia đình cô hai trở về làng sau bao năm biệt. Mọi người hỏi han nhau đủ điều và cùng nhau đón chào những thành viên mới. Đợi ọi cảm xúc lắng đọng ông ngoại mới nói rõ ngọn ngành:

- Con à! tía má cũng phần nào có lỗi và cố chấp với con trong chuyện này, bởi cái Tôi của mình quá lớn - Ông chậm rãi nói và tăng dần sự quan trọng trong từng câu chữ

Nắm lấy bàn tay con gái thân yêu, ông xuống giọng:

- Căn nhà mà tía xây trước đây ngoài đầu lộ là cốt để giữ đất, giữ đai. Vì con, vì cái tên Tường Lam mà tía đã quyết định giữ lại nó và hàng năm vẫn quét vôi lại một màu xanh lam mà con yêu thích.

Cả một đại gia đình cố im lặng để lắng nghe, ông trầm ngâm một hồi rồi nói tiếp:

- Ngày xưa chỉ một mảnh đất nhỏ mà hai dòng họ tranh chấp nhau không phân thắng bại, tía cố tình xây căn nhà đó để làm ranh giới phân chia hai dòng tộc và tranh giành mảnh đất ấy. Trải qua một đời người và thăng trầm của cuộc sống giờ tía mới thấm thía đâu là cái tình cái nghĩa. Tháng trước anh chị xui có qua đây xin phép tía má cho ông bà được nhận con làm dâu để mong được thanh thản trong cái tuổi gần đất xa trời, Hai bên cũng thống nhất sẽ giao mảnh đất đó lại cho con mà không hề tranh chấp nữa. Chúng ta có thể bắt tay nhau rồi con ạ.

Giờ thì mọi chuyện đã rõ. Tía gọi thẳng út:

- Út ơi! Con sang nhà Bác Năm, mời anh chị xui qua đây đón con dâu và cháu về lẹ đi.

Tận trong sâu thẳm người lớn ai ai cũng có thể biết được rằng, chuyện không bắt nguồn từ mảnh đất mà từ rất xa xưa ông cố ngoại Tường Lam là người giàu có nhất vùng nhưng lại không cưới được một người con gái đẹp nhất làng, người con gái ấy đó chính là bà cố nội của Lam. Cốt lõi của hận thù đã bắt nguồn từ đây.

Trời tối dần sau một cuộc hội ngộ đầy tiếng cười và nước mắt, mẹ Tường Lam lẳng lặng đi một mạch ra đồng, đến trước nấm mồ của chồng thấp nén nhang và nài thầm khấn nguyện:

- Anh ơi! giờ thì em có thể sắp xếp để đưa cả gia đình về sinh sống tại chốn quê nhà, được gần gũi và hương khói cho anh, em mãi nguyện và vô cùng hạnh phúc. Ngày xưa anh ước mình được trở thành kỹ sư nông nghiệp, còn em là bác sĩ để chữa bệnh cho dân nghèo, em đã không làm được điều đó! nhưng con mình, con chúng mình đã thay em làm điều mà anh hằng mong ước. Em sẽ xây một căn nhà với màu xanh lam đầy kỷ niệm. Em sẽ khắc tên anh, tên em và cả hai cái họ của chúng mình trên hai tảng đá trước sân nhà để mãi khắc sâu mối thân tình mà bấy lâu nay đã hằng bị chia cắt.

5. Chương 5. Giác Mơ Về Một Con Chuột Mang Khuôn Mặt Người

5. Giác mơ về một con chuột mang khuôn mặt người

Truyện ngắn của Hồ Huy Sơn

1. Sáng nay, lúc làm vệ sinh cá nhân, rất tỉnh cờ, Thành trông thấy đầu ngón tay trở của mình xù xì, giống như vừa bị con gì cắn. Thành dụi dụi mắt, vết thương vẫn nằm đó, nham nhở với đám da sần sùi, có thêm chấm đỏ của máu.

Rõ ràng Thành đã bị con gì cắn. Nhưng con gì là con gì? Không lẽ là chuột. Vết cắn này nhất định chỉ có chuột thôi! Nghĩ vậy, Thành hốt hoảng gọi Liên:

- Em ơi! Anh bị chuột cắn...

Liên giọng ngái ngủ:

- Anh nói gì cơ? Con gì cắn?

Giọng Thành vẫn đầy hốt hoảng:

- Chuột! Chuột cắn tay anh...

Lúc này Liên đã tỉnh táo hơn một chút:

- Anh nói như thế nào ấy chứ, nhà mình làm gì có chuột!

- Thật mà! Không tin em xuống đây mà xem. Anh bị chuột cắn ở đầu ngón tay trở đây này.

Liên cột mớ tóc ra sau rồi vội vã chạy xuống nhà. Cầm bàn tay của chồng ngắm soi một lúc, giọng Liên như chùng xuống:

- Lạ thật! Nhà mình trước giờ đâu có con chuột nào...

Thấy khuôn mặt của chồng đầy vẻ lo lắng, Liên liền chuyển giọng:

- Mà không sao đâu anh! Hồi thi đại học, do thức khuya học bài nên em ngủ say quá, đến mức bị chuột cắn mà không hay biết. Sáng ra thấy hai đầu ngón chân cái xù xì mới biết mình bị chuột cắn. Thế mà từ đó tới giờ, em đâu có bị làm sao!

Thành nhìn đồng hồ, phát hiện mình bị chậm mười lăm phút so với thường ngày. Con chuột quái quỷ! Thành tính chửi thề con chuột thêm một vài câu nhưng sức nhớ tới câu nói của Liên, cảm thấy như được an ủi phần nào.

2. Hôm sau nữa, thêm một ngón tay của Thành bị chuột cắn. Lần này, Thành lo thực sự. Liên vẫn chỉ biết chép miệng:

- Lạ thật! Làm gì có con chuột nào đâu.

Cũng như lần trước, Liên lại cầm bàn tay Thành lên sờ soi, sau đó rửa qua nước sạch rồi dùng oxy già sát trùng vết thương cho Thành.

Thành cũng thấy lạ. Rõ ràng, cả Thành và Liên đều chưa từng thấy con chuột nào chạy trong nhà, đến tiếng kêu của nó cũng không hề nghe thấy. Nhà của Thành và Liên, thực chất chỉ là một căn phòng nằm trong dãy trọ cùng rất nhiều gia đình khác. Khu trọ này khá thoáng và sạch sẽ, từ lâu không thấy con chuột nào lang thang qua. Riêng căn phòng của Thành và Liên được lát gạch, hầu hết được khóa cửa cẩn thận mỗi lúc cả hai vắng nhà. Đồ đạc trong nhà cũng gọn gàng, ngăn nắp, không có biểu hiện nào cho thấy có sự tồn tại của chuột.

Nhưng còn vết cắn trên hai đầu ngón tay của Thành? Đó chắc chắn là vết cắn của chuột. Nếu vậy, con chuột đó đang ẩn náu ở đâu? Trong nhà, còn có chỗ nào kín đến mức con chuột nép mình trong đó mà cả Thành và Liên đều không phát hiện ra. Thành đã bị nó cắn hai đầu ngón tay, ngộ nhỡ hôm sau nữa, nó lại tiếp tục cắn vào ngón tay thứ ba. Thành không dám chắc khả năng này không thể xảy ra. Mọi sự chỉ chắc chắn khi Thành phát hiện và tiêu diệt được con chuột đó.

Buổi tối, Thành và Liên cùng xúm vào lòng sục khắp nhà. Đồ đạc cũng được sắp ra, nằm ngổn ngang giữa nhà nhưng tuyệt nhiên không hề phát hiện thấy chuột. Đến phân chuột cũng không có!

Khi Thành đem chuyện mình bị chuột cắn kể lại với đồng nghiệp trong cơ quan, ai cũng xúm vào tỏ vẻ thương cảm cho Thành. Người bảo không sao, giống như Liên từng nói với Thành. Có người lại bảo nguy hiểm, có thể bị dịch hạch như chơi!

Mỗi người thêm vào một ý, Thành nghe xong chẳng biết nên mừng hay lo. Đến khi cô đồng nghiệp gõ vào google cụm từ “bị chuột cắn” liền cho ra một loạt kết quả. Thành ghé vào màn hình máy tính, lẩm nhẩm đọc: “Nếu bị chuột cắn, không biết, không điều trị sẽ dẫn tới nhiều biến chứng nguy hiểm khác cho sức khỏe như viêm nội tâm mạc, viêm cơ tim, tràn dịch màng phổi, viêm gan, lách to, viêm màng não, viêm tinh hoàn, viêm kết mạc và thiếu máu”.

Vậy là câu chuyện không đơn giản nữa rồi. Thành đọc xong, cảm thấy rụng rời chân tay khi cảm giác hiểm họa đang rình rập ngay cạnh cuộc sống của vợ chồng mình. Con chuột đâu có trừ ai, mai mốt, lỡ Liên cũng bị chuột cắn thì sao? Chưa giết được con chuột “ma” kia thì hiểm họa vẫn còn đó. Nhưng làm cách nào để giết nó, trong khi cả Liên và Thành đã lục tung khắp nhà mà vẫn không thấy nó...

3. Thành bảo với Liên:

- Có lẽ mình phải mua thuốc diệt chuột thôi em ạ!

Liên vội vàng xua tay:

- Trời ơi! Nghĩ cách khác đi anh. Dùng thuốc diệt chuột, nhỡ đâu nó vương vào đồ ăn, đồ uống rồi mình ăn phải thì chết!

Thành thấy Liên nói cũng phải nhưng vào lúc đó, Thành không nghĩ thêm được cách nào khả dĩ hơn. Liên bảo:

- Thôi chiều mai anh đi làm về, ghé vào một tiệm hàng nào đó, mua lấy vỉ keo dính chuột. Dùng keo dính chuột có lẽ hiệu quả mà an toàn hơn đó anh!

Buổi chiều ngày hôm sau, nghe lời Liên, lúc đi làm về, Thành ghé vào một cửa hàng mua hai vỉ keo dính chuột. Với lòng quyết tâm phải bắt bằng được con chuột đang dăng cao độ, Thành mua thêm một chiếc bẫy sắt khi trông thấy nó trong tiệm hàng.

Đêm đó, Thành và Liên cùng đặt keo và bẫy. Cả hai thậm thụt, thì thào trao đổi với nhau như thể nếu lỡ nói to, con chuột “ma” kia sẽ nghe thấy và âm mưu diệt chuột bị bại lộ. Thành và Liên hồi hộp chờ ngày con chuột lâm nạn. Nhưng một ngày, hai ngày, ba ngày rồi năm ngày, hai vỉ keo và chiếc bẫy sắt vẫn trống không. Không lẽ con chuột đánh hơi được âm mưu của vợ chồng Thành. Sư bố khí! Thành bực bội chửi thề.

Băng đi mấy đêm, lúc hai vợ chồng đang nằm ngủ, đột nhiên Thành trông thấy một con chuột to bằng nắm tay, từ góc nhà đang lừ lừ tiến lại chỗ Thành. Cuối cùng con chuột “ma” cũng xuất hiện. Thành bắt giắc vòng hai tay trước ngực, cổ giấu mười ngón tay vào nhau cốt không để bị chuột cắn. Con chuột trông thấy phản ứng của Thành bèn dừng lại, mắt giương giương nhìn Thành.

Suýt nữa thì Thành hét toáng lên, khi nhìn thấy con chuột có khuôn mặt của người! Một khuôn mặt rất điển trai, chỉ có điều khuôn mặt đó chỉ nhỏ đúng với kích cỡ khuôn mặt của chuột.

Toàn thân Thành nóng đẫy, mồ hôi rịn ra thấm ướt cả chiếc áo ba lỗ đang mặc. Thành sợ hãi ngồi bật dậy, lúu rú gọi vợ:

- Dậy đi em! Con chuột... con chuột...

Thành ú ớ không nên câu. Liên vội vàng bật đèn nhưng tuyệt nhiên không hề thấy một con chuột nào. Bên cạnh, chỉ Thành đang ngồi thần thờ, mồ hôi chảy ròng ròng.

Liên bảo:

- Làm gì có con chuột nào đâu!

Thành vẫn chưa hết bàng hoàng:

- Có chuột! Một con chuột mang khuôn mặt người...

Kể từ lúc đó, Thành không tài nào chợp mắt được. Hễ nhắm mắt thì ngay đó, con chuột mang khuôn mặt người lại hiện ra, mắt giương giương nhìn Thành.

Lúc đầu, Liên đinh ninh là Thành nằm mê rồi gặp ác mộng. Nhưng Thành hoàn toàn không có biểu hiện gì của người mê sảng. Chỉ có điều, con chuột thì không thấy đâu. Liềm cảm thấy lo lắng cho Thành nên cũng thức theo chồng cho đến sáng.

Sáng mai, Thành bảo với Liên:

- Anh nhớ rồi! Con chuột mang khuôn mặt của Tuấn. Em còn nhớ Tuấn không? Tuấn học đại học với anh hồi trước, vợ chồng mình đã gặp cậu ấy hơn hai tháng trước đó.

Ngừng một lát, Thành nói tiếp:

- Không hiểu sao anh lại thấy con chuột mang khuôn mặt của Tuấn. Con chuột nghênh nghênh nhìn anh đầy thách thức...

Liên nhìn Thành đầy thương cảm nhưng lúc đó, Liên không biết phải an ủi chồng như thế nào. Bởi Liên cũng chưa bao giờ trông thấy một con chuột như vậy cả.

4. Nỗi lo về mấy căn bệnh do chuột mang lại không trầm trọng bằng hình ảnh con chuột mang khuôn mặt người. Trong khi Thành ú ớ, giãy giụa một cách khổ sở thì con chuột mang khuôn mặt người vẫn nghênh nghênh nhìn Thành. Thành thấy ớn lạnh toàn thân.

Ở đâu ra một con vật như thế? Kể từ khi trông thấy nó, trong đầu Thành lúc nào cũng hiện lên hình ảnh con chuột mang khuôn mặt người nhưng không làm sao giải thích được. Tất nhiên Thành không dám nói với ai. Biết nói cái gì bây giờ. Không lẽ bảo với người ta, tôi đã trông thấy một con chuột mang khuôn mặt người. Khi đó, chắc chắn có người sẽ cho Thành không được bình thường. Hoặc cũng có thể người ta sẽ cho rằng Thành bị mê sảng, hậu quả từ một căn bệnh mới mà chuột mang lại.

Bởi vậy Thành đành im lặng với chuyện con chuột mang khuôn mặt người. Nhưng ý nghĩ lại không cho Thành yên. Ý nghĩ cứ chạy quanh quẩn trong đầu Thành, về một con chuột mang khuôn mặt người, với hàng chục câu hỏi: vì sao lại thế, con chuột từ đâu tới, vì sao chỉ có Thành nhìn thấy nó?...

Sau hai đầu ngón tay bị cắn nham nhở, Thành không bị chuột cắn thêm lần nào nữa. Hoặc cũng có thể là chưa. Nhưng hình ảnh con chuột mang khuôn mặt người lại hiện về thường xuyên trong giấc ngủ hàng đêm. Thành không rõ mình đang mơ hay thực nhưng con chuột vẫn cứ giương mắt nghênh nghênh nhìn Thành. Nếu như mơ, sao hai đầu ngón tay của Thành lại bị cắn sứt sía như vậy? Còn nếu là thực thì con chuột kia ở đâu? Mà vì sao con chuột lại mang khuôn mặt của Tuấn?

5. Vì sao con chuột lại mang khuôn mặt của Tuấn?

Câu hỏi này không chỉ mình Thành thắc mắc. Liên cũng đang hoang mang. Phấp phồng. Lo lắng. Tuyệt nhiên không thể nào lý giải.

Thành và Liên cưới nhau thiếu hai tháng thì tròn bốn năm. Trong khoảng thời gian đó, cả hai chưa bao giờ to tiếng với nhau. Từ lúc cưới đến bây giờ, Thành vẫn luôn chăm sóc Liên ân cần và chu đáo. Liên đón nhận điều đó một cách vui vẻ và hạnh diện. Nhưng tự trong thâm tâm, Liên cảm thấy cuộc sống hiện tại vẫn có cái gì đó chật vật và mơ hồ quá. Điều này Liên giữ lại ỉn, không thổ lộ với ai, kể cả Thành.

Không ít lần Liên ngồi một mình và tự hỏi, cuộc sống của vợ chồng mình rồi sẽ như thế nào. Lấy nhau gần bốn năm, đó cũng là khoảng thời gian hai vợ chồng Liên sống trong các khu nhà trọ. Đến bao giờ mình mới có một căn nhà, nhỏ cũng được, nhưng là nhà của mình, để hàng tháng lại không phải nghe chủ nhà “dọa” tăng giá. Cả Liên và Thành đều chưa dám nghĩ đến chuyện có con cũng vì điều kiện chưa cho phép.

Liên thấy mệt mỗi khi phải sống một cuộc sống như vậy. Cho đến một buổi chiều cách đây hơn hai tháng, hai vợ chồng Liên cùng đi gặp Tuấn. Tuấn học đại học với Thành, bây giờ đã trở thành một doanh nhân thành đạt với một gia đình đầm ấm và hạnh phúc. Nhìn Tuấn, tự nhiên Liên lại cảm thấy chạnh lòng khi nghĩ về chồng mình. Mấy năm rồi, Thành vẫn chỉ là nhân viên của một công ty truyền thông, lúc nào cũng tất tấp vội vã, chạy đua từng phút một. Ở công ty Thành có quy định, ai đi chậm một phút bị trừ một ngàn. Cuối tháng, sẽ tổng lại rồi trừ vào lương. Quy định của công ty Thành nhưng nhiều lúc cũng khiến Liên muốn thoát tìm vì một lý do nào đó mà Thành phải đi muộn.

Cuộc gặp gỡ diễn ra trong một buổi tối đầy ấm cúng. Tuấn và Thành trò chuyện say sưa theo đúng kiểu những người bạn lâu ngày mới gặp. Còn Liên lặng lẽ quan sát hai người, thỉnh thoảng mỉm cười trước những câu bông đùa của Tuấn và Thành.

Sau buổi gặp ngày hôm đó, thỉnh thoảng Tuấn lại nhắn tin cho Liên. Lúc đầu, Liên đều vui vẻ trả lời, theo phép xã giao dành ột người bạn của chồng. Nhưng dần dần, cách nói chuyện của Tuấn, với thêm sự thành đạt của anh đã làm Liên xao lòng. Liên đến với Tuấn và nhận về cảm giác bình yên, thoải mái. Điều này khi ở bên Thành hình như Liên đã không cảm nhận được.

Như lúc ăn trưa tại nhà hàng ven sông, khi Tuấn đề nghị hai người cùng đi Thượng Hải, Liên đã cảm thấy hồi hộp xen lẫn sung sướng. Trong đầu Liên lúc đó liên hiện lên hình ảnh những thị trấn cổ ven sông đầy thanh bình hay những phố đi bộ, mua sắm lộng lẫy...

Liên khắp khởi chờ đợi. Chuyến đi Thượng Hải cùng Tuấn chỉ còn ba ngày nữa sẽ khởi hành thì bất thành linh con chuột mặt người xuất hiện. Con chuột đó, theo như lời Thành, mang khuôn mặt của Tuấn.

Liên bất giác giật mình. Có hay không một con chuột như vậy? Có lúc nào Thành đã biết chuyện giữa Liên và Tuấn nên “bịa” ra một con chuột như vậy, để Liên dừng lại?

Đột nhiên Liên cảm thấy sợ hãi và lo lắng mỗi khi nghĩ tới con chuột mang khuôn mặt người mà Liên cũng chưa bao giờ trông thấy.

6. Nhìn Thành càng ngày càng vất vả, khổ sở vì một con chuột chưa từng rõ mặt, Liên vừa lo lắng nhưng cũng đồng thời nhận ra mình vẫn còn yêu Thành. Liên xót xa khi nhìn Thành bơ phờ, mồ hôi chảy ròng ròng giữa đêm. Liên ngồi phân vân, mình còn yêu chồng như vậy, sao lại phản bội chồng? Thực sự Liên cũng cảm thấy mỗi một khi cùng lúc phải hóa thân vào nhiều vai diễn. Liên muốn chấm dứt mối quan hệ với Tuấn, để giải thoát ỉn khỏi sợi dây kim cô ngày càng thắt chặt.

Buổi chiều, Liên xin phép công ty về sớm. Liên không về nhà ngay mà ghé vào một quán cà phê, ở đó Tuấn đang ngồi đợi Liên bằng vẻ phấp phồng.

Liên bước tới rồi ngồi xuống chiếc ghế đối diện Tuấn, giọng đầy dứt khoát:

- Em nghĩ là cả em và anh đều đang đi sai đường. Chúng ta đang tự làm khổ chúng ta...

Ngừng một lát rồi Liên tiếp tục:

- Bởi vậy, em nghĩ là chúng ta nên dừng lại đây thôi anh ạ! Thật sự em cảm thấy mệt mỗi khi phải duy trì tình trạng này. Anh hãy hiểu cho em!

Liên nói xong rồi bước vội ra ngoài, để lại Tuấn ngơ ngàng vì vẫn chưa hiểu chuyện gì. Đến lúc Liên khuất hẳn mà Tuấn vẫn ngồi bần thần, như chưa thể chấp nhận được sự thật vừa xảy ra.

7. Giữa đêm, Liên lay Thành khi Thành vừa chợp mắt:

- Anh! Dậy em bảo cái này.

Thành hé mắt, nói bằng giọng ngái ngủ:

- Có chuyện gì để mai nói đi!

Liên bảo:

- Lúc chiều em được về sớm. Em trông thấy chuột và đã đập nó rồi!

Nghe Liên nói xong, Thành tỉnh cả ngủ. Giọng Thành đầy vẻ ngạc nhiên:

- Thật thế à? Con chuột đâu rồi?

Liên thủng thảng:

- Đập chết thì vứt đi, chứ để lại trong nhà làm gì!

Thành cười giả lả:

- Ủ nhỉ. Công nhận là em giỏi thật!

Thành nói xong rồi nhắm mắt trở lại, tiếp tục giấc ngủ đang dở dang. Liên không nói gì, khuôn mặt áp vào đầu gối, lặng lẽ quan sát Thành ngủ. Không biết Thành đã ngủ say thật hay chưa nhưng nhìn khuôn mặt Thành lúc nhắm mắt, hiếm có ai lành hiền được như vậy.

Liên thấy mình không có cơ gì lại ngồi một mình giữa đêm như vậy, bèn với tay tắt đèn rồi chậm rãi nằm xuống cạnh Thành.

6. Chương 6. Làng

6. Làng

Truyện ngắn của Ngô Thị Trang

Bóng chiều đổ dài trên lớp ngói xỉn màu rêu của ngôi chùa ảm màu cũ kĩ. Lá rụng cong mình đầy sân. Trước cổng chùa sụp hẳn một bên, chỉ còn bức tượng ông Ác đứng đực vác đao giương mày dữ tợn. Mắt nhìn đắm đắm vào khoảng không trước mặt. Chẳng biết ông Thiện - bạn tri kỉ của ông Ác đã đi đâu. Người ta quen mắt với sự hiện diện của cả hai ông cho đến một ngày, bức tượng ông Thiện mất đột ngột. Người làng kháo nhau hẳn trận cuồng phong nào đó đã cuốn ông đi mất.

Trước đêm ấy, trời lặng gió !

Tượng ông Thiện được làm bằng thạch cao chứ chẳng phải đồng đen đồng vàng quý giá gì. Nhưng ông Thiện mất tịnh không dấu vết. Làng, lại quen với việc trong chùa chỉ còn ông ác. Ngày trước, chùa nổi tiếng thiêng trong vùng. Ai đi xa, về gần đều sắp lễ lên chùa cầu khẩn. Người ta coi chùa chiền là nơi thanh tịnh xóa mọi lỗi lầm, là nơi bầu vút cuối cùng cho niềm tin. Từ khi những bức tượng đồng trong chùa không còn, cổng chùa lở lóe gạch bên trong thì chùa vắng hương khói hơn. Tượng đồng không còn, người ta bảo chùa không còn thiêng như trước nữa.

Bà Mùi là người duy nhất ở lại chùa quét tước và dọn dẹp. Con cái đón bà về chăm sóc nhưng bà khẳng khăng không chịu. Suốt ngày, bà chỉ quanh quẩn trong vườn dương liễu trước chùa, tha thẩn nhặt từng cái lá khô hay lúi húi quét quét mà chẳng cần biết có bụi hay không. Và người ta bảo bà lắm cảm. Những đứa trẻ nghịch ngợm thường lấy gậy mà trêu chọc bà. Mắt bà kèm nhèm và chẳng thể nhận ra được con cái nhà

ai thế nên bà chửi vung lên và lũ trẻ lấy đó là trò cười. Chỉ đến khi tôi chạy ra quát ột trận, chúng mới bám nhau bỏ chạy.

Tôi cũng là người duy nhất hiểu đầu đuôi những lời nói một mình, những câu tưởng chừng như vu vơ không đầu không cuối là những đoạn rời rạc, không liên nhau về một câu chuyện nào đó. “Năm ấy, làng loạn âm binh, người chết vãn cả...Làng vắng...”. Làng bây giờ cũng vắng, không phải do loạn âm như cái năm náo năm nao nữa. Người làng đi làm ăn xa nhiều, phụ nữ, thanh niên, mạnh ai nấy đi. Người có tiền thì đi lao động xuất khẩu nước ngoài, người không có tiền thì vào Nam làm ăn viễn xứ hoặc lên biên giới buôn hàng Trung Quốc. Cũng có người đi đào vàng mãi tận Lạng Sơn. Hai ba năm nay, làng lên phố. Nhà cao tầng mọc san sát, cái nọ ngoi cao hơn, to hơn cái kia một tí.

Dì Liên tôi cũng là một trong những người đi lao động xuất khẩu đầu tiên ở cái làng này. Khi ấy, thằng Tí mới cai sữa dứt. Dì gửi thằng Tí ẹ tôi chăm sóc. Mẹ tôi ngăn dài nước mắt ngăn cản những dì không chịu. Dì bảo “Biết làm gì để sống. Không lẽ cứ chịu cơ cực thế này mãi. Em cũng muốn sau này con mình lớn lên bằng bạn bằng bè... nhưng cứ ở nhà ngồi ôm con thì...” Dì vốn là người táo bạo và liều lĩnh nhiều khi đến bất cần chứ không nhu mì như mẹ tôi.

Ông ngoại tôi mất khi bà vừa sinh dì được có mấy ngày. Vậy là bà tôi bị đuổi về nhà mẹ đẻ. Rồi đến mẹ tôi, không hiểu do nghiệp chướng hay lời nguyện nào dành cho những người đàn bà trong họ nhà mẹ tôi - mà mẹ tôi cũng phải chịu cảnh như bà ngoại. Tôi mồ côi bố từ khi lên ba. Mẹ mang tôi về ở với dì và bà. Đến lúc này, những người phụ nữ goá sống trong căn nhà nhỏ cuối làng với ánh mắt kì thị, bị mọi người coi là có số sát chồng. Dì tôi đẹp nhất làng nhưng đám thanh niên chỉ đứng ngoài thèm thuồng mà không ai dám mang cau trầu đến. Bà tôi mất khi biết tin dì “không chồng mà chửa”. Dì không khóc hay than vãn một lời như thể đã chuẩn bị tất cả để chấp nhận. Thậm chí không thêm cúi mặt khi gặp những lời đàm tiếu. Mẹ với dì, hai người cô phụ sống với nhau lắm lười. Mẹ mở tiệm may nhỏ chỉ đủ cho cuộc sống tằn tiện qua ngày. Tôi vẫn nhớ những đêm mưa lớn, mẹ ngồi ôm tôi nhìn nước nhỏ tong tong vào chiếc chậu đặt giữa nhà.

Thằng Tí chưa đầy tuổi đã phải xa mẹ, nhớ hơi mẹ khóc ngằn ngặt. Có hôm, nó khóc quá mẹ tôi lôi bầu vú của mình cho nó nhay. Tuy chẳng có giọt sữa nào nhưng dường như bầu vú mang lại hơi mẹ, thằng Tí cứ thế ngậm vú ngủ ngon lành. Mẹ ru nó mà giọng nghẹn đặc nơi cổ họng “Trời mưa bong bóng phập phồng...”. Có hôm mẹ đi vắng, tôi ở nhà bế ẵm, nó đói quá khóc mãi, tôi đành bế nó xuống nhà thím Hanh, vợ chú Tùng- hàng xóm ngay sát nhà tôi xin bú nhờ. Chú Tùng bế thằng bé trong lúc đợi vợ cho con mình bú, chẳng hiểu vì đói hay vì sao, thằng Tí nhay nhay luôn vào cái đầu ti đàn ông. Chú Tùng người thấp đậm, lực lưỡng, ngực vòng đồ. Thằng Tí nhay nhót quá nhưng dứt ra thì nó khóc nên cũng đành kệ chiều theo ý nó. Thằng bé nhay một lúc thì hờn hờn đùa và không khóc nữa. Từ đó nó không còn bú tí đàn bà mà chỉ thích mút ti chú Tùng. Đến bữa, nó không chịu ăn cơm ngay mà vác cái bụng ỏng chạy ra ngõ “Con xuống bú ti ông Tùng đã..!”. Trời nóng, chú Tùng vừa đi làm về, mình mẩy đổ lừ và còn đang vuốt mồ hôi nhưng thằng bé cứ xà vào lòng “Ông ơi, con đói!”. Người đàn ông đã quen với trò nũng nịu của thằng bé. Mặc chú Tùng ngồi thái rau, nó len vào lòng mút ti một chặp rồi về ăn lưng cơm và lăn ra ngủ. Có bận, chú về muộn, đến nhà thấy nó đã ngồi đợi từ bao giờ trên bậc cửa.

Gia đình chú Tùng là gia đình duy nhất trong làng chẳng hề sốt ruột trước việc người làng đi nước ngoài như trẩy hội. Có bận, có hẳn một công ty môi giới về làng tuyển phụ nữ đi làm người giúp việc ở Đài Loan, chú nhìn thím Hanh bảo “Hay mẹ nó đợt này đi!”. Thím Hanh liếc xéo “Tôi đi để bố con anh ở nhà thì có biết ngay đấy!”. Chú cười vang. Bao nhiêu ruộng người làng bỏ hoang, nhà chú thím nhận thầu hết, rồi hì hụi đào đất đắp bờ lập trang trại. Chú vốn là người hiền lành chất phác, phải cái hơi cục tính một tí. Có lần, chú vác đòn gánh đuổi thím Hanh khắp đồng. Thím Hanh nhỏ người, leo miệng như con chèo bẻo, vừa chạy vừa la làng lại còn kể lể. Hôm ấy, cả làng được trận cười vỡ bụng. Được một lúc hai vợ chồng lại dắt nhau về. Hôm sau lại mình mình em em ngọt xót. Làng này vốn vậy, người ta ít đi ra ngoài nhưng sống với nhau hiền lành, cũng có những đứa con cãi bố rồi đội roi quỳ trước cửa xin lỗi. Cũng có những lúc chồng đánh vợ nhưng qua một đêm lại làm lành.

Dì Liên đi gửi tiền về, bảo mẹ tôi xây nhà, nhưng được bao nhiêu mẹ tôi cốp cả. Nhà tôi tuy chẳng khá giả gì nhưng nghề may của mẹ cũng đủ cho hai mẹ con trang trải. Còn tôi, hết lớp 9, tôi ở nhà học may và mở thêm quán nước, thêm vào vài chia bia, ai ngồi lại đất hàng. Cũng nhờ cái quán bia, tôi thành kẻ biết nhiều tin chợ. Những gã đàn ông vắng vợ trong làng cứ chiều chiều lại ra đây tụ tập tán dóc những chuyện tận đâu tận đâu. Có khi họ theo dõi thị trường lao động, đi Indô hay đi đảo Síp, lương vợ lương con độ này bao

nhieu.

Chiều nay, Minh khoe ra chiếc điện thoại khiến cả nhóm ồ, à ngỡ ngàng.

- Anh Minh chơi sang nhỉ? Có điện thoại cầm tay nữa cơ đấy?

- Sang gì chứ? Sắm một cái để liên lạc với vợ ấy mà.

Họ truyền tay nhau chiếc điện thoại nhỏ, sau đó là bữa khao ầm ĩ hết chai này đến chai khác cho đến khi tối nhập nhoạng mới chịu về. Có người ngà ngà say, qua chỗ gốc đa đầu làng định xả luôn ra đấy bị bà Mùi vác gậy đuổi, chạy không kịp bị bà vụt cho tím chân. Rồi bà lại bắt đầu lảm nhảm những câu chuyện không đầu không cuối. Mấy lần như thế, cánh đàn ông sợ, không ai dám xả bậy bạ gần miếu làng. Bà Mùi cứ như thần giữ chùa. Họ kháo nhau thế. Và họ bảo bà bị dở hơi, không dở hơi mà suốt ngày quanh quẩn bên cái chùa cũ nát ấy.

Dì Liên tới về. Cả làng đổ đến xem chật nhà, người đến xem chia vui, kể đến vì hiếu kì, xem sau chừng ấy năm ăn cơm Tây dì khác bao nhiêu. Quả thật, ngay cả tôi nếu không biết trước cũng không nhận ra dì được nữa. Dì béo ra và trắng phốp pháp, trông trẻ hơn ngày còn ở nhà. Dì lại tươi tắn chứ không còn vẻ ủ rũ u sầu như trước nữa, duy chỉ có đôi mắt là vẫn thế-lúc nào cũng long lanh như có sẵn nước ngân ngân. Dì rót nước luôn tay và trả lời câu hỏi của từng người. Tôi loay hoay với những thức quà lạ. Chỉ có thằng Tí vẫn đứng trong buồng ngó ra một cách lạ lẫm. Đôi mắt nó mở to nhìn dì như còn muốn hỏi “Mẹ mình đây thật ư?”. Lúc mẹ tôi đẩy lưng nó và bảo “Ra với mẹ đi! Mẹ cháu đấy!” Dì Liên đợi chờ đầy cảm động. Giọt nước mắt trào khỏi mi. Thằng Tí đứng hoài nghi rồi chạy lại nín ọ ọ mẹ tôi: “... bá... bá...”. Suốt từ lúc ấy, nó không nói, chỉ nhìn dì. Với nó, dì quá xa lạ. Nó quá quen với người mẹ nó hoàn toàn tưởng tượng qua những lá thư.Có lúc nó hỏi mẹ tôi “Sao mẹ con không ở nhà với con như bá ở nhà với chị Mi ? ”

Mãi khuya, mọi người đã về hết, dì mới nhẹ chui vào trong màn thì thằng Tí đã ngủ say từ bao giờ. Nó trốn xuống nhà chú Tùng ngủ ở đó, đỡ thế nào cũng không chịu về nên phải đợi lúc nó ngủ mê, chú Tùng mới bế nó trả về nhà tôi. Dì ôm nó, hôn lên mái tóc khét nắng của nó, hôn lên đôi má phúng phính như thế cho thỏa nỗi nhớ:

- Ôi con tôi... Mẹ đã về đây mà..Mẹ sẽ bù đắp cho con tất cả...

- Ngày nào nó cũng ngóng mẹ về.... Có lẽ đi đi lâu quá nên thằng bé không nhớ thôi. Thì khi đi đi nó còn bé tí thế.

- Tội nghiệp con... Cũng tại em, em là mẹ mà bỏ nó từ khi còn đỏ hỏn như vậy...Trước kia em không chăm sóc tốt cho nó. Nhưng em sẽ cố gắng bù đắp thêm cho những gì thiếu thốn về tình cảm mà nó phải trải qua... Em định bàn với chị sẽ bán căn nhà này đi, hai mẹ con chị lên phố ở với mẹ con em.

Đó là căn kang trang mà dì nhờ mẹ tôi mua hộ từ ngày còn ở nước ngoài.

- Không! Dì cứ đón thằng Tí lên đó. Mẹ con tôi ở đây quen rồi. Với lại phải có người ở lại hương khói cho bố mẹ nữa chứ.

Đêm ấy, mẹ tôi thức trắng cùng dì để kể lại những nỗi khổ từ ngày xưa.

Dì đón thằng Tí nhưng nó nhất quyết không chịu. Mới có tí tuổi đầu mà lấy quà đồ nó cũng không đồng ý. “Con không đi với người này đâu !”-Nó chỉ vào dì Liên và bảo thế. Dì Liên ôm, nó đẩy ra. Dì vừa giận nó, vừa tự trách mình. Mẹ tôi đành bảo:

- Thôi, dì về có mẹ có con thế là cũng đã tốt lắm rồi. Cứ để nó ở đây với tôi cũng được. Dì còn trẻ, xem ai thương thì lấy đi...

- Thế còn chị, chị định thế nào..định ở góa cả đời vậy sao?

- Tôi khác...Tôi còn mớ mả bố cái Mi phải chăm, hơn nữa tôi sống thế này tạm ổn rồi, muốn nuôi cháu nó lớn khôn. Mẹ nhìn tôi nhưng tôi cố quay đi. Tôi biết mẹ sợ tôi sẽ oán giận mẹ như chuyện lần trước.

Có một dạo, tôi thường thấy làm ngạc nhiên khi thỉnh thoảng trở mình tôi chỉ thấy còn tôi với thằng Tí còn mẹ đã biến đâu mất. Đêm. Tôi quờ tay ôm thì thấy phía giường mẹ nằm trống rỗng. Chờ mãi mười phút sau tôi mới thấy mẹ nhẹ nhàng vén màn chui vào. Trên người còn toả ra hơi sương lạnh lạnh. Tôi quay mặt

vào trong tường lặng lẽ khóc mà mẹ không biết. Nghe mẹ nén tiếng thở dài trong ngực. Rồi mẹ trần trọc tới sáng.

Tôi không nói với mẹ lời nào. Mẹ chỉ thấy tôi lậm lừ mặt nặng mày nhẹ nhưng cũng chẳng biết lí do. Rồi một hôm, khi mẹ vừa trở về thấy tôi đang ngồi chống cằm đợi ngay trước cửa, mẹ giật mình dừng lại. Dưới ánh trăng mờ, khuôn mặt mẹ thất thần như xấu hổ với tôi. Mẹ líu giọng “ Mẹ... mẹ... xin lỗi!”. Tôi không nói, bỏ vào trong nhà. Phải qua một quãng thời gian dài tôi mới chịu làm lành với mẹ. Từ hôm ấy, lần nào tôi thức giấc cũng thấy mẹ nằm bên. Nhưng sáng ra ra, gối mẹ có khi đầm nước mắt. Tôi biết mình ích kỉ nhưng tôi không muốn chia sẻ mẹ của tôi cho bất kì người đàn ông nào khác. Tôi sợ mẹ đi lấy chồng, tôi sẽ ở với ai. Tôi bị bỏ rơi như thằng Tí. Có lẽ dì đã gợi nhớ chuyện lần ấy trong mẹ nên mẹ mới nói vậy. Tôi biết, dì chịu đựng những cực nhọc vất vả những năm vừa qua nơi xứ người cũng chỉ vì mong sau này thằng Tí sẽ có đầy đủ mọi vật chất, sẽ được sung sướng và dì coi đó là sự bù đắp phần “bố” mà dì không thể cho nó. Nhưng chính dì đã khiến hố rộng về tình cảm trong lòng nó ngày càng ăn sâu.

Dì Liên lại đăng kí đi lao động tiếp. Trước lúc đi, thằng Tí ôm lấy dì gọi mẹ. Dì cảm động thơm lấy thơm để lên má, lên tóc nó. Dì vừa đi khỏi thằng Tí nủ tay mẹ tôi :

- Con gọi bà ấy bằng mẹ rồi, tối nay cho con xuống ông Tùng bóng ngủ cơ!

Mẹ tôi lặng lẽ gật đầu. Đó là sự thoả hiệp giữa mẹ tôi và thằng bé. Sau dì Liên, nhiều người trong làng về, ai cũng thay đổi cả và có thêm tiền. Những người đàn bà đứng trước cửa nhìn ra cánh đồng ánh mắt ngại ngần. Những tiếng thở dài lặng lẽ, tiền sẽ hết nhưng người còn phải sống.

Anh Minh không còn mang đồ ra khoe nữa, anh bảo:

- Chắc tôi chỉ còn ngồi uống với các ông trận này nữa. Tôi sắp vào Nam.

- Thế à? Mua đất trong ấy ư?

- Không! Tôi theo đám thợ xây làng bên vào đấy làm ăn.

Họ không muốn bàn tán nhiều nhưng lời đồn thổi trong làng lan đi nhanh, ai cũng biết chị Luyến vợ anh hết hạn lao động mà không về. Chị chỉ gửi về lá đơn xin li hôn. Đứa con gái lên 9 gửi cho ông bà ngoại. Anh Minh vừa vào Nam vài tháng thì chị về. Hoá ra, ở bên ấy chị đã phải lòng một cậu trai kém vài tuổi. Chị mặc cái váy rộng xoà trông đẹp lắm, hai con mắt lúng la lúng liếng chẳng có vẻ gì của người từng lội đồng lội ruộng. Đi đến đâu, nước hoa thơm lừng. Rồi chị đi với người tình và biệt tích trên thành phố.

Chùa làng được trùng tu lại. Những bức tường xập xệ được xây mới, tượng được đắp, bát hương thay mới. Trong sân trồng hai cây đại hoa vàng. Hôm chùa làm lễ nhập thần thì có người đàn bà lạ trùm kín mặt bằng tấm vải đen, hay mặc quần áo đen và ít nói về xin ở trong chùa. Đó là sự kiện lớn nhất trong làng còn gây ồn ã. Người ta bàn tán, đoán non đoán già xem ai có lòng hảo tâm bỏ tiền dựng lại chùa. Người đàn bà kia sao lại về đây xin ở ẩn. Làng lại lặng xuống, những người đàn ông ra quán ngồi uống bia và tán gẫu cũng thưa dần. Trên phố huyện, giờ có nhiều quán xá thú vị hơn. Tối tối, đèn xanh đèn nhỏ lấp láy các quán cà phê, có cả đèn lồng đỏ treo trước cửa. Họ thích tối đó hơn. Đêm đêm, trong chùa vắng vắng ra những tiếng rì rầm không rõ là tiếng rên hay tiếng khóc.

Tôi ngồi trông ra đồng, cái hồ rộng nhà chú Tùng như mặt gương lớn phản chiếu ánh nắng chói chang. Chú Tùng vẫn chiếc áo lao động mỏng đang xấn đất đắp bờ cao lên. Hai vợ chồng vừa làm vừa chọe nhau cười vui vẻ, thằng Tí nhảy chân sáo gần đó chơi với con nhà họ. Giờ, bao nhiêu người trong làng lại ghen với hạnh phúc ấy.

Bà Mùi vẫn nhặt từng chiếc lá khô nhét vào bao một cách chậm chạp như sợ nhặt nhanh, hết lá rụng rồi bà chẳng còn biết làm gì nữa.

Cuộc sống nhàm chán khiến tôi muốn đi, đi để biết đến cái gì đó khác ngoài những ngôi nhà giống nhau, những khuôn mặt giống nhau. Tiếng máy khâu của mẹ vẫn đập xuống như đang găm vào trong tôi nhàu nhĩ.

Dì Liên điện về, bảo lãnh tôi sang Nga làm ăn với dì. Dì đã lấy chồng bên đó và muốn kéo tôi đi. Ngày tôi ra sân bay, mẹ mặt mợt mợt nhìn theo, cái nhìn đã khô nước mắt. Hai mươi ba tuổi, tâm hồn tôi bị nhốt trong những điều quanh quẩn đã thấy bên gốc đa mái chùa này. Giờ đến lúc giải phóng cho nó.

Sang đó, tôi cũng quen với cuộc sống mới nhanh chóng. Làng mờ dần trong kí ức tôi. Chỉ thỉnh thoảng, đêm đến, tôi quờ tay tìm mẹ theo thói quen, lại nhớ hơi sương lạnh đêm nào. Đáng lẽ, lúc ấy tôi hiểu ẹ hơn thì bà đâu đến nỗi mồn mỗi cô đơn như bây giờ.

Mẹ gọi điện bảo người đàn bà bịt mặt đen ở chùa làng đã mất. Hôm trước mưa, bà ta cảm không ai biết. Làng làm ma, lúc thay áo quan mới biết đó là vợ anh Minh, nhưng chẳng hiểu sao khuôn mặt bị biến dạng, vừa cháy xém vừa lở sùi đáng sợ. Người làng hắt hủi và ghét chị ta ra mặt nhưng khi được ông trưởng thôn cho biết, chị Luyến cũng chính là người bỏ tiền ra xây lại chùa làng thì mọi người chẳng ai nói gì nữa. Những cái nhìn nhau thở dài nặng trĩu.

Những câu chuyện vụn vặt ở làng, chẳng thể nào chấp vá nổi. Bà Mùi chết, người ta vào buồng lấy quần áo làm ma cho bà mới thấy tượng ông Thiện kê góc buồng. Chẳng ai biết tại sao bà lại đưa ông Thiện về đây và bằng cách nào bà mang được bức tượng nặng nhường ấy mà không ai biết.

Tôi chợt nhớ đến câu chuyện loạn âm binh của bà Mùi. Lẽ nào... Hay là loạn dương binh thì người ta đi tứ xứ...

Làng vắng người!...

7. Chương 7. Ngách Vắng Xôn Xao

7. Ngách vắng xôn xao

Truyện ngắn của Phan Thị Kim Thảo

Đây không phải một câu chuyện tình

1. Kẹp giữa hai ngôi nhà trong ngõ là cái ngách 27/4, chật hẹp chôn rớn. Ngách hẹp nhưng đủ rộng cho hai chiếc xe máy tránh nhau, vẫn may mắn hơn ngách phía dưới chỉ đủ ột chiếc xe máy luồn lách. Những ngôi nhà xếp sát nhau - những ô khối không đều, xộc xệch chen lán, khoảng không ở giữa dồn ứ bởi hai bên nhà cửa, âm thanh cũng vì thế mà như đặc lại hơn. Mà kể cũng lạ, lún mún những mảnh đất nhỏ tí là thế vậy mà những ngôi nhà 3, 4 tầng mọc lên trời ra che khuất khoảng trời phía trên. Thi thoảng có vài vệt nắng dài qua những khoảng trống tênh, hấp háy rơi tòm xuống ngách, tạo thành những vệt dài vàng rực đối ngược với mặt nền xi măng xám xịt của ngách.

Hương lần tìm chiếc điện thoại, lèm nhèm nhìn những con số trên màn hình phát sáng. 7 giờ kém. Nàng đứng dậy bước qua con em họ đang ngủ say với tay bật bật điện. Ánh đèn nhấp nháy một hồi rồi bật sáng. Căn phòng tầng một hiện ra. Hai chiếc xe máy và một chiếc xe đạp ngay cạnh nơi nàng ngủ. Bồn rửa và giá để bát đĩa ở ngay sát nhà vệ sinh. Ngó quanh quẩn tìm chiếc dép lê một hồi cũng lòi ra được một đôi dưới gầm xe, nàng đi vào phòng tắm. Đồng quần áo chất đầy ở cái bồn bốc một mùi hăm hăm. Lọ kem đánh răng bẹp dí.

7 giờ 15, nàng mở cửa, chuẩn bị dắt xe máy ra ngoài.

Một người đàn ông nhỏ thó, gầy gò, mái tóc dày xù lên trong chiếc áo sơ mi rộng thùng thình đã cũ và chiếc quần kaki bạc màu đang loay hoay bên bếp than trước cửa nhà. Ông Hải, đối diện nhà nàng. Ngôi nhà một tầng, dóm dó giữa hai ngôi nhà cửa sắt thoảng dang, những mảng tường vôi đã phai màu, tróc từng mảng. Bà Hải làm cấp dưỡng còn ông thì chỉ ở nhà lo giặt giũ cơm nước. Anh con trai ông làm nghề xe ôm, còn chị con dâu chạy chợ theo mùa, hè bán chè, mùa đông thì bán bánh khoai. Một gia đình ba thế hệ năm người sống trong căn nhà một tầng có gác xép.

Bà Hải vừa dắt xe đạp ra khỏi nhà vừa càu nhàu

- “Sao bây giờ ông mới đun nước?”. “

- “Con Hiên vừa nãy đun lại nồi cà kho”.

Bà lâu bầu gì đó rồi đi. Ông bà Hải không ăn cùng vợ chồng con trai mà ăn riêng, một nhà hai mâm cơm. Có lần Hương nghe thấy, tiếng chị con dâu bảo “Giang, mang thịt kho sang cho ông bà.”. Và tiếng bà Hải đáp lại “Thôi, khỏi cần, mang về đi”. Bà Hải và cô con dâu không hợp nhau thì phải. Có lẽ vì chuyện chị con dâu chưa cưới đã mang thai khiến hai gia đình phải cưới vội vàng mà nghe đâu hồi ấy chị mới 17, không nghề nghiệp gì.

“Con biết xuân này mẹ chờ tin con...”

Hương giật bản mình lên, vội rút cổ. Lời nhạc ầm ầm như búa bổ vào tai vang lên. Nàng ngao ngán: Màn tra tấn lại quen thuộc lại bắt đầu, có nguồn gốc từ nhà ông Dũng, cách một nhà, “chí phèo” của cái ngách này. Cứ khi nào hứng lên là ông lại bật cái dàn loa hết công suất thả ra những âm thanh như búa động vào tai, những bài hát lẽ ra rất hay nhưng lại biến thành những dòng âm nặng nề, tỏa ra khắp ngách một không khí ngột ngạt. Nghe đồn ông Dũng từng buồn thuốc phiện, đứa con trai đang ở trại cai nghiện. Mà cũng chẳng phải đồn. Hắn là có phần sự thật, bởi nàng không thấy ông đi làm, chỉ thấy thi thoảng phóng con xe Airblade đen mới cồng đi đâu đó rồi về. Và cả cái tướng mạo nữa, trông đã sợ rồi. Nhìn cái dáng người săn chắc và toát ra một vẻ gì đó lạnh lạnh, độc ác, đôi mắt xéch lên trợn trừng, mái tóc húi cua đã bạc và cái giọng rè rè mỗi lần chửi đều tạo ra những tiếng nghe rợn người. Thế nên, dù ông có bật to đến mức nào thì cũng chẳng ai ở cái ngách này dám hé một câu nhắc nhở dù có bị âm thanh đập vào đầu đến tận 11 giờ đêm đi nữa. Nhưng nàng vẫn thấy ông cũng còn gọi là dễ ưa hơn bà vợ.

Vừa hì hụi dắt xe máy ra nàng vừa thầm nghĩ may mà thoát được cái thứ tra tấn ấy. Lách qua chiếc xe máy dựng ở ngôi nhà đầu ngách, Hương chậm chậm rẽ tay lái, đi ra ngõ. Khoảng không gian như rộng mở, ánh sáng rực rỡ. Ngõ đã bắt đầu một ngày mới, những hàng bún đậu, cháo lòng đã bắt đầu có khách, một vài người đi chợ đã về, tay cầm những chiếc túi bóng lỉnh kỉnh...

2. 3 giờ chiều, Hương đi học về, nhà chỉ có mình nàng, anh nàng đi làm tối mới về. Em họ thì vừa nhắn tin bảo nó cũng về muộn. Một bấp ngô luộc, chắc hồi trưa con em quên không đây cần thận, chuột đã gặm nham nhỡ, lẫn lóc ở rổ bát. Nàng mở nồi cơm điện, vét cơm nguội ăn với nước mắm. Đang trệu trạo nhai cơm, nàng nhăn mặt. Không phải vì nước mắm mặn mà là vì tiếng của bà Lập, vợ ông Dũng. Đó là người đàn bà to béo, núm núm mỡ, lúc nào cũng mặc bộ quần áo lụa đen, đôi mắt được sạm lông mày xéch lên trông ti hí giữa khuôn mặt vuông ngấn ngấn. Bà cất cao giọng nghe trịch thượng: “Cái loại nhà quê chúng mày tin làm sao được, toàn buôn gian bán lận, cân điêu. Tao biết thừa rồi nhá, đừng có mà giở trò ở đây nhá. Đây, cân thử xem”. Câu “nhà quê chúng mày” có lẽ là cửa miệng của bà, nhưng nàng biết bà từ Thái Bình lên, thế mà... Có lần ở chợ, nàng đang lúi húi chọn cua, thì nghe thấy tiếng bà: “Cua bán bao đồng thế mày”. “7 nghìn một lạng, bà mua đi, hôm nay trời nóng nấu canh cua ăn ất”. Nàng quay lại nhìn, bà Lập đứng đó, hai tay chắp sau lưng, đang ngó nhìn đám cua trông như thể có đồng rác phía dưới vậy. Tiếng bà Lập rít lên “Đắt thế, chúng mày ăn cướp của thiên hạ à” rồi quày quả quay đi như thể làm một chuyện gì đó rảnh nợ.

Cuộc đối thoại giữa bà Lập và người đồng nát bị ngừng lại bởi tiếng ông Dũng can ngăn “Bà cấm mẹ mồm đi. Nói đ. gì mà lắm thế”. Có lẽ ông ta vừa uống rượu xong nên giọng có vẻ lè nhè. Cái tiếng “Đồng nát điiii” xa dần. Mọi thứ lại quay trở về quỹ đạo bình thường.

Nàng bỏ phần cơm ăn dở gói vào túi nilon để vứt vào rác, rửa bát thì một người phụ nữ ngó vào

“Em ơi chị thu tiền điện nhé” “Bao nhiêu chị ơi. Giá điện tăng đúng không chị “Ừm, nhà Nam, 357 nghìn, hóa đơn này”. Rồi vừa nhận tiền, chị vừa hạ giọng thì thầm “Nhà cái ông tên Dũng có cái bà vợ ghê thịt quá cơ, lần nào cũng thế, lúc nào cũng hạch hỏi vặn vẹo. Mà chị chỉ đi thu thôi chứ biết gì.”

Hương mỉm cười đáp lại, không nói gì. Cầm tờ hóa đơn điện, nàng vừa nhẩm tính thêm tiền nước rồi tiền mua mấy thứ lặt vặt. Thật đau đầu. Bỗng có tiếng người đàn ông oang oang “Mai nhá, bây giờ chưa có tiền”. Nhà ông Sơn sát vách với nhà nàng. Điệp khúc khát tiền. Hồi đầu nàng ngạc nhiên lắm, nhưng rồi cũng chẳng thấy lạ. Ông Sơn làm nghề xe ôm, sống trong căn nhà hai tầng bên trái nhà nàng. Tầng một có lần nàng nhìn qua chỉ trông thấy một cái bàn gỗ uống nước và vài chiếc ghế đẩu, bên trong chỉ thấy loáng thoáng chiếc xe máy dream đời cũ ngoạ đầu ở đó. Em họ nàng thì kể: “Có lần em lên tầng hai, cũng chẳng có gì, có một cái ti vi nhỏ xíu và một chiếc giường, và chiếc bồn hình như là đựng nước tiểu”. Thắng Tú, con trai ông, bỏ học từ năm lớp 7, làm nghề trông quán internet. Thi thoảng nó sang ngó nghiêng nói chuyện

với ba anh em nàng. Có lần nàng bảo thằng Tú đọc cái bài báo thì nó cũng ngắc ngứ như kiểu đánh vần từng chữ.

Tiếng ông Dũng vang lên cắt đứt dòng suy nghĩ của nàng.

“Mẹ chúng mày, ngu bỏ xừ ra, đến tiền điện nước cũng không có. Bọn ngu suốt ngày cầm cúi mặt kiếm mấy xu lẻ. Phải dùng cái đầu, cái đầu ấy, như tao đây này, ở nhà mà vẫn đầy tiền. Kiếm tiền phải là loại có đầu có óc chứ không cái loại lao động chân tay suốt ngày chỉ cầm mặt xuống đất thì bao giờ chúng mày mới khá lên được”.

Ông vẫn hay chửi như thế, nói oang oang khắp cái ngách này, mỗi lần ông lại khơi ra chửi xoáy vào vấn đề của một nhà nào đó trong ngách.

Không ai nói gì, có lẽ vì đó là người đàn ông “không ai dám động đến”, và cũng bởi thói thờ ơ lãnh đạm vốn có đặc trưng của những ngôi nhà kề vách nơi Hà Nội này. Một nhà có chửi đánh nhau, thì cũng chẳng ai sang can hướng hồ là một người đàn ông chửi đời chửi người thế này. Chỉ có khi nào những trận cãi nhau của một nhà nào đó đã lên tới đỉnh điểm, và cái nhà đó không thuộc dạng đầu gấu thì vài người kẻ cả mới ngó vào, theo cái bản tính tò mò và hiếu kỳ cùng những lời chêm vào cho xong chuyện.

Ở cái ngách này và có lẽ ở cái thành phố đất chật người đông, những người ở những ngôi nhà sát vách nhau thì thoảng lăm mới trao đổi dăm ba câu, những cuộc trò chuyện chớp nhoáng. Đó như là cái quy tắc : không liên quan đả động đến nhau - có lẽ ai cũng hiểu cả. Mà ba anh em nàng cũng thế, ở cái ngách này tính ra chắc khoảng 15, 16 nhà gì đó. Nhưng ba anh em nàng cũng chỉ biết mấy nhà xung quanh, khi mà những âm thanh trao đổi cứ vọng vào rõ mồn một. Thế nên thì thoảng vài ba bận, nàng lại bắt đầu trở thành thính giả, nghe những chuyện cãi nhau đã thành chuyện thường kỳ, mỗi tuần lại hai ba bận ở cái ngách này. Và y như rằng, khi “bài phát biểu” của ông Dũng vừa tạm dừng 5 phút thì:

- “Mẹ nhà mày, tao đã làm học mặt từ sáng đến tối mà bây giờ chả có cơm mà ăn. Đm nhà mày, rúc ở chỗ nào mà có mỗi cái nồi cơm cũng đ. cấm”.

- “Anh tưởng mỗi mình anh đi làm à, cứ về nhà lại chửi bố vợ con”. Cuộc cãi vã giữa vợ chồng anh con trai bác Hải cứ thế theo đà tăng tiến. Rồi tiếng bát đĩa loảng xoảng, tiếng can ngăn xen lẫn tiếng khóc meo mào của trẻ con. Lại tiếng cãi nhau giữa ông Hải và đứa con trai. Những lời chỉ chiết, oán trách cái giai điệu lặp đi lặp lại ở gia đình nhỏ bé ấy lại vang lên, rè rè như một cuốn cat sét đã được định sẵn. Kết thúc là tiếng xe máy phóng đi, rồi một lúc sau, tiếng bà Hải vang lên

- “Con Hiên, chồng mày nói gì thì cầm cái mồm vào. Đời thuở nhà ai lại cứ cãi sa sả lại. Mày biết tính nó còn gì”.

- “Nhưng con không chịu được, cứ hôm nào về nhà là cứ day nghiêng, con cũng phải đi làm chứ có chơi đâu. Về muộn một tý cơm chưa kịp nấu là lại chửi rồi đập vỡ lung tung”.

- “Thì nó chửi kệ nó, nói lại làm gì. Tính nó nóng, nó có thèm nghe ai nói đâu. Đến tao còn sợ...”.

Những lời trao đổi thưa dần rồi im hẳn. Cái ngách hẹp lại cuộn mình trong yên ắng. Đã hơn 10 giờ, nhưng mắt nàng vẫn mở chong chong. Con em họ đang học bài dưới chiếc đèn bàn, ở tầng hai anh nàng đang nói chuyện bàn về đám cưới với chị Vân, chị dâu tương lai của nàng. Ánh sáng hắt ra từ chiếc đèn bàn và tiếng trò chuyện làm nàng không ngủ được. Rồi, một mùi thối hoắc nồng nặc bốc lên. Cái mùi đã quá quen thuộc. Hồi đầu, em họ nàng và nàng tưởng là mùi từ nhà vệ sinh trong nhà. Nhưng sau đó, anh nàng mới nhăn mặt giải thích “Phân rồi nước tiểu đựng trong xô, toàn ông Sơn đem xuống là đem ra đổ xuống cống. Ông ấy không xây nhà vệ sinh”. Có lần anh nàng sang nhà ông Sơn báo hai nhà góp tiền làm một đường cống mới vì đường cống nhà nàng thông với nhà ông Sơn có lẽ đã nghẽn ứ, nên toàn bị tắc nhưng ông không đồng ý. Có lẽ vì chưa có tiền. May mà sau đó, ông Dũng đồng ý cho đường thoát cống với nhà nàng thông qua nhà ông. Nàng sợ ông Dũng nhưng cũng không ghét nhiều như vợ ông, bà Lập. Mà cái hôm làm đường thoát cống. Mấy nhà xung quanh thì thoảng ngó ra sầm soi, không phải vì họ quan tâm mà vì họ sợ sẽ ảnh hưởng đến nhà họ. Họ chăm chú xem, chăm chú chỉ trích về mùi hôi, về rác rưởi, ...

Em họ nàng đã tắt đèn. Bóng tối ập xuống, im lặng. Nàng bắt đầu rơi vào trạng thái mơ màng. Những ý nghĩ bắt đầu lộn xộn, nàng nghĩ hồi bố mẹ nàng mua căn nhà này cho anh nàng, về niềm háo hức khi đỗ đại học được lên ở nhà trên Hà Nội. Và khi cơn buồn ngủ đã chiến thắng, hình ảnh cuối cùng thoảng qua

đầu nàng là sao ông Dũng xây nhà 5 tầng làm gì nhỉ, nhà chỉ có hai vợ chồng...rồi cái câu ông nói: “Ai tử tế với tao thì tao tử tế lại, còn nếu không thì liệu mà tránh”.

3. Tiếng rào rào ầm ập làm nàng thức dậy. Một ánh chớp lóe lên rồi âm thanh ì ùng rì rì. Chân nàng quệt qua chiếc đỉnh trời lên ở tấm ván giường đau điếng. Vừa xuyết xoa chiếc chân đau, nàng vừa đứng dậy lần mò bật công tắc điện. Cơn mưa vẫn đang đổ ào ào, không dứt. Một lát sau, dòng nước tràn vào nhà lênh láng. Vợ quơ đồng sách vở và ôm nôi cơm điện để lên bậc cầu thang, nàng nhanh chóng lật chiếu và chắn màn. Vừa cùng con em họ dựng tấm ván giường lên thì thứ nước dùng đục đã ngập đến bắp chân. Những chiếc dép rồi chiếc ca nhựa trôi lênh bênh. Rồi cơn mưa dai dẳng cũng dứt. Hai năm ở đây nàng đã quen với tình trạng lụt bất ngờ này, nên nhà nàng xây thấp hơn mặt ngách mà khu Hoàng Mai này cũng thuộc vùng trũng nên hay bị lụt. Ba anh em nàng hì hụi dùng gáo đổ nước vào chậu để đổ ra ngoài, cống bắt đầu thông nên nước cũng rút nhanh theo đó. Sàn nhà chỉ còn nước lưng chừng không thể thoát do nền nhà thấp. Lại thay nhau dùng chổi nhựa, gàu để tát thứ nước ra ngoài. Có tiếng gọi “Nam ơi”. Anh nàng ngó ra chạy đi một lúc rồi quay lại “Ông Dũng ượn hai mảnh nhựa để gạt nước cho dễ”. Cuối cùng cũng xong, sàn nhà ướp nhẹp, những chất cặn bẩn lắng lại, chỉ còn phải lau nhà. Vừa rửa tay chuẩn bị đi chợ, Hương vừa thầm nghĩ may mà rút nhanh, nếu không thì hôm nay ba anh em lại túm tụm ở tầng hai.

Cầm mở túi bóng nào rau nào đậu, thịt, bước vào nhà, nàng hỏi em họ đang vo gạo “Sao nhà ông Sơn đông người thế nhỉ”.

“Chị biết em trai ông Sơn không, cái ông hay đội mũ lưỡi trai ấy, bị bệnh viện trả về. Chắc là sắp chết rồi. Họ đang chuẩn bị lo hậu sự”.

Trí nhớ Hương hiện ra hình ảnh mà nàng thi thoảng gặp vài lần. Người đàn ông gầy nhom, khuôn mặt vàng bủng beo, lúc nào cũng đội một chiếc mũ xộc xệch và lúc nào cũng khật khưỡng, dù dù không biết vì đáng người hay là vì say rượu. Vợ ông bỏ đi theo trai, hai người con trai thì tự lớn rồi cùng nhau làm nghề khuân vác. Còn ông vẫn đều đặn sang nhà anh trai ăn cơm nhờ. Và rồi không qua khỏi ở tuổi trung niên vào một ngày mưa to ầm ầm. Có phải ông trời đã than khóc ột kiếp người từng vất vờ sống ở trên đời?

Tiếng người khóc hờ vang lên nghe buồn ẫn rờn rợn: “Em ơi, sao em bỏ đi thế nà”, “Anh ơi”.... Những tiếng kèn trống rền rĩ, tiếng người lao xao dạn dò, í ới gọi nhau. Hai chiếc bàn được đặt trước nhà ông Sơn, những chiếc ghế nhựa màu xanh, anh đèn vàng vọt, hai bức trướng được cắm qua loa.

Đã lâu cái ngách này mới có những âm thanh lao xao, ồn ã như thế. Phải, kể từ khi đưa con trai ông Dũng bị đưa vào trại cai nghiện. Rồi ông Hải bị đột quỵ. Những tiếng chửi người của ông Dũng thưa vắng dần. Gia đình ông Hải dường như cũng trầm lắng hơn, những âm thanh trao đổi trò chuyện nhẹ nhàng hơn, tiếng cẩu gắt đập vỡ bát đĩa dường như là một chuyện gì đó xa xưa.

10 h. Tiếng kèn trống đã dứt. Không gian lại yên ắng như nó vốn có. Nàng trở mình, nghĩ về cái chết, nỗi buồn, sự tù đọng, quanh quẩn ngày này qua ngày khác. Rồi nàng lại trở về với suy tưởng về cái lần đầu tiên lên Hà Nội. Hà Nội của nàng thời còn là con bé con được lên Hà Nội chơi, áp mặt vào cửa kính nhìn những đường nhựa rộng thênh thang, đông đúc, những con người đẹp đẽ. Hà Nội của những ngày xa xưa. Những cửa hàng rộng lớn thật đẹp, điều hòa mát lạnh, những đồ vật lung linh tỏa ra những ánh sáng diệu kỳ. Hà Nội của thời trẻ thơ trong bàn tay của cha mẹ, bình yên, không lo nghĩ. Hà Nội hiện tại của nàng bây giờ là những âm thanh ồn ã mà thấy buồn thiu, những điệp khúc tích tịch, rêu phong. Những con người lay lắt sống, lay lắt buồn, lay lắt quẩn quanh trong cái ngách nhỏ hẹp này. Thi thoảng họ phá vỡ sự chật chội, bí bức nhằm chán bằng những tiếng cự cãi. Có lẽ họ cần những tiếng cãi nhau để cuộc sống được giải tỏa đôi chút. Rồi sau đó thì sao nữa, con cái họ, lại những mảnh đời tiếp nối chấp vạ. Nàng tự hỏi thế như thằng Tú con ông Sơn học còn chưa hết lớp 7 thì sẽ như nào nhỉ và con bé Giang coi cháu ông Hải, có học tử tế không.?Rồi nàng lại tự hỏi liệu con của anh Nam khi ra đời còn ở cái ngách này?....

Hương chìm đi vào trong giấc ngủ. Những tiếng người, tiếng bước chân dần xa xôi, lảng đãng.

8. Chương 8. Chiếc Xi-líp Màu Đỏ

8. Chiếc xi-líp màu đỏ

Truyện ngắn của Phạm Trung Kiên

Một chiếc xi-líp nhỏ đã rơi xuống, trước ban công căn hộ của tôi. Chiếc xi-líp có màu đỏ.

Hắn là một cơn gió đã mang chiếc xi – líp từ đâu đó tới. Một buổi chiều đi làm về, tôi đã thấy nó ở đấy rồi.

Cái ban công nhỏ và hẹp, chính xác là 3,8 mét vuông. Bản vẽ được giao cho tôi lúc ký hợp đồng mua căn hộ này đã ghi rõ kích thước của nó là 1m x 3,8 m. Ban công được thiết kế nhô hẳn ra phía ngoài, mục đích hứng được nhiều nắng gió và khí trời. Tôi đã mua về những chậu cây cảnh cả nhỏ lẫn vừa, đặt vào đấy. Dăm ba loại sống đời, mấy giò phong lan, và một vài cây bonsai nhỏ nhỏ đã tạo thành một tiểu không gian sống động.

Hàng ngày, khi đi làm về, tôi cố giữ thói quen tưới cho chúng một vài ca nước vào chậu, rồi phun một ít nước lên lá bằng cái bình xịt nhỏ nhỏ mua ngoài siêu thị. Đôi khi, vào những buổi sáng cuối tuần, tôi sẽ tỉ mỉ nhặt đi những chiếc lá khô, lá già, hoặc một vài con sâu, hoặc mua thêm một ít đất về bón vào gốc...

Việc chăm sóc cái ban công tạo cho tôi những niềm vui nhỏ nhỏ, nhất là khi thấy những quả ớt cảnh vừa đậu, hay mấy cái nụ be bé thò ra trên những mảng xanh xanh... Niềm vui đơn giản như khi biết mình đã vừa tạo thêm được một điều gì đó có ích nhĩ. Mặc dù việc bắt buộc phải tưới cây hàng ngày thì thoáng gây cho tôi những phiền toái, nếu tôi về nhà khi quá muộn, khi mệt mỏi vì công việc, vì khách hàng, những lần đi công tác, hoặc thậm chí là say xỉn. Có vài lần, tôi bỏ quên cái ban công cả tuần liền, hậu quả là sau đó các cây cảnh héo quắt, và tôi lại phải thay bằng một loạt cây mới...

Trước Noel vừa rồi, tôi có mua về một chậu hoa trạng nguyên. Qua Tết thì những màu đỏ đã tàn, chỉ còn những chiếc lá xanh lục, to bản.

Vì thế mà buổi chiều về, nhìn thoáng ra ban công, tôi đã ngỡ là cây trạng nguyên lại nở một đợt hoa mới.

Nhưng lúc mang cái bình xịt ra để tưới cây, tôi mới nhận ra đó là một chiếc xi-líp màu đỏ. Một thoáng ngại ngần xâm chiếm, trước khi tôi bối rối chạm tay vào nó, trong một cảm giác lén lút và vụng trộm, như một anh chàng mới lớn. Cho dù tôi biết chắc chắn rằng ko hề có ai đang theo dõi tôi...

Rồi tôi lặng lẽ mang nó vào nhà.

Nó còn khá mới, và tôi hình như còn thoáng cảm thấy cả mùi hương nước xả ...

Chiếc xi – líp nhỏ nhỏ và xinh xinh, nhìn khá nữ tính. Dòng tên thương hiệu nổi tiếng thêu kín đáo phía sau. Những riềng đăng ten nhẹ nhàng, khơi gợi sự lãng mạn và cả những tò mò. Tôi cố hình dung ra chủ nhân của nó... Phỏng đoán chắc hẳn phải là một người con gái còn trẻ. Và người con gái này hẳn là có một vòng 3 cân đối, vừa phải. Nó gợi nhớ đến một vài vóc dáng mảnh mai yêu kiều đã từng đi qua tuổi trẻ của tôi...

Ở căn hộ tầng 9 này, đã lâu rồi không có phụ nữ đến, kể từ khi tôi chia tay cô người yêu thứ 4 của mình. Gia đình tôi còn ở dưới thị xã. Vài tháng tôi về thăm ba mẹ một lần. Ba mẹ già, cũng như những anh chị lớn của tôi, chưa từng ghé thăm căn hộ của tôi.

Nhưng chủ nhân thực sự của chiếc xi-líp này là ai? Một phụ nữ trung niên, một bà mẹ 2 con, 3 con, một cô gái mới lớn, một sinh viên, hay một nữ nhân viên văn phòng? Và nó đã rơi xuống ban công nhà tôi từ tầng nào? Tầng 10, tầng 11 hay tầng 12, hay một tầng nào khác.

Chung cư tôi ở là một 1 dãy 6 lô hiện đại. Dân cư đa phần trẻ, được cho là những người có thu nhập khá, đời sống ổn định. Lô nhà tôi 16 tầng, có 2 hướng mặt tiền với nhiều căn góc. Mỗi tầng lại có 8 căn. Tôi chắc chắn chủ nhân của chiếc xi-líp chỉ có thể là một người láng giềng trong tòa nhà. Nhưng không ai giúp tôi đảm bảo điều đó.

Tôi 29 tuổi, dọn đến đây sau hơn chục năm lác đác đủ các kiểu nhà trọ kể từ khi bắt đầu vào Đại học. Hiện tôi đang làm quản lý một nhóm thiết kế tại một văn phòng. Công việc không vất vả. Trừ những khi phải ra ngoài gặp khách hàng hoặc đến công trường, tôi thường ngồi một chỗ, hoặc loay quanh trao đổi một

vài thứ chuyên môn với đồng nghiệp. Buổi sáng, tôi đến văn phòng sớm. Và thường về nhà vào lúc xế tối, khi đèn tại những dãy hàng lang, lối vào, cầu thang cuốn, thang bộ và cái siêu thị nhỏ tầng dưới cùng đã mở sáng choang. Đôi khi, tôi ghé vào đó mua một vài thứ đồ cá nhân, giấy toa-lét, bột giặt hoặc kem đánh răng, mì gói, mấy chai nước suối, và một vài món đồ ăn nhanh nào đó... Tôi đã chán la cà nhậu nhẹt, gặp gỡ người nọ người kia sau mỗi chiều tan sở như hơn 1 năm trước đây. Tôi thu mình gọn ghẽ hơn, không lý do. Những mối quan hệ cũ của tôi, chúng đã rơi rụng dần dần đó, hoặc họ quên tôi hoặc tôi quên họ. Những mối quan hệ mới thường nhanh chóng làm tôi chán nản.

Và tôi nhận ra mình chẳng quen ai trong tòa nhà, trừ vợ chồng người hàng xóm kế bên, cũng đóng cửa suốt ngày, họa hoằn lắm chúng tôi mới gặp nhau, và chỉ cười chào nhau một cái rồi đi. Tôi thậm chí còn không thể tả lại gương mặt họ lúc này. Hơn 1 năm kể từ khi dọn đến đây, tôi chưa hề bắt chuyện, hỏi thăm hay làm quen với ai trong tòa nhà. Những láng giềng của tôi cũng vậy. Họ chưa từng hỏi thăm tôi. Ngoại trừ đôi lần tôi cười chào một vài người, hoặc một vài người nhận ra sự quen mặt của tôi, lẳng lặng cười chào, khi cùng đứng trong thang máy. Số đông còn lại nhìn tôi như một người lạ. Tôi cũng nhìn họ như vậy. Một đôi lần tôi đã tính bẹo má hay trêu chọc một đứa bé bụ bẫm trong thang, nhưng rồi lại ngại ngần vì sự lạnh lùng của những người lớn đi cùng.

Tôi ko có bất kỳ một khả năng nào để phỏng đoán chủ nhân của chiếc xi – líp, ngoài những phán đoán hết sức chủ quan và cảm tính.

Tôi ra hành lang, ngó lên tầng trên, ngó xuống tầng dưới, rồi ngó sang hành lang nhà hàng xóm bên phải. Tôi dự đoán hướng gió trong ngày. Gió đã bay theo hướng nào để mang chiếc xi – líp đến đây?

Tôi đặt chiếc xi líp lên sofa. Buổi tối online trong phòng ngủ, nhìn ra phòng ngoài. Dưới ánh đèn vàng, tôi thấy nó sáng lên rực rỡ trên nền ghế nâu xám. Đôi khi, tôi có cảm giác như thấy một cô gái xinh đẹp đang ngồi trong nhà mình, vừa ấm áp nhưng lại vừa lạ xa vô cùng...

Sáng hôm sau, tôi mang nó trả về chỗ cũ, trên chậu hoa trạng nguyên.

Tôi nghĩ, chủ nhân của nó ở một trong những căn hộ liền kề, khi ra lấy quần áo, sẽ nhận ra mình thiếu một thứ đồ, và hẳn là sẽ đi tìm. Sự mất mát cũng sẽ dễ được phát hiện, nhất là với một chiếc xi líp có màu đỏ. Và rất có thể họ sẽ ngó xuống ban công nhà tôi và thấy nó.

Nhưng bà ấy, cô ấy, chị ấy hay thậm chí là em ấy có đi tìm không? Và nếu họ có nhận ra chiếc xi líp đang mắc kẹt ở hành lang nhà tôi. Họ có tìm cách lấy lại hoặc xin lại?

Tôi chợt nhận ra, chẳng ai, dù vô duyên hay duyên dáng đến mấy, lại đi gõ cửa một nhà hàng xóm, để hỏi xem có ai đã thấy hoặc đã giữ chiếc xi líp của tôi, và đề nghị hãy cho tôi xin lại... Phụ nữ kín đáo có khi được hỏi còn ngại ngần chối bỏ, ko dám nhận là của mình, cho dù là của chính mình thật.

Hoặc cũng có thể bà ấy, cô ấy, chị ấy hoặc em ấy đã không nhận ra mình đã mất đi một món đồ. Nhất là khi phụ nữ, trong xu hướng ngày càng mua sắm ỉnh nhiều hơn những thứ đồ cá nhân, và 10 cô thì có đến 8 cô mê đồ lót. Họ, đôi khi mua đồ lót đẹp chỉ để làm thỏa mãn chính mình. Tôi đọc báo, và thấy trên mạng đưa tin về những cô gái trẻ trung, hiện đại có cả một tủ đồ lót hàng hiệu. Đồ lót như là một trong nhiều thứ tối quan trọng của cuộc đời họ, kể từ khi là một cô gái mới lớn cho đến khi trưởng thành và già đi thành những bà lão. Và với những phụ nữ như vậy, cũng có thể vì sở hữu quá nhiều, mà họ không hề nhận ra một chiếc xi líp đã vỗ cánh bay đi khỏi bộ sưu tập lúc nào.

Ngay như tôi, dù ko sở hữu nhiều, cũng chưa bao giờ thống kê và biết chính xác mình có bao nhiêu chiếc quần sịp, quần đùi. Hàng ngày, tôi sẽ lấy ra một chiếc bất kỳ từ ngăn tủ, xỏ hai chân vào nó sau khi tắm tấp. Rồi hôm sau, tôi thay ra và ném nó vào máy giặt., cùng với nhiều thứ áo quần khác. Và một chiếc khác lại được mang ra...

Tôi không hề mấy may suy nghĩ, về sự gắn bó của những thứ đồ lót trên thân thể chính mình, về những điều vẫn làm hàng ngày theo thói quen...

Có những thứ đã mất, đã quên ở đâu đó, chắc gì tôi đã nhớ...

Và tôi vẫn tiếp tục nghĩ về chiếc xi líp màu đỏ khi đã đến sở làm...

Tại sao chỉ một chiếc xi líp đỏ, lại ám ảnh tôi hơn cả một cô gái bằng xương bằng thịt?

Tôi chỉ có 2 phương án, hoặc là tìm cách trả về cho chủ của nó, hoặc lẳng lặng cho vào thùng rác, vứt đi...

Tôi bắt đầu để ý tới những căn hộ xung quanh, và quyết định tìm cách trả chiếc xi líp về cho chủ nhân của nó.

Nhưng làm cách nào để một chàng trai như tôi, đưa trả lại chiếc xi líp một cách hợp lý nhất cho người láng giềng?

Tôi đi làm về sớm, leo thang bộ lên tất cả các tầng lầu phía trên căn hộ của tôi rồi đi xuống cả tầng kế phía dưới.

Tôi sẽ bí mật theo dõi một vài căn hộ nghi vấn. Và dự định tập trung chú ý vào những căn hộ có bóng dáng phụ nữ trẻ. Nếu phát hiện đúng “mục tiêu”, lựa thời cơ phù hợp, tôi sẽ tìm cách nhét chiếc xi – líp vào cửa, và lẳng lặng đi ra.

Tôi cũng sẽ sử dụng một vài cách để nắm được thông tin cụ thể về chủ nhân của mỗi ô cửa giống nhau và đánh những con số khác nhau này.

Nhưng căn hộ ngay phía trên đầu tôi là của vợ chồng một ông cụ bà về hưu. Đây là hai trong số những người già hiếm hoi ở chung cư này. Họ sống lặng lẽ, đơn giản, cần mẫn đi bộ thể dục, đi chợ, đi siêu thị, nấu ăn, trò chuyện với nhau, và đôi khi đón các cháu nhỏ ghé thăm vào cuối tuần.

Cạnh đó là sở hữu của một người trẻ, cũng độc thân. Anh ta làm kỹ sư dầu khí ở Vũng Tàu, mua căn hộ như là một thứ để dành, thỉnh thoảng mới lui về thành phố.

Căn hộ phía trên nữa là của một nhóm sinh viên ngoại tỉnh, đã ra trường và đi làm mấy năm, thuê chung ở đây. Căn hộ toàn con trai, bữa bộn và huyền ảo bởi những nhạc nhẽo, bóng đá và chuyện phiếm. Họ đi vắng cả ngày, ồn ào trong khoảng chiều tối tắm giặt, rồi có khi buổi tối lại đi chơi, đi hò hẹn, hoặc làm gì đó bên ngoài. Có khi, tôi thấy họ làm huyền ảo cả tầng hầm gửi xe máy.

Căn tầng trên nữa đóng cửa im ỉm...

Căn trên nữa của một bà mẹ tứ tuần và một anh con trai, nhưng anh con trai đang du học ở Nhật. Cả năm mới về 1 – 2 lần... Phía bên trái là một căn hộ, bên trong chỉ là phần xây thô và chưa có ai từng dọn đến.

Cạnh đó, phía bên phải là một đôi vợ chồng trẻ mới cưới. Nhưng căn hộ này chỉ có 1 ban công, và ban công cũng như cửa sổ đều không mở sang hướng nhà tôi... Nó cách khá xa theo phương ngang. Tương tự vậy là một gia đình nhỏ có bố mẹ trẻ, hai cậu bé con cùng một chị giúp việc, cũng là hướng cửa ra phía đường lớn. Theo tính toán của tôi, chiếc xi líp không thể đi ra từ hướng này rồi bay một đường bay xiên đến gần 180 độ để có mặt ở ban công nhà tôi.

Và nhiều căn hộ khác đã bị loại tôi khỏi mục tiêu!

Tôi tập trung sự chú ý vào căn hộ đóng cửa. Căn hộ có khóa, nhưng không khóa kiểu im ỉm đóng lâu ngày. Cửa thiết kế chắc chắn, an toàn, chứng tỏ chủ nhân là người cẩn trọng. Từ ổ khóa nhỏ bên ngoài, đến nghe ngóng phía bên trong, tôi vẫn thấy toát ra dấu hiệu của sinh hoạt hàng ngày. Đôi khi lọt ra một vài âm thanh, như là tiếng nhạc dịu dịu. Tôi nghĩ, trong căn hộ đó có ít nhất một phụ nữ trẻ đang sống.

Buổi chiều hôm sau, tôi quyết định hành động.

Tôi vo tròn cái xi líp đỏ, đút vào túi quần, thản nhiên như đi chơi, tôi tiếp tục đi lối cầu thang bộ để lên tầng 12.

Tôi đến trước cửa căn phòng, lẳng lặng treo chiếc xi líp vào tay nắm cửa, rồi lẳng lặng đi xuống lầu.

Không ai biết việc tôi vừa làm cho đến khi cánh cửa ra cầu thang khép lại.

Tôi về nhà, hối hận vì sự cẩu thả. Lẽ ra, tôi nên đóng gói chiếc xi-líp, hoặc cho vào túi, đặt ngay trước cửa, hoặc gửi cho họ đến địa chỉ căn hộ qua đường bưu điện. Đây là lựa chọn lịch thiệp nhất.

Nhưng rồi tôi lại thấy không ổn. Nếu chủ nhân đang sinh sống cùng người yêu, hoặc chồng. Anh ta sẽ nghĩ sao nếu vợ / người tình của mình nhận được bưu phẩm là một chiếc xi-líp cũ của chính cô ấy. Tôi đã hình dung ra một cuộc ghen tuông, cãi vã, thậm chí là đánh lộn có thể xảy ra.

Nhưng thôi, dù sao tôi cũng đã làm xong nhiệm vụ. Và tôi tạm quên đi cái xi-líp đỏ trong 2 ngày.

Nhưng đến ngày thứ ba, lúc mở cửa ra hành lang, nhìn thấy chậu hoa trạng nguyên, tôi lại nhớ đến nó.

Có thể chủ nhân của nó đã mở cửa, đã thấy, và đã mang lại nó vào phòng.

Nhưng lòng tôi lại dấy lên một hồ nghi...

Tôi cần phải chắc chắn việc này.

Và thế là trước bữa tối, tôi lại lẳng lặng leo 3 tầng lầu, rẽ sang phải, hướng căn phòng có đánh số A12-4.

Tôi ngạc nhiên hay không ngạc nhiên, khi chiếc xi-líp vẫn còn đó. Cửa vẫn đóng. Cũng không ai phát hiện ra nó và mang nó đi.

Tôi nhìn quanh, sợ ai đó phát hiện tôi đang ngấp ngừng trước cửa phòng, với một chiếc xi-líp đỏ trước mặt.

Những nhà bên cạnh, đèn sáng phía trong còn hắt ra khe cửa, tôi nghe rõ tiếng nhạc phát ra từ tivi. Tiếng thuyết minh của một kênh truyền hình, phát phim hoạt họa. Tiếng trẻ con cười ré lên sau mỗi tiếng nhạc.

Tôi gỡ chiếc xi-líp khỏi tay nắm cửa, vo tròn vào trong tay, rồi thần nhiên đút vào túi quần, đi xuống nhà.

Lúc đi qua cửa thang máy, quên tay, tôi đã dừng lại, bấm số tầng lầu nhà tôi. Nhưng rồi tôi quyết định đi thang bộ. Lúc rảo nhanh ra cầu thang, tôi còn kịp thấy cửa thang máy đã mở ra, và nghe tiếng kính cong chào, rồi tiếng khép vội vàng của cửa tự động.

Buổi tối đã trùm dài lên hành lang chung cư, dẫn ra hành lang thang bộ. Tôi gần như cảm nhận rõ hơi thở của mình, và hình dung đôi mắt của chính mình sáng lên trong bóng tối. Cầu thang yên tĩnh đến nỗi tôi nghe rõ cả từng bước chân của tôi nện xuống từng bậc âm thầm, tạo thành những tiếng vọng khe khẽ khàng.

Ngoài ban công, thành phố rực rỡ đăng đèn. Những cao ốc xung quanh xếp dày như những hộp diêm, lấp lánh sáng trong từng ô cửa vuông vức. Những dây phố lớn nhỏ đầy cây, đầy biển hiệu, đầy xe cộ qua lại. Con đường như trôi chảy bất biến dưới những vòm đèn cao áp. Những chiếc xe lầm lũi đi trong đêm, vọng những tiếng rì rầm lên khoảng không gian chỗ tôi ngồi...

Tôi lấy chiếc xi-líp ra khỏi túi quần. Rồi lại đặt nó nhẹ nhàng lên ghế sofa. Mỗi lần tôi đi qua, nó vẫn sáng lên rực rỡ như một dấu hỏi.

Sớm hôm sau, tôi lại mang nó ra ban công. Tôi nghĩ rất có thể có ai đó ngó xuống, nhìn thấy nó ở đó. Nếu là của họ, hẳn sẽ nghĩ ra một cách nào đó để lấy lại.

Tôi để nó ra chỗ sáng nhất, và dễ nhìn nhất.

Và nó vẫn ở đó khi buổi chiều, tôi về nhà...

Hôm sau, tôi quyết định đẩy nó ra xa ban công hơn.

Tôi lấy một cái que dài, khéo léo buộc cái xi-líp lên đầu, rồi cắm nó vào chậu hoa cheo, hướng ra hẳn ngoài khoảng không, kiểu như người ta treo cờ khi có dịp lễ lạt nào đó. Thích thú như một đứa trẻ khám phá ra trò chơi của chính mình.

Tôi thoáng buồn cười khi thấy nó bay phát phơ. Giống chiếc cờ của một bù nhìn rơm người ta đặt ngoài ruộng lúa để đuổi chim mà tôi đã thấy ở quê nhà. Hẳn là làm như vậy, chủ nhân của nó sẽ dễ nhận ra nó hơn, khi một lúc nào đó tình cờ / cố tình ngó xuống.

Và nó vẫn ở đấy mỗi chiều tôi về.

Không một cơn gió nào khác đã đến mang nó đi.

Mỗi buổi tối, tôi cất nó vào nhà, để tránh sương, rồi sớm hôm sau lại mang cái “cờ” đó ra, cắm vào chỗ cũ.

Và tất cả dường như đã không chú ý đến một “vật thể lạ” trước ban công nhà tôi. Và hẳn nhiên ko ai quan tâm đến đời sống của tôi, trong căn hộ chung cư này... Cũng như tôi trước đây, đã chẳng bao giờ quan tâm đến những căn hộ khác, và cả những người láng giềng chung cư. Tôi chưa thấy họ, cũng như họ chưa từng thấy tôi...

Có bao nhiêu người đang sinh sống, di chuyển trong thành phố. Tôi mơ hồ nghĩ đến sự tồn tại, sự biến mất của một con người, rồi tưởng tượng ra sự vắng mặt của chính tôi, sự ra đi của những người xung quanh khỏi thế giới này.

Sự biến mất, với một người nào đó, đôi khi, nó cũng như một chiếc xi-líp màu đỏ...

ôi bỏ chiếc xi-líp vào trong túi nilon nhỏ rồi nhét vào cặp. Tôi định buổi sáng trước khi đi làm, sẽ mang xuống đưa cho người bảo vệ dưới cổng, nhờ trả lại cho chủ nhân của nó.

Chung cư thuê dịch vụ bảo vệ từ một công ty bên ngoài, những người bảo vệ thì dù thay đổi thường xuyên theo ca, nhưng nói chung khá lịch sự và ôn tồn. Ai cũng cười nhẹ khi tôi xuất hiện ở bậc thềm chung cư, mỗi sáng bước đi, mỗi chiều về nhà. Đôi tôi thấy họ giúp đỡ một vài người xách đồ, mở thang máy khi quên thẻ từ. Giao tiếp giữa tôi với họ chỉ là như thế.

Nhưng khác với mọi ngày, người bảo vệ hôm nay là một cô gái. Sự ngại ngần tiếp tục làm tôi do dự. Không lẽ tôi lại diễn giải sự việc về một chiếc xi-líp với một cô gái. Và tôi nhận ra cho dù là với một anh chàng bảo vệ nào đó đi nữa, thì tôi cũng ko biết phải bắt đầu thế nào. Họ sẽ nghĩ gì khi tôi nói rằng đây là chiếc xi-líp tôi đã giữ, và nhờ anh ta / cô ta dán thông báo lên bảng tin cho tất cả những người phụ nữ trong chung cư, hãy đến gặp tôi để nhận lại chiếc xi-líp màu đỏ. Nghĩ đến đó, tôi tự dưng đỏ mặt. Ôi, điều ấy quả thật điên rồ!

Chiếc xi-líp nằm đó, trên ghế sofa – pha của tôi. Mỗi ngày, tôi vẫn như trò chuyện – những câu chuyện vô thanh – với nó. Đã một tuần trôi qua, tôi vẫn chưa biết phải làm gì ...

Sài Gòn tháng 05/2011

9. Chương 9. Giác Mơ Vượt Đỉnh Mí Roòng

9. Giác mơ vượt đỉnh Mí Roòng

Truyện ngắn của Phạm Tử Văn

Sáng sớm, sương bạc phéch trên những ngọn cây. Mặt trời vẫn còn lặn ngụp sau đỉnh núi Mí Roòng nên chỉ một quãng sáng vòng lên trên đỉnh.

Ngày nào, Sim cũng dậy từ sớm, đeo ống bơ(1) lên vai rồi đi ra suối lấy nước mang về dùng trong ngày. Chân chậm bước, vừa đi Sim vừa hít hà mùi hoa tởm rí thoang thoang quện trong gió. Ống bơ sau lưng cũng dùng đưa theo từng nhịp lên xuống.

Mười tám tuổi, Sim là cô gái đẹp nhất bản Ó. Đôi mắt long lanh tựa như mắt chim phỉ trên rừng, da trắng như hoa ban bên suối, giọng nói nhỏ nhẹ như tiếng nước róc rách ngoài khe. Không những thế, Sim lại rất khéo tay. Những chiếc váy với hoa văn lạ mắt, rực rỡ như hoa ban, hoa đào đều do tay Sim làm ra. Mỗi phiên chợ tình, Sim lại xúng xính váy xòe, nổi bật trong đám con gái.

Trai trong bản, đứa nào cũng muốn kết đôi với sim, đứa nào cũng muốn cầm tay Sim nhảy múa trong tiếng khèn diu dặt. Nhưng Sim không chịu vì Sim không thích làm vợ trai bản mình. Sim muốn lấy con trai dưới

xuôi. Sim muốn đi xa hơn, muốn biết nhiều hơn. Bản Ó bé quá, chỉ có cây cỏ là nhiều. Thành phố thì có đủ thứ: điện sáng lung linh, đường thênh thang rộng, lại có cả ô tô ù ù chạy giữa phố. Con trai bản chỉ biết cầm dao phát rẫy, cầm khèn đưa đẩy. Đứa nào cũng đen đúa và lấm láp không như con trai miền xuôi, đẹp như hiện thân của đấng Vàng Chứ(2).

Sim có ước muốn ấy từ khi trong nhà mình có cái ti vi. Ti vi nhỏ hơn ô cửa mà bao nhiêu người chui vào đó cũng lọt. Một đoàn người xuôi lỗ nhỏ trong đó mà không bị làm sao. Nhất là khi du lịch đưa người xuôi lên bản, Sim lại càng như mê mẩn khi thấy con trai thành phố. Đôi mắt đen nháy nháy của họ đẹp quá. Đêm đêm, đôi mắt ấy ám ảnh trong giấc mơ của Sim. Sim thấy tay mình nhẹ xoa lên khắp những mảng da trần trụi, trắng hồng bí ẩn. Toàn thân Sim như nóng ran, mê man và lịm dần đi trong tiếng ú ớ. Sáng tỉnh dậy, Sim ngồi ngẩn ngơ nghĩ rồi mặt đỏ phừng vì thẹn.

Mẹ sinh Sim được ba mùa rẫy thì bố ốm chết. Suốt bao năm, mẹ gắn bó với nương, với rẫy, oằn mình trong những gốc ngô, gốc sắn nuôi Sim khôn lớn. Mẹ chỉ muốn Sim lấy thằng A Linh gần nhà. Nhưng ước mơ của Sim lớn tựa như ngọn núi Mí Roòng, mà ước muốn và vòng tay của mẹ nhỏ quá không ôm trọn.

Bỗng phía trước có tiếng hát vọng lại. Từng tiếng buồn vơi len trong gió, lách qua làn sương. Sim dừng lại lắng nghe.

“Tao có ước mơ, tao có tình yêu, tao có cả ngọn núi Mí Roòng.

Tao yêu,

Ó... tao yêu mày như con chim rừng yêu bầu trời gió lộng, như con suối yêu mạch nguồn. Như đất và cây yêu nhau tha thiết.

Ó... tao yêu mày như thể tao yêu đôi chân, đôi tay, như tao yêu đôi mắt, con tim.

Sao mày cứ đi.

Đỉnh Mí Roòng cao chót vót, chẳng cần nổi chân mày...”.

Đúng tiếng thằng A Linh. Nó đang hát về tình yêu của nó với Sim. Sim đã quá quen với những câu hát ấy. Cái miệng hát lẩm cẩm chán, cái tai nghe lẩm cẩm nhàm. Sim không buồn, không nghĩ vẩn vơ. Nghĩ nhiều, cái mặt xấu lắm. Trai dưới xuôi lên, nhìn thấy không xinh lại bỏ về.

Sim đi lại gần chỗ A Linh đang ngồi tựa lưng vào gốc cây pơ-mu bên suối. Nó đang ngửa cổ nhìn lên trời. Viên mi nó long lanh nước. Sim nhẹ nhàng đến bên rồi đập mạnh tay lên vai A Linh. Giật mình, A Linh vội gạt hạt nước trên mi rồi quay lại.

- A Linh, mày khóc đấy à? Con trai mà khóc thì xấu lắm. Người ta thấy lại cười cho nhé.

- Tao không có khóc mà. Tại gió tạt hơi sương vào mắt đấy.

- Mày ngồi đây hát một mình, buồn thế, không khóc thì là gì chứ. Ồ, ông bương mày lại vất dưới đất thế kia, bố mày biết thì chết.

A Linh không nói, cúi mặt xuống đưa chân đi đi lỏp lá ướt đẫm sương đêm dưới đất. Những ngón chân trắng trẻo, lép nhép và đen sì.

A Linh hơn Sim hai tuổi. Gọi mày tao từ bé nên khi lớn vẫn gọi vậy cho thân. A Linh có mắt một mí, thân cao lớn, cơ bắp săn chắc cuộn cuộn. Đi nương, con gái trong bản thấy đều thẹn thùng, nhiều đứa còn hát đưa tình. Nhưng A Linh đều thờ ơ với họ. A Linh chỉ thích Sim thôi. Sim thì lại không muốn làm vợ A Linh. Tầm lưng A Linh không đủ lớn để cho ước mơ của Sim tựa vào. A Linh buồn nên chỉ biết gửi lòng vào những câu hát. A Linh biết, rồi một ngày Sim cũng bỏ bản Ó mà đi. Mấy năm gần đây, du lịch phát triển, người xuôi lên chơi nườm nượp. Những ánh mắt của nhiều đứa con trai nhìn Sim như xoắn tít, rõ ghét. A Linh chỉ muốn nhào lại, giáng cho nó một cú đấm. Nghĩ đến, tự nhiên A Linh lại ghét lấy mấy cán bộ xã và bộ đội Thành - người đề xuất ý tưởng đưa du lịch về bản. Phải chi không có người xuôi, phải chi không có cái ti vi thì Sim chắc đã là vợ của A Linh. Những đứa con trai có thân chắc nịch như cha, những đứa con gái có khuôn mặt trắng hồng như mẹ đã ra đời. A Linh thổn thức nhưng nước mắt nhẹ bằng, không đủ nặng để trào ra khóe mi. Nước mắt cũng không nhẹ như sương để mà đọng lại trên khóe mắt.

Tháng ba về, khắp núi rừng bừng trắng sắc hoa ban. Chợ tình đầu xuân lại mở. Từng đoàn người xuôi lại tấp nập kéo lên bản. Sim lại thức cả đêm để thêu cho xong cái váy. Những cuộn chỉ sắc sỡ đủ màu, mỏng tang như sợi tơ lăm lăm trong đôi tay khéo léo của Sim. Sim muốn mình thật nổi bật giữa đám đông. Biết đầu năm nay, Sim lọt vào đôi mắt của chàng trai nào đó dưới xuôi. Càng nghĩ, Sim càng thấy bồi hồi. Những thớ thịt lại ran ran, hai má bừng đỏ như căng ra.

Gần sáng, Sim cũng thêu xong. Bên ngoài, tiếng gà đã gáy lác đác. Gió lùa qua vách, Sim nghe râm ran hơi lạnh chạy dọc sống lưng.

Mặt trời vượt đỉnh Mí Roòng lên cao, Sim xôn xang xuống chợ.

Mùa ban năm trước, Sim đi với mẹ. Dọc đường đi, nhiều người xuôi trọ trọ tiếng H'mông cất tiếng chào. Có người cầm những cái máy đen thùi lùlù bấm tanh tách. Sim biết được đó là máy chụp ảnh. Ai cũng xì xồ chẳng nghe rõ tiếng. Nhưng hình như mọi người khen váy của Sim đẹp. Còn năm nay, mẹ chân đau nên Sim đi có một mình. Bước chân Sim như mang mang trên từng cánh ban rụng trắng đường. Bộ váy áo của Sim đủ màu, đẹp quá. Xanh, đỏ, vàng, đen rực rỡ trong rừng hoa ban trắng muốt. Dọc đường đi, ai nhìn cũng phải xuýt xoa. Đám con trai bản, lại láo liên con mắt nhìn. A Linh cũng đi theo nhưng ở phía sau cách Sim cả mấy con sào. Tay A Linh cầm cây khèn vàng cóng. Hội xuân năm nào, A Linh cũng mang khèn ra chợ để thổi. Không phải A Linh thổi tìm người yêu. Cả đời này, A Linh chỉ yêu có mỗi Sim thôi. Sim mà bỏ đi về xuôi lấy thằng người Kinh, chắc A Linh buồn mà chết mất. Tiếng khèn của A Linh nghe vui tai, người xuôi thấy lạ nên hỏi mượn rồi kể mồi lên đó thử. Mỗi lần mượn, người ta lại trả cho A Linh những đồng bạc mới cóng. Có nhiều tiền, nhưng A Linh vẫn không vui. Như thể con ma rừng bắt mất hồn nên A Linh cứ thần thờ nhìn Sim nhảy múa.

Chợ tình tháng ba nô nức sắc màu. Trai gái bản Ó và các bản xung quanh cũng nườm nượp kéo đến. Tiếng hát, tiếng khèn, tiếng trống âm vang khắp núi đồi. Sim cũng đang tung bừng múa hát. Năm nay, Sim như một đóa hoa rừng, đẹp mãnh liệt đầy sức sống. Trai bản thi nhau đòi cầm tay Sim. Sim cười giòn tan nhưng không nhận lời nhảy với riêng ai, nhảy chung với cả đám, vui hơn.

A Linh thì ngồi một chỗ. Buồn lòng nên A Linh chẳng muốn đưa khèn lên thổi, cũng không muốn nhếch cái môi hát như mọi khi. Năm nay, sao A Linh buồn quá. Trai bản đi ngang, vỗ vai giục A Linh cướp Sim về làm vợ. A Linh gượng gạo. Nụ cười héo hắt như lá sắn trên nương lâu ngày không có nước tưới.

Sim đã từng nói thẳng với A Linh: “Tao không muốn làm vợ mày đâu. Mày không đẹp như con trai dưới xuôi. Mày cũng không cho tao về xuôi sống được. Mày đừng bắt tao về làm vợ mày nhé. Bản Ó bé, vòng tay của mày cũng bé. Tao muốn vượt ngọn Mí Roòng về xuôi cơ”. Những lời ấy của Sim như xô nước lạnh tạt lên mặt A Linh. Buốt còn hơn cả dòng nước dưới suối trong tiết trời đông. Sim đã muốn như vậy, A Linh sao có thể ép Sim làm vợ được. Yêu Sim lắm nhưng không muốn thấy Sim khóc. A Linh sợ Sim đau mà héo rũ, tàn tạ như cánh ban rụng ngoài đường. Nghĩ đến A Linh lại muốn khóc. Con ma hình như lại chui vào rí rách trong bụng rồi, đau lắm.

Sim vừa nhảy vừa đánh mắt ra xung quanh để tìm kiếm. Những ánh mắt của con trai dưới xuôi vẫn đang dồn về phía Sim. Cái nhìn nửa như ngẩn ngơ, hoang dại nửa như rạo rực, cồn cào muốn thiêu cháy tất cả.

Sim để ý đến một khách miền xuôi con trai đang neho neho mắt cầm máy ảnh lia đi mọi hướng bấm tanh tách. Mọi người đã quá quen với những cái máy ấy như quen với hạt ngô, hạt thóc trong bồ. Sim tách khỏi vòng vây của trai bản đi ra một chỗ len lén nhìn. Thằng người xuôi có nước da trắng, mặt chữ điền, hai hàng râu quai nón được tỉa tót gọn gàng, mắt đen lầy, sống mũi cao và đôi môi mọng đỏ như con gái. Nhìn cái dáng cường tráng nó trong điệu bộ khum khum chụp ảnh càng làm Sim thêm mê mẩn. Mãi suy nghĩ cách tiếp cận, Sim không hay biết người đó đang hướng ống kính về phía mình.

Tách !

Sim giật mình nhìn lại. Thằng người xuôi cười híp mí chỉ tay vào cái máy ảnh đang cầm trên tay. Thoáng chút bối rối, Sim sượng sùng cười lại. Phút chốc, mặt Sim ran đỏ. Đỏ như màu váy đang đùng đùng đưa những nếp gấp bên dưới. Chết rồi, Sim đã phải lòng nó, ngại quá đi thôi. Thằng khách rút tờ tiền năm mươi ngàn đưa cho Sim, Sim lắc đầu không nhận. Ngại lắm, Sim đang muốn làm quen nó, sao mà nhận được. Thằng khách gãi tai bối rối xin chụp Sim thêm mấy kiểu nữa. Thích quá đi chứ, Sim gật đầu đồng ý luôn. Mặt

Sim vẫn chưa hết ran ran. Con tim hôm nay làm sao không biết, cứ đập thành thịch. Thằng khách còn nắm tay Sim múa hát. Giọng hát Sim cao ngất vòm trời.

A Linh nhúc nhối đứng nhìn. Đám trai bản đang uống rượu hăng say, A Linh nhập hội.

A Linh muốn say, muốn hát và A Linh muốn quên đi tất cả. “Sim ơi, con trai miền xuôi có gì đặc biệt đâu chứ. Không lẽ con gái bản xinh đẹp, lớn lên cứ về xuôi làm vợ hết? Bản này, con trai đến tuổi, bắt vợ ở đâu? Mà là hoa rừng, mây bỏ rừng, bỏ bản mà đi sao Sim?”. Giọng A Linh như thống thiết.

Khuya, các đôi kéo nhau tản mát vào rừng, về nhà hay ra bìa suối. Còn Sim, mây đi đâu?

A Linh chạy bừa đi tìm. Cỏ cửa vào chân, máu tóe ra nhưng vẫn không thấy bóng Sim nơi nào.

Hôm sau Sim dẫn thằng khách mới quen hôm qua ở chợ tình về nhà chơi. A Linh nhìn thấy, buồn thối, không cất được tiếng chào như mọi khi. Cả đêm, A Linh đứng ở đầu ngõ nhà Sim để đợi Sim về. Cả đêm pháp phồng, cả đêm lo sợ giờ A Linh bất ngờ như một con thú bị trọng thương, rệu rã, bơ phờ. Sim đi ngang qua, buông một câu nói nhẹ bẫng:

- Ô A Linh, mây cũng mới về à? Chắc mệt rồi, mây về nghỉ đi.

Nói rồi Sim đưa thằng khách lên cầu thang. A Linh nhìn theo, ánh mắt điên dại. Sim có người mới, quên A Linh thật rồi.

Trên nhà, Sim hồ hởi khoe với mẹ về thằng khách người xuôi. Nó ba mươi hai tuổi, chưa vợ, đang làm cho công ty nước ngoài dưới thủ đô. Vì thành phố ngột ngạt quá nên nó muốn lên đây để thay đổi không khí ít ngày. Nó còn mua tặng mẹ Sim một tấm khăn bằng nhung màu đỏ thẫm. Bàn tay cầm lên mắt rưng. Mẹ Sim nhận lấy nhưng lòng sao nặng trĩu. Con gái tìm được người thương, mẹ phải vui chứ. Nhưng sao mẹ vui được khi nay mai, Sim theo nó xa bản Ó này rồi.

Thằng khách ở lại bản một tuần. Hôm thì nó theo chân Sim lên nương trồng sắn. Hôm thì Sim dẫn nó rong ruổi đi chơi khắp bản này sang bản khác. Nhà Sim chỉ có hai người phụ nữ, sợ mọi người dị nghị nên buổi tối thằng khách về lại nhà nghỉ dưới phố để ngủ. Sáng hôm sau, khi gà chưa gáy, nó đã lết cụt đi lên tìm Sim. Mấy hôm đó, A Linh trốn biệt trong nhà không chịu ra ngoài làm việc. Bị bố réo rất nhưng kệ, A Linh vẫn chầy thây nằm chình ịch góc nhà.

Trước ngày về lại thành phố, thằng khách thưa chuyện với mẹ Sim. Nó muốn được cưới Sim làm vợ và đưa hai mẹ con về thành phố sống chung. Một vài ngày nữa, nó sẽ đưa bố mẹ lên để nói chuyện người lớn. Sim ngồi bên, lòng như thổn thức. Ước mơ như vỡ òa trong lồng ngực của Sim. Nhưng mẹ vẫn cứ buồn. Mẹ cười mà chẳng tươi chút nào. Nửa miệng, một vùng trời như khô héo.

Sau bữa tối, Sim xin phép mẹ đưa thằng khách xuống núi một đoạn. Trên đường đi, tay Sim nắm chặt tay nó không muốn rời. Sim không muốn thằng khách đi. Gần gũi có một tuần thôi mà sao thân thiết đến thế chứ. Nghĩ đến việc nó về lại thành phố, tìm Sim như có ai găm đá vào. Nhưng nếu không cho nó về, sao bố mẹ nó lên xin cưới Sim được. Sim nén tiếng thở dài, tựa đầu vào vai thằng khách bước đi. Cả hai không hay biết có bóng người cũng đang chậm từng bước phía sau. A Linh như khờ khạo bước đi vô định.

Gì thế kia? Thằng khách đang cầm tay Sim kéo vào bụi cây ngoài bìa suối. A Linh nhanh chân theo ra, đứng núp ở một chỗ. Những tiếng thì ào theo dòng suối róc rách chảy miết đi. Con chim rừng có thức cũng không nghe được thằng người xuôi kia nói gì vào tai Sim. A Linh mãi đằng này, càng không nghe được. Nhưng A Linh thấy Sim khẽ gật đầu sau câu nói của thằng đó. Rồi nhanh như cắt, thằng người xuôi đẩy Sim nằm ra. Cả hai quết chặt vào nhau. Chân A Linh như muốn gục xuống. Thằng khách như con thú hoang đang đưa bàn tay ma quái sục sạo khắp người Sim. Sim thì như con thú non, run rẩy bầy khê rên lên từng tiếng ư ừ. Trăng hắt sáng qua tán cây rừng, hai khối thịt trơn nhót, vàng đục đang bám víu lấy nhau. Những mảng thịt da trần truồng, gồ ghề nhấp nhô trên tảng đá. Trời ơi, thằng người xuôi, nó và Sim đang làm gì thế này? Con Sim ơi, sao mây lại giấu mẹ mây đi ra đây làm chuyện xấu thế này? Mây không sợ thần linh bắt tội mây hay sao?

A Linh chao đảo, đi giật lùi rồi chạy biến vào đêm. Cỏ dưới chân vấp lại, A Linh ngã chúi đầu xuống đất, lộn đi mấy vòng mới dừng lại. Gượng bò dậy, A Linh hùng hục chạy tiếp. Rừng bao la, A Linh biết chạy

đi đâu. Nước mắt giờ nhẹ băng, cứ xối xả chảy ở khóe mắt rơi vãi dọc đường. Thấm mệt, A Linh dừng lại. Ngửa cổ lên trời, A Linh tru lên từng tiếng hoang dại như bầy sói hú.

Hết mùa hoa ban nở, Sim không thấy thằng người xuôi kia đưa bố mẹ lên hỏi cưới như đã hứa. Xuống núi gọi điện, nhưng đầu dây chỉ có tiếng tò te tí. Thằng khách như con chim rừng, đã bay đi mất, không chịu trở lại cánh rừng già thật rồi.

Sim buồn cứ lù lũi như cái bóng. Mẹ cũng buồn và héo hắt vì thương Sim. Ruộng lúa, ruộng ngô cỏ mọc chi chít cao quá nửa thân người nhưng chẳng ai buồn đi nhổ. Lòng mẹ, lòng Sim cỏ cũng đã mọc đầy. Nhưng bụng Sim không là cỏ. Bụng Sim ngày một to ra.

Đám trai bản giờ đây ác độc. Chúng đứng ngoài chơi những viên đá vào vách nhà. Gỗ mục ra, trống hoác. Mẹ phải chạy ra, lạy lục van xin chúng mới tạm để yên. Không ném đá, chúng lại ác miệng chia những câu hát cười cợt về phía nhà Sim:

“Ô, hoa ban rụng trắng muốt lối đi

Đến mùa sau, hoa nở lại trắng ngần lưng núi

Tưởng mây là nàng Ban, tiết trinh chung thủy

Mây chỉ là hoa dại ven rừng, phụ đá khô cằn, ham đất mỡ màu.

Ham đất mỡ màu nên giờ hoa héo, lá khô.

Hoa thối mục, mùa sau chẳng thể xấp xòe được nữa

Mây biến thành ma, lập lờ, lập lờ giữa núi”...

Sim nghe được, lẳng lặng lên nương ngồi ôm gối khóc bên cây lá ngón. A Linh đi tìm nhìn thấy, giật phắt lá ngón trong tay Sim vứt đi. A Linh dậm dẳng khóc:

- Sim ơi, mây đừng chết. Mây chết, tao không thiết sống nữa. Mây bụng mang dạ chứa, đừng nghĩ quẩn. Mây phải sống cho con mây sống. Con mây không có tội, mây đừng bắt nó chết, mây đừng bắt nó làm ma non.

- Nhưng làm sao tao sống nổi A Linh ơi. Tao ngu quá mà. Tao cứ nghĩ cái bụng nó tốt. Ai ngờ bụng nó còn xấu hơn cả con ma rừng. Lời nói nó ngọt ngào mà còn độc hơn cả lá ngón kia.

Sim òa khóc lớn hơn. Giọng khô khan, gầy guộc.

A Linh về xin bố cho bắt Sim về làm vợ. Nhưng bố không cho, chỉ thả tay về phía nhà Sim nói lớn: “Cái ngữ mất nết, có chết tao cũng không chứa. Mây lấy nó, tao chết ày vừa lòng”. Thương bố, thương Sim, A Linh không biết phải làm sao. Lòng A Linh cứ rối bời bời mà không tìm ra nút gỡ. A Linh giữ cái mặt lì lình.

Càng ngày, Sim càng như ngẩn ngơ, điên dại. Mẹ phải nhốt Sim vào phòng không cho ra ngoài. Mọi người kháo nhau, nhà Sim đang bị con ma rừng ám. Đã bảy tháng, bụng Sim to vượt mặt. Mẹ đã bỏ hẳn nương lúa cho A Linh trông nom giúp đỡ ở nhà chăm Sim.

Tết đến, trong bản nhà ai cũng rộn ràng. Trẻ con tụ tập ngoài sân chơi tù lu(4), ném pao, đẩy gậy. Chỉ nhà Sim ai nấy như chết rồi. Mẹ Sim cũng chẳng buồn làm lễ cúng thần linh. Giao thừa chẳng ai buồn đi lấy nước mới và mời thần mớ nước về nhà ăn Tết như mọi năm.

Đến gần ngày sinh, Sim bình thường trở lại. Phải rồi, Sim còn phải sinh con, nuôi con nữa. Cứ ngẩn ngơ mãi sao được. Mẹ già sẽ khuất núi, ai chăm con cho Sim được chứ.

Sim lục lại những bộ váy sắc sỡ trước đây ướm lên người. Màu vẫn còn tươi mới lắm. Sim xôn xao nhớ tiếng khèn của A Linh. Lâu rồi, sao không thấy A Linh thổi nữa? Tự nhiên, Sim sao da diết nhớ thế này? Những mùa xuân trước, Sim còn dập dìu trong tiếng khèn của A Linh. Xuân này, Sim như con ma xó trong nhà, thui lụi, nhếch nhác. Sim thêm đi hát với đám con gái trong bản quá. Nhưng cái bụng thế này, ai cho hát cùng chứ. Sim thần người một hồi rồi khe khẽ cất lên tiếng hát. Giọng đặc sệt không ra hơi.

Hai ngày sau, Sim sinh một bé gái. Tiếng con bé khóc lạnh trong đêm, cả núi rền vang. Cả bản ai cũng thảng thốt giật mình.

Nhìn đứa con đỏ hỏn trong tay, Sim không nói. Mắt Sim sáng quắc, sắc lẹm như lưỡi dao, chực trào bao nỗi căm giận. Đồng tử giãn mạnh, Sim ép nước mắt tuôn ra bên khóe mi. Mẹ nhìn, A Linh cũng nhìn. Không ai hiểu Sim đang nghĩ gì trong bụng.

Rồi bỗng Sim mất tích một tuần sau đó. Có người nói Sim ra thị trấn bắt xe về thành phố. Sim ơi, mày biết đi đâu trong cái thành phố chỉ biết nuốt người ấy. Con mày còn đỏ hỏn trên tay, nó khát sữa, nó cần mày, sao mày lại bỏ đi?

A Linh nóng ruột cũng bỏ bản Ó hỏi đường về xuôi để tìm Sim. Suốt mấy mùa rẫy, cả A Linh và Sim không thấy ai về.

Căn nhà làm bằng gỗ, ngày qua ngày cứ ọp ẹp, kết kết những tiếng nhớ mong. Hai bóng người một già, một trẻ quần quanh trong đó, cũng khắc khoải và chờ đợi từng ngày.

Ó Mí Ròng, ngọn mày cao chót vót, sao chẳng thể giữ nổi chân người...?

Ó Mí Ròng ơi...!

(1) ống bương: ống làm bằng tre dùng để đựng nước.

(2) đấng Vàng Chứ: Chúa Giê-su

(3) Chơi tù lu: chơi đánh cù, một trò chơi dân gian

10. Chương 10. Người Võ Tay Thuê

10. Người võ tay thuê

Truyện ngắn của Nguyễn khôi Nguyên

1.

Rèm cửa đôi mắt tôi dần mở. Đồng tử giãn ra giúp tôi thấy rõ dần mọi vật, đầu tiên là trần nhà màu trắng, kế đến là rèm cửa màu vàng chanh đang đung đưa theo cơn gió thổi vào từ cửa sổ. Nắng chói một màu trắng lóa. Tôi gượng dậy, một tay chống để cơ thể tựa vào thành giường, tay kia đan những ngón vào mớ tóc rối lù xù, đôi đồng tử sau một lớp bầy nhầy đang phục hồi cảm giác nhìn bằng cách đảo trường xung quanh căn phòng. Không có ai, vắng lặng như loài người đã di trú đến một thiên hà khác rồi vậy.

Tôi ngồi bó gối trên tấm dra trắng nhẵn nhúm rúm rỏ, lấy lại cân bằng ột cơ thể cũng nhẵn nhúm rúm rỏ không kém. Một chút rượu cùng thứ đồ ăn nào đó chua khoắm còn đọng trên môi. Tối qua có lẽ tôi đã uống khá nhiều, nên toàn thân bắt đầu đòi biểu tình, não bộ như vừa trải qua một trận bão, tức là mọi thứ dữ liệu hoặc bị cuốn phăng hoặc bị đảo lộn đến hoang tàn.

Bảo không có nhà, giờ này có thể nó đang ở triển lãm. Nó luôn bận rộn. Nhưng nó phải gặp tôi ngày hôm nay, vì đã đưa tôi vào quầy bar để giải khuây thì phải có trách nhiệm chở tôi về nhà tôi. Và hơn thế, trong cơn say ngút ngàn, Bảo vẫn còn nợ tôi một câu trả lời.

Tôi bước xuống giường, nhìn quanh căn phòng một lần nữa: những tấm hình chụp hôm lễ tốt nghiệp của Bảo, nó cười nhe răng, tôi choàng tay nó, mặt nhẵn mày nhú đầy biểu cảm. Một tấm ảnh khác, Bảo chụp một cô gái đang đi trên vạch trắng về phía nhà thờ Đức Bà. Có những tấm hình chụp băng quơ, không rõ chủ thể, nhưng chàng trai đã từng lí luận, những tấm ảnh như vậy có sứ mệnh níu giữ một khoảnh khắc đẹp nào đó-những thứ đang chết hoặc chuẩn bị chết-vào một ngày không xa. Bảo hồ hởi chụp, bất kể đang vui

hay đang buồn, ngày nắng hay mưa. Gấp gáp. Vội vã. Bảo trả lời lúc thì chụp để lên tay nghề, thử nước thuốc, thử lens, dài dòng thì như cái lí luận trên, còn ngắn ngủn đơn giản dễ hiểu thì: Tại tao thích!

Thế nên trước mặt tôi bây giờ là một khoảng tường chỉ chít những bức ảnh trắng đen màu mè panorama đủ các thể loại. Trong đó có một tấm Bảo chụp lên tôi với Đoan đang ngồi cà phê. Bức ảnh chụp xóa phông, viền bằng những đóa hoa trắng trắng li ti, làm cho đôi tình nhân nổi bật hẳn. Tôi vừa cười vừa nói thì thầm vào tai Đoan, cô ấy bẽn lẽn. Một vẻ ngại ngùng rất gợi cảm. Tấm hình đẹp, lãng mạn. Nhưng tôi không thích.

Vì sau trận bão cần quét trí óc, cô ta là người đầu tiên tôi muốn bị cuốn phăng đi.

Tôi bước xuống giường, đá phải chiếc điện thoại, vừa lúc nó rung lên bần bật, phát ra bản nhạc với giọng ca mê mẩn của Dido: “I haven’t really ever found a place that I call home/ I never stick around quite long enough to make it.”

-Mày thức chưa thằng khốn?

-Vừa bước xuống giường.

-Tao chuẩn bị về, đang mua đồ trên Sarah Oner- chỗ cũ của mày đây, đợi chút nhe!

Sau đó tôi nghe tiếng cười, tiếng trò chuyện ào ào, chắc hẳn đang nói chuyện với chủ gallery. Tôi cố gắng dùng khả năng ngôn ngữ còn sót lại để xem xem mình sẽ nói gì với hắn, chọn lựa cách nói sao cho không sỗ sàng, không lên gân, quan trọng là thật tình, nói tao không tin là mày lại làm những chuyện này, mày là số ít người còn sót lại mà tao tin tưởng, tao biết mày là người tốt mà. Với tao, mày không phải là nhiếp ảnh gia Vũ Bảo của công chúng mà là thằng Đỗ Bảo-bạn thân từ hồi ngũ chung kí túc xá với tao. À không, ý tao là, chẳng trăm trọng gì lắm đâu, chỉ là một cô gái thôi mà. Nothing at all. A b c, xx yy. Cái quái gì thế này?

Cửa mở, Bảo bước vào, mùi nước hoa xộc lên nhức mũi.

-Xin lỗi mày, hôm nay người hâm mộ hơi bị đông, thang máy hỏng nên tao đi bộ hơi bị lâu, mấy con nhỏ tiếp thị hơi bị đẹp...

Đợi cho Bảo đi tắm (thằng này càng về sau tắm tấp càng lâu lắc), thay quần lót và áo thun, cho bồn nước không chảy những tiếng ồn ào nữa, tôi kêu Bảo ngồi xuống, nhìn bằng ánh mắt nửa thiết tha, chân thật nửa kiên quyết, mạnh mẽ, ném xuống giường một vật mảnh nhưng có cảm giác nặng nề khủng khiếp:

-Đây là cái gì, mày tự chụp phải không?

Bảo ngừng lau khô tóc, xoay tấm ảnh lại, ngắm nghía một hồi, cười khẩy:

-Sao mày có được nó?

-Báo mạng hôm nay đăng đây.

-Là của tao chụp thì sao? Mà không phải thì sao? Hơn nữa, người trong ảnh đâu phải là mày.

-Tao không nói mày, hay tao, tao chỉ hỏi cô gái đang ôm eo mày đằng sau, là ai?

Tôi dùng ngón trỏ dí vào gương mặt với mái tóc xoắn rũ rượi, cầm tựa một cách âu yếm vào vai của Bảo. Mặc dù cô gái ôm Bảo từ phía sau, dù tấm dra mỏng đã che chắn đúng nơi đúng cách, nhưng có thể nhận ra họ đã không có một mảnh vải nào trên người.

-Cái này người ta kêu bằng tự sướng, chỉ là kỉ niệm thôi mà, một khoảnh khắc đẹp.

Tôi từ phía sau vịn vai Bảo, nói thì thầm vào tai: “Tao hỏi lại, cô gái trong ảnh là ai? Đoan phải không?”

(...)

-Đồ khốn! Mày không phải là thằng Bảo tao quen biết!

-Quên đi Phong! Đoan không phải là của mày!

-Nhưng mày thừa biết tụi tao yêu nhau!

Bảo đáp trả không thua kém, rằng mày đơn phương thôi Phong à, mày ngộ nhận cái thứ tình yêu vĩnh cửu đó hả, mày chẳng qua là thằng tự kỉ gặp đúng người lắng nghe nên đâm ra yêu mến thôi, mày và Đoan có thể thốt gì chưa, mày hiểu cô ấy bao nhiêu phần trăm.

Tôi im lặng. Bảo nói đại ý, thành phố này không đẹp dễ như mày nghĩ đâu. Tất cả những tấm ảnh này, góc đường này, con phố này và cả cô gái này nữa, chỉ là bề ngoài được chụp lại thôi. Tao thất vọng khi biết rằng mày đã ở đây được hai năm rồi đấy!

2.

Tôi gặp Đoan trong năm đầu học cao học. Ngày đầu tiên nhận lớp tôi nhìn thấy cô ấy, cầu trời để cho cô gái này học chung lớp với mình. Và tôi được mãn nguyện. Đoan thậm chí còn đến chỗ ngồi của tôi làm quen trước. Cô ấy thông minh, xinh đẹp, chân dài, tóm lại là không có gì phải phàn nàn. Đoan biết tôi thích cô ta nên cư xử rất phải phép, biết quỵn rũ đúng cách, khiến tôi chết mê chết mệt. Đoan nói chuyện nhã nhặn và biết lắng nghe khi cần. Đó là lúc tôi kể việc mình tự thân lên thành phố lập nghiệp và bắt đầu gặp trở ngại. Khi tôi say sưa kể đến đoạn mình bị một gái gọi lừa giữa đêm, Đoan véo mũi, bảo: Anh khờ lắm!

Sau một tháng quen nhau, tôi quyết định khoe chuyện này với Bảo. Bảo đòi xem hình, tôi móc ví ra đưa tấm ảnh chân dung nhỏ nhắn. Cậu chàng ngắm nghía, đưa xa đưa gần, tấm tắc: cô gái này thú vị đây!

Thời gian đó Bảo đang loay hoay với mớ ảnh chân dung và việc làm sau khi ra trường, than Phong ơi chắc tao mở tiệm chụp hình thẻ kiếm cơm quá. Lúc đó, chuyện học cao học đã trở nên ám ảnh với tôi. Trong lúc chờ phỏng vấn xin việc, tôi tranh thủ biên tập mảng tin thời sự giúp Di. Di nói tôi nên tranh thủ vào đài làm bất cứ việc gì, ai bảo gì làm nấy, đừng chê việc. Di biểu bây giờ có trình độ cỡ nào mà thiếu kinh nghiệm cũng không hay đâu. Một bữa Di dắt tôi đến trường quay. Tôi đứng ngoài ngó ngó nghiêng nghiêng, thấy phía trên phát thanh viên mặc vest thắt caravat xanh đầu bóng mượt, phía dưới bàn mặc quần đùi hoa lá cành chân đầy lông lá. Nhưng nhìn vào màn hình thì mọi thứ đầu vào đấy, hoàn hảo. Hôm sau tôi cũng vào trường quay ngó băng quơ. Một lúc sau đám thanh niên ào đến lấp kín chỗ ngồi, tôi lọt thỏm ở giữa. Ca sĩ đến. Lúc ra về tôi được nhận một trăm nghìn.

Từ đó tôi kiêm luôn một công việc mà Di gọi: người vỗ tay thuê, vào những ngày cuối tuần.

Nói một cách dễ hiểu, đó là công việc mà bạn chẳng cần trình độ gì nhiều, đơn giản là ngồi nghe, vỗ tay đúng lúc, tham gia trò chơi hoặc giao lưu (nếu chẳng may bị bắt lên), gương mặt phải đầy biểu cảm (nếu chẳng may bị cái máy quay quay trúng). Truyền thông có một sức mạnh kì lạ. Tôi kiên nhẫn để xem mình sắp vỗ tay vì điều gì, thị hiếu người nghe bây giờ là cái gì.

Di nhắn tin báo tám giờ rồi thì vào vỗ tay, tôi à ờ, một lúc sau đã ngồi hàng ghế phía tay phải màn hình. Ca sĩ đến trễ mười phút. Ồ, anh này có phải là Rubic Trần không nhỉ, ông hoàng với những clip nhép? Cuộc phỏng vấn hơi lâu lắc, người dẫn chương trình gọi lại quá trình thành danh của Rubic, hỏi anh hát nhép từ bao giờ, mắc gì hát nhép, anh có nghĩ mình sẽ nổi tiếng vì những cái video nhép đó không. Ca sĩ trả lời thật thà theo kiểu rỏm đời, nói hát nhép vì buồn, ai ngờ lượt xem lên đến hai triệu. Chóng mặt. Thế là thành sao!

Nghe đến đây đạo diễn chương trình bắt chúng tôi vỗ tay nhiệt liệt. Chúng tôi vỗ tay rì rào, về phần khởi. Ca sĩ tỏ ra xúc động. Cuối cùng thì Rubic Trần từ hát nhép giọng người khác chuyển sang nhép giọng của chính mình, trong một ca khúc vừa tung ra kịp thời, như một lời tri ân khán thính giả, bài hát có tên: “Baby xin đừng yêu tôi!”

Trong đoạn cuối chương trình, khi dòng chữ kết thúc bắt đầu chạy trên màn hình, chúng tôi cũng phải vỗ tay để ấy quay quay lại một cảnh đậm ảm: Rubic Trần ôm lẳng hoa của người hâm mộ, chúng tôi hoặc vây quanh hoặc làm nền, ủng hộ cho sự nghiệp giải trí đầy kịch tính của anh ta. Đến đây thì hết. Tôi nhận năm mươi nghìn với đôi tay mỗi dừ.

Tôi kể chuyện này cho Đoan nghe, say sưa. Đoan cười cười, nói em cũng từng làm những việc mắc cười như vậy, nói ra sợ anh không tin. Tôi hỏi việc gì, Đoan hôn lên trán, thì thầm: sau này anh sẽ biết!

Bảo khoe với tôi rằng những tấm ảnh đầu tiên của nó đã được nhận tiền khá cao. Tôi hỏi bộ mày vừa được giải thưởng nhiếp ảnh FIAP hả. Nó nói hong phải, ảnh tao chụp ca sĩ được đăng trên mục giải trí, mấy cái

này người ta cần. Cô ca sĩ này muốn chụp ảnh khỏa thân bảo vệ môi trường, sau đó trả cho tao hơn chục triệu.

Từ đó về sau tôi ít liên lạc với Bảo, nghĩ, nó có việc của nó, còn tôi phải trang trải cho việc học trong khi hồ sơ xin việc cứ trôi mất dạng.

Đoan không đến lớp học nữa. Em nhắn tin bảo có việc gấp liên quan đến sự nghiệp, anh đừng lo. Tôi tin em. Ngày hôm nay lớp tôi có buổi liên hoan giữa kì với thầy dạy môn quản lý dân sự kiêm truyền thông. Cuộc vui có tính chất đưa đẩy, đang đến hồi cao trào, vị tiến sĩ ngả nghiêng tiết lộ những kinh nghiệm quý báu: “ Các cậu mua thịt chó mắm tôm thết tôi là phải phép đấy, người ta hay mắng đồ con chó này con chó nọ, nhưng đời tôi lắm khi nhờ mấy lần đãi thịt chó mới có cái gọi là tiến sĩ. Chó thật!

Mọi người vỗ tay rần rần, tán thưởng, nói đời mắc cười quá ha thầy ha. Tôi không cười, hôm sau tôi bỏ thi.

3.

Lần cuối cùng tôi đến trường quay là vào một ngày trời đẹp. Poster khu vực nền chụp nhiếp ảnh gia Trần Vũ Bảo đang ngẩng đầu nhìn về một hướng nào đó, tôi không biết. Cái nhìn khắc khoải, đầy tính văn nghệ. Bảo giờ đã là tay săn ảnh có tiếng trong giới nghệ thuật, nói chính xác thì anh là gương mặt vàng chuyên chụp ảnh cho nhiều nghệ sĩ, trong đó quá nửa là ca sĩ, người mẫu nổi tiếng. Tôi cuối cùng cũng là thằng vô tay thuê. Nhưng tôi có mặt ở đây là để xem anh ta nói những điều gì, có đáng vô tay không.

Bảo ăn mặc lãng tử, phong trần nhưng không kém phần sành điệu, đeo cặp kính đen. Người dẫn chương trình ngồi đối diện. Chúng tôi tiếp tục là những người hâm mộ cuồng nhiệt làm nền. Một bầu không khí vừa tập trung vừa sôi động rất phải cách, tùy tay đạo diễn. Bảo trả lời chậm rãi, giọng nói lúc thăng lúc giáng lúc thì thảm đầy kịch tính, có lúc bông đùa hài hước rất hợp thời, đáp ứng đầy đủ yêu cầu để có một chương trình hấp dẫn.

-Lúc mới chụp ảnh tôi hơi bị tung tưng, tôi bắt lấy nhiều khoảnh khắc độc đáo lắm, như tấm này, một tay lái xe bị giật ví giữa đường, té nhào, tiền bay tung tóe, mọi người xung quanh xúm lại, nhặt tiền. Một không khí thật ngộ nghĩnh. Thì ra anh chàng này khá giàu đấy các bạn ạ!

-Thế anh có nhặt tiền không?

-Không, nếu tôi nhặt tiền thì làm sao bắt được tấm ảnh thằng cha lái xe đang ngồi méo và mọi người xung quanh đang hồ hởi thế này?

Xung quanh phá lên cười, vỗ tay râm ran.

MC là người thông minh, biết dẫn dắt. Trong lúc mọi thứ đang vui vẻ như thế này anh ta chuyển sang một câu đầy giá trị: Thế còn các cô gái? Anh chụp ảnh cho họ từ bao giờ?

-Tôi yêu... Sài Gòn, tôi yêu phụ nữ, và hơn nữa...vì bạn gái tôi làm nghề người mẫu.

MC tỏ vẻ vừa ngạc nhiên vừa thích thú, há miệng ra ồ ồ to, ngay khoảnh khắc đó, máy quay số 3 quay cận cảnh Bảo đang nhướn mày. Máy quay số 2 đang chạy tạch tạch trên thanh ray cũng ngừng lại, chĩa thẳng vào gương mặt bất cần của một khán giả-là tôi, trong ba giây. Tấm hình cô người mẫu mới nổi Thường Đoan (nay là Cindy Đoan) chụp bán nude hiện ra trên máy chiếu làm nền đã rơi vào trung cảnh máy quay rất đúng lúc. Mọi thứ đổ dồn vào Bảo, như thể anh ta sắp cung cấp một bí mật:

- Chúng tôi đã từng khám phá cơ thể của nhau, trong lúc chụp ảnh.

Mọi thứ im bất, lời của Bảo có sức dao động như ai đó ném viên đá xuống mặt hồ tĩnh để tạo ra nhiều vòng tròn loang. MC hơi ngơ ngác trước tình huống. Đám cổ động viên nhìn nhau. Nhưng tay đạo diễn là người có nghề, gã ra hiệu cho MC nói tiếp, mặt hơi khó chịu như muốn nói, tiếp đi, đồ ngu, đây là thông tin hấp dẫn, phải biết khai thác, chương trình này mới có tính cạnh tranh, người ta không chỉ xem một lần mà xem lại trên internet nhiều lần, mới có tiền quảng cáo, đồ ngu, tiếp đi...

-Ồ, vậy là chúng ta còn biết một Vũ Bảo phong trần, từng trải trong tình trường và cũng rất thẳng thắn.

-Vâng, vấn đề này không phải ai cũng dám nói, nhưng chúng tôi yêu nhau, chúng tôi tin nhau, và muốn công bố ọi người biết, tình yêu của chúng tôi là mãi mãi. Sex là thứ cần thiết để thăng hoa trong tình yêu.

-Hóa ra đây là là một sự khẳng định mạnh mẽ tình yêu của một cặp đôi quyền lực trong giới “sâu bít xì”: nhiếp ảnh gia Vũ Bảo và siêu mẫu Cindy Đoàn, thừa quý vị!

Gã đạo diễn cho dừng chương trình, trực tiếp lên sân khấu bảo chúng tôi phải vỗ tay mạnh hơn nữa, gương mặt phải như thế này (ông ta nhe răng làm các cô gái tuổi teen chết cười). Gã biểu các cô gái phải thể hiện ánh mắt nhiều hơn, ông ta nói bí quyết thành công trong ngành giải trí là phải diễn đạt hơn sự thực, phải gây sự chú ý, nghe hôn mấy đứa. Nói rồi ông ta kêu trợ lý trao cho tôi tấm hình chụp Bảo, nói cậu ngồi hàng đầu thì phải hươ hươ tích cực (lúc này dĩ nhiên là Vũ Bảo không thể thấy tôi vì cậu ta ngồi xoay lưng lại). Vậy là tôi không cần phải vỗ tay, đúng không?

Khán giả phải vỗ tay lại, nối tiếp vào phân đoạn có câu nói: “...sex là thứ cần thiết để thăng hoa trong tình yêu”. Rất rầm rộ, thậm chí để dễ gây chú ý, trợ lý còn phát đạo cụ là hai cái bàn tay bằng xốp xanh đỏ màu sắc sặc sỡ để vỗ. Hay thật!

Cuối chương trình, Bảo tạm biệt nhanh, nói mắc chụp ảnh cho poster phim gì đấy. Tôi vào phòng chờ, đứng cạnh bàn trang điểm chung, nghe máy lạnh chạy ù ù. Tôi nhìn vào gương, thấy mình là một chàng hề. Nhưng Đoàn vẫn còn là nữ hoàng. Tôi nghĩ cô ấy có uẩn khúc.

4.

Đoan gửi:

Dung hoi em gi nua, em khong tot dau. Anh dung yeu em. Co nhung dieu em muon nhung anh khong lam duoc. Anh la nguoi tot, nhưng nhu vay thi chua du voi em.

06/04/2010 : 09:05 PM

Di gửi:

To bao cua Di hom nay nhan duoc tam hinh nay. Di nghi Phong can biet. Qua toa soan gui bai thi gap Di nhe!

07/04/2010 : 07:11 AM

Bảo gửi:

OK mày, tối nay gặp ở Xích Lô, tiền tao trả. Ở đấy hơi bị hay, mày thích nói gì thì nói cho đã.

07/04/2010 : 09:23 AM

5.

Sau một tháng, tôi cũng đã giành được học bổng du học ngắn hạn Fumari, tất cả cũng nhờ Di. Di là người vừa sâu sắc vừa hồn nhiên còn lại mà tôi biết (mấy ông bạn cao học hồi xưa hay nói: “em hồn nhiên rồi em sẽ bị điên” hoặc “hồn nhiên như bà điên”). Đi cũng là để trở lại, để hiểu hơn thành phố này, đất nước này, hiểu hơn về mình. Còn năm tiếng nữa máy bay cất cánh, Di sẽ ra tiễn ngay sau đó. Trong một phút bồi hồi, tôi gọi như sấm hối cho Bảo, nói tao muốn vào phòng lab của mày, lần cuối. Bảo trở nên nổi tiếng hơn nhiều sau vụ lộ ảnh phòng the, anh ta ậm ờ, nói tao đang dự sự kiện, coi nhanh rồi ra, tao có thuê hai vệ sĩ ở trước cổng đó nghe mày.

Tôi bước vào phòng lab. Một màu đỏ quấp, như máu. Trong thứ ánh sáng lờ mờ, tôi nhìn thấy những tấm ảnh mới nhất, những cô người mẫu trần truồng treo lủng lẳng trên dây, ướt đầm một màng nước. Tôi tìm lại những tấm ảnh đã cũ, từ hồi nó mới vào nghề.

Tôi dùng bật lửa đốt tấm hình của tôi chụp chung với cậu ta và Đoàn, trong quán cà phê Sarah Oner cũ kĩ, cái ngày đầu tiên tôi cho Bảo gặp Đoàn.

Lửa bén chậm chậm, một góc ảnh quần queo, đen đúa.

“Đoan hơi bị đẹp, chân hơi bị dài, sao Đoàn không nói anh Phong ủng hộ mình đi làm người mẫu, ha anh Phong ha? Ha ha?”

Lửa liếm hết phần rìa bên dưới, bốc khói lên gương mặt Bảo, nụ cười cậu ta cũng bốc cháy.

“Em nghĩ anh chưa hiểu luật chơi, trò nào cũng có luật, mọi người đều phải tuân theo luật anh à. Mà muốn thắng thì phải chơi bằng não, không ai chơi bằng trái tim.”

Lửa uốn lượn nơi gương mặt Đoan, từ đôi mắt trong veo cháy ngút ngát một vệt xanh trắng.

“Vâng, xin cảm ơn những tràng vỗ tay nồng nhiệt của khán giả. Chính khán giả mới là những người giúp chúng tôi thành công và định hình trong giới giải trí này, xin cảm ơn rất nhiều...”

Lửa tự lại chân dung của tôi. Gương mặt rạng ngời dần bị méo. Nhìn tôi trong ảnh y như đang tự thiêu. Với thứ chất liệu cuối cùng, lửa bùng lên cháy thành một màu ngũ sắc rất rực rỡ, chói lòa. Căn phòng bùng lên một khoảnh khắc những gương mặt người.

Tôi thả cái thứ đó xuống chậu nước rửa phía dưới. Vụn đen. Khói. Và tiếng xèo xèo như từ biệt.

Tôi vỗ tay.

11. Chương 11. Đời Tựa Phiêu Sinh

11. Đời tựa phiêu sinh

Truyện ngắn của Thẩm Hạ

1.

Đám ma Lệ Đào đông nườm nượp, đầy những hoa lan, hoa hồng và những lời thương tiếc có cánh. Túc trực hai bên quan tài là hai chàng Dưng Sĩ mặt xanh rờn đầy âm khí. Một là chồng, một là người yêu.

Khi làm lễ di quan, Bảo Ngọc, con trai nàng nhất định phải lật ngược di ảnh, ai nói thế nào cũng chẳng thể thay đổi. Vì sợ qua “giờ tốt”, thuận cả lịch Tây lẫn lịch Ta là chín giờ sáng ngày chín tháng chín năm hai nghìn linh chín, nên gia đình nàng đành phải chiều ý đứa trẻ nhỏ mà cho xoay ảnh thờ đi vậy. Chỉ khi người phó nháy chuẩn bị vào kiệu và gia đình nhà tang lễ xoay chuyển theo những “tư thế” nghiêm trang, người họ hàng của nàng mới giằng co với đứa bé để ảnh của nàng được ngay ngắn. Thành ra, trong cái nghiêm trang của lễ tiễn đưa lại có cái sự hài hước của một cuộc “đấu” nho nhỏ.

Quả thực là một cảnh trí lạ lùng.

2.

Càng lạ lùng hơn bởi ngay lễ hạ huyệt, một cao thủ Tướng số đến gặp anh trai Lệ Đào mà rằng, “Tôi vừa quan sát thấy thân mẫu của Đào đã tạ thế đúng ngày này, ba năm về trước. Theo kinh nghiệm dân gian, đây là tang trùng tang, và có lẽ trong thời gian ngắn nữa chúng ta phải làm lễ cải táng hoặc một vài lễ gì đây, kéo ba năm sau thẳng cu Bảo Ngọc...”. Người thầy tướng số tử vi bỏ lửng câu nói. Người anh duy nhất của Đào, người còn sót lại cuối cùng của chi họ Phạm Lê, vội sụp lạy mà rằng, “Vâng, cháu biết rồi. Để mọi việc qua đi cháu sẽ nghĩ cách”. Anh quay đi, nước mắt lưng tròng, không hiểu vì thương em, lo sợ cho cháu trai hoặc giòng dõi gia tộc?

Vừa hay thẳng bé Bảo Ngọc như được nhắc đến, chạy loanh quanh khắp khu huyệt mộ, miệng cười tươi rói. Ai trông qua cũng xót xa cho Lệ Đào và cháu nhỏ, nó còn bé quá đã biết buồn là gì đâu? Trong nụ cười nhiều âm sắc của nó, trong dáng vẻ vô ưu của nó, dường như lại có điều chi bất ổn. Miệng nó cười mà mắt và nét mặt lạnh tanh, hết như chàng Sĩ, bố nó. Trong cái buồn và sự hiu hắt của một người trẻ tuổi chịu tang vợ, đôi lúc lại ánh lên cái đắc ý ngầm, và tình mắt lăm lăm mới thấy được sự thỏa mãn tiềm ẩn trong tướng mạo lạ lùng của một người sát vợ, hại con.

3.

Đáng ngạc nhiên vô cùng là mẹ chồng của Lệ Đào, bà Chuẩn, là người nghiên cứu tử vi hai mươi năm có lẽ. Vì thế, khi Lệ Đào còn sống, bà một mực chối bỏ nàng dâu tươi xinh. Trong lá số tử vi của nàng, dường như bà đã đọc được điềm báo trước của ông Thiên: Đào Hoa Kinh Dương thủ mệnh, Thái âm hãm địa Thái

Dương mờ ám chiếu về- đây là cách cục của người đàn bà có khả năng làm nhiều gia đình tan nát. Vì thế, bà Chuẩn hết sức can gián con trai, nỗ lực ruồng bỏ cô con dâu có nguy cơ làm tán gia bại sản của mình. Trong sự hy vọng tròn vẹn đặc đạo cho gia phong oanh liệt của mình, dường như bà Chuẩn cố hành xử như thể cái tên bà được mang.

Bà chỉ không biết rằng, ngay khi bà bắt đầu lao vào cuộc chiến để rẫy bỏ Lệ Đào, chính bà đã thay nàng trở nghiệp làm người phụ nữ khiến gia đình tan nát. Chính bà, chứ không phải Lệ Đào, là người phá hoại hạnh phúc của gia đình mình, và của tiểu gia đình con trai độc đinh của bà.

Nguy hại thay sự vi diệu của tạo hóa, ai mà biết trước và tưởng rằng mình có thể hóa giải nó, người đó tất chịu tai họa đầu tiên. Và bà Chuẩn, tử vi xem số cho người, hại thay, đã quên mất phải xem lá số ình. Mà có khi, với sự đặc thắng của một người sống đời nhiều nghịch cảnh mà vẫn vượt lên được, bà còn tự ình đang làm đúng?

4.

Cho đến khi mất, trên danh nghĩa, nàng Lệ Đào vẫn chỉ có một chồng. Oái oăm là, chỉ còn đúng một tuần nữa sau cái chết của nàng, thì nàng sẽ được cấp giấy ly hôn. Vậy là, “chỉ có cái chết mới chia lìa đôi lứa”, hệt như lời nàng đã cầu xin vào cái ngày nàng nhờ thầy bói chọn giúp cho ngày tốt mà làm lễ hợp hôn. Trong sự dao động mãnh liệt của người con dâu bị từ chối, trong tình yêu say đắm của người con gái trẻ, nàng đã quyết chí lấy cho bằng được chàng Sĩ, bất kể những trở ngại về không gian, về địa lý và cả của bà mẹ chồng cao tay ấn. Quả tình, dường như mối tình của nàng đã động lòng Thiên, chàng Sĩ và nàng bao lần hợp tan, tan hợp, mà vẫn chưa đủ cấu thành một sự chia lìa. Kể cả khi ra tòa ly hôn sau nhiều lần hòa giải, số mệnh trên người vẫn cho nàng được làm gái có chồng khi đã lìa đời.

Và thế là, chàng Sĩ tội nghiệp một đời bị mẹ bức bách, một thời điêu đứng vì nhan sắc Lệ Đào, một tấm lòng đau đớn ngày ra tòa để được cấp phép lìa xa, lại phải túc trực bên linh cữu, lay tạ biết bao người thân đến viếng Lệ Đào.

Thực là ngâm ngùi và nhiều oan trái.

5.

Chàng Sĩ nào phải người hiền lành nhu thuận, dù cái vẻ ngoài tưởng chừng nho nhã của chàng dễ dàng đánh lừa nhiều người. Giọng nói chàng êm nhẹ, nghe như tiếng đàn, tiếng nhị, từng lời nói của chàng cũng ngọt, cũng thanh. Tuy bề ngoài chàng không có gì đặc sắc, nhưng chính cái hình dong kém nổi trội lại cho người phụ nữ đa truan cảm giác an tâm vì được kề cận: chàng là một người an toàn, vô hại, một người đàn ông của gia đình. Sự thực cũng chứng tỏ điều ấy: bất kể bao lần Lệ Đào xé mấy lần rào, chàng Sĩ vẫn là một nơi rộng mở để nàng trở về.

Lạ thay, đối nghịch với ngoại hình ung dung, mảnh dẻ là nhiều chấm phá trần tục trong lối sống và sinh hoạt của chàng. Tướng ăn của chàng là một điểm đáng nói. Chàng ăn uống cũng không nhiều, song toàn tập những miếng to, đặc biệt thích ăn thịt cả tảng lớn. Trong khi ăn, mồ hôi chàng đổ rào rào, thấm ướt cả áo trong lẫn áo ngoài. Dù trời mưa to gió lớn, dù bão hay đông lạnh, mồ hôi vẫn thi nhau đổ xuống như mách bảo về sắc dục vô độ của chàng. Chàng nhai tóp tép, hở miệng, như thể tính xấu không giấu được mãi, dù khi trò chuyện rằng chàng không lộ qua môi đích thực là biểu hiện của sự khôn ngoan, giữ ý. Trên gương mặt sáng sủa vầng trán cao lộ lộ, đôi tai dài, đôi môi hồng tươi thanh tú của vị tiến sĩ trẻ là đôi mắt thỉnh thoảng lộ thần của tù hãm, u ám của lòng nghi ngờ, thủ thế, và đặc biệt là nốt ruồi “trích lệ chia phụ” ở cả hai bên má như báo trước điềm tang chế ở Phu thê.

Tiếc nay Lệ Đào chỉ là một nữ nhi thường tình, làm sao thấy được những biểu hiện đó trong nội tâm và cả ở sắc tướng của chồng. Lệ Đào lại phải đối phó với sinh kế, với bà mẹ chồng, sinh con đẻ cái. Nàng cũng chẳng phải là một người logic lắm để hiểu rằng, tất thấy cái tính cách của chồng mình là do giáo dục gia đình mà nên. Đối với một người đàn bà đứng tuổi, một người mẹ, mà chỉ dùng lá số tử vi như một phương tiện để hành xử thiếu tình người, hệt lòng nhân ái, thì vị tất chàng Sĩ sẽ chỉ đối phó với nàng như thế một công cụ trong tay mà thôi. Với cái thiên phú thư sinh nho nhã của mình, chàng Sĩ sẽ chẳng bao giờ có thể dám phản đối mẹ như cương đạo Trời. Trong cái cung kính bề trên có sự ngấm ngấm chấp nhận điều sai trái mà không dám phản đối, và bao bức bí thì dồn hết cả về tiểu gia đình. Hệt như bao tình anh đã phát tiết ra ngoại hình nom thì đẹp đấy, nhưng sắc thái xấu xa thì đổ dồn về một cái tướng ăn ở vậy.

Và vì thế, tuy mở cửa đón Lệ Đào trở về nhiều lần, trái tim chàng Sĩ vẫn cứ lạnh băng như thể được đúc bằng thép khối, chẳng khác gì báo hiệu trước rằng Lệ Đào sẽ phải tiếp tục ra đi, dù nàng phải nuốt lệ rất nhiều lần để dựng xây từ đổ vỡ. Mới hay, cố gắng từ một phía không thôi chưa đủ, từ hai phía cũng chưa đủ thay!

6.

Cần có thêm một “chân” nữa để quan hệ của họ được bền vững như kiềng ba chân. Chàng Dũng là cái chân thứ ba đó. Đồng cảnh tương lân, họ lao vào nhau khi cả hai cùng đang ly thân với nửa kia của mình. Ngược với chàng Sĩ so đo tính toán, thêm thiệt bớt hơn là chàng Dũng xởi lởi chân tình, cho đi không cầu báo đáp. Chàng đối với Lệ Đào bao gồm cả thái độ của một người cha với con gái bé bỏng, một người anh đối với em, và một người bạn đối với bạn. Nếu chàng Sĩ là một chiếc chậu cảnh để nuôi cây Đào kiểng, thì chàng Dũng là cả một khu vườn bất tận và cả một người làm vườn kỳ công.

Ba hôm liền mưa gió, chàng túc trực bên linh cữu Lệ Đào, không từ nan những việc linh tinh mà hai gia đình tang chế không làm xuể. Ấy vậy mà, đến giờ khâm liệm, động quan, di quan, chàng Dũng tịnh không xuất hiện bên cạnh, bởi chàng tin rằng tuổi của chàng và Lệ Đào không hợp nhau, sự có mặt của chàng làm cho người quá cố thêm vương vấn. Chàng không khóc, không đón đả đón chào khách như bà Chuẩn, cũng không kể lể những câu chuyện liên quan đến Lệ Đào với khách khứa như chàng Sĩ. Người tinh ý nhìn chàng vẫn thấy bình an vô sự, không một tẹo u ám như chàng Sĩ. Chỉ có thầy Tướng pháp lâu năm mới nhận ra cái sự đại tang trình bày trên gương mặt phúc hậu.

7.

Trong những câu chuyện hai chàng ôn lại kỷ niệm với Lệ Đào với khách viếng tang lễ, chàng Sĩ tịnh nói đến việc giải thoát, tịnh độ, và nói về nỗi lòng chàng của những ngày đau khổ bên Lệ Đào; trong khi chàng Dũng thì chỉ một mực, “tôi vẫn cảm giác nàng còn đang kề bên” khi nói về những niềm vui sướng của hai người yêu được ở bên nhau.

Kể ra, câu chuyện tình yêu của Lệ Đào với người chồng đã đến hồi kết, còn với chàng hôn phu thì chỉ mới bắt đầu.

8.

Đoạn kết đám ma Lệ Đào lại là một câu chuyện bi hài khác nữa. Người cao thủ Tướng Số đến chia buồn với cao thủ Tử vi, bà Chuẩn. Trong một lời tiên tri, vị cao thủ Tướng Số đề nghị bà Chuẩn thu xếp cho Bảo Ngọc được đi nước ngoài ăn học để tránh bị vắn số. Bà Chuẩn cười khẩy, “Này bác ơi, thằng bé nhà cháu Tham Lang ngộ Tràng Sinh, nó phải sống lâu bằng ông Bành Tổ ấy chứ!”. Lão thầy Tướng số ma quái gật gù, “tôi sẽ cho chị xem bàn tay với đường Sinh Mệnh nát bét của Bảo Ngọc”. Nói rồi, lão thầy ma mị túm lấy thằng bé đang khóc thét, giật ngửa bàn tay nó ra. Thằng bé cứng đầu vù té chạy, hét như cái thái độ can trường của nó lúc lật ngược di ảnh của mẹ nó vậy. Nó khóc lu loa, tiếng khóc lại nghe rinh rích như tiếng cười, mắt tịnh không giọt lệ.

Hai vị cao thủ nhìn nhau. Bà Chuẩn hiên ngang trong cương vị một người chủ nhà đầy quyền uy cao giọng hỏi, “Này, bác kia, thế bác bảo xem trong tướng con cháu nhà tôi có cái yếu tướng nào không?”. Lão thầy Tướng số bèn gật gù ra chiều tâm đắc, rồi mới thủng thủng vuốt râu mà rằng, “Tịnh không một nét yếu tướng nào ở Đào nữ nhà chị, Tử vi của cháu được sao Dương của vòng Tràng Sanh là tốt lắm. Tuy nhiên, nếu có nghiên cứu sâu về tử vi và tìm hiểu thêm về Địa Kiếp thủ Mệnh, thì sẽ hiểu rằng, ai có Địa Kiếp ở Mệnh thì sẽ phải trả giá cho lỗi lầm của chính mình gây ra ở ngay tại kiếp này.” Dừng lại một chút để thưởng thức cái kinh ngạc của bà Chuẩn trước sự hiểu biết của người mà từ đầu đến giờ bà rất xem thường, lão thầy Tướng số tiếp tục, “Tuy nhiên, Lưu Hà đóng ở Thiên Di có phần dự báo rằng Lệ Đào phải hết sức cẩn thận về đường sông nước khi đi xa, Kinh Dương Tí Ngọ Mão Dậu như thế nào thì chị đã biết rồi đấy. Xin mời chị tiếp tục thưởng thức tính toán những sao lưu và luận ra dễ dàng giờ tạ thế của Lệ Đào”.

Nói xong lão tướng số cúi chào và lững thững che ô đi ra. Bầu trời đột nhiên quang đãng, một con bướm vàng từ đâu đó trong nghĩa trang chấp chới bay đến, đậu mãi trên vai lão thầy tướng. Bà Chuẩn sắc mặt từ xanh dần chuyển sang vàng bủng rồi ửng hồng, rồi hóa xám, rồi đỏ và cuối cùng đen sì trở lại. Bà lão đảo dựa vào một gốc cây, may mắn là thằng bé Bảo Ngọc chạy đến nói cười làm bà tỉnh trí lại. Nó xòe tay vò

bà bông nó, và trong một khoảnh khắc thần diệu bà đột nhiên nhìn thấy đường Sinh Đạo gập ghềnh của thăng cháu đích tôn của mình.

9.

Có những tiếng thở dài nặng nề như thể rừng cây xào xạc lá. Bát hương bông rừng rừng cháy đỏ lần thứ hai trong ngày. Một người đàn ông trong ca đoàn vội vã dập tắt, và trong lúc hấp tấp cứu lửa, một quả lê và một quả đào từ mâm trái cây bông lặn ra. Chàng Dũng rừng mình nhớ lại có lần nàng Lệ Đào kể rằng, có vị tu hành từng khuyên nàng nên cải tên thành Lê Đào để được hưởng phúc duyên. “Cũng chưa muộn lắm,” chàng Dũng thở dài và thầm nghĩ sẽ thêm tiền cho người khắc bia mộ để viết “sai” tên Lệ Đào một tẹo.

Rừng cây lại xào xạc lá.

Thủ Đức, Tháng 9, 2009

12. Chương 12. Trả Thù

12. Trả thù

Truyện ngắn của Nguyễn Thị Sa Kha

Mụ vợ gục xuống, tức tưởi. Cả thân hình phốt phát, béo ị nung núc rung lên theo nhịp nấc. Chiếc bàn con rung lên theo. Chiếc ghế nhựa có vẻ là thứ chịu đựng nhiều nhất - cũng nhấp nhúm theo cái nhịp đốn đau của mụ. Minh bình thần đứng nhìn. Không rung động. Không cảm giác.

Gã chồng cúi gầm mặt xuống đất - cái hành động muôn thuở của những kẻ tội đồ. Di di chân mạnh xuống mặt xi-măng loang lổ, tưởng chừng, không làm vậy, hắn sẽ không bám trụ được, sẽ bốc hơi và bay mất. Không nói được lời nào. Không còn xun xoe nịnh nọt hay dối trá. Minh vẫn bình thần đứng nhìn. Không xúc cảm.

Nhìn chán chê, Minh đứng dậy một cách từ tốn, chậm rãi, điềm tĩnh - những thứ Minh những tưởng đã vĩnh viễn rời khỏi mình trước đó chỉ một đêm - cười nhạt: “Thôi, tôi về, anh chị cứ từ từ giải quyết!”. Mụ vợ bật dậy theo, lao đến, chụp mạnh tay vào bờ vai thuần gầy của Minh. Minh lại cười nhạt: “Chị muốn gì? Giải quyết bằng tay chân à?”. Mụ vợ rống lên như bị chọc tiết: “Tao giết mày, con hồ ly tinh”. Minh không phản ứng gì ngoài tiếp tục nụ cười nhạt của mình. Trơ mắt nhìn mụ, đợi chờ... Gã chồng lao đến, gỡ tay mụ vợ khỏi vai Minh: “Thôi! Về! Về nhà nói chuyện!”. Mụ vợ gào thét trong nước mắt: “Nói gì? Há? Còn gì để nói nữa? Đây là nhà? Đó còn là nhà của anh sao?”. Gã chồng lặng im. Minh khe khẽ cau mày, thách thức: “Muốn gì thì nhanh lên, tôi còn phải về!”. Mụ vợ nghiến răng ken két, giựt mạnh tay khỏi tay gã chồng, xắn xô đến Minh: “Đồ mặt dày. Đi giựt chồng người ta mà còn trơ tráo!”. Minh cười lớn: “Ăn nói cho cẩn thận. Tôi mà muốn giành giựt, chị chẳng có cơ hội mà nhìn thấy cái vẻ hèn nhác đó đâu!”. Vừa nói Minh vừa ngất mặt về phía gã chồng vẫn cúi gầm mặt gần đó... Nói rồi, Minh quay bước đi thẳng. Bỏ lại phía sau gã chồng hèn hạ lặng im và mụ vợ thỉnh thoảng giật chân xuống đất: “Trời ơi là trời!”...

Mẹ đưa Minh ly chanh đá mát rượi, thở dài đánh sượt: “Nó có đáng để con phải đau khổ vậy?”. Minh lắc: “Con đau khổ gì đâu, mẹ!”. “Còn chối nữa! Con soi gương, nhìn lại con đi, người không ra người, ma chẳng ra ma” - mẹ lại thở dài, quay ra. Minh vực mặt vào gối, nén tiếng khóc.

Tiếng Việt là thứ ngôn ngữ phức tạp, rất phức tạp! Yêu - ghét là hai từ Minh liệt vào danh sách những “tính từ biểu cảm”. Thế rồi, đã có người xuất hiện - một người mà vốn kiến thức ngôn ngữ không bằng một phần trăm của Minh - chứng minh cho Minh biết “yêu” là động từ và “ghét” cũng là động từ. Ngặt cái nổi, những gì hắn chứng minh, Minh buộc phải thừa nhận là đúng!

Khi hắn đổ lên người Minh, hì hục thở gấp cái hơi thở thèm khát của hắn dọc cả cơ thể Minh, hắn đã bảo: “Cho anh... yêu em nhé!”. Minh gật! Không phải chỉ là Minh đồng tình với lời đề nghị của hắn. Minh gật, vì Minh phải thừa nhận, ở đây, “yêu” rõ ràng là động từ.

Khi Minh cúi gập, khóc lóc, hắn chỉ ngồi lặng im. Đến cái nắm tay hắn cũng chẳng buồn nghĩ đến. Minh lại khóc, hỏi hắn: “Tại sao?”. Hắn thờ ơ: “Sao em hay thích dằn vặt mình? Anh ghét em như vậy! Và, đã ghét thì không thêm đụng tới nữa!”. Minh ơ hờ nghĩ: “Hóa ra, ghét vẫn chỉ là tính từ, chỉ là, cái tính từ ấy quyết định một động từ liên đới. Thế, có thể hiểu rằng, ghét là một động từ thụ động...”.

Minh yêu hắn - vô tư, mù quáng - mà ngay cả tự bản thân Minh cũng không hiểu vì sao mình lại yêu. Hắn quá bình thường - nếu không muốn gọi là tầm thường - so với Minh. Nhưng, Minh yêu và cứ yêu, không cần lý giải, bởi, nếu lý giải được, thì đó không còn là tình yêu.

Hắn yêu Minh - có lẽ thế - cũng có những thứ mù quáng vô cùng. Ví như, giữa đêm, hắn mặc kệ tiếng khóc của con, lao ra đường, chạy đến tìm Minh, chỉ để nói: “Anh yêu em!” rồi về! Yêu Minh, hắn trẻ con và ỷ lại. Nhưng, Minh thích thế! Có lẽ, bởi Minh quen với chuyện người khác dựa dẫm vào mình.

Minh ghen, ghen kinh khủng. Người duy nhất Minh không ghen - vì Minh không có quyền ghen - đó là vợ hắn. Minh hay tự nhủ với mình: “Không nên ghen với người thua mình, bởi, vậy là tự hạ thấp mình!”. Đó là thứ khiến Minh nhẹ nhõm hơn mỗi khi đêm về, nghĩ đến hắn đang giang tay vỗ về giấc ngủ cho vợ hắn, bởi, mục đích gì bằng Minh - sắc đẹp, trí tuệ, vị trí... Rồi chính Minh lại tự làm mình mệt mỏi khi ghen tuông với những cô gái quanh hắn - vẫn chẳng ai bằng Minh. Hắn đa tình, “máu me” và tởm lợm. Đó là lý do hắn luôn dán mắt mình vào ngực mấy con tiếp viên rẽ tiền - ngay cả trước mặt Minh. Đó là lý do hắn luôn bồn chồn với những cô gái khác quanh hắn bất kỳ khi nào hắn có cơ hội - cũng ngay cả trước mặt Minh... Cái lý thuyết về ghen người hơn mình của Minh thành mục ruỗng, vô nghĩa! Minh hạ mình đi ghen với mấy con điếm rẽ tiền!

Hắn cũng ghen, ghen kinh khủng. Hắn ghen với tất cả đàn ông quanh Minh. Nhưng, hắn không bao giờ nói rằng hắn ghen, hay những từ đại loại như vậy. Mỗi khi ghen, hắn hay bảo: “Bên em, anh thấy mình nhỏ bé quá! Thôi thì em cứ cho họ cơ hội, có lẽ, họ sẽ làm em hạnh phúc hơn anh!”. Mỗi lần hắn nói vậy, lòng Minh lại chông chênh. Minh thấy sợ! Sợ mất hắn! Sợ chạm đến tự ái của hắn... Và, thế là, Minh thu mình lại, không quan hệ, không tiếp xúc với bất kỳ người đàn ông nào có chút “dấu hiệu” khiến hắn có thể ghen! Minh cứ tưởng, như vậy sẽ làm hắn yên tâm, sẽ làm hắn hiểu lòng Minh hơn để yêu Minh hơn!... Tất cả cũng chỉ là “tưởng”!

Vợ hắn nói như gào vào điện thoại: “Không biết nhục hay sao đi giựt chồng người ta?”

”. Minh cười khẩy, bình thản trả lời: “

Tội nghiệp, ghen với người hơn mình, thấy bất lực lắm, nhỉ?”

”. Minh thấy thương mụ. Dù gì cũng là đàn bà, Minh hiểu cảm giác của mụ. Nhưng, Minh ghét ai xúc phạm Minh, cho dù, Minh đang là người có lỗi. Thêm nữa, Minh khinh cái hành động của hắn khi cho vợ hắn số điện thoại của Minh - một kiểu để chứng minh hắn vô tội - để vợ hắn có cơ hội sỉ vả Minh.

Đàn bà, khi ghen, đầu nhất thiết phải gào thét, phải dọa nạt “đối thủ” của mình. Với Minh, bây giờ, chỉ còn là cuộc đấu trí, đấu sức, đo sự tinh ranh, khôn khéo giữa Minh và mụ vợ của hắn. Bất chấp, bất cần... hay phó mặc, buông xuôi, tất cả đều là những động - tính từ mang nhiều hơi hám của sự bất lực, yếu kém! Minh không yếu kém, nên, Minh phải thể hiện khác!

Sau cuộc điện thoại với vợ hắn, Minh ân cần hơn, nhỏ nhẹ hơn, ngọt ngào hơn. Minh chiều chuộng hắn đến mức, đã có lúc, hắn tưởng mình là ông hoàng. Minh đã cấy ỉn cái suy nghĩ, rồi, hắn sẽ phải biết, cái Minh thật sự hơn những người đàn bà khác là gì. Hắn chẳng biết! Chẳng bao giờ hắn biết! Bởi, đàn ông - và đặc biệt là hắn - luôn nghĩ rằng, thứ họ nhận được là điều nghiêm nhiên họ phải được, chả có gì là “hy sinh” của người khác cả!

Sau khoảng thời gian chiều chuộng hắn, Minh phát hiện ra, mỗi ngày, Minh một yêu hắn nhiều hơn... và, Minh ghét mình vì điều đó! Hắn không đáng! Nhưng, giá mà tình yêu cũng là thứ có thể kiểm soát được

như mọi thứ khác trong đời Minh. Tình yêu, nó là gì, Minh không biết nữa! Minh chỉ biết, những gì Minh hoạch định - Minh luôn lập kế hoạch ọi thứ trong đời Minh mà - đều không thể thực hiện trước hần. Không lời giải thích nào, ngoài ba chữ: Minh yêu hần!

Mẹ nhắc khéo Minh nhiều lần về mộ mối quan hệ không vững chãi. Minh chối bay biến. Không phải Minh sợ đối diện với những gì mình đang cần đối diện. Minh không thừa nhận với mẹ, chỉ vì, tiếng đời tai ác, mẹ sẽ đau khi biết rõ hoàn cảnh cuộc tình Minh, bởi, mẹ cứ đau đớn và lo sợ bởi cái câu: “Con gái sống nhờ đức cha!

”.

“Nếu anh biết em phản bội anh, nếu để anh ghen thật sự... thì...

” - hần bỏ lửng câu nói. Minh tròn mắt nhìn hần. Hần có quyền có hai người đàn bà trong đời, còn Minh thì không! Vô lý! Bất công!

Hần giãn hần ra khỏi Minh từ sau lần vợ hần gọi điện thoại “dằn mặt” Minh. Minh cố chạy theo, hần cố tránh né! Hai đường thẳng song song thì làm sao gặp được nhau chứ? Đây là vô cực, hả Minh? Hai điểm cùng di chuyển với cùng vận tốc trên con đường một chiều, sao Minh cứ tin rằng, sẽ có lúc điểm sau đuổi kịp điểm trước? Khờ quá, Minh ạ!

Mãi, đến khi Minh biết mình hoàn toàn bất lực. Khi Minh khẳng định mình chỉ còn là cái bóng mờ nhạt trong đời hần, Minh nghĩ đến chuyện “trả thù”. Kế hoạch hoàn hảo xoay quanh ba từ “ngoại tình”, “ghen” và “trả thù” được Minh lập ra chi tiết. Hần ngoại tình. Vợ hần ghen. Minh trả thù... Tay ba trong cuộc tình éo le - như bao cuộc tình vụng trộm khác - khắc khoải chờ đợi cái kết tốt cho Minh - cái kết không thể có bao giờ!

Minh lục lại trí nhớ của mình, rõ mồn một, về tất cả những gì hần đã thì vào tai Minh những ngày xưa còn mẫn nong, khi Minh gối đầu trên tay hần, thiêm thiếp ngủ. Minh nhớ! Nhớ rõ! Rất rõ! Về đứa con ngoài ý muốn vợ hần ràng buộc hần. Về những cuộc ái ân chóng vánh, nhạt nhẽo không có đến một nụ hôn giữa hần và vợ hần. Về những cơn say cố tránh né vợ của hần. Về những thứ liên quan đến hoàn cảnh mà hần phải vin vào để gán hai từ “trách nhiệm” ỉnh... Và, Minh bình thản, trơ tráo đến tìm vợ hần.

Kết quả là cơn khóc tức tưởi của vợ hần! Kết quả là sự phẫn giận vợ hần muốn trút lên Minh nhưng không thành! Kết quả là cái cụp mắt hèn hạ của hần!... Minh không sợ! Đau thể xác, nhanh qua. Tâm hồn Minh đau thể này, thêm chút cơn đau thể xác, có đáng gì? Minh kiêu hãnh đối diện với mẹ vợ của hần - người đàn bà thua Minh về tất cả mọi mặt - bởi, Minh tin chắc rằng, mình hơn hần “đối phương” và trên hết là Minh yêu hần hơn mẹ.

Minh ra về. Bình thản đón nhận cảm giác đau đớn. Bình thản đón nhận những giọt nước mắt của chính mình... Nhưng, làm sao Minh có thể bình thản trước tiếng thở dài của mẹ?

Sau cuộc trả thù ấy, vợ hần không bỏ hần - hần nhiên rồi - điều này thì Minh biết trước, biết rất rõ. Và, Minh cũng không cho hần bỏ Minh. Ràng buộc một người đàn ông không khó! Nếu hai từ “ràng buộc” đó chỉ giữ ở mức độ thể xác họ phải ngày ngày dẫn tới gặp nhau, nhạt nhẽo trong từng câu nói với nhau. Điều đó không quan trọng! Điều quan trọng hơn là Minh không để cho hần toại nguyện với suy nghĩ thoát ra khỏi Minh.

Kế hoạch tiếp theo lại được Minh tỉ mỉ lập ra. Cũng là kế hoạch xoay quanh đến “ngoại tình”, “ghen” và “trả thù”. Lần này, người ngoại tình sẽ là Minh, người trả thù vẫn sẽ là Minh, và hần phải là người ghen. Ghen nhưng không thể thể hiện!

Hàng đêm, Minh vỗ giấc ngủ của mình bằng cái khát khao tởm lợm, nhục nhã của một con đàn bà thiếu đời tình dục. Và, cái gì đến sẽ phải đến! Minh ngoại tình! Minh tự do, hoang dại bằng tất cả bản năng của mình, chìm đắm trong nỗi hoang lạc tìm thấy ở người đàn ông mới. Gã đàn ông mới này thỏa mãn cho Minh tất cả những gì Minh hần trông chờ ở gã. Từ cái nắm tay, đến cái ôm, cái hôn và cả những bản năng

thể xác... Minh thấy toại nguyện! Không phải chỉ bởi dực vọng được thỏa thuê. Minh toại nguyện bởi Minh đã ngoại tình...

Minh tìm đến hắn, háo hức kể cho hắn nghe cơn trụy lạc đêm qua của mình. Hắn nghe. Bình thản. Không cảm xúc. Câu chuyện của Minh kết ở chỗ: “Khi tỉnh dậy, em nhận ra, đáng người đó là anh, nhưng... người đàn ông vừa ân ái cùng em, không có khuôn mặt!

” ...

13. Chương 13. Như Tiếng Dương Cầm

13. Như tiếng dương cầm

Truyện ngắn của Nguyễn Huyền Trang

Tôi hay có những giấc mơ dài, yên ả, nối tiếp nhau từ ngày này sang ngày khác, gắn kết với nhau ko hề lỏng lẻo. Và tôi vẫn dựa vào đó để an ủi mình trong cuộc sống đầy phức tạp mà tôi đang sống. Tôi đã từng nghĩ rằng, mình đang mắc một chứng bệnh gì đó. Tôi ko tin vào những câu chuyện hoang đường. Nhưng chẳng thể chối bỏ khi chính mình trở thành nhân vật chính trong đó. Đôi khi, tôi sợ mình đã phụ thuộc vào những giấc mơ quá nhiều. Nhưng tôi lại không muốn làm gì, để thoát khỏi sự phụ thuộc ấy. Phải chăng, người ta vốn không thể và không muốn thoát ra ngoài sự dệu dàng bao bọc mình quá lâu?

Tôi đã từng có một người anh, song sinh. Ngoại tôi kể, khi chúng tôi ra đời, người làng tránh xa gia đình tôi bởi vì chúng tôi là một cặp song sinh khác giới. Họ nói chúng tôi sẽ gây ra tai họa ọi người. Lớn lên tôi nghĩ những suy nghĩ mê tín đó thật buồn cười.

Bố mẹ tôi cũng vậy, họ gạt bỏ hết những lời dọa nạt rằng, nếu không tách chúng tôi ra, hoặc không đi cắt tiền duyên cho tôi thì 2 đứa con sẽ chẳng sống nổi. Nhưng tôi và anh cứ thế lớn lên. Lớn lên trong những dị nghị, lớn lên trong những mê tín, những hủ tục của xóm làng. Mọi người ai cũng nói chúng tôi là 2 đứa trẻ không bình thường, ít nói, trầm tính, chỉ biết chôn vùi thời gian tuổi thơ của mình vào những nốt nhạc. Mẹ tôi là một giáo viên dạy piano.

Năm 7 tuổi, anh tôi chết đuối. Chỉ là một tai nạn mà chẳng ai ngờ tới. Hàng xóm xì xào, chỉ chỗ. Bố tôi im lặng, mặt mày tái nhợt. Mẹ tôi khóc vật trước quan tài anh, chẳng cho ai phúng viếng, các bác tôi vào mẹ đều lắc đầu: “Các bác đừng vào, con em đang ngủ!”. Thỉnh thoảng mẹ lại cầm dao gọt gọt quả xoài, lấy khăn lau ảnh thờ và dỗ dành: “Dương dậy ăn xoài này, đừng ngủ lâu thế con”.

Khi mọi người trong gia đình dần dần chấp nhận sự thật, thì cuộc sống lại quay lại quy trình vốn có của nó. Tôi vẫn đi học mỗi ngày. Mẹ tôi bao bọc tôi luôn luôn. Hình như bà sợ phải mất thêm một điều gì đó. Tên Lê Ngọc Dương bị xóa khỏi danh sách lớp. Lúc ấy tôi thấy hụt hẫng đến nỗi khi cô điểm danh đến tên Lê Ngọc Vĩ, tôi im lặng không thể nói được lời nào. Rồi điểm danh cô giáo cũng chẳng gọi tên tôi nữa, cô thường nhìn tôi và gập sổ lại. Tôi lặng lẽ thu mình trong góc lớp học nhỏ bé.

Tôi vẫn gặp anh trong những giấc mơ. Chúng tôi vẫn cười khúc khích và chơi cùng nhau những bản nhạc hai đứa thích. Sáng tỉnh dậy, tôi vội lật chăn và chạy sang phòng anh. Tôi lục tung giường, rồi ngồi bệt xuống chân chiếc piano của anh mà gào khóc. Chiếc piano to, mặt gỗ lạnh cóng. Bố chạy vào bế tôi ra ngoài. Tôi vùng vẫy và cào xé tay bố xước dài từng đường. Sau hôm đó mẹ khóa phòng của anh lại và dấu chìa khóa đi. Khi ấy, tôi mới dần nhận ra sự mất mát quá lớn lao mà mình phải đối mặt, tôi đã quen có anh bên cạnh từ khi còn ở trong bụng mẹ. Mẹ tìm mọi cách dạy tôi phải chấp nhận. Mãi đến sau này khi lớn thêm một chút, tôi mới tự ép lòng mình rằng, không có thói quen thì không có điểm yếu.

Bố tôi bắt đầu uống rượu, uống nhiều hơn bao giờ hết. Lúc đầu tôi thấy bố hay ngồi trong phòng và nhấp từng ngụm rượu trắng. Rồi bố cầm cả chai, ngồi nghe những bản sheet mà ngày trước mẹ tập cho hai anh em tôi và uống. Rồi dần dần tôi thấy không lạ gì những hình ảnh bố khật khưỡng cầm chai rượu đi khắp nhà vào ban đêm. Đến một ngày, bố giật tung cánh cửa xếp nhà vệ sinh và xông vào phòng ngủ đập lên tục vào mặt mẹ. Tôi hốt hoảng chạy đến ôm mẹ gào khóc. Cánh cửa cứ quất vào tay tôi nóng rát. Bố tôi vừa đánh, vừa gằn lên giận dữ: “Trả con cho tao”. Mắt bố đỏ lồi. Mắt tôi nhòe đi, hoa lên không biết gì nữa.

Khi ấy, tôi 9 tuổi.

Mẹ sinh em gái khi tôi 10 tuổi.

Bố bảo mẹ đặt tên em là Dương.

Mẹ lặng lẽ đi khai sinh.

Em gái tôi tên là Dương Cẩm!

Tôi dành hết tình yêu của mình vào đứa em gái bé nhỏ. Mẹ lặng lẽ và ít nói. Bố vẫn uống rượu và đòi con ban đêm. Nhưng tôi chấp nhận những điều ấy và mặc kệ. Đối với tôi, điều quan trọng lúc bấy giờ là đang có một sinh linh bé nhỏ cần được tôi yêu thương.

Dương Cẩm có làn da mỏng và xanh xao, rất dễ nhìn thấy từng mạch máu dưới làn da mỏng tang ấy. Mẹ nhờ tôi chăm sóc em ban đêm. Mẹ phải trông bố. Tôi hay nằm sát nôi em và ngủ. Chỉ cần có tiếng động là tôi bật dậy. Đôi khi trong lúc mơ màng. Tôi vẫn thấy anh đến bên tôi, khẽ vuốt tóc và dỗ: “Ngủ đi, anh trông Cẩm cho”. Nhưng tôi đã thôi không còn dáo dác tìm anh khi thức dậy nữa.

Dường như có một sợi dây vô hình nào đó nối tôi với em gái mình. Em thường ngủ rất ngon và không quấy nếu được nắm ngón tay tôi khi ngủ. Tôi không còn đau đớn với những gì xảy ra trước mắt. Buổi chiều tôi đi học. Khi về nhà tôi lại chạy lên phòng, đùa em và cười. Đôi mắt em đen láy, trong veo.

Tôi và Dương Cẩm cứ thế lớn lên.

Tiếng chuông điện thoại bàn làm tôi chợt tỉnh giấc. Dương Cẩm quấy và đòi sữa. Tôi với đồng hồ. Hơn 1h đêm. Không hiểu ai gọi vào cái giờ này. Tôi mò mẫm xuống bếp lấy nước nóng. Trong người tôi nóng ran và hốt hoảng. Đột nhiên tôi bị đẩy bật vào góc hành lang. Choáng váng. Khi kịp định thần lại thì bố đã lao đến giật ngược tóc tôi ra đằng sau, gằn giọng hỏi: “Con tao đâu?”. Mắt bố đỏ lồi. Tôi òa khóc và hét lên: “Anh Dương chết rồi!”. Bố lập tức tát vào mặt tôi liên tục và quát: “Mẹ cha con lạc loài, con trai tao đâu?”. Tôi vẫn cứ gào khóc: “Anh Dương chết rồi”. Mùi tanh của máu tràn trên mặt tôi. Trong lúc mê man, đau đớn cực độ, tôi nhìn thấy anh đứng lặng im, lúc sau anh gọi tôi: “Vĩ ơi, có muốn gặp anh không?”. Tôi lịm đi.

Mẹ lặng lẽ lau vết thương trên mặt và tra thuốc cho tôi. Tôi nén đau quay sang nhìn em gái mình. Mỉm cười khi thấy em ngồi trong nôi, bàn tay nhỏ xinh vẫy vẫy tôi nói “a a”. Tôi quay lại nhìn mẹ: “Mẹ ơi, em 2 tuổi rồi!”

Mẹ không nói gì, đi thẳng ra phòng khách. Tôi bế em chạy theo. Dì Mai A đã ngồi ở ghế từ bao giờ. Dì hỏi mẹ: “Có cho con Vĩ đi cùng không?”. Mẹ gật đầu, bế Dương Cẩm đi gửi.

Dì Mai A dắt tôi theo mẹ. Ngôi nhà nhỏ sức mùi hương. Có một dãy dài người xếp hàng ngồi đợi. Dì kéo tôi ngồi xuống bên cạnh. Một bà béo bắt đầu châm hương và khấn khấn. Mẹ tôi lặng lẽ đưa mâm quả bánh và tiền cho bà. Tôi nín nín tay cô mặc áo tím bên cạnh và hỏi: “Cô ơi sao cô lại ở đây”, cô nhìn tôi, khuôn mặt toàn những vết tròn nâu nâu, giọng cô cầu cạu gì đó không nghe rõ. Tôi chẳng kịp hỏi gì, dì cầu tôi một cái đầu diêng. Tôi ngồi im nhìn lên chỗ bà béo. Bà lẩm rầm. Tự nhiên bụng bà trương to ra, da nhợt nhạt như người chết trôi. Giọng bà lé ré ở cổ họng: “Có bao nhiêu xoài trên đường sao mẹ không mua? Mua bánh quy cho con làm gì”. Tay dì tôi tự nhiên lạnh toát, thôi không nắm tay tôi nữa mà chấp lại khấn liên hồi. Mẹ tôi khóc, tay cũng vãi lạy: “Mẹ xin lỗi!”. Bà béo giọng vẫn léo léo: “Mẹ đừng khóc nữa, con cầu tự mẹ nuôi sao nổi, con được sống thế là đủ rồi, người ta phải bắt con lại thôi, mẹ đừng đốt tiền cho

con nhiều, đốt quần áo mới cho con.”. Tôi bắt đầu sợ và hiểu điều gì đang xảy ra. Mẹ tôi vẫn khóc và quỳ vật ra chiếu gọi “Con ơi!”. Bà béo vẫn nói liên hồi: “Bố bị vong chú Hồng chết đuối gần nhà mình hành đây. Đợi em Cầm 7 tuổi thì bố khỏi. Mẹ đi đòi tiền bác Hiếu đi, lần con với Vĩ đi diễn cho bác bác vẫn chưa trả đâu.”. Nỗi sợ hãi tràn lên tận cổ làm tôi ngạt thở. Bà béo tự nhiên liếc nhìn tôi, mắt sáng quắc, con người nhỏ rẹt như mất rấn. Tôi òa lên giãy giụa, gào khóc đòi về. Di Mai A vội bế tôi chạy ra ngoài. Mẹ tôi vẫn vật ra chiếu, nước mắt tràn ra như mưa. Tôi cũng khóc. Tiếng khóc òa của trẻ con găm vào từng ngọn cỏ may trên đường, dính đầy vào quần di tôi. Tôi bị tiếng khóc của chính mình xé toạc tìm ra khiến tôi đau đớn. Những ngày sau đó, tôi lên cơn sốt cao từng đêm. Mê man. Sau này khi tỉnh lại, mẹ kể lại cho tôi nghe, đêm nào sốt cao tôi cũng nằm cười khúc khích, nụ cười đầm mồ hôi.

Dương Cầm bị cầm bầm sinh. Cổ họng chỉ phát ra tiếng ú ớ, môi chỉ mấp máy nói “a a”. Tôi không biết phải làm thế nào cho em gọi tôi được một tiếng. Năn nỉ mẹ tìm thầy thuốc chữa bệnh cho em thế nào cũng không được. Tôi thương em vô cùng. Thương mẹ ngày càng hốc hác sau những trận đòn của bố. Mẹ vẫn cam chịu và nhẫn nhục. Di Mai A thúc mẹ li dị. Mẹ chỉ cười xòa: “Lấy anh lúc anh khỏe mạnh, giờ bệnh tật thế, nỡ lòng bỏ sao được”. Di tôi vẫn bực tức trút giận lên đầu tôi: “Mẹ mày chỉ đạo đức đơm.”

Khi Dương Cầm biết đi và chạy vững, tôi nhận ra mắt em có vấn đề gì đó về màu sắc. Em chỉ mặc màu trắng, nhất quyết không xỏ tay vào những chiếc váy màu khác. Bao nhiêu váy màu hồng, màu xanh mẹ mua cho em đi phải mang về cho bé Bíp. Bác sĩ cũng chẳng giải thích được. Có lần tôi bắt gặp ông lác đầu bảo mẹ tôi: “Khổ, sinh ra toàn những đứa con không bình thường”. Tôi chẳng thấy buồn bã gì, thấy em mặc màu trắng rất đẹp.

Tôi là người đầu tiên nhận ra Dương Cầm có năng khiếu piano khi em ngồi nghịch đàn của tôi. Em rất nhạy cảm với những nốt nhạc, bàn tay nhỏ nhắn lướt rất nhanh trên phím đàn. Tôi dạy em nhận biết nốt, dạy em những hợp âm đơn giản, để em có thể chơi đệm cho tôi những bản hòa tấu với Violin. Tôi nhanh chóng tìm lại được sự ấm áp trong lòng. Mắt em long lanh và đôi môi chúm chím mỗi khi tôi đặt tay vào 2 má, thơm em nhẹ nhàng và khen em đàn hay lắm. Mỗi lần như thế, tôi đều thủ thỉ: “Dương Cầm ơi, đến khi nào em được 7 tuổi?”

Mẹ nhắc tôi Dương Cầm hay mộng du. Mẹ vẫn thường nghe thấy tiếng piano ban đêm. Tôi lác đầu và thấy lạ. Bởi vì ban đêm tôi không hề rời em nửa bước.

Đến một đêm tôi giật mình vì tiếng đập cửa rầm rầm. Tôi quay sang bên cạnh và hoảng hốt không thấy em đâu. Tôi chạy sang phía phòng anh và thấy bố đang phá cửa. Trong phòng tiếng piano vọng ra rõ ràng, đâm thẳng vào tai tôi. Tôi nhìn mẹ, tự hỏi: “Sao Dương Cầm có chìa khóa phòng anh?”. Bố đập cửa nát bét, Dương Cầm ngồi im, nhìn ra không chút sợ hãi. Bố tôi lại hỏi: “Con tao đâu?”. Tôi sợ hãi, nước mắt nhậ nhòa, tim đau thắt. Dương Cầm vẫn ngồi, tay buông thõng trên phím đàn nhìn bố tôi. Bố tôi lao vào. Mẹ và tôi hét lên. Nhưng Dương Cầm vẫn ngồi im. Bố tôi cầm búa đập tan từng mảng cây đàn piano của anh. Tôi quỳ gục xuống góc phòng đau đớn van xin. Em tôi lặng lẽ đứng dậy bỏ đi, chiếc váy trắng mỏng manh bay nhẹ sau mỗi bước chân.

Đỗ Dương Cầm ngủ say. Tôi sang phòng anh dọn dẹp. Bố đập tan cả cửa sổ, kính văng vãi khắp nơi. Tôi vừa quét dọn vừa khóc. Tôi mong em tôi mau được 7 tuổi biết bao. “Anh ơi, sao em khổ thế này”. Nước mắt tôi mặn chát. Những giọt nước mắt của từng đêm sợ hãi, những giọt nước mắt nín nhịn kìm lòng qua những nỗi đau, ngực tôi rung lên từng hồi nức nở. Tôi nghe rõ giọng bố từng câu: “Con tao đâu?”. Tôi chưa kịp ngoảnh lại, những va đập làm tôi ngất đi. Cảm giác da thịt bị kéo lê trên đồng thủy tinh cũng không đau bằng câu nói: “Trả con cho tao”. Tôi ngấp ngưa giữa máu và nước mắt. Dương Cầm chạy vụt qua, tôi gọi em mãi không thưa.

Tôi tỉnh dậy với những vết xước xot vào tận tim, đầu nặng trĩu. Đập vào mắt tôi là quyển lịch bàn được đánh dấu to đùng. Ngày 17/02, tôi tròn 16 tuổi. Không bánh, không hoa, không một lời chúc. Tiếng khóc của mẹ cứ văng vẳng. Tiếng bà ngoại và tiếng di tôi chửi bới. Tôi lê lét sang phòng anh. Mắt tôi nhòa đi, thịt da lạnh buốt. Đồng người lấm, tất cả vây quanh chiếc piano nát vụn, thủy tinh và máu còn vương đầy trên sàn, Dương Cầm nằm dưới đất, mẹ tôi khóc vật bên em, chiếc váy trắng của em loang đầy máu, trên tay em đầy những vết cắt ngang dọc. Tôi cúi xuống nhặt lên chiếc dao lam tôi hay dùng dục giấy. Tôi hát mẹ sang một bên và ôm chặt em vào lòng. Tim tôi vỡ ra, từng mảng một, từng mảng một.

Chiếc dao chỉ có dấu vân tay của tôi và Dương Cẩm. Tôi đủ lớn để hiểu được những gì người ta nghĩ về mình. Tôi cũng chẳng lên tiếng thanh minh. Cuối cùng thì cảnh sát gấp hồ sơ lại. Dương Cẩm tự tử.

Tôi rửa sạch và nhét chiếc dao vào hộp nhựa nhỏ, đeo lên cổ. Tôi yêu bố, yêu mẹ, yêu anh, yêu em gái mình vô vàn. Tôi ước gì mình có thể yêu họ được nhiều hơn nữa.

Tôi tô màu cho những ngày xám xịt bằng cách dậy thật sớm và chạy bộ. Cảm giác thấy mình khỏe khoắn trong bộ đồ thể thao màu hồng phấn cũng đem lại chút gì đó mới mẻ. Ít ra là tôi đã thôi nằm trườn chần và lặn ngụp thật sâu trong những nỗi đau cứ hiện lên trong từng nốt nhạc. Đôi khi tôi chạy sang phòng mẹ, định nghĩ ý rủ mẹ chạy cùng, nhưng khi thấy bố mẹ vẫn ngủ ngon, tôi nhẹ nhàng đóng cửa lại.

Niềm yêu đời sau mỗi khoảng lặng thật thiết tha. Tôi cứ lang thang và tự thưởng mình những cảm xúc mà không hẳn ai cũng có hay đã từng vượt qua. Tôi hít thở thật căng và chôn sâu mọi thứ trong lòng. Chính những vấp vấp trong cuộc sống khiến tôi nhận ra nhiều điều ý nghĩa, vậy thì tại sao tôi phải thù ghét những nỗi đau, những tổn thương làm gì. Tôi vẫn yêu, vẫn sống, sống cho anh, và sống cho Dương Cẩm, sống cho bố mẹ, và sống cho chính tôi.

Ngày 12/01/2011.

Tôi mua một bó sen trắng, lên xe, và đi. Đặt những cành sen trắng lên mộ anh và Dương Cẩm. Tôi để mặc lòng mình trôi dạt theo những cảm xúc trộn lẫn.

Hôm nay, em tôi tròn 7 tuổi!

14. Chương 14. Đồi Mơ

14. Đồi Mơ

Truyện ngắn của Huỳnh Thị Mẫn Thực

Ngôi nhà ấy trông như một bông hoa trắng khi ẩn khi hiện giữa lớp sương mù bồng bềnh quanh năm bao phủ lấy cao nguyên. Máy khung cửa sổ tròn lấp lánh ánh sáng dịu dàng của nền tựa hồ những đôi mắt mở to đăm đăm nhìn vào không gian chơi vơi sương khói. Ngôi trầm ngâm nhìn những khúc củi cháy được trong lò sưởi là chủ nhân ngôi nhà, một tay bề ngoài đã cổ quái mà cái nghề lão đang làm cũng thuộc hàng kỳ quặc nhất thế gian: bán giấc mơ.

Nhiều người bảo rằng lão chỉ là một tay lừa đảo chuyên nghiệp. Nhiều người bước vào nhà lão mà lòng đầy nghi hoặc. Nhưng thiên hạ vẫn vung vãi tiền vào đủ trò nhảm nhí, thì có tiếc gì khi mất thêm chút ít để mua một giấc mơ? Dù sao, có một điều phải khẳng định, là chưa có khách hàng nào của lão lên tiếng than phiền cả. Có người còn cho rằng lão không bán giấc mơ, mà bán hạnh phúc.

Lão bán giấc mơ kiểu gì? Theo như lời đồn đại, lão chỉ cần nhìn vào mắt một ai đó là đã có thể biết được những giấc mơ đã mất của họ. Và lão trả về cho họ những giấc mơ ấy, chứa trong một chiếc bình pha lê - sau khi đã thỏa thuận giá cả. Khách hàng của lão sau khi ra khỏi nhà bằng cửa sau sẽ được chào đón bởi cả một rừng hoa dại nở hân hoan phủ kín triền đồi. Họ như sắp mọc cánh bay lên trong một không gian thanh khiết mát lạnh tràn ngập mùi hoa dại, cỏ non và mùi lá thông. Giữa chốn thiên đường ấy, họ mở nắp chiếc bình pha lê, và nếu có ai vô tình nhìn vào thì cũng chỉ thấy được một làn khói trắng mỏng manh bay lên. Chỉ có chủ nhân của giấc mơ mới có thể nhìn được từ làn khói ấy giấc mơ đã mất của mình. Thực hư thế nào chẳng ai kiểm chứng được. Nhưng có một nhà tỷ phú kể lại rằng khi ông ngắm “giấc mơ”, ông thấy mình trong bộ dạng của một vị giáo sư khả kính, đạo mạo đứng giảng bài trước hàng trăm sinh viên đang lắng nghe chăm chú, say sưa. Đó đúng là ước mơ của ông, khi ông còn là một học sinh cấp 2. Ông cười sảng

khoái “hồi đó mình học giỏi, cứ nghĩ sau này nhất định phải làm giáo sư, tiến sĩ, cứ mơ như vậy. Rồi theo nghề kinh doanh, công việc ngập đầu, cũng quên bẵng đi mất. Vậy mà lão điên ấy biết được mới hay” Còn một chính khách (xin được giấu tên nhé) thì bật cười khi thấy trong đám khói mờ kia cả một núi kẹo đường. Một bí mật ông đã quên mất từ khá lâu rồi. Làm sao có ai biết một người như ông đây khi còn là một đứa trẻ lên chín đã lấy trộm tiền tiết kiệm của bà (mỗi lần một ít thôi, ông khôn lắm cơ) để mua kẹo đường. Và nghĩ khi lớn lên nhất định sẽ làm giàu để có tiền mua kẹo đường ăn đến khi chán thì thôi. Những chuyện đại loại như vậy thì nhiều lắm. Nói chung khách hàng của lão đều hài lòng vì đã có một khoảng thời gian để sống trong giấc mơ của mình, để yêu đời hơn và mình hơn.

Đôi khi lão tặng không giấc mơ cho những người không đủ khả năng mua nó. Nhiều người sau đó bảo rằng nhờ lão mà họ thấy đời còn đáng sống. Họ được nhắc nhở về một ước mơ, có được một chút niềm tin và một chút hạnh phúc nhỏ nhoi để cố gắng vượt qua tình trạng tuyệt vọng. Khi họ trở lại một ngày nào đó, và trả ơn lão hậu hĩ, lão thần nhiên nhận lấy. Mà nếu họ không trở lại cũng chẳng hề gì.

Có đôi khi, lão từ chối khách hàng - những người đã bán đi giấc mơ của mình vì một lý do nào đó. Tiền tài, danh vọng, quyền lực Lão lắc đầu, giấc mơ bị lãng quên còn có hi vọng tìm lại được, chứ nếu đã bị bán mất thì đành chịu, cho dù họ có trả giá cao đến đâu cũng chẳng nhận được gì hơn một cái lắc đầu.

Một điều hẳn nhiên là lão rất giàu, nhờ tiền bán những giấc mơ. Nhưng chẳng ai hình dung ra nổi lão sử dụng tiền vào việc gì. Ngôi nhà thì nhỏ và giản dị, còn lão sống cũng bình thường. Ngọn đồi của lão cũng không cao giá lắm, đất thảo nguyên bạt ngàn mà.

Một điều nữa cũng hẳn nhiên, là lão điên. Hoặc rất điên. Tóc tai dài thậm thụt, lúc nào cũng rối bù, ăn mặc lôi thôi và làm đủ trò khác người. Nhà lão thấp nền suốt ngày, ban đêm lạnh tái người thì lão lại ra phía sau đồi ngồi thổi sáo một mình. Những hôm rảnh, lão đi sang mấy ngọn đồi lân cận xin thông non về trồng. Không thấy lão giao thiệp với ai, cũng chẳng thấy bà con họ hàng đến thăm bao giờ. Thiên hạ lúc rồi hơi lại xì xầm bàn tán, và đoán phỏng xem khi lão chết đi thì gia tài ấy sẽ vào tay ai?

Khi nàng bước vào, lão đang ngủ gục bên lò sưởi. Lửa đã gần tàn, nền leo lắt cháy. Nghe tiếng động, lão thức giấc, lau bầu “không đọc được chữ à?” Nàng chăm chú quan sát gã đàn ông cổ quái như còn sót lại từ thời tiền sử rồi khẽ hỏi “sao ông đóng cửa tiệm luôn vậy?” Lão gào lên “mặc xác tôi” rồi vùng dậy như muốn tống khứ ngay tức khắc cái kẻ phiền nhiễu – là nàng. Nhưng khi vừa nhìn thấy nàng, lão khựng lại. Có điều gì đó thật thân quen mà lão không thể nhớ ra. Đường như lão đã gặp nàng đâu đó rồi.

“ Ông không bán giấc mơ nữa sao?” Nàng hỏi, vẫn giọng nói trong trẻo thanh thanh. Cả giọng nói này cũng quen lắm. Lão đã bình tĩnh lại, ngồi lặng lẽ một lúc rồi trả lời “không còn gì để bán nữa” Nàng kéo ghế ngồi, cử chỉ tự nhiên như thể đã ngồi đây hàng ngàn lần rồi “Giấc mơ thì làm sao mà hết được?” Giọng lão trở nên chán chường, mệt mỏi “Giấc mơ thì không hết, nhưng giấc mơ của tôi thì hết rồi.” Lão thở dài “Tôi già rồi. Hôm trước, tôi bán nhầm giấc mơ của tôi. Thế là tôi chẳng còn gì cả. Đôi tay lão siết vào nhau, tuyệt vọng “Cố nghĩ xem, tôi còn cần những thứ này làm gì?”

Nàng chợt đưa ra một đề nghị lạ lùng “Tôi giúp ông tìm lại nó nhé. Sau đó, ông sẽ tặng cho tôi một giấc mơ, được chứ?” Lão từ chối ngay “Xưa nay tôi chỉ giúp người khác tìm giấc mơ, chứ có nhờ ai bao giờ. Hơn nữa, nếu đánh mất thì còn hi vọng, chứ” Nàng ngắt lời lão, chưa thử làm sao ông biết . Tôi đang được nghỉ phép vài ngày, cho tôi ở lại nhà ông, rồi tôi sẽ giúp ông tìm ra giấc mơ, và ông tặng tôi một - trước khi tôi về lại thành phố.

Rất ngạc nhiên, và bối rối, thế mà lão cũng nhận lời. Đường như không thể từ chối nàng được. Ở người phụ nữ xa lạ mà thân thuộc kia toát ra một sức quyến rũ hiển hiện như một thứ quyền lực bí ẩn khiến lão vừa muốn khám phá, vừa muốn quy phục, lại vừa muốn thoát ra khỏi nó càng sớm càng tốt. Nhưng cuối cùng thì lão thua, và ngôi nhà nhỏ trên đồi đã có một vị khách ở lại - lần đầu tiên, kể từ khi nó được cất lên.

Cuộc sống của lão đang bị xáo trộn. Ban ngày, nàng tắt hết nến và mở rộng cửa sổ. Lão lại lau bầu vì mất đi khung cảnh quen thuộc, nhưng cũng phải đồng ý với nàng rằng không khí buổi sáng làm tươi mới căn nhà. Nàng hay đứng tựa cửa ngắm cảnh, thỉnh thoảng nhìn sang lão tươi cười, nói gì đấy với lão. Lão không thể nghe được gì, vì nụ cười lộng lẩy hơn cả buổi ban mai kia đã hớp mất hồn vía của lão rồi. Khi nàng đứng xoay lưng lại, lão cứ hình dung ra một cảnh huệ xanh đang vươn nở. Tóc cặp lên, cổ cao trắng ngần, và đôi bàn tay từng ngón dài thanh mảnh. Hình dung đã xinh đẹp, lại thêm cung cách có nét gì đó vừa sang cả,

quý phái vừa tự nhiên, duyên dáng. Và hơn nữa, nàng gây cho lão một cảm giác gần gũi, cứ như mỗi sáng thức dậy, lão đều thấy nàng bên cạnh. Trong những ngày này thì đúng là như vậy. Nàng theo lão đi trồng thông non, ngồi nghe lão kể về những chuyện phiêu lưu thời trai trẻ, và cả những câu chuyện cổ tích nàng chưa từng được nghe. Nhưng hình như có một phần nào đó thiếu vắng trong những câu chuyện của lão, lão quên mất chăng? Nàng không hỏi, cũng tuyệt nhiên không đề cập đến giấc mơ mà mình định mua.

Đang vào mùa xuân, và hoa anh đào nở rộ dưới thung lũng. Lão đưa nàng đi ngắm hoa. Khi đi, nàng có vẻ háo hức như trẻ con, nhưng khi tận mắt nhìn thấy rừng anh đào đang đơm hoa trĩu cành thì nàng bỗng trở nên lặng lẽ. Lão biết, niềm vui của nàng đang lắng xuống, trở nên sâu thẳm hơn, ngọt ngào hơn và cảm giác bình yên đang lan toả nhẹ nhàng trong tâm hồn nàng. Khi nàng lặng nhìn theo những cánh hoa nhuốm hồng nhẹ xoay trong gió, trông nàng cũng dịu dàng và bay bổng như chúng. Lão rút rờ gỡ mấy cánh hoa vương trên tóc nàng. Nàng không nói gì, chỉ mỉm cười.

Buổi tối, lão vẫn ra đồi cỏ ngồi thổi sáo một mình. Nhưng chỉ vài hôm sau, nàng xin đi theo, và lão lại không thể chối từ. Trăng toả sáng trên cao, nàng thôi không cặp tóc, để mái tóc huyền buông dài tựa hồ dòng suối trôi chảy theo bờ vai thon thả mong manh. Bỗng nhiên, tiếng sáo của lão không còn u uẩn buồn bã như trước nữa. Một chút niềm vui len lén chen vào, rồi từ từ dâng tràn mạnh mẽ như thác đổ. Từng chuỗi thanh âm lóng lánh nương theo gió phiêu du khắp thảo nguyên, trôi bồng bềnh cùng sương và mang theo một phần tâm hồn lão xuống đến tận thung lũng nơi hoa đào cũng đang thao thức lắng nghe. Nàng thì thầm “để tôi gọi giấc mơ về cho ông nhé.....” và cất tiếng hát, khê khàng đủ để hai người nghe – khúc ca về một người có tâm hồn rộng mở tựa thảo nguyên. Bước chân người ấy lãng du qua muôn sông ngàn núi, rồi một hôm quay về và thấy lòng xúc động khi nhìn thấy nếp nhà xưa. Nàng hát về những giấc mơ bỏ lại của lũ trẻ trốn ngủ trưa lên đồi cao ngắm mây bay. Bất chợt nàng quay sang lão, như nhiều lần khác nhưng lần này lão đã có thể nhìn vào mắt nàng. Trong đám khói sương lãng đãng che mờ ánh nhìn mơ màng ấy, lão thấy cả một bầu trời sao lấp lánh. Rồi lão thấy nàng bay lên, hái một ngôi sao, và cứ hái nữa, hái mãi cho đến khi đã đầy tay thì nàng rải chúng xuống một hồ nước phẳng lặng giữa khu rừng già. Hoá ra, giấc mơ của nàng là thế. Lão có thể tặng nàng ngay, nhưng lão lại chần chừ vì muốn giữ nàng lại thêm vài ngày nữa. Lão sợ rằng khi đã tìm được giấc mơ, nàng sẽ bỏ đi – như bao nhiêu người khác.

Dù lão không dám đếm thời gian, thì nó vẫn trôi qua – đã đến lúc nàng trở về. Đêm xuống, nàng sắp xếp vài món lặt vặt vào rương rồi nói với lão “tôi rất tiếc đã không giúp được ông” Lão thở dài “Thôi bỏ đi. Tối nay tôi sẽ tặng cô một giấc mơ, để chuyến đi của cô không uổng công”.

Và lão dẫn nàng đi, băng qua ngọn đồi hai người vẫn ngồi bên nhau mỗi tối, băng qua thung lũng hoa đào ngủ say, qua cánh rừng thông gió rì rào thơm mùi nhựa non. Đi mãi, đến khi đôi chân nhỏ nhắn mỏi rã rời, nàng vẫn không hỏi lão xem họ đang đi đâu. May mắn thay, câu trả lời đến ngay sau đó. Sâu trong khu rừng là một hồ nước êm ả trải ra mênh mang, khê gợn làm ánh sao phản chiếu trong lòng hồ như cũng sóng sánh. Những dải khói mong manh như tơ thoảng giăng trên nước. Ven hồ, những khóm huệ nước thân vươn dài kiêu hãnh soi bóng xuống mặt gương phẳng lặng, từng chùm hoa tím xanh từ từ mở cánh. Trên cao kia là bầu trời đêm như một bức màn nhung đính đầy những ngôi sao lấp lánh. Lão lấy chiếc bình pha lê đẹp nhất vẫn mang theo từ trước ra, bảo nàng “Tôi múc cho cô một ít nước, cô mang về thành phố, khi nào muốn hái sao thì cứ mang ra, những ngôi sao sẽ rơi xuống đây cho cô. Giờ cô cứ ngắm cảnh đi, bình yên quá, phải không? Giấc mơ mà tôi định tặng cô chỉ có thể thôi.

Nàng ngăn lão lại khi lão chuẩn bị nhúng chiếc bình xuống hồ nước “khoan đã. Ông làm những ngôi sao vỡ ra mất. Cứ để chúng yên như thế này đi. Mà làm sao ông có thể tìm được một nơi tuyệt vậy nhỉ?”

“Cô còn nhớ những chuyện phiêu lưu tôi kể cho cô nghe chứ?”

Nàng ậm ừ khe khẽ, và lão chậm rãi tiếp tục câu chuyện.

“Thời trẻ, tôi đi khắp nơi tìm giấc mơ của mình. Nhưng tôi không tìm thấy. Cho đến lúc đã quá mệt mỏi với việc tìm kiếm, tôi về đây, tạo ra nơi này để cho giấc mơ của tôi, để chờ giấc mơ của tôi. Hoặc để mơ giấc mơ ấy, cũng chẳng hề gì. Rồi cách đây không lâu, tôi bán nhầm nó.”

“Trong giấc mơ ấy, có một người phụ nữ?”

“Đúng, một người giống như cô. Khi tôi bán nó đi, tôi quên tất cả, dù cố gắng bao nhiêu cũng không thể hình dung lại được. Chỉ thấy thiếu vắng và hụt hẫng. Lúc cô bước vào nhà tôi, tôi đã hơi ngờ ngợ”

“Ông nhận ra từ bao giờ?”

“Khi cô gọi giấc mơ về cho tôi, tôi biết cô chính là thứ quý báu mà tôi đã vô tình vượt mất ấy.”

“Ông có biết vì sao tôi đến tìm ông chứ?”

“Cô muốn mua một giấc mơ, và tôi đã tặng cô rồi đấy tôi.”

Nàng bật cười. Tiếng cười trong trẻo ngân nga làm lão đau lòng. Ngày mai, tạo vật xinh đẹp này sẽ rời bỏ lão. Xét cho cùng, có ai giữ được giấc mơ?

“Mua giấc mơ Ái chà, tôi nói ông đừng giận, chứ tôi thấy đây quả là một trò ngu ngốc. Hôm trước một tay đồng nghiệp của tôi cũng bỏ công chạy đến chỗ ông mua về một cái lọ chứa mơ với ước ấy. Anh ta mang về, mở ra cho tôi cùng xem và sau đó thì mất mấy ngày nguyên rửa vì chỉ nhìn thấy một ít khói, chẳng có gì hơn.”

Lão rầu rĩ “Vậy là hán mua phải giấc mơ của tôi rồi. Người ta không thể thấy những gì người khác mơ được.”

“Vậy mà tôi thấy. Tôi nhìn ra trong đám khói kia một người phụ nữ trông rất giống tôi. Cô ấy ngồi hát trên đồi, rồi một người nữa đến bên cạnh cô ấy....”

“Là tôi?”

“Đúng vậy. Ông nắm tay cô ấy, hai người cùng đến một nơi, là nơi tôi và ông đang đứng đây này. Và”

Gương mặt nàng thoáng ửng hồng. Lão không cần nàng mô tả thêm nữa.

“Tôi phải công nhận là tôi rất tò mò, nhất là với những gì tôi đã nhìn thấy nên cứ hỏi tay đồng nghiệp xem hán mua cái thứ phải gió kia ở đâu. Rồi tôi đến tìm ông. Phần sau thì ông biết rồi.”

Một giọt nước mắt lạnh lẽo rơi xuống khiến đám cỏ non rung mình. Lão lắc đầu, giọng trầm hẳn xuống

“Tôi đã tìm cả đời không được, thế mà có ngày những gì tôi mong chờ lại đến tìm tôi. Tuy không thể giữ, tôi cũng mãn nguyện rồi. Cô cũng thế, hãy cứ ngắm khung cảnh này đi, để nhớ. Tôi biết cô không ở lại, dù rằng thực sự, tôi sẵn lòng tặng cả giấc mơ này cho cô.”

“Ai bảo ông đây là giấc mơ của tôi?”

“Nhìn vào mắt cô, tôi biết. “

“Ông hãy nhìn vào mắt em một lần nữa xem ...”

Trái tim lão như tan ra thành nước khi tiếng “em” êm ái cất lên. Run rẩy, cẩn trọng và đầy thương yêu, lão nhìn vào đôi mắt của giấc mơ, và rồi xiết chặt nàng trong vòng tay mình như thể nếu lão buông ra, nàng sẽ tan biến ngay vào lớp sương trên mặt hồ. Nơi đó, trong ánh nhìn nồng nàn của người đẹp, lão không thấy trăng sao, không thấy hồ nước, cũng chẳng có cánh rừng. Chỉ là gương mặt lão đang nhìn lại lão, mỉm cười

Những ngôi sao rơi xuống cõi vô cùng. Bóng đêm khẽ lay động, và những bông hoa tím xanh lạnh lẽo tỏa hương ...

15. Chương 15. Dưới Chân Phật Quan Âm

15. Dưới chân Phật Quan Âm

Truyện ngắn của Đỗ Thị Thùy Linh (Keng)

Tượng phật quan âm cam lồ đứng trên một gò đất rậm rạp lau lách và phủ lổm đổm sắc tím hoa mua không biết đã được dựng lên từ năm nào bên cạnh núi đá xanh đen. Những phụ cảnh quanh bức tượng trắng xám

đặt trên bệ đa giác đỡ dài sen cao ngất ngưỡng vẽ nên một không gian gây kinh ngạc giữa chốn hoang sơ. Tượng quay lưng về phía núi, hướng tuệ nhãn xuống dưới con đường quốc lộ cong queo, chấp chùng đèo dốc bên miệng vực sâu. Ngay trước mặt tượng, cách vài chục bước chân là một lư hương tròn lớn bằng bê tông cắm ba cây nhang khổng lồ tạo hình đơn giản, trơn tru. Bên phải của tượng có một đền bác giác sứt lở mái ngói nhưng cột kèo còn kiên cố phác thành dấu vết thời gian. Thêm hai gốc thông cổ thụ xòe những cánh tay lá kim tròn trịa cân đối xa xa phía sau lưng tượng như những hộ pháp theo hầu. Ngoài những người dân tộc ở sâu trong rừng, thỉnh thoảng ngang qua để ngược lên thị trấn đổi hàng hóa thì dường như chỉ có gia đình Kim sống trong vòng bán kính năm cây số.

Cha mẹ đưa Kim đến đây năm ba tuổi, ở trong ngôi nhà của người gác rừng. Kim gặp ông đứng một lần, sau khi bàn giao cơ ngơi lại cho người mới đến, ông gói ghém hành trang vào một chiếc ba lô cũ mềm rồi men dọc con đường quốc lộ hướng về phía bắc đi mất dạng. Cha mẹ kể ông đã cao tuổi nên muốn trở về quê với con cái, chứ sống một thân một mình ngả xuống chết lúc nào không ai biết mà lo ma chay. Người già tội vậy đấy!

Trạm gác rừng ở đối diện tượng quan âm qua mặt đường quốc lộ, ngay đúng hướng nước cam lồ vậy xuống, tạo cho gia đình Kim sự an tâm lớn lao trong tinh thần. Cha phát quang một lối nhỏ lên tượng quan âm. Kim nín tay mẹ bám vào những gờ đất, miệt mài cũng trèo được tới nơi. Một khoảnh nền đá từ chân tượng ra đến lư hương khiến cỏ cây chen vào được trở thành sân chơi thú vị của đứa trẻ lên ba, trong lúc cha mẹ thì hụi phạt bột lau sậy xung quanh để thể hiện lòng chiêm bái với đáng trí huệ từ bi.

Ở chỗ mới, cha ngày ngày tập cách đặt bẫy để săn thú rừng, mẹ xới đất nhặt cỏ trồng thêm luống rau dọt díp thay thế những đĩa lá tàu bay, ngọn sam luộc trong bữa ăn đạm bạc. Được một tháng cha lên thị trấn lĩnh món tiền lương cơm côi tiện thể mang về vài gốc chuối và một quả su su đã lên mầm. Mẹ trồng chuối thành một hàng bên vườn rau, cha dựng thêm một cái giàn cho dây su su leo lên. Sau đó ba người nắm tay nhau đứng nhìn thành quả lao động, mơ ngày cây trái lúc lửu đến thật gần.

Hàng chuối lớn nhanh như thổi, chẳng mấy chốc trổ ra những cái bắp tím sậm lấp ló giữa các phiến lá xanh mát mắt. Rồi khi buồng chuối đầu tiên xuất hiện vài trái phớt vàng, cha chặt xuống mang vào đặt giữa nhà rồi cắt ra thành từng nải. Mẹ chọn hai nải đẹp nhất, một đặt lên bàn thờ cho cha thắp nhang cúng cụ, nải còn lại dẫn theo Kim mang lên tượng quan âm. Thấy mẹ nghiêm trang đứng trước tượng quan âm khẩn vái, Kim cũng chấp tay bắt chước dáng điệu thành kính nhưng không biết cầu xin điều gì. Từ đó thành lệ, cứ ngày rằm, mừng một mẹ lại mang chuối lên thắp nhang trước tượng phật, đợi qua hôm sau lại lên thỉnh lộc về ăn.

Cuộc sống êm ả, dịu dàng dưới chân phật quan âm cứ thế trôi qua. Lâu lâu cha hoặc mẹ cho Kim đi theo lên thị trấn ăn phở, ăn bún, rồi đi mua gạo hoặc một số nhu yếu phẩm cần thiết cho gia đình. Có lần cả cha mẹ cùng đưa Kim đi, họ đổi một số gà vịt và thỏ để sắm cho Kim bộ váy công chúa bằng ren màu hồng, đính hạt lấp lánh trên cổ. Nhưng Kim lại thích mê bộ váy màu vàng cột dây nơ xinh xắn, thế là cha mẹ mua cho con gái cưng luôn cả hai chiếc váy. Sau đó cha mẹ dắt Kim đến một tiệm chụp ảnh, để lưu lại khoảnh khắc gia đình.

Bác phó nháy lưỡng lự khuyên không nên chụp ba, người ta kiêng ghê lắm. Song cha Kim cười tươi rồi bảo bác thợ yên tâm, nhà có tới bốn người lận. Lúc này mẹ mới xoa đầu Kim nựng là sắp lên chúc chị. Vậy là mai mốt cha mẹ có đi vắng thì ở nhà Kim đã có em chơi cùng rồi.

Vài tháng sau mẹ sinh ra một em bé. Kim tròn mắt hỏi: “Sao con không có cái vòi phun nước như của em”. Cha mẹ cùng phì cười: “Vì em là con trai mà!”.

*

Kim hơn sáu tuổi, em trai đầy năm. Bỗng đâu dưới chân núi đá xuất hiện nhiều người lạ mặc đồng phục. Rồi xe tải, cần cẩu, máy xúc ùn ùn kéo đến. Không khí quanh nhà Kim vốn trầm lắng trở nên náo nhiệt như trẩy hội. Thế là nhà cửa mọc lên, dân cư khắp các vùng miền cũng tụ về góp mặt. Một xí nghiệp khai thác đá hình thành nhanh chóng ngay trong tầm quan sát của tượng phật, dưới chân núi đá thì bày biện cơ man máy móc cỡ đại và những băng chuyền khổng lồ, thêm cả một dãy lớp học bằng nửa lá được dựng lên cách chỗ quan âm đứng một cây số về phía thị xã. Mẹ xin được chân tạp vụ trong xí nghiệp, cha cũng trả lại căn nhà gác rừng để làm công nhân nổ mìn phá đá cho lương bổng cao hơn. Bốn người rông rần công đồ

đặc qua bên khu tập thể nồng mùi gỗ mới và xi măng. Gia đình Kim bước sang một trang cuộc sống mới. Hòa nhập và biến động.

Cuối mùa mưa năm ấy, cha ở trên công trường đá, mẹ loăng quăng lo việc trà nước quét tước dãy nhà cán bộ bên kia đường, Kim ngồi bên cửa sổ ôm em nhìn ra màn nước trắng xóa hát khúc đồng dao tự chế ngộ nghĩnh: “Bà còng đi chợ trời mưa, cái tôm cái tép đi đưa bà về, chày bà trong túi rơi ra, con cua đỡ được nhảy vào nồi riêu,...”. Giữa buổi, trời ngơn ngớt, Kim thấy mẹ mặc áo mưa băng qua đường chạy vội về nhà. Mẹ thoăn thoắt nhóm bếp, khuấy bột, đổ ra đĩa để lên bàn, rồi dặn Kim: “Nếu bột nguội mà mưa quá mẹ chưa về kịp thì con dứt cho em ăn nhé!” trước khi tất tả chạy sang khu làm việc trong tiếng sấm đi đùng.

Những cơn mưa rừng đúng mùa lần nào cũng thổi đất thổi cát, mẹ đi một lúc thì nước trên trời có vẻ trút xuống nhiều hơn, gió rin rít thổi nghiêng những giọt dài trong vắt. Kim thấy đĩa bột đã nguội, mẹ chắc không vượt qua nổi cơn mưa, nên đành bưng vào dứt cho em ăn như lời dặn dò. Ăn được nửa đĩa, em trai kháu khỉnh hay cười đùa đột nhiên chuyển sắc mặt tím tái và ho sặc sụa rồi thở đứt đoạn. Kim hốt hoảng vỗ lưng xoa ngực em nhưng tình trạng dường như càng tệ hơn. Đứa trẻ mới non bảy tuổi chẳng biết xử trí thế nào nên lao ra cửa, chạy băng qua màn mưa dày đặc tìm mẹ. Đến khi trở về thì em trai đã tắt thở trên giường. Mẹ ôm xác con trai chết lặng, còn Kim sợ hãi không dám vào nhà cứ đứng phơi thân dưới tầng nước vụn tung tóe của đất trời.

Trong đám tang của em trai, Kim sốt hằm hập nằm trên giường, thấy đầu mình hiện lên ngàn triệu những ảo ảnh tối đen. Lúc thì là những hoa văn sáng màu đang rung rinh thì bỗng chuyển sắc giận dữ đỏ sập vào Kim, nghiền thể xác bé nhỏ ra trăm mảnh. Lúc thì những hình dạng ngáo ộp, quái vật há chiếc miệng cấm chỉ chít răng nanh sắc nhọn như muốn nuốt trọn Kim. Cơn sốt thường làm Kim khóc thét lên và khi bật dậy có cha ôm vào lòng vỗ về an ủi.

49 ngày trôi qua, rồi đến 100 ngày, mẹ vẫn âu sầu không nói với Kim lời nào. Cha nhìn mẹ bằng đôi mắt bất nhẫn và bỗng trở nên dịu dàng chăm sóc Kim từ cái ăn đến giấc ngủ. Gia đình còn lại ba người, nhưng đã không yên ả như hồi mới dọn đến vùng đất này sinh sống. Oán giận âm thầm nảy sinh. Kim bắt đầu muốn tha thân chơi quanh trường học hơn là ngồi ở nhà đợi cha mẹ đi làm về. Mỗi sáng Kim cố gắng ngủ cho đến khi người lớn rời nhà đi làm, dù có lúc đã tỉnh giấc từ rất lâu. Sau đó Kim dậy lấy tô bún, mì hoặc bánh đa nguội ngắt trưng phenh khô sạch nước trên bàn thờ em trai xuống ăn, rồi cấp sách đi học. Trời nhá nhem tối Kim mới mò về, len lén tắm rửa, ăn cơm rồi leo lên giường ngủ. Cha ra mặc màn xong lúc nào cũng ngồi nán lại vuốt tóc, xoa đầu con gái trong nhịp thở dài thườn thượt một lúc lâu. Hằng đêm Kim nằm quay mặt vào bức vách và tự hỏi sao cha mẹ không đẻ một em trai khác, để thay thế em trai đã mất.

Vài ngày sau giỗ đầu của em trai, Kim đang la cà ở nhà những bạn học thì nhận được tin báo cha gặp tai nạn. Một đồng sự bất cẩn đã khiến mìn nổ ngay hốc đá chỗ cha Kim đang đứng khiến ông bị đè chết bởi cả chục mét khối nặng cứng. Kim nghe mà không tin nổi, đầu óc trống rỗng chạy về nhà, thấy mẹ đang gào khóc thảm thiết bên thể xác bầm dập của cha. Lần này thì chẳng có cơn mưa nào che giấu cho những giọt nước mắt đau thương tuôn ra từ trái tim bé bỏng của Kim. Ngay dưới chân phật quan âm, vì cớ gì gia đình Kim chẳng được phổ độ một chút bình yên? Lúc tiễn cha về với đất, mẹ đã ôm Kim khóc sau bao tháng ngày lạnh nhạt. Có lại được vòng tay của mẹ, song cha ra đi vĩnh viễn thì sao có thể cảm được hạnh phúc, yêu thương?

*

Lễ cúng cơm một trăm ngày của cha, bụng mẹ nổi lên giữa những lời an ủi từ bạn bè thân quen. Chưa đầy nửa năm, mẹ hạ sinh một em trai khác. Người quanh xí nghiệp đến chúc mừng, có một cô nói rằng: “Chắc phật quan âm bù đắp cho chị!”. Lần này, Kim không dám tự ý động vào em trai. Cả ngày quanh quẩn chờ mẹ sai làm những việc vặt như đun nước, nấu cơm, giặt tã, phơi đồ,...

Hết kỳ thai sản, mẹ sợ chuyện cũ tái lại nên xin nghỉ mất sức ở nhà nuôi con. Ngày chủ nhật mẹ gửi em trai cho cô hàng xóm rồi lên thị xã mua sắm. Mẹ mang về rất nhiều đồ tạp phẩm rồi bày ra một cái bàn to trước cửa gian nhà, những đồ có giá trị như thuốc lá, bánh kẹo và hộp tiền thì đặt trong chiếc tủ kính nhỏ có gắn ổ khóa bằng đồng. Kim được giao nhiệm vụ trông hàng sau khi mẹ chỉ cho giá bán các loại. Được một thời gian, mẹ mở rộng công việc kinh doanh bằng cách đặt thêm một tủ hàng ở kế nhà ăn ở khu tập thể đối diện bên đường và sai Kim ngồi thường trực ở đó. Lý do là mẹ phát hiện buổi trưa công nhân tụ

tập về bếp ăn, muốn hút thuốc, uống rượu, nhai kẹo nhưng rất lười đội nắng hoặc mưa sang bên quầy hàng của mình.

Tủ hàng của Kim được mẹ nói khéo với vợ chồng chú kỹ sư Toàn cho gửi nhờ mỗi khi dọn dẹp. Đợt ấy cô Hồng vợ chú Toàn cũng đang bầu bí, chuẩn bị sinh đứa thứ hai. Hai vợ chồng cô chú kỹ sư đã có một con gái đầu lòng lên năm tên Hồng Nhung. Bé thứ hai ra đời cũng là gái, được đặt tên Bích Liên. Kim đã đọc khá nhiều cổ văn Trung Quốc, nên ngời khen hoa hồng, hoa sen tên nào cũng đẹp, khiến cô chú kỹ sư rất hài lòng, yêu quý. Vào dịp đầy tháng Bích Liên, bố chú Toàn từ quê vào ở cùng để chăm cháu đỡ dần con dâu. Người đàn ông sáu mươi tuổi có dáng người nhỏ gầy rất thân thiện, bế cháu nội ra trò chuyện với Kim suốt, vì thế nghĩ ra cái gì hay ho Kim lại gọi: “Ông Trí ơi!” để khoe.

Gia đình chú Toàn giàu nhất khu tập thể dành cho công nhân và kỹ sư nên có hẳn một chiếc ti vi đen trắng được ông Trí bật kênh thời sự coi tin tức, phóng sự suốt buổi sáng, tối tối lại mở kịch, cải lương nằm nghe. Dường như ông Trí quý mến Kim hơn cả cháu gái ruột của mình, nên con cái mua gì ngon về ăn ông cũng lấy phần để dành cho Kim, hôm nào có tuồng hay là giữ Kim lại coi ti vi cùng mình, lâu lâu lại đem cho Kim những đồng bạc lẻ. Mỗi lần ông cho đồ ăn và tiền, Kim ngoan ngoãn mang về đưa mẹ. Mẹ thích lắm, và thường xui Kim nói với ông Trí mỗi khi định nhờ vả, xin xỏ vợ chồng chú Toàn điều gì.

Hàng ngày vào những lúc công nhân đi làm hết, không ai mua hàng, ông Trí lại bế Bích Liên ra rủ Kim cùng với Hồng Nhung lên tượng quan âm chơi. Ông bảo đi dạo để hít thở không khí thiên nhiên cho khỏe người. Kim luôn nghe lời, khóa tủ hàng lại và đi theo ông.

Bích Liên lên một tuổi, vợ chồng chú Toàn tổ chức lễ đầy năm linh đình, rồi xin nghỉ phép một tuần đưa hai con về ra mắt quê ngoại. Ông Trí ở lại trông nhà, còn mỗi Kim bầu bạn. Con cháu đi vắng hết, buổi trưa ông Trí nấu cơm rồi gọi mời Kim vào ăn cùng. Đến đầu giờ chiều công nhân đi làm hết, ông Trí thấy Kim ngồi gật gù ngáp ngủ bên tủ hàng bèn chạy ra khóa lại rồi nắm tay Kim lôi vào trong buồng. Ông dỗ dành Kim ngủ đi một lúc. Kim nghe lời nhắm mắt, được một lúc mở ra thì bất ngờ vô cùng khi ông đang chồm lên người mình trong tư thế một con thú bốn chân mà chưa dám đè xuống. Thấy Kim mở mắt, ông lặn ra bên cạnh luống cuống nói: “Ông đang lấy cái chần” rồi với tay kéo cái phía trong chỗ Kim nằm ra đắp.

Mới hơn mười tuổi, nhưng Kim đã đọc tất cả các loại sách báo có mặt ở khu xí nghiệp. Bất cứ ấn phẩm nào được đưa về đều được chu du một vòng, người nọ chuyển tay người kia cho đến khi rách nát te tua. Miễn là đến tay mẹ Kim hoặc các cô chú hàng xóm thì Kim đọc được, vì một đứa bé dư thời gian với công việc bán hàng tẻ nhạt sẽ ngốn chữ nghĩa nhiều hơn mọi người lớn bận rộn toan tính cho cuộc sống. Ngoài sách học, Kim đọc truyện tàu cổ nghĩa hiệp, truyện Việt Nam diễm tình chữ to, truyện văn học đầy những hận thù, tình tiền, trả giá, báo công an giận gân những tin cướp - giết - hiếp,... nên đủ hiểu ông Trí thực ra đang muốn làm gì. Song bao nhiêu lần ông cho quà, cho tiền nhẩy số tanh tách trong bộ não khôn chột dạ của Kim. Giả vờ ngây ngô không biết gì, Kim ngồi dậy nhăn nhó: “Thôi cháu đi ra trông hàng đây, lỡ mẹ cháu chạy sang không thấy lại mắng cháu”. Ông Trí cố giữ vẻ bình thường hỏi han: “VẬY ĐÃ HẾT BUỒN NGỦ CHƯA?”. Kim trả lời: “Hết rồi ông ạ!”

Những ngày sau đó Kim tìm cách né tránh ông Trí. Đến gần ngày các con trở về, ông cứ chèo kéo gọi Kim xuống bếp ăn dưa hấu. Kim từ chối mãi rồi cũng nể nang đi vào, vừa bước qua bậc cửa nói căn buồng với gian bếp, ông đã nắm tay Kim dúi vào mấy ngàn lẻ rồi ấn Kim ngồi xuống ghế, sau đó hấp tấp cầm dao xẻ dưa hấu. Kim tiếp tục giữ vẻ ngây thơ cho hợp độ tuổi, ăn sột soạt hết miếng này đến miếng khác. Ăn xong còn lại đồng vỏ trắng xanh trên bàn, Kim đứng dậy liến thoắng: “Cháu ra trông hàng đây! Ông dọn nhé!”. Ông Trí bất chợt ôm lấy Kim từ phía sau và lắc lư người như một con cá quẫy trong nước. Kim vùng vằng hất ông ra nhưng bị ông bám chặt vào người. May thay lúc đó có tiếng gọi phía trên nhà, một chú công nhân về sớm ngang qua mượn bật lửa hút thuốc. Kim thoát khỏi đôi tay già nua của ông mà thấy ghê ghê cái thể xác nhỏ thó nhăn nheo run lẩy bẩy ấy. Ông Trí đã hơn sáu mươi, Kim chỉ mới lên mười, sao ông lại có những hành động kỳ quái như thế được chứ?

Vợ chồng chú Toàn sau chuyến thăm bên ngoại lại bế ẵm nhau trở về xí nghiệp, tiếp tục chí thú làm ăn. Ông Trí vẫn thường mang đồ ăn ngon và tiền lẻ ra cho. Kim không từ chối vì mẹ rất hay nhờ vả con cái của ông, nhưng những khi được rủ lên tượng quan âm dạo mát thì Kim viện hết có này đến có khác để khỏi cho ông tiếp cận ở một không gian vắng vẻ. Từ đó trở đi ông Trí không còn cơ hội nào để giở trò bệnh hoạn ra nữa. Mẹ đôi lúc vẫn xui Kim nói chuyện này chuyện nọ với ông Trí để bay đến tai vợ chồng chú Toàn. Kim

thoái thác rằng: “Thôi, ông ấy đã cho nhiều thứ rồi, mà mình lợi dụng nữa thì ngại lắm mẹ ạ!”. Tuy vậy nhiều lúc mẹ ép uống quá, Kim buộc phải đi nói với ông bằng một thái độ dè chừng.

*

Cháu nội út của ông Trí được hai tuổi, cô Hồng đã bớt vất vả vì con mọn, nên có vẻ không cần sự hiện diện của bố chồng trong tổ ấm của mình thêm nữa. Cô bắt đầu có những ứng xử khiến ông Trí phật lòng. Tuổi già đâm ra nhạy cảm, dễ hờn dỗi nên những xích mích nhỏ thường xuyên diễn ra giữa bố và con trai, giữa vợ và chồng. Cuối cùng chú Toàn có ý bệnh vợ hơn làm ông Trí tức sôi máu, đòi xách đồ bỏ về quê mấy lần. Chú Toàn muốn trọn đạo hiếu nên năn nỉ ông Trí ở lại đợi chú thu xếp công việc, xin nghỉ phép đưa ông về cho đủ tình đủ nghĩa. Thế là ông Trí nán ná chưa đi.

Đến một ngày, cô Hồng đưa hai con lên thị xã mua sắm, chú Toàn đi làm ở mỏ đá. Ông Trí bỗng ăn mặc chỉnh chu, sạch sẽ, xách chiếc túi du lịch cũ kỹ đi ra và khóa cửa lại. Ông đến trước mặt Kim tỏ vẻ buồn rầu tội nghiệp. Nước mắt ông rơm ra trên gò má nhăn nheo. Ông than thở rằng sẽ về quê sống và rất buồn vì không được nhìn thấy Kim nữa. Rồi ông lấy từ túi áo ngực ra đếm tiền, đưa cho Kim mười ngàn – số tiền ấy đủ để Kim mỗi ngày mua một cái bánh nướng to bằng bàn tay bán bên cạnh trường trong vòng một tháng. Kim cầm tiền rồi ông bắt đầu năn nỉ, xin Kim đi dạo với ông lần cuối. Kim ban đầu chối từ, rồi ra chiều nghĩ suy, rồi cuối cùng cũng chịu khóa tủ hàng lại đi với ông lên tượng quan âm.

Mỗi lần lên thăm đức phật quan âm, Kim đều giữ thói quen đứng trước tượng chấp tay cầu khẩn ẹ và em trai thứ hai khỏe mạnh, cha và em trai thứ nhất thanh thản nơi chín suối. Lần này Kim nói với ông Trí, sẽ xin đức phật độ trì cho ông chuyển đi bình an và về quê được vui vẻ. Khi Kim chấp tay cúi lạy phật để hoàn tất lời thỉnh cầu thì ông Trí đứng bên cạnh quay ra ôm chặt lấy Kim. Cổ sức đẩy ông ta ra nhưng dường như con người đó đã không còn suy nghĩ được gì ngoài việc cố kéo Kim ra phía sau chân tượng để cưỡng hiếp. Kim không dám hét to kêu cứu, sợ người thứ ba trông thấy thì bẽ mặt cả hai. Song Kim càng đẩy ông Trí càng lấn xả vào. Ông ép Kim sát vào chân tượng, kề cái miệng nhăn nhúm đầy dãi dớt lên gương mặt còn búng ra sữa. Dẩy dụa né tránh, Kim bị dồn đến đường cùng của hoảng sợ. Trong lúc rối bời, sờ thấy cây bút bi nơi túi áo ngực ông Trí, lấy hết sức bình sinh Kim đâm vào cổ của ông già đang hóa thú. Cây bút vỏ kim loại cắm phập qua lớp da bèo nhèo, máu đỏ trào ra. Ông Trí ôm cổ lùi ra xa nhìn Kim lấp bắp không thành tiếng, đôi mắt mờ đục những bất ngờ. Không biết lúc đó Kim nghĩ gì, chỉ biết khi định thần lại thì cục đá sắc cạnh trong tay mình đã đập nát đầu ông Trí. Cái xác già tắt thở rũ rượi ngay dưới chân đài từ bi hỉ xả.

Lên bảy tuổi Kim làm chết em trai mới biết đi chap chững của mình. Mới mười một tuổi, Kim giết chết ông già ngoài sáu mươi trong cơn loạn trí. Quan âm có thực sự đang nhìn thấy cuộc đời của Kim?

Chôn xác ông Trí ngay giữa đám lau phía sau tượng quan âm, Kim kịp trở về khi xí nghiệp còn vắng người. Lén lút tìm ra bể nước tập thể phía sau khu bếp, Kim nhảy vào và rửa sạch những vết máu bám trên cơ thể, sau đó ướm sũng băng qua đường để về nhà thay đồ. Kim kể với mẹ một câu chuyện: “Con ra bể lấy nước mà làm rơi cái xô, nên con trèo lên miệng bể cho dễ khều thì bị té xuống”. Mẹ bảo may mà ngã xuống bể lúc vắng vẻ, chứ có người nhìn thấy là bị ăn chửi vì làm bẩn nước sinh hoạt của cả tập thể rồi.

Tối đến cả nhà chú Toàn về nhà, thấy ông Trí để lại thư rằng: “Bố đã đón xe về quê, đừng lo gì cho bố nữa”.

*

Học xong cấp một, Kim nghỉ ở nhà để dành hết thời gian phụ mẹ buôn bán. Vùng đất dễ làm ăn nên dân cư khắp nơi cứ dần dần đổ về dựng nhà san sát hai bên đường. Mẹ Kim cũng rời khu tập thể đến thời kỳ cũ nát để vào sống trong căn nhà gỗ kiên cố rộng hơn gấp bốn lần, được mua bằng số tiền tích lũy sau những năm kinh doanh tạp phẩm trong xí nghiệp. Giờ tiệm nhà Kim bán cho cả dân tứ xứ chứ không chỉ riêng công nhân như trước.

Kế bên nhà Kim là trụ sở tạm bợ của một xóm đạo cứ vang vọng tiếng đọc kinh đồng thanh mỗi chiều chủ nhật. Đôi lúc theo nhịp cầu nguyện, Kim cũng vô thức đưa tay làm dấu thánh và hòa giọng: “Nhân danh Cha và Con và Thánh Thần. Amen!”.

Năm Kim 14 tuổi, có đoàn công đức từ trên thị xã xuống khai quang gò đất chỗ tượng quan âm. Kim và mẹ đóng cửa tiệm tạp hóa để đi làm công quả. Dân quanh vùng theo đạo thờ ông bà đều kéo nhau đến giúp

sức. Tượng phật được quét sơn trắng toát, lư hương được vôi ve lại cho ra màu đồng, ba cây nhang cũng sơn đỏ đỏ vàng vàng như đang cháy. Đèn bát giác tất nhiên được sửa sang, những cây cột xà mỗi mục được thay thế và lợp ngói mới tươi rói. Đoàn công quả cả trăm người hè nhau san phẳng mặt gò để tạo diện tích vuông vắn, cân đối, cho hợp với tầm vóc của tượng phật. Dự định của họ là chuyển đá từ mỏ khai thác về rải lên một lớp thật dày để lau sậy không còn mọc được. Trong quá trình thi công, họ tìm thấy một xác chết chôn rất nông ngay sau tượng quan âm. Không có bất kỳ dấu hiệu nào để nhận biết nhân thân nên đoàn công quả chuyển cái xác ra góc khuôn viên và lập nên ngôi mộ vô danh ở ngang hàng với hai gốc thông cổ thụ cao lớn.

Kim đứng từ xa nhìn đám thanh niên sốt vác lo việc chôn cất tử tế cho người xấu số, nhớ lại chiếc túi du lịch của ông Trí đã bị mình bí mật đem xuống vực sau biến sự kinh hoàng đó vài ngày. Hai mùa mưa trôi qua, bùn đất chắc đã chôn vùi nó, hoặc đủ làm phai lợt tất cả những giấy tờ bên trong. Gia đình chú kỹ sư Toàn chuyển công tác về Đồng Nai từ năm ngoái, nên chẳng thể rõ họ có gặt bỏ những hờn giận để đi tìm bố khi thư về quê mà không thấy hồi âm. Nhưng dường như mẹ đoán được gì đó, nên nhìn Kim bằng ánh mắt sâu thẳm ngỡ ngàng. Kim cố giữ vẻ lạnh lùng, như thừa mẹ đối xử với mình sau khi em trai đầu tiên chết vì sặc bột. Nếu cha còn sống và hiểu chuyện, thì dù có im lặng, chắc chắn đôi mắt cũng không bao giờ phủ lên Kim ánh nhìn như của mẹ. Từ khi giết người, có gì đó rất quan trọng đã chết trong sâu thẳm tâm hồn Kim. Sống chỉ còn là hình thái bên ngoài.

*

Đến năm mười tám tuổi, Kim lắt đầu từ chối hàng chục đám mang trâu cau tới ngõ lời cưới hỏi và bổng quỳ xuống vái lạy mẹ xin được ra khỏi nhà. Mẹ không nói một lời ngăn cấm, nước mắt trào lên đồng tử rồi lặn ngược vào lòng. Em trai chín tuổi nín áo hỏi: “Chị đi có về nữa không?”, Kim lắt đầu, dần bước ra đường mà không hề quay lại. Cửa phật rộng mở, Kim gửi mình trong một ngôi chùa nhỏ giữa rừng thông xào xạc cách rất xa nhà mẹ.

Em trai mười bảy tuổi, lặn lội lên chùa năn nỉ chị gái hoàn tục, Kim ngồi trên bồ đoàn tụng kinh không dứt.

Em trai hai mươi ba tuổi, hốt hải lên chùa báo tin mẹ vừa lìa trần, Kim ngồi trên bồ đoàn tụng kinh không dứt.

Nam Mô Đại Từ Đại Bi Quan Thế Âm Bồ Tát!

16. Chương 16. Giác Mơ Chợ Nón Làng Chuông

16. Giác mơ chợ nón làng Chuông

Truyện ngắn của Lê Thùy Vân

... Trong mơ gã thấy phiên chợ Chuông có một cái nón khổng lồ, bên trong chiếc nón khổng lồ ấy là những quầy nón mỹ nghệ, trong đó có những chiếc nón được gã vẽ lên, rồi những chiếc nón như búp bê matrioshka của Nga mở ra có nhiều nón nhỏ bên trong... Khách du lịch tứ phương tràn ngập phiên chợ đổ về mua, những chiếc nón không phải để đội lên đầu ra đồng, úp xuống hay ngửa lên xin từng đồng từng cắc ở khắp nơi, nó đã trở thành món quà du lịch ý nghĩa cho khách thập phương... Và rồi những tour du lịch dẫn khách du lịch về xem tràn ngập những con đường gạch rêu đỏ...

Nàng chậm rãi khuấy ly trà lài, chậm rãi châm thêm đường, chậm rãi đưa muống lên, chu chu cái miệng xinh xinh nếm trà, chậm rãi hạ muống xuống cái đĩa với những họa tiết màu xanh, chậm rãi thả từng từ rành rọt vào tai gã họa sĩ:

- Chia tay nhé!

Cái miệng xinh xinh của nàng chun ra hớp một ngụm trà, rồi lại từ tốn nhìn gã như cố để giải thích.

-Không có lý do gì, chỉ là em không tìm thấy em trong thế giới của anh, chỉ là có anh rồi em vẫn thấy cô đơn, em cần hơn thế nữa...

Gã để nàng đi, nhẹ bằng.

Qua ô kính khung cửa gỗ mục nhìn bóng nàng gầy, mỏng bước lên chiếc mercedes mui trần mở sẵn cửa chờ nàng lẩn khuất nơi những ánh đèn vàng mắc nhằng nhằng trên những tàn cây sấu già trơ lá sang đông... Gã lê khỏi quán. Đi như vô thức gã cũng lết về được chung cư gã thuê trong một con hẻm. Chung cư đóng cửa, gã ngồi thụp nơi kệ tường rêu. 12 tiếng chuông nhà thờ Cửa Bắc ngân nga hút vào đêm... Gã thiếp đi trong tiếng chuông nhà thờ bằng lăng ấy...

Gã choàng mở mắt khi thấy chân nhàm nhạp ướt, con Nô của mẹ Lịch béo, buổi sớm mẹ dắt đi dạo đang hồn nhiên ghéch chân tè vào chân gã... Dẫn con Nô đi, không một lời xin lỗi, mông mẹ đánh nẩy nẩy, dội lại tiếng nói “Đi “ngựa” cho lắm vào rồi ngủ bụi... mát mặt nhể”...

Chiếc Win lao vùn vụt về hướng Tây, gã cũng không định hình được sẽ đi đâu. Cứ đi vậy thôi. Những cơn gió ngoại thành sẽ làm gã dễ chịu hơn. Xe lao trên đê, ngược sông Đáy, hai bên đê là những cánh đồng ngô trải dài tít tắp. Đông xám xịt trên những đợt ngô. Bỗng một bàn tay vẩy gã. Một cô gái trong chiếc áo ấm rộng thùng, tóc cột tó ngựa vểnh lên. Giọng lạnh lạnh

- Xe ôm! Ôm!!

Gã phanh xe kít lại. Cô ả hồn nhiên trèo lên ngồi sau xe gã.

- Chạy thẳng, đến đoạn hai bên đê thấy phơi những chồng lá nón rồi rẽ phải, chạy thẳng, rẽ phải, rẽ trái, rẽ trái...

Cô ả liền thoảng chỉ đường. Gã chẳng nói năng gì, rồ ga chạy. Bỗng cô ả đập đập vào vai gã:

- Dừng!

Gã phanh xe kít lại như một cái máy. Cô ả nhảy phóc lên phía trước như một con sóc, đôi mắt to tròn, đầy ngạo nghễ nhìn gã:

- Nhiều?

Gã nhìn cô ả không nói.

Cô ả dơ 2 ngón tay, rồi 3 ngón tay, rồi 3 ngón tay với nửa ngón, rồi 4 ngón tay... Rồi cô ả hét lên “Đây đến đó 40 nghìn anh còn không đi, chém đẹp đấy nhỉ?”... Cô ả dai cái miệng chanh chua nói rồi phẩm phẩm đi! Đột nhiên cô ả quay lại toe toe cười nhét vào tay gã 4 đồng xu 500 lẻ “Trả anh đoạn đường vừa rồi”.

Tóc cột đuôi ngựa vung vẩy trong gió.

Gã nhếch cười. Từ nhỏ tới lớn gã rất ghét những đứa con gái đôi co kỳ kèo thêm một bớt hai khi mua hàng, mặc dù gã chưa bao giờ bán gì ngoài bán tranh, mà bán tranh thì ít khi người ta trả giá mà những người trả giá thì gã lại không bán.

Gã lao xe đi mà chẳng mất một giây đắn đo suy nghĩ... Đến được đoạn đường hai bên đê phơi những lá nón... Hiện ra trước mắt gã là phiên chợ Chuông với ngàn ngàn những chiếc nón trắng muốt được xếp đồng bên cạnh là chùa Chuông rêu phong cổ kính, tất cả trông như một bức tranh được sơn phết nhiều màu... Gã hỏi một người đàn bà bán nón, giá một chiếc nón bao nhiêu. “10 nghìn”. Người đàn bà trả lời.

- Một ngày làm được bao nhiêu cái? Gã lại hỏi

- 1 cái.

Gã hỏi nhiều người đàn bà bán nón thì hầu như câu trả lời cũng như vậy. Xẹt xẹt qua những chồng nón gã thấy đứa con gái tóc đuôi ngựa đang ngồi cạnh một bà già bày bán những quần áo gụ, miệng vẫn liến thoảng nói, liến thoảng ăn bánh đa. “Hừ! Giữa ban ngày ban mặt, con gái con đứa gì lại chồm hồm ăn quà vật thể kia”. Gã lắc đầu bỏ đi.

Trưa, mặt trời tênh hênh đỉnh đầu. Gã đi theo một bà còng, một tay chống gậy, một tay ôm mé hông 3 chiếc nón ế. Người ta bảo cứ đi theo mông bà còng này, sẽ đến được nhà một nghệ nhân già, có 2 cô con gái xinh đẹp nhất Chuông, chăm nón đẹp nhất Chuông”. Nghe kể, bà còng mắt tèm nhem nên chăm nón xấu nhất xứ Chuông vì vậy mỗi phiên chợ nón, bà quẩy nón lên rồi lại quẩy nón về.

Bà còng đi qua những ngôi nhà có những bức tường gạch không tô, màu đỏ chót, lổm đổm rêu, gặp một đình làng, bên đình có một cây đa già, đi theo con hẻm bên hông cây đa, bà còng rẽ vào một ngôi nhà như cái hộp diêm được lợp bằng lá cọ. “Cậu nhìn đối diện, đó chính là nhà cô gái chăm nón đẹp nhất xứ Chuông này”.

Gã bỏ ra 50.000 đồng mua 3 chiếc nón ế của bà còng. Bà còng nguây nguẩy:

- Em bán một chiếc thôi – 7.000 đồng

- Vâng, con gửi tiền bà ăn tràu vậy

- Thế thì được! Em... xin.

Bà còng hình như cả đời chỉ biết xưng “em” với tất cả lũ đàn ông nhận tiền rồi cười vung vãi dớt dãi tràu đổ au...

Gã cột chiếc nón xấu xí của bà còng vào yên xe rồi bước vào ngôi nhà 5 gian cổ kính, xung quanh tường phủ rêu xanh, có cái cổng bằng gỗ, dây leo mọc nhằng nhịt. “Một ngôi nhà đầy chất thơ” gã nghĩ trong đầu. Con chó lông xám khoanh tròn nằm buồn hiu bên chiếc chạn gỗ, thấy gã, ư ứ lên mấy tiếng rồi cụp mắt lại. Có lẽ nó quen với việc khách tứ phương đến mua nón nên không sủa. Bước thêm vài bước gã thấy các nguyên liệu làm nón được bày biện ở gian trái. Không khí có vẻ hoang lạnh, xuyên qua những cây cột gỗ màu nâu trầm lộ ra tấm vai con gái mảnh khảnh với mái tóc dài buông thông. Một bờ vai mảnh khảnh, một mái tóc dài xưa nay luôn làm gã có xúc cảm mạnh. Chả gì gã cũng là một họa sĩ mà!

- E hèm...

Tiếng của người đàn ông ở gian phải làm gã giật mình. Cô gái với mái tóc dài nghe tiếng động quay lại nhìn gã, khuôn mặt không được như những gì mà gã tưởng tượng. Thì ra đẹp nhất một thôn, vẫn chỉ là đẹp nhất của một thôn thôi, thua xa con gái Hà thành, gã nghĩ.

- Dạ, cháu muốn mua nón!

- Không bán!... người đàn ông nói rắn đĩnh, giọng đầy khó chịu.

Gã im lặng.

- Nói thật đi! Nghe người ta bảo nhà này có hai đứa con gái đẹp, muốn đến đây tắm tia hả?

Gã vẫn im lặng.

Người đàn ông phá lên cười đầy khinh蔑.

- Ra khỏi nhà tôi ngay!

Gã vẫn im lặng

- Không đi! Hừ! Lì! Thế thì ngồi xuống! Tao thích mấy thằng lì... Ngày xưa tao cũng là một thằng lì nhất xứ Chuông này... ông già vợ đười kiêu gì tao cũng cứ ngồi lì vậy... hê hê hê... Nhờ lì mà tao “cua” được gái đẹp nhất xứ Chuông này đây...

Ông ta nói rồi đưa những ngón tay nhăn nheo rút chiếc nút chai rượu, ném ra một xó, chiếc nút chai bung ra lớp lá chuối bốc mùi ẩm mốc, nốc một ngụm rượu, ông cười ha ha. Điều cười vang khàn làm con chó lông xám gừ gừ lên rồi lại cụp mắt lại, chắc nó cũng đã quá quen với cảnh tượng này, gã nghĩ vậy. Ông ta uống một ly, rót cho gã một ly... cứ như vậy, như vậy... Rồi ông ta lèm nhèm chữi đồng. Trong những câu chữi đồng, ông lôi chuyện con Lụa, con Thắm hình như là hai cô con gái cưng của ông, mà theo ông ta là đẹp như hoa Lan, hoa Huệ, mà đẹp thì sướng cái thân, đầu tư cho sắc đẹp sướng hơn đầu tư làm nón cả một đời... Ông ta lại rên lên cười ha ha... Tự dưng lúc ấy con chó lông xám bỗng ngồi dậy vẫy vẫy đuôi chạy ra đầu ngõ. “Ngạc nhiên chưa” gã phải dùng câu quảng cáo của bột giặt Tide trong hoàn cảnh này. Đứa con

gái chanh chua có tóc đuôi ngựa xuất hiện. Trên tay lĩnh kính đồ mua sắm cho ngày tết. Chẳng thèm quan tâm tới cái đồng thù lù là gã đang ngồi uống rượu trong nhà mình với khuôn mặt đỏ dưng. A hạ đồ xuống. Xách một chai rượu, tiến lại phía người đàn ông ấy.

- Hôm nay bà Tòng có nấu rượu gạo, con mua thêm cho thầy này...

Quái lạ. Bỏ nát rượu, con không ngăn lại, còn tiếp thêm rượu. Người đàn ông miệng nhều nhại nhai mép cứ ứ ứ. Rồi đột nhiên ông ta đọc thơ pha chút ca trù.

những chiếc nón rách

những chiếc nón mê

theo ai ra đồng

theo ai gồng gánh

theo ai vĩa hè úp bát cơm thừa

theo ai cổng chùa ngửa dăm bạc lẻ

em ngửa nón trắng muốt dưới nắng hanh – tìm gì

ra đình ngả nón trông đình

đình bao nhiêu ngói thương mình – thương mình – là mình – là mình

đâu rồi cái thuở - là ai

chúng mày ơi

ơi chúng mày

không con dân nào của làng Chuông tự hỏi:

nón làng Chuông đẹp nhất xứ

ngõ làng Chuông gạch rêu phong đỏ

đẹp đến mê hồn

mà người làng Chuông nghèo nhất xứ?

vì sảo

vì sao

hỡi các vì sao...

Gã nhìn vào mắt người đàn ông ấy, đôi mắt già nua với những màng đục vô hồn, lải nhải lại lời thơ của ông ta rồi gục xuống phẫn...

Tối đó vì quá chén gã đã phải ngủ lại nhà người đàn ông ấy trên chiếc phản gỗ.

Gà te te gáy, gà tỉnh dậy, chợt thấy người đàn ông ấy đang chải chiếu ngồi bên bếp củi gói bánh trưng, bên cạnh là hai cô con gái, cô tóc dài và cô tóc tó đuôi ngựa. Thỉnh thoảng cô tóc tó đuôi ngựa thò vào nhón nhân đậu ăn vụng, ông lại cầm chiếc đĩa gỗ ột cái. 15 chiếc bánh, ông gói thêm 2 chiếc bé xinh cho hai cô con gái.

Đêm 30, giao thừa của một năm lạnh lẽo và hoang sơ nhưng có không khí của một gia đình. Gã chợt nghĩ đến bố mẹ gã. Giờ này cụ cố, cụ ông, bố mẹ và cô chú đang xếp hàng chờ gã về để uống ly rượu tiễn đưa năm cũ. Gã là cháu đích tôn của một dòng tộc 3 đời ở một ngôi nhà cổ Hà Nội. Gã sinh ra mọi sự được sắp đặt sẵn, lập trình sẵn. Gã không làm gì vẫn có thể sống nhân nhả với gia tài dòng tộc để lại. Vậy mà giờ này gã đang nằm chèo queo trên tấm phản gỗ cũ kỹ lạnh lẽo ở một ngôi làng cách xa Hà Nội cả mấy chục cây số này...

Nhưng rồi giấc ngủ... nường thơm lừng ập đến gã, trong giấc ngủ gã thấy hình ảnh phiên chợ nón, những người phụ nữ bán nón, những người phụ nữ với cái nhìn vô định và nụ cười lấp lánh nắng khi bán được cái nón dăm bảy nghìn. Một cái nón ngốn hết bao ngày công qua biết bao công đoạn từ chọn lá, phơi lá cho đến khi màu xanh của lá chuyển thành màu trắng bạc, sau đó lột lá dưới nắng giẻ, miết cho lá phẳng mà không giòn, không rách, rồi làm vành nón, cạp nón tỉ mỉ, rồi toét mắt chăm nón để được dăm bảy nghìn... Chao ôi, thật xót xa! Hình ảnh bà còng vừa ôm nón vừa đi nhún nhún cái lưng như nhảy điệu disco trên đường... Tất cả hình ảnh ấy cứ quay đi quay lại trong đầu gã...

Rồi đột nhiên trong mơ gã thấy phiên chợ Chuông có một cái nón khổng lồ, bên trong chiếc nón khổng lồ ấy là những chiếc nón được vẽ như những bức tranh tuyệt đẹp, rồi những chiếc nón như búp bê matryoshka của Nga mở ra có nhiều nón nhỏ bên trong...

Gã tỉnh dậy khi nghe tiếng cười khanh khách của cô ả có tóc đuôi ngựa vang lên. Gã kể lại giấc mơ về chiếc nón khổng lồ cho cô ả nghe. Cô ả say sưa nghe. Rồi gã nhắc thấy gian giữa nhà có tờ giấy dó viết chữ TÂM to chình ịch một cách trang trọng. Gã hỏi cô ả chữ TÂM này ở đâu. Cô ả kể lại do một người bạn của cha cô đi Hà Nội về mua tặng... Cha cô rất quý nó nên treo trang trọng vậy. Không nói không rằng gã dặt chiếc nón vừa mới chăm xong trên tay cô chị, lấy bút vẽ, mực vẽ trong chiếc ba lô đem theo, viết lên trên chiếc nón chữ Tâm theo kiểu thư pháp một cách điệu nghệ, rồi lấy tất cả các nón ở góc nhà viết chữ Nhẫn, chữ Nhân, chữ Lộc, chữ Phúc, chữ Thọ. Viết xong, gã nhúng đủ các màu của làng tranh Hàng Trống vẽ tất cả những gì có thể lên nón từ con gà trống đến con lợn ỉn... Chẳng chốc tất cả gian phòng như một không gian triển lãm. Cô chị, cô em khoái chí cứ chạy loanh quanh xem...

Sáng mùng 3, phiên chợ nón đầu tiên của năm mới, gã cùng với cô nàng có tóc đuôi ngựa chất toàn bộ nón với những hình vẽ lên chiếc xe bò chở ra chợ Chuông. Phiên chợ đầu năm như một ngày hội đông đúc... Mọi người chen chúc xem, người chê sự vớ vẩn, bày vẽ, diên khùng cũng nhiều mà người khen cũng không ít... Bỗng một đoàn du lịch người nước ngoài tới, thấy những chiếc nón rất lạ, họ cầm lên xem, trầm trồ khen và tranh nhau mua hết. Sau đó họ còn để lại những đơn đặt hàng làm tiếp...

- Mình phải biến chợ Chuông thành chợ nón du lịch! Gã nói chắc nịch như đinh đóng... thân chuối khi nhìn người đàn ông đang rít thuốc lòn trên phản, trước bốn con mắt tròn xoe ngơ ngác của cô chị, cô em.

- Ai làm? Cô gái có tóc đuôi ngựa hỏi

- Em làm, chị em làm, bố em làm, dân làng Chuông này làm!...

Người đàn ông vẫn trầm ngâm ngồi rít thuốc lòn, không dưng đột ngột nói

- Mày có thích con gái tao không? Cho mày chọn đấy!

Ngưng một lúc

- Mày chọn thì mày ở lại đây. Mày làm chứ ai làm?!

Người đàn ông bước vào buồng trong, để lại làn khói mù của hơi thuốc lòn bay nhẹ nhàng lướt trong không gian buổi chiều xuân xứ Chuông êm ả... Con chó lông xám ngoe nguẩy đuôi chạy theo...

17. Chương 17. Van Gogh, Đàn Guitar Và Căn Gác Xép

17. Van Gogh, đàn guitar và căn gác xép

Truyện ngắn của Lê thị Tuyết Ngân

Tôi lặng lẽ bước chân vào hẻm. Con hẻm nhỏ bị bao trùm bởi sự yên tĩnh đến rợn người. Sau một tháng không quay trở lại, cái sự tuyệt đối yên tĩnh ấy càng khiến tôi như ngợp thở. Tôi bước chậm dần cho tới

khi trước mặt mình hiện lên một ngôi nhà gỗ cũ kĩ. Ngôi nhà lùi lại so với mặt ngõ độ hơn một mét, vừa đủ để chừa ra phía trước một mái hiên dốc xuống. Cửa khóa ngoài. “Vẫn như mọi khi” Tôi nghĩ thầm.

Thay vì gõ cửa, tôi đứng dưới hiên, tựa lưng vào tường cạnh chiếc cửa gỗ. Tôi bắt đầu sắp xếp lại trong đầu những gì sẽ nói khi gặp nàng.

Trời oi ả, tưởng như sắp có một cơn mưa ào tới cuốn trôi mọi thứ.

Lần đầu tiên tôi bước vào hẻm là một buổi chiều học ghita. Tôi không mấy hứng thú với âm nhạc. Ông anh vừa đi du học để lại cho tôi cây ghi ta xếp ở xó phòng, bỏ cũng tiếc, thằng bạn thân gạ gẫm “Học cái tài lẻ cho dễ kiếm người yêu An ạ” Ờ, cũng có lý, vậy là tôi xách đàn đi học.

Mùa hè nắng đổ lửa. Vậy mà vừa bước vào hẻm tôi như lạc sang một thế giới khác. Tất cả những âm thanh hỗn tạp bên ngoài bỗng chìm xuống một cõi hư vô nào đó, thế giới được thanh lọc lấy một sự yên tĩnh tuyệt đối, không tiếng người nói, không tiếng xe cộ, ngay tiếng hơi thở, tiếng bước chân của chính mình tôi cũng thấy lạc đi đâu mất ... Một cơn mưa rào ào tới. Nước mưa đập xuống nền xi măng lộp độp rồi mỗi lúc một gấp hơn. Tôi cố chạy lên phía trên hi vọng tìm một chỗ trú, và rồi trước mắt tôi hiện ra mái hiên của căn nhà gỗ.

Tôi đứng dưới mái ngói nhìn những giọt mưa nhỏ giọt, 10 phút, 20 phút trôi qua... mưa không có vẻ gì sắp ngớt... “Muộn rồi” – tôi tự nhủ, cái sự muộn học ấy không hẳn làm tôi phiền lòng. Thỉnh thoảng con người ta hay có những chọn lựa vô thức như thế. Tôi có lý do học ghita và tôi đi học, giờ đây tôi cũng có lý do để bỏ một buổi học, đó là mưa, tất cả đều là những lý do khách quan chả liên quan gì đến cảm nhận của riêng cá nhân tôi, và với tôi thì tuân theo những lý do ấy còn đỡ phiền phức hơn việc đắn đo cân nhắc giữa “muốn” hay “không muốn”.

Chuông điện thoại reo to đập khúc All I need của One Republic. Tôi nhìn vào màn hình: số lạ. Có thể là công ty bán hàng qua mạng gọi điện xác nhận hóa đơn, cũng có thể là cô gái tôi mới quen tại lớp tiếng Anh hỏi về kế hoạch học nhóm ... Sự băn khoăn ấy bắt đầu khiến tôi khó chịu, và để giải quyết nó, tôi chỉ cần làm một việc đơn giản là ấn OK rồi trả lời. Nhưng tôi không có ý định làm thế, ít nhất là vào lúc này. Nếu tôi nghe máy, đồng nghĩa với việc tôi sắp nhận thêm một thông tin mới, dù nó xấu hay tốt thì giờ đây tôi vẫn đang phải trú mưa, và chỉ ít cho đến khi trời tạnh tôi không có ý định làm bất cứ điều gì. Tôi để chuông kêu liên tục năm, sáu hồi rồi tự tắt.

- Có ai dưới đó phải không? - Một giọng nữ vang lên hòa lẫn với tiếng mưa, nhìn quanh không thấy ai, tôi bắt giác rung mình.

- Tôi ở trên này – vẫn chất giọng đó, tôi cảm giác như cô ta phải hét lên khá to vì trời mưa lớn - Trên gác buồn quá, người ở dưới nói chuyện với tôi nhé.

- Cô bao nhiêu tuổi vậy? – Tôi chỉ muốn tìm một cách xưng hô thích hợp, mặc dù cảm nhận được câu hỏi của mình có hơi khiếm nhã.

- 22

- Em 20 tuổi, gọi chị là chị nhé.

- Thế nào cũng được. Cậu vừa chia tay người yêu à?

- Sao chị hỏi thế?

- Vì cậu không nghe điện thoại.

- Chị hiểu sai rồi.

- Vậy ra không phải à? Sao cậu không nghe máy?

Tôi bắt đầu giải thích cái lý do lằng nhằng tại sao mình để chuông kêu liên tục. Thường thì tôi không có thói quen kể lể với bất kì ai những suy nghĩ băng quơ trong đầu mình, nhưng ngay lúc này đây, việc kể ra những điều đó sẽ giúp tôi kéo dài câu chuyện trong lúc chờ cơn mưa tạnh hẳn, và quan trọng là chị ta nằm

bên lề cuộc sống của tôi, dù cho chị ta nhận định tốt hay không tốt về tôi thì cũng chẳng ảnh hưởng gì đến thế giới mà tôi đang sống.

- Ra thế. Cậu có những suy nghĩ rất thú vị.

- Chị không cho rằng điều đó là vô tâm sao? Có thể đó là một cuộc gọi quan trọng, một công việc khẩn cấp không thể chậm trễ, và đứng về phía người gọi thì việc không nghe máy thật bất lịch sự.

- Cậu hiểu tất cả, vậy sao vẫn không nghe?

Ừ nhỉ, tôi đã bỏ qua cuộc gọi ấy, và lý do duy nhất để có thể giải thích chỉ đơn giản là tôi không muốn nghe, vậy thôi. Rốt cuộc thì đó vẫn chỉ là sự lựa chọn giữa “muốn” hay “không muốn”.

- Chà, sắp tạnh mưa rồi đây – tiếng chị ta reo lên không có vẻ gì vui sướng.

Tôi nhìn lên trời. Những đám mây trắng dần dần xuất hiện.

- Này nhóc, cậu có nghĩ là cậu cần đến lớp không? – Chữ “nhóc” khiến tôi hơi khó chịu vì tôi chỉ kém chị ta hai tuổi, và tôi cũng không rõ mình đã kể cho chị ta nghe về việc học đàn khi nào - Nếu cậu thực sự muốn đến lớp thì ngay cả khi trời mưa cậu đã có thể tới kịp giờ học. Nhưng thay vào đó, cậu lựa chọn ở lại đây, dưới mái hiên này để trú mưa. Chẳng phải khi đó cậu đã chấp nhận một điều rằng cơn mưa có thể kéo dài mãi khiến cậu không thể tới lớp hay sao?.

- À ...uhm có thể chị nói đúng.

- Vậy thì việc mưa bao lâu đâu còn quan trọng nữa. Cái quan trọng là cậu muốn hay không muốn đi thôi. Và theo như tôi thấy thì cậu chả có hứng thú gì với việc đến lớp, dù cho cậu thích chơi guitar.

- Em cũng không thích ghita.

- Ồ, thế thì thật thú vị.

Cách nói chuyện kì quặc của chị ta khuấy động một cái gì đó ẩn sâu trong tôi.

- Cậu nhóc tên là gì?

- An – tôi trả lời pha chút khó chịu. Lẽ ra đó nên là câu hỏi đầu tiên của mọi cuộc trò chuyện – Chị tên là gì?

- Chào An nhé, tôi đi ăn cơm đây, hẹn gặp cậu vào dịp khác.

Những tiếng cuối cùng nhỏ dần làm tôi hình dung ra cảnh chị ta vừa bước đi vừa nói vọng lại. Ăn cơm vào 4 giờ chiều? Dù sao thì mọi chuyện đều có thể xảy ra. Tôi tự nhủ rồi bước ra khỏi mái hiên.

Trời đã tạnh hẳn. Một vệt cầu vồng thẳng tắp treo lơ lửng trên những tán cây xa.

Lần thứ hai tôi bước vào ngõ hẻm cũng là một ngày mưa tầm tã và tôi có mang theo ô. Từ nhà tôi đến lớp ghita chỉ qua vài con ngõ nên tôi thường đi bộ, vừa đỡ phiền phức với chiếc xe suốt ngày chết máy, vừa là một cách tiết kiệm xăng trong thời kì giá cả leo thang.

Tôi đi sớm hơn 30 phút. Một cái gì đó khiến tim tôi đập nhanh hơn khi tôi rẽ vào con hẻm. Những bước chân chậm dần, tôi hướng mắt về căn gác lần trước. Bên khung cửa sổ, một cô gái trẻ đang ngồi hứng những giọt nước mưa. Khác xa với tưởng tượng của tôi, cô ta quả thực đẹp, đôi mắt to có phần tinh nghịch núp dưới hàng lông mi dài cong tuông như lúc nào cũng đọng nước. Cũng có thể cơn mưa làm tôi hình dung ra nước đọng sâu trong đôi mắt ấy.

- Chào An! Nhận ra tôi không?

- Là chị trên gác lần trước phải không? – Tôi hỏi câu ấy hơi thừa vì tôi dễ dàng nhận ra giọng nói của cô gái trong một khung cảnh không khác trước là mấy, ngoại trừ việc tôi mang theo ô. Phải gọi thiếu nữ xinh đẹp trước mặt mình là chị khiến tôi có chút tiếc nuối - Chị không phải đi học ạ, hay đi làm? Ý em là trông chị có vẻ rảnh rồi?

- Tôi cũng khá rảnh đây – cô gái cười – cả ngày chỉ ngồi ở trong phòng, nhưng rồi thành quen. Dù sao thì với đôi chân này tôi cũng chẳng thể đi đâu được... Ồ, An đừng nhìn tôi như thế.

Câu nói khiến tôi giật mình. Có lẽ trên khuôn mặt tôi đang hiện lên hai chữ “thương hại”, sự bình thản của cô gái làm tôi hơi sững sốt. Tôi đang không biết nên đáp lại ra sao thì cô đã lên tiếng trước.

- Cậu chơi được những bản nhạc nào thế? – cô tỏ ra háo hức.

Tôi thú nhận rằng đây mới chỉ là buổi đầu tiên tôi đến lớp học đàn, và tôi không có đủ hứng thú để tập thêm ở nhà. Cô gái không tỏ ra thất vọng. Cuộc trò chuyện như trầm xuống sau khi tôi biết được bí mật về đôi chân.

- Em phải đi thôi, nếu không chắc sẽ nghỉ thêm buổi thứ hai đây? – Tôi cố tình cắt ngang.

- Vậy chúng ta có thể làm bạn không?

- Nếu chị muốn – dừng lại ở đây thì dường như hơi miễn cưỡng, tôi đành nói thêm – em rất vui khi làm bạn với chị.

- Cuối tuần này cậu rảnh không? Ghé qua nhà tôi chơi nhé. Tôi muốn nói chuyện với An nhiều hơn.

Tôi chưa cần đến ba giây để nhận lời mời của cô gái, dù cho tôi không thuộc tuýp con trai dễ làm quen với người lạ.

Đến tận khi đi xa ngôi nhà gỗ vài chục mét, tôi mới chợt nhớ ra mình quên hỏi tên cô.

Như đã hẹn, chiều chủ nhật tôi đến thăm ngôi nhà. Cửa khóa bên ngoài. Từ trên gác xép, cô gái thả cho tôi chùm chìa khóa chỉ có hai chiếc, tôi đoán một chiếc khóa cổng, một chiếc khóa phòng riêng của cô. Căn nhà chỉ có hai tầng, tầng dưới khá ảm thấp dù không kê nhiều đồ, và cũng chẳng có mấy vật giá trị. Bụi và mạng nhện chẳng đầy góc bếp. Tôi men theo cầu thang bằng gỗ để đi lên gác. Theo phép lịch sự, tôi vẫn đứng ngoài gõ cửa, giọng cô gái cất lên nhẹ hơn rất nhiều so với việc truyền qua một bức màn mưa “An vào đi”.

Căn phòng không khác xa với tưởng tượng của tôi là mấy, tuy nhỏ nhưng khá ngăn nắp. Cạnh cửa ra vào kê một giá sách khá thấp vừa tầm ột người ngồi xe lăn có thể với lên được, sau rồi đến tủ lạnh, cốc uống nước và bình hoa bách hợp đặt bên trên tủ như để tiết kiệm không gian cho phòng. Điều khiến tôi ngạc nhiên nhất chính là giá vẽ đặt bên cửa sổ.

- Chị là họa sĩ?

- Mình chỉ vẽ theo bản năng thôi. Ngày trước có đọc qua một số sách về hội họa nhưng không hiểu lắm. Mà An uống nước nhé.

Nói rồi cô gái đi về phía tủ lạnh rót cho tôi một thứ nước vàng vàng.

- Ồ, em rất thích vị chanh leo – tôi mỉm cười đón lấy cốc nước trong khi tay kia đang lật qua những bản vẽ, và như chợt nhớ ra điều gì, tôi tiếp tục – chanh leo nghĩa là lạc tiên, chị biết điều này không?

- Ra vậy. Cối tiên và thiên đường liệu giống nhau không nhỉ?

- Hẳn là có gì đó liên quan.

- Người ta lên thiên đường khi đã chết.

Giữa chanh leo và cái chết liệu tồn tại một mối liên hệ nào đó theo suy luận của cô gái hay không? Ít nhất thì vào thời điểm này, tôi hoàn toàn không muốn nghĩ sâu về vấn đề ấy. Tôi tập trung vào những bức họa của cô, đa phần đều là chân dung làm tôi liên tưởng đến các bức tự họa của Van Gogh, tôi đặc biệt ấn tượng với bức tranh cô gái ngồi bên cửa sổ, đôi chân xếp gọn trên xe lăn, ngoài trời mưa trắng xóa. Cô gái đưa tay hứng những giọt mưa tí tách rơi bên ô cửa với một đôi mắt trong biếc không chút ưu lo, như thể toàn thân nàng đã hòa vào làn mưa ấy. Trong đầu tôi chợt hình dung ra lần thứ hai tôi gặp nàng, chỉ khác biệt với bức tranh kia là khi đó, đôi mắt nàng đọng nước.

- Chị ở đây một mình sao?

- Cũng có thể coi như vậy, hàng ngày chủ nhà vẫn mang đồ ăn đến nhưng hầu như là tôi ở một mình. Tôi cũng thích như vậy hơn.

Tôi định hỏi thêm về cha mẹ nàng, bất chợt nhớ lại cảm giác khi nàng nói với tôi về đôi chân, tôi quyết định dừng lại. Đến một lúc nào cần biết, hẳn tôi sẽ được biết.

Đột nhiên tôi nghe thấy tiếng cá quẫy nước, tôi nhận ra trên giá sách còn đặt một bể cá nhỏ. Tôi từ từ lại gần.

- An thử đoán xem chú cá ấy đang mong muốn điều gì.

- Một đôi cánh – đó là điều duy nhất nảy lên trong đầu tôi lúc này.

- Thật vậy à? Nhưng thử tưởng tượng nếu con cá có một đôi cánh nhé, thì làn da này vẫn không thể nào hô hấp mãi trong không khí, nó được sinh ra để sống với nước, và chỉ có thể là nước. Hẳn là nó cũng không được thế giới này chấp nhận vì nó chẳng thuộc một giống loài nào cả. Vậy thì một con cá, dù cho có thêm đôi cánh, nó có thể bay được bao xa?

- Nó chỉ cần ước được thêm một bộ lông vũ.

- Vấn đề là chẳng bao giờ có nhiều điều ước đến thế. Nàng tiên cá chỉ có một điều ước duy nhất là ở bên hoàng tử, nàng ta không thể đạt được điều ước thứ hai là có được trái tim chàng, vậy nên nàng ta đã chết. Nếu ông trời cho tôi một điều ước để mình có thể bước đi, chắc chắn tôi sẽ không nhận điều ước ấy, vì biết đâu khi đó tôi còn đánh mất nhiều thứ khác quan trọng hơn một đôi chân?

Câu chuyện dường như lạc sang một chủ đề khác, không đơn thuần là mơ ước của một con cá nằm trong bể. Tôi đã quen với kiểu nói chuyện kì quặc của nàng, nên chẳng lấy làm lạ. Cũng có thể từ lâu rồi trong đầu tôi đã tiềm ẩn cái cảm giác như thế, chỉ khác với nàng là tôi không sao diễn tả được nó, hoặc không bận tâm đến việc nên diễn tả nó hay không. Nàng tiếp tục:

- Ngày bé tôi sang nhà cô chú chơi. Căn nhà đó có một gác xép nhỏ. Cô tôi kể rằng chỉ cần bước qua cầu thang đi lên gác, tôi sẽ bước chân vào thế giới khác giống như cổ tích, ngồi vắt vẻo trên ông trăng, chạy giữa các đám mây hay hái sao cho vào giỏ... Tôi tin tất cả những điều cô tôi kể. Tôi chỉ ước ao được vào căn gác ấy. Nhưng tôi không dám bước qua những bậc thang gỗ vì dọc cầu thang treo đầy những con gấu, con khỉ da đen kịt chả khác nào lũ yêu tinh trong phim Tây du kí, tôi sợ chúng, mà diễn tả chính xác hơn là tôi cảm hận chúng đã ngăn tôi đến với thế giới mà tôi hằng mơ ước.

- Sau bao lâu thì chị biết sự thật về căn gác?

- Tôi không rõ lắm, một năm, hai năm, hoặc lâu hơn nữa ... Kể ra thì ngày ấy tôi còn quá nhỏ, cậu biết đấy, những bản khoả của một đứa bé bốn, năm tuổi luôn dần dần biến mất như thế, cho đến một ngày gần đây căn gác ấy hiện về trong tâm trí và tôi tự hỏi không biết từ bao giờ mình đã chấp nhận rằng chẳng hề tồn tại một thiên đường trên gác ... Nhưng vào lúc này, tôi lại thấy biết ơn đám “yêu tinh”... Giả sử như ngày đó tôi bước vào gác xép để rồi phát hiện ra nó không có gì hơn ngoài những vật dụng linh kinh, thùng xốp và bao xi măng vứt xó, tôi sẽ thất vọng biết bao nhiêu, hẳn tôi sẽ khóc rất nhiều. Thật kì lạ, điều ước đạt được hay không đôi khi lại chả quan trọng mấy.

Thường những lúc thế này tôi hay chọn cách im lặng.

Vài giọt nước bỗng lộp độp rơi bên ô cửa, cơn mưa rào ào tới kèm theo tiếng sấm chớp từ đâu vọng lại.

Nàng đề nghị vẽ tặng tôi một bức tranh. Tôi đồng ý rồi đi về phía cửa sổ. Cửa không có chấn song và cũng khá thấp, tôi dễ dàng ngồi lên trên, một chân gấp lại, chân kia duỗi thẳng chạm vào chậu cây xương rồng. Tôi cố gắng giữ yên tư thế ấy một lúc lâu, mưa hắt từ bên ngoài làm cả tay áo bên trái của tôi gần như ướt nhẹp. Nhưng tôi hoàn toàn không bận tâm đến cánh tay bị ướt, toàn bộ tâm trí tôi dồn vào khuôn mặt cô gái ẩn hiện đằng sau giá vẽ. Thỉnh thoảng ánh mắt chúng tôi chạm vào nhau, tôi chợt nhận ra một cái gì đó thật vô hồn choán chợp đôi mắt nàng, hơi nước lạnh buốt thấm qua da khiến tôi bất giác rùng mình.

-An chống tay lên đi, dựa về phía sau một chút.

Nàng đặt bút xuống, lăn xe về phía tôi. Có vẻ như nàng muốn giúp tôi chỉnh lại cách chống tay. Tôi bắt đầu thấy mỏi cổ.

- Không biết đến bao giờ mưa mới ngớt. Mỗi lần tôi và An gặp nhau thì trời đều mưa.
- Giờ vẫn đang là mùa mưa.
- Phải rồi – giọng nàng trầm xuống.

Thay vì giúp tôi chỉnh lại tư thế, nàng chợt đưa tay ra hứng lấy những giọt nước hắt lại từ ô cửa. Đôi mắt trong veo phản chiếu cả bầu trời. Và lần này tôi chắc chắn mình không nhầm, có nước đọng sâu trong đôi mắt ấy.

Một cảm giác tinh khôi rạo rực len lỏi vào trái tim, tôi bất chợt đưa tay nắm lấy bàn tay nàng lạnh toát dưới làn nước rồi luồn nó qua áo sơ mi chạm lên ngực trái của mình. Đôi tay tôi vòng ra đặt lên má nàng, ôm gọn lấy khuôn mặt trắng nhợt đầm nước mắt. Và cứ thế, môi tôi nhẹ nhàng lướt đi trên khuôn mặt nàng, vâng trán cao, đôi mi dài đầy nước ... môi nàng mềm mại như một nhành hoa trắng ... Mùi hương dịu ngọt nhẹ nhàng lan tỏa khắp gian phòng. Đường như thoáng qua có tiếng chày xương rỗng vỡ choang xuống sàn gỗ, nhưng tôi cũng không chắc lắm, tiếng vỡ đục ngầu hẳn đã tan vào làn nước mưa ào ào ngoài ô cửa.

Sau buổi chiều hôm ấy, tôi sợ phải đối diện với nàng, suốt một tháng trời tôi tránh đi qua ngõ, tôi bỏ tất cả các lớp tiếng anh, học nhảy, trừ những buổi bắt buộc phải đến trường, tôi hầu như ở nhà, ngồi một mình trong phòng. Cây ghita cũ đặt chổng trơ một góc càng khiến tâm trí tôi rơi vào một cõi xa xăm vô định. Tôi bị ám ảnh bởi khuôn mặt đầm nước, bởi những tiếng kêu đau đớn xen lẫn giữa hơi thở dồn dập, cả cái lạnh lẽo mơ hồ truyền từ cơ thể nàng sang tôi khi chúng tôi hòa vào nhau. Ở một thời điểm nào đó, tôi thậm chí không phân biệt nổi nước đang chảy ra từ mắt nàng hay chính đôi mắt tôi...

Tôi quay lại con hẻm sau khi đã trải qua tất cả các cảm giác đó, và tôi sẽ giải thích với nàng ra sao? Tôi nhìn chiếc ghita, nếu tôi chơi bản Romance tặng nàng, liệu nàng có tin hay không, liệu nàng có tha thứ cho tôi hay không?

- Cậu đang làm gì đấy?

Một người phụ nữ trung niên nhìn tôi vẻ dò hỏi, vừa nói, bà ta vừa soạn ra một chiếc chìa thọc vào ổ khóa của cánh cửa gỗ.

- Cháu tìm cô gái trọ trên gác.

Người đàn bà dừng lại, dò soát khuôn mặt tôi một lần nữa rồi đẩy cửa, mời tôi vào nhà. Tôi đoán bà ta là chủ ngôi nhà. Căn phòng bên dưới không có gì khác trước, bụi bặm và đầy mạng nhện. Bà ta dẫn tôi đi lên trên, mọi thứ vẫn y nguyên như lần cuối cùng tôi đến, chỉ thiếu cô gái.

- Cô ta chết rồi – Người chủ nhà bình thản.
- Sao lại chết? Chết từ khi nào ạ? – Tôi không nhận ra giọng chính mình.
- Tự tử. Chết cũng khổ sở lắm, phải cắt đến lần thứ ba mạch máu mới dứt. Cũng được gần một tháng. Cậu là bạn của cô ta phải không? Mấy thứ này cậu muốn giữ lại thứ gì thì giữ. Lát có người đến đây dọn đồ mang đi. Tôi cũng chẳng ham, của người chết đốt thì tiếc, giữ lại cũng xúi quẩy lắm.
- Vậy gia đình cô ấy đâu?

- Chết cả rồi. Nghe nói ngày trước cũng giàu có, về sau phá sản, ông bố say rượu nhỡ tay đâm chết bà vợ, tỉnh rượu lại thấy hối hận nên cũng tự tử luôn, bỏ lại cô con gái. Họ hàng thì tôi chưa bao giờ thấy nhắc đến.

Câu chuyện của người đàn bà ù đi bên tai tôi, tôi nhìn quanh nhà như kiểm tìm một thứ gì đó mà chính bản thân mình không rõ. Tôi đi về phía giá vẽ, bức họa cô gái bên cửa sổ còn đó. Tôi lật thêm vài trang nữa, bất chợt thấy bức tranh vẽ chính mình, là tôi, một thằng nhóc ngồi bên cây đàn, dưới mái ngói của căn nhà, ngoài trời, những giọt mưa nhảy lộp độp trên nền xi măng trắng xóa. Tôi tháo hai bức tranh đặt cạnh nhau, bức tranh cô gái bên trên, bức họa vẽ tôi đặt dưới, tôi sững sờ nhận ra đó là hai mảnh ghép

hoàn hảo của ngôi nhà gỗ, cũng một gam màu nâu nhạt, nhưng cảm giác như chúng tôi đang ở hai thế giới hoàn toàn xa lạ.

Có khi nào chính sự xuất hiện của tôi đã đẩy nàng đến cái chết? Tôi trở thành tấm gương phản chiếu thế giới thực tại mà con cá nhỏ hằng mơ ước, cái thế giới mà càng lúc nó càng thấy mình không bao giờ với tới được. Nó đau khổ, tù túng, ngột ngạt, nó trốn trong vỏ bọc để tiếp tục sống. Một lần nữa, tôi xuất hiện, xé toang vỏ bọc ấy, tôi bảo với nó rằng: “A, con cá nhỏ. Mày thật đáng thương.”

Và sự biến mất hèn hạ của tôi chính là nhát dao cuối cùng đâm chết con cá ấy.

Tôi vùng chạy khỏi căn nhà gỗ.

Trời đổ mưa. Lộp độp, lộp độp... Từng giọt nước tát vào mặt tôi đau rát. Lặn vào trong tiếng sấm chớp giọng một người đàn bà từ xa gọi í ới:

“Cậu gì ơi, bỏ quên cây đàn này”.

18. Chương 18. gió Thổi Dọc Triền Đê

18. Gió thổi dọc triền đê

Truyện ngắn của Hoàng Trọng Muôn

Đêm đã khuya lắm rồi. Có lẽ phải đến hơn mười hai giờ.

Huyền cũng không biết nữa vì chiếc đồng hồ treo tường lại đặt sau tấm ri-dô. Những lúc như thế này, chị sợ nhất là phải nằm đếm thời gian trôi đi một cách chậm chạp. Bên cạnh chị, bé Thảo vẫn ngủ say sưa. Tiếng ngáy êm êm của con như cửa sập thêm vào lòng chị sự đơn độc, trống trải, cô quạnh. Có một cái gì đó đang muốn cựa quậy, đang muốn phá phách trong lòng chị nhưng bị chị giữ chặt lại, kìm nén khiến cho tâm trạng của chị cứ khắc khoải không yên.

Mỗi đêm bây giờ, đối với chị cứ dài như vô tận.

Không hiểu sao, cứ đặt lưng xuống giường là chị nghĩ. Nghĩ nhiều lắm. Nghĩ miên man. Nghĩ toàn những điều vớ vẩn chẳng đầu vào đâu. Nghĩ đến quay cuồng, đến mệt mỏi mà không thể nào dứt những suy nghĩ ấy ra khỏi đầu được. Nghĩ đến mụ mị. Cứ như bị ma ám, cứ như người ốm đỡ, cứ như kẻ mất hồn.

Suốt nhiều ngày nay, chị đã phải vùi đầu vào những giấc ngủ ngày bơ phờ để lấy lại sức. Có lẽ, do ánh sáng nhờ nhờ của quả bóng đèn ngủ màu xanh làm cho chị trần trọc không thể ngủ được. Cái thứ ánh sáng ma quái ấy lạnh lẽo quá, nó gọi lên trong chị sự cô đơn, trống trải khiến chị sợ.

Chị thay quả bóng đèn ngủ màu xanh bằng một quả bóng màu đỏ. Nhưng chính cái màu đỏ rạo rực ấy lại càng làm cho chị khó ngủ hơn. Cái thứ ánh sáng ấy đã gọi lên trong chị một sự khao khát rất rõ ràng, cụ thể. Lâu nay, chị vẫn luôn che dấu sự thổn thức của mình trong những bộ quần áo lao động nhàu nhĩ, bạc màu, cẩu bẩn và rộng thùng thình; sau những cánh cửa luôn đóng im ỉm cả ngày lẫn đêm, kể cả khi chị có mặt ở nhà. Vậy mà bây giờ, chị không còn sức để chịu đựng những điều đó nữa, không thể bình thản và đứng đưng trước những người đàn ông. Mỗi lần như thế, Huyền lại thổn thức như vừa phải làm một công việc gì đó cực kỳ nặng nhọc. Chị thấy tức ngực, khó thở. Chị vội ngồi nhổm dậy, vùng khỏi giường, lao vào nhà tắm, dội nước ào ào lên khắp cơ thể. Một lúc sau, chị thấy chân tay mình rã rời, người mệt rũ ra như một con gà bị cúm. Chị lại phải vội vàng đổi quả bóng đèn ngủ màu đỏ bằng một quả bóng màu xanh lơ, dịu dàng hơn.

Từ ngày chồng mất, hơn hai năm nay, Huyền vẫn sống lặng lẽ và đơn độc trong căn nhà nhỏ ở cuối xóm Bờ Ao, nơi chỉ có lều tèo năm, sáu ngôi nhà nằm thưa thớt bên cạnh chiếc ao cá rộng mênh mông. Có lẽ, cuộc sống của chị đã êm ả hơn, nếu như Lâm không trúng thầu chiếc ao cá này và dựng một chiếc chòi canh nhỏ để trông ao, cách ngôi nhà của chị không bao xa. Ngày ngày, nhìn thấy thân hình vạm vỡ của anh ngụp lặn ngoài ao, trong chị lại gợi lên ý muốn được làm một người đàn bà giống như bao người đàn bà khác. Những

đêm mất ngủ, Huyền đều nghe được tiếng bước chân và cả những tiếng thở dài của anh nữa, mỗi khi anh đi qua sau nhà, chỗ cửa sổ mà mẹ con chị đang nằm. Đêm nào, anh cũng đi quanh ao cá một vòng trước khi về chòi ngủ, cần mẫn và chính xác như một chiếc đồng hồ. Những lúc ấy, chị lại ngồi nhồm dậy, động tai nghe ngóng và phải hít thở thật sâu cho nhịp tim bớt đập loạn lên trong lồng ngực. Nhiều lần, khi Lâm trở về chòi, Huyền đã lặng lẽ đi theo sau anh đến tận chân chòi, rồi như người đang định ăn vụng, chị thấy mình mắc lỗi, vội quay đầu, bỏ chạy thật nhanh như bị ma đuổi.

Mất điện. Sao lại mất điện vào đúng lúc nửa đêm như thế này cơ chứ? Bé Thảo chợt trở mình, ú ớ nói mê, tay quờ quờ vào người chị. Huyền không sợ bóng tối, thậm chí còn muốn được ngồi một mình trong bóng tối. Nhưng bé Thảo lại sợ bóng tối và quen ngủ có đèn. Nhỡ tỉnh giấc, không nhìn thấy gì, bé sẽ khóc thét lên, sẽ không thể dỗ nó ngủ lại được, sẽ thức luôn đến sáng mất. Chị lần tìm chiếc đèn pin để ngay đầu giường và dậy đi soi tìm bật lửa. Cái bật lửa chết tiệt hình như hết xăng làm chị bật rất cả tay mà không chịu lên lửa. Huyền lôi cục bông trong ruột bật lửa ra. Cục bông khô cong queo. Làm thế nào bây giờ? Mấy ngày nay chị lại quên mất cả việc mua xăng khi chai xăng con con chỉ dùng để chạy bật lửa đã hết mấy ngày rồi. Với lại, lâu nay, có bị mất điện như thế này bao giờ đâu. Không thể thắp đèn pin đến sáng, cũng không thể cứ nằm trong bóng tối mãi được. Huyền đành với tay lấy chiếc đèn dầu để trên ban thờ, cầm theo đèn pin đi xin lửa.

Ngoài sân, văng vặc ánh trăng. Trăng nhể nhại chảy trên những tàu lá chuối ướt đầm sương đêm. Trăng tràn trề khoảng sân, loang loáng trên khắp con đường bao quanh ao cá. Ngày trước, chị rất thích những đêm trăng như thế này, nhưng lâu lắm rồi, chị cũng không còn hứng thú để cảm nhận vẻ đẹp của những đêm trăng sáng nữa, những đêm trăng mà khi còn trẻ, bao giờ chị cũng thấy chúng lung linh, huyền ảo. Chợt Huyền đứng khựng lại trước cánh cổng sắt lạnh lùng khi mà chiếc then kêu kìn kít đã được rút ra gần hết. Biết xin lửa ở đâu? Mọi nhà đã ngủ từ lâu rồi, chẳng lẽ lại gọi họ dậy? Có lẽ anh Lâm còn thức. Anh ấy cũng chỉ vừa mới đi quanh ao một lượt về thôi mà. Tự dưng, Huyền thấy chân tay mình run bắn lên, người bừng bừng như lên cơn sốt. Chân chị bước gấp gấp về phía chòi canh ao của Lâm như một kẻ mộng du. Đứng dưới chân chòi khá lâu, chị mới có thể cất được tiếng gọi khẽ, run run:

- Anh Lâm còn thức không?

Trong chòi vẫn tối đen như mực. Chị cất tiếng gọi khẽ một lần nữa rồi định quay về thì nghe thấy giọng của anh:

- Ai đấy?

- Em! Huyền đây! Em muốn xin anh ít lửa. Mất điện tối quá mà bật lửa nhà em lại bị hỏng. Chị nói lắp ba lắp bắp như một cái máy.

Huyền cảm thấy tim mình đập thùm thụp như đánh trống. Sao mình lại cảm thấy lạnh run lên như thế này? Sao mãi không thấy Lâm nói gì? Có lẽ anh ngại? Anh cảm thấy bất tiện? Đêm hôm như thế này, mình ở đây một mình cũng không hay. Nghĩ vậy, chị định quay gót về nhưng lòng vẫn chùng chình với những ý nghĩ tội lỗi. Chợt giọng Lâm vang lên trên chòi:

- Em lên đi!

Chị khẽ rùng mình như vừa bị ai đó hù dọa sau lưng. Ánh sáng leo lét của chiếc đèn dầu nhỏ vừa được anh thắp lên làm cho chị tự tin hơn. Chiếc chòi đơn sơ, ngày nào chị cũng đi qua, ngày nào chị cũng nhìn thấy, vậy mà hôm nay, tự dưng chị thấy lạ lẫm và hồi hộp như vừa trông thấy lần đầu.

Lâm ngồi nép vào một góc để nhường chỗ cho chị. Anh vừa khoác thêm lên mình một chiếc áo may ô cũ, rách toạt tả vụn mấy đường chỉ may, cấu bẩn, nhàu nhĩ như một miếng rở rách nhưng cũng không thể làm mất đi vẻ đẹp cường tráng của người đàn ông tràn đầy sức sống từ con người của anh, nhất là trước ngọn đèn dầu tù mù, chập chờn. Huyền cảm thấy ấm ấm từ chiếc đèn của Lâm sang mà tay run bắn lên, làm đổ cả ngọn đèn. Ánh sáng tắt ngấm. Chỉ còn những làn sáng nhờ nhờ từ ngoài ao hắt vào. Chỉ còn ánh trăng rờ rờ bên ngoài chòi. Chị quờ tay tìm bật lửa, chợt chạm vào tay anh. Hình như anh cũng đang tìm bật lửa để châm lại đèn. Hơi thở của Lâm gần lắm, ấm nóng và gấp gáp nữa làm cho Huyền thấy tức ngực, khó thở. Ý muốn có được anh khiến cơ thể chị bừng bừng như phát sốt, như bị lên cơn co giật, như bị ma làm. Chị nắm chặt tay của Lâm, kéo anh đổ ập xuống. Họ quấn chặt lấy nhau. Chỉ có tiếng gió lang thang hơn dỗi bên ngoài chòi và những tiếng thở gấp gáp của hai người.

*

* *

Lâm, Thái, Hoà là bộ ba nổi tiếng tài tử ở trường cấp ba nơi Huyền học. Họ được các bạn nữ trong trường rất ngưỡng mộ bởi vẻ đẹp trai, học giỏi, hát rất hay, chơi ghi ta rất cừ và nhảy cực đẹp. Không buổi tổ chức lễ hội nào của trường là không có mặt của họ. Không một hoạt động tập thể nào mà họ lại không làm cho tất cả mọi người đều trở nên cuồng nhiệt. Họ học trên Huyền một lớp. Cả ba đều yêu chị. Cũng có thể vì chị hát rất hay. Cũng có thể vì Huyền là cô học trò học giỏi Văn, hay mơ mộng. Cũng có thể vì chị là hoa khôi của trường, một cô học trò đẹp rực rỡ và hồn nhiên giữa những đứa học trò quê luộm thuộm và lấm lem bùn đất. Chị cũng không biết nữa nhưng chính chị cũng không hiểu tại sao lại bị Thái chinh phục dễ dàng đến vậy, khi mà lòng kiêu ngạo của Huyền đã làm khổ sở rất nhiều gã si tình. Có lẽ, chị thích nụ cười khinh bạc của Thái. Cũng có thể, chị thích sự ngạo nghễ trong cách cư xử hàng ngày của anh.

Cả ba đều trượt vô chuối trong lần thi đại học đầu tiên. Thái chỉ để lại cho Huyền một bức thư, rồi bỏ vào Nam biệt tăm. Lâm và Hoà ở lại làng, lao vào làm kinh tế. Vừa buồn vì chuyện của Thái, vừa giận bố mẹ khi thường xuyên bóng gió giục chị lấy chồng, Huyền đã không nộp hồ sơ thi đại học. Năm sau, Huyền dự thi nhưng bị trượt. Đó là một ngày chị không thể nào quên được khi nhận được giấy báo điểm thi vào đúng lúc cả nhà đang cuống lên chạy lũ, trận lũ lịch sử của làng Từ Đài. Nước từ thượng nguồn sông Hồng đổ về gầm rú, đục ngầu, tung bọt trắng xoá. Nước thè cái lưỡi dài ngoẵng, đen ngòm liếm lấy bãi đất ngoài đê, rồi nhảy chồm lên, liếm lấy mái nhà, liếm lấy ngọn cây, rồi nuốt chửng tất cả vào cái lòng sông đang sôi réo, đỏ ngầu trong chớp mắt. Mọi người vội vàng bồng bế, dắt díu nhau chạy lên đê tránh lũ. Họ dựng những chiếc cọc tre gầy guộc, khằng khiu như những cánh tay dài nhằng vì đói ăn, hươ hươ một cách tuyệt vọng lên trời, đầu hàng cơn thịnh nộ của thiên nhiên. Họ căng dây, phủ bạt, phủ áo mưa lên làm thành những chiếc lều tạm bợ, thấp lè tè, lờ xờ trên con đê đang phải gồng mình lên ngăn dòng nước lũ hung dữ. Suốt mấy ngày bị quân thúc trong lều, lòng Huyền như tan nát. Chị đau khổ vì hi vọng của mình bị dập tắt thì ít, mà vì cuộc sống bấp bênh của mình cùng với dân làng nơi ven sông này thì nhiều. Mãi đến khi lũ rút đi, để lại một vùng đổ nát, hoang tàn, bấp bênh bùn đất, mọi người mới trở về dựng lại nhà cửa, dọn dẹp bùn đất và bắt đầu một cuộc sống mới. Huyền đổ bệnh. Chị sốt li bì mấy ngày liền. Trong lúc mê sảng, chị vẫn cảm nhận được sự lo lắng, quan tâm chăm sóc ân cần của cả Lâm và Hoà. Họ đã giúp gia đình Huyền dựng lại căn nhà khang trang như cũ.

Một buổi tối, chị nhớ rất rõ là vào độ tháng Giêng. Hôm ấy, trời khá lạnh. Vừa đi làm đồng về, chưa kịp rửa chân tay, bố mẹ chị đã gọi vào bàn chuyện làm đám cưới với Hoà. Đất dưới chân Huyền như sụp xuống. Điều chị luôn lo sợ trong suốt thời gian qua thì bây giờ đã đến. Chị không muốn chọn ai giữa Lâm và Hoà. Huyền quỳ xuống giữa nhà, xin bố mẹ cho chị được thi đại học thêm một năm nữa, nếu không đỗ, chị nhất định sẽ nghe theo mà không một lời oán trách.

Hôm Hoà sang xin cưới, Huyền đã chấp nhận buông xuôi tất cả. Chị đã tự hứa với lòng sẽ tận tâm, tận lực với Hoà để bù đắp phần nào những việc anh đã giúp đỡ gia đình mình. Nhưng Duy lại mang về cho chị tờ giấy báo trúng tuyển và gọi nhập học của trường cao đẳng sư phạm. Huyền đã chết lặng người đi, mãi không nói được câu nào. Duy đã quỳ xuống bên giường xin chị tha tội. Huyền chỉ biết khóc nức lên, nức nở như một đứa trẻ con.

Đáng lẽ, giấy gọi Huyền nhập học đã có thể về cùng với giấy gọi của những người trúng tuyển khác trong làng, nhưng chỉ vì Duy muốn chị vui, muốn chị bắt đầu nên khi nhìn thấy giấy gọi của chị ở bưu điện, anh đã cầm hộ luôn mà không chuyển về xã. Đúng lúc ấy, Duy nhận được điện thoại của chị gái ở thành phố Hồ Chí Minh báo tin bố anh bị tai nạn giao thông, đang cấp cứu ở bệnh viện Chợ Rẫy. Anh chỉ kịp nhấc lại về nhà mấy câu rồi vội vàng bắt xe ô tô vào ngay với bố. Mãi đến khi bố anh qua được cơn nguy hiểm, Duy mới chợt nhớ đến tờ giấy báo trúng tuyển của Huyền. Chỉ còn năm ngày nữa là đến thời gian nhập trường. Đúng lúc đấy, anh Công, bạn trai của chị gái Duy nhận được lệnh phải ra Bắc công tác ngay ngày hôm sau bằng máy bay, nên Duy đã nhờ anh mang về để Huyền kịp làm thủ tục nhập học. Nhưng chỉ trước khi lên máy bay ra Bắc vài tiếng đồng hồ, anh Công lại phải chuyển chuyển đi công tác sang nước ngoài ngay trong ngày. Lúc Duy biết điều đó thì thời gian nhập học của Huyền đã qua từ lâu.

*

* *

Sau đêm mất điện ở chỗ Lâm về, Huyền không ngờ mình lại vẫn có thể sống vui vẻ và thản nhiên như thế được. Có lẽ, khi người ta đã bước chân qua được ranh giới nào đó thì tất cả mọi thứ sẽ không còn gì là đáng sợ nữa. Chị cũng không thể nào giải thích nổi, vì sao, sau lần đầu ấy, chị lại đến với Lâm thường xuyên, dễ dãi và bình thản hơn.

Lan là bạn học của chị suốt mười hai năm phổ thông, lại ở cùng làng. Lan không đẹp, có thể nói là không có gì nổi bật để khiến một chàng trai hào hoa như Lâm để ý. Vì điều ấy mà Lan luôn ghen tị với Huyền, luôn tìm cách gây sự và đổ lỗi cho chị. Bây giờ có được Lâm, có lúc chị cảm thấy đôi chút hả hê vì đã bắt được chồng của Lan phải phục tùng ý muốn của mình. Nhưng rồi Huyền lại cảm thấy mình quá đáng, với cả Lan, với cả Lâm. Nếu chị không quyết định lấy Hoà, Lâm đã không đến nỗi chán nản, buông xuôi tất cả và bỏ đi một thời gian dài, rồi trở về mới quyết định lấy Lan. Nếu không vì chị, có lẽ Lâm đã có một cuộc sống khác, vô cùng hạnh phúc và thành đạt. Nhưng tất cả những điều ấy cũng chẳng là gì khi chính chị nghĩ rằng, sự vụng trộm của mình nơi cuối làng khuất nẻo thế này, không ai có thể biết được.

Lan bắt được hai người đang nằm với nhau nhưng thái độ của cô ấy khá dửng dưng, không âm ỉ, cũng không đánh ghen, không lăng mạ Huyền và Lâm như Huyền nghĩ. Giá như Lan cứ mắng thẳng vào mặt chị, cứ xông vào cào cấu, chửi rửa thật cay độc như những người đàn bà khác đánh ghen, có lẽ Huyền đã dễ chịu hơn.

Lan nhẹ nhàng ngồi xuống, khá bình thản:

- Thèm đàn ông quá, không chịu được nữa rồi chứ gì? Tôi cho chị thuê chồng đấy, chị dám không?

Cả Lâm và Huyền đều sửng sốt. Một việc như thế mà chị ta cũng nghĩ ra được và nói dửng dưng đến thế. Lan tiếp tục lên giọng:

- Dù sao thì tôi cũng chẳng dỗi hơi để suốt ngày đi canh chồng. Mà có canh cũng chẳng được vì có lợn nào chê cáng ngon đâu. Các buổi tối, hai người có thể ở với nhau, thích làm gì thì làm. Miễn là chị trả tiền thuê chồng cho tôi, mỗi tháng hai trăm nghìn!

Lâm im lặng. Hình như anh khóc. Người anh run lên. Có lẽ vì quá khổ tâm mà anh không thể nói được gì nữa. Vừa thương Lâm, vừa giận Lan, Huyền buột miệng:

- Được, tôi sẽ thuê chồng của chị!

Câu nói của Huyền làm cho Lan chột dạ lại. Thực ra, Huyền muốn tìm cơ hội thích hợp để tạ tội với Lan sau. Không ngờ, Lan đã chuẩn bị cả giấy bút từ trước, ngồi viết một bản hợp đồng ngắn gọn, rồi đọc to cho cả chị và Lâm nghe. Lâm bỏ ra khỏi chòi, đi lang thang quanh ao. Nhìn dáng anh thất thểu, nhập nhòa, liêu xiêu trong bóng đêm, nước mắt Huyền cứ thế chảy ra ầng ậc.

*

* *

Ủy ban nhân dân xã gửi giấy về, gọi Huyền lên giải quyết chuyện đơn từ của Lan khiến lòng chị như có lửa đốt. Từ sau hôm cô ấy bắt gặp chị và Lâm, hai người có dám gặp nhau nữa đâu. Chị cũng đã tìm Lan giải thích và xin cô ấy tha thứ, cô ấy cũng đã bằng lòng. Huyền đâu có ngờ là Lan vẫn giữ lại tờ hợp đồng ấy để gây áp lực đòi tiền chị. Số tiền Hoà để lại, cộng với tiền lương của một cô nuôi dạy trẻ, cũng giúp mẹ con chị sống thoải mái ở làng. Lan muốn chị thanh lý bản hợp đồng đúng như thoả thuận là hai trăm nghìn đồng mỗi tháng. Huyền không đồng ý. Lan dọa sẽ kiện lên xã. Nào ngờ, cô ấy làm thật. Chỉ ngày mai thôi, cả làng, cả xã này sẽ âm ỉ lên vì chuyện của chị đã giấu giếm bấy lâu nay. Chị làm sao dám ngẩng mặt lên để nhìn bố mẹ, nhìn mọi người nữa. Ai còn cho chị dạy trẻ ở đây nữa! Nghĩ đi nghĩ lại, chị lo lắng không thể nào ngủ được. Huyền tự dưng thấy mình đâm ra trơ trẽn, chai lì, tự dưng thấy mình chẳng có gì để lo sợ trước dư luận nữa. Đàng nào thì mọi chuyện cũng đã xảy ra rồi, có giữ cũng chẳng được. Chị đã sẵn sàng đón đợi tất cả, vì có nỗi đau nào mà chị chưa phải trải qua!

Ông chủ tịch xã sau khi giải thích ngọn ngành về những quy định của Luật hôn nhân và gia đình, chỉ ra cái sai trái của từng người, đã yêu cầu cả vợ chồng Lâm và Huyền cùng ký vào biên bản và phạt hành chính mỗi người một trăm nghìn đồng. Vừa không đòi được tiền của chị, lại phải nộp phạt cho cả chồng, mất nhiều tiền hơn nên Lan có vẻ hậm hực và căm thù chị lắm. Nhưng ở uỷ ban xã bị ám ức bao nhiêu thì về đến

làng, Lan lại nhọc nhã bấy nhiêu, khi mà vừa bước chân vào cổng làng đã bị mấy bà hàng nước mắng té tát. Huyền cũng không ngờ, những điều mà chị đã sẵn sàng đón nhận thì lại không đến với chị mà đổ cả vào đầu Lan, khiến cho cô ấy quá đau khổ, nhọc nhã và đổ bệnh. Mọi người đều lên án Lan ti tiện khi mang cả chồng ra để cho thuê. Rằng thì Lan là kẻ hám lợi quên nghĩa. Rằng thì Lan trước đây sẵn đón, theo đuổi Lâm cũng chỉ vì của cải nhà Lâm chứ có yêu đương gì... Rất nhiều điều tiếng cay độc đã làm cho Lan quy ngã, không thể gượng dậy được. Huyền thì ngược lại. Chị được mọi người cảm thông, an ủi và động viên rất nhiều. Điều đó càng làm cho chị thấy mình có tội với Lan.

Đêm nay lại là một đêm nữa trần trọc, khó ngủ. Không hiểu sao chị lại sợ ngủ đến thế. Chị luôn bị những cơn ác mộng hành hạ khiến nhiều khi ú ớ nói mê, nhiều khi giật mình tỉnh giấc, người ướt đầm mồ hôi. Bây giờ thì chị lại sợ ngủ một mình vì luôn cảm thấy có điều gì đó bất an, lo lắng trong lòng. Mấy hôm nay, chị đã phải bảo mẹ sang ngủ cùng cho đỡ sợ. Hình như bà cũng không ngủ được, thỉnh thoảng lại trở mình, thở dài. Đêm qua, hai mẹ con đã nằm ôm nhau khóc.

Gần sáng, trời trở lạnh. Mẹ chị nằm ngủ co ro trong chiếc vỏ chăn mỏng đắp hờ trên người. Có lẽ bà cũng vừa chợp mắt chưa lâu nên gương mặt còn lộ rõ sự căng thẳng, mệt mỏi. Huyền nhồm người dậy, chuẩn bị tư trang quần áo rồi nhẹ nhàng đánh thức bé Thảo, bế ra ngoài và ra hiệu cho con yên lặng để bà ngủ.

Gió sớm ràn rạt trên đê. Những cơn gió heo may se lạnh làm chị khẽ rùng mình. Bé Thảo khẽ rúc đầu vào ngực mẹ. Chị quay lại nhìn ngôi nhà thân thuộc của mình, nơi chị đã có mấy năm sống trong dần vật, khổ sở, nơi mẹ chị vẫn đang ngủ say mà chưa hề hay biết về sự ra đi của chị. Chị đã viết thư để lại cho bố mẹ và cả thư tạ tội với Lan. Chị phải đi thôi. Cũng chẳng biết đến bao giờ chị mới có thể bình tâm để trở lại nơi này

Huyền quay người đi thật nhanh.

Gió thổi ào ào dọc triền đê quần lấy từng bước chân của chị.

19. Chương 19. Trễ

19. Trễ

Truyện ngắn của Võ Thị Mỹ Linh

Nhà có hai anh em, anh hai là con cả, và dĩ nhiên, tôi là con út. Ba thương anh hai dữ lắm, ba bảo, anh là cháu đích tôn của ông bà nội, là người sau này sẽ nối dõi, thừa kế tông đường. Ngày má sinh anh hai ra, nghe đâu người ta bảo, ba mổ nguyên con heo nái nửa tạ đem đi quay rồi phân phát cho cả làng. Ba thích chơi trội như thế dù chỉ dám chơi trội một lần rồi chìm ngấm. Mà điển hình của cuộc chìm ngấm ấy chính là tôi. Ngày má sinh tôi ra, mặt ba méo xệch, mắt ba rã rời. Nghe đâu người ta bảo, một đĩa xôi để cúng ông bà cũng không buồn nẫu. Chả là ba đã có anh hai rồi, ba đâu cần thêm một đứa con gái mà biết chắc chắn rằng sau này lớn lên nó sẽ bỏ ba má để theo chồng như tôi nữa. Ba bảo tôi là kết quả của một lần sơ suất khi ba say xỉn hay nói theo cách bóng bẩy mà không phô trương, người ta gọi đó là hậu quả của việc sinh đẻ không có kế hoạch. Từ dạo ấy trở đi, mỗi lần đi làm rồi đi nhậu về ba thường ẵm hai anh em đặt lên cái đùi xương xóc, đen sạm của mình mà nói nhều ngao: “Thằng Đậu, mày là con trai trưởng thì phải ráng học thật giỏi, thi vào trường nào đậu ngay trường đó để sau này ba mày được nở mày nở mặt ghen con! Còn con Na, mày chỉ cần ăn khỏe, sống khỏe, đừng bệnh tật, đừng đau ốm, sau này lớn lên tìm được thằng rể ưng ý tao gả quách đi là xong!”. Ba vừa nói vừa đưa cái miệng nồng nặc mùi rượu ghé sát vào tai hai đứa. Lúc đó, dù không biết gì, tôi cũng làm bộ ra vẻ gật gù, hết như những đứa trẻ lên ba lên bốn khác vẫn thường hay gật gù khi nghe ba mẹ chúng nói dù thực sự chả biết họ đang nói cái quái gì. Sự khác biệt giữa con nít và người lớn, có chăng là bắt đầu từ những cái gật gù như thế....

Ngày anh hai vào lớp một tôi cũng được lon ton đi mẫu giáo. Thương anh hai, sợ ảnh học không bằng bạn bằng bè, ba bỏ công lên huyện thuê một ông thầy biết nói tiếng Tây về tận nhà dạy kèm. Tiền thuê thầy một tháng năm trăm ngàn, lại còn cơm nước, tiền công cán mỗi ngày lên rước ổng đi rồi chở ổng về, tính

hết cũng góp gộp cũng gần triệu bạc. Chẳng biết ba lấy đâu ra nhiều tiền mà cho anh học đến thế, chỉ biết mỗi chiều đi mẫu giáo về, chạy qua cánh đồng nứt nẻ chân chim, người ta về hết mà tôi vẫn thấy ba má người cày người cấy, làm quần quật không khác gì hai con trâu lầm lũi....

Mấy bữa, tôi buồn không thêm đi học. Hỏi sao? Lên lớp chán thí mồ, có mỗi bài “Bé bé bông bông” mà cô giáo cứ dạy đi dạy lại mãi trong khi tôi thì đã thuộc lâu lâu đến tận cái bài gì mà “đi tìm lá diêu bông cho em...” mà mỗi lúc ra chơi tôi vẫn thường thấy cô hay ngồi lẩm nhẩm hát một mình. Vậy là tôi quyết định ở nhà, quyết định xin ba cho theo học tiếng Tây cùng anh hai. Ba bảo, anh hai cần được yên tĩnh để chú tâm học cùng thầy, mà vào đó chỉ thêm quấy phá. Tôi hựt hững năm giây, buồn thêm năm giây nữa. Nhưng rồi tôi bắt giác cười một cách bí hiểm. Và tôi phát hiện ra có một trò khác còn hay hơn cả cái trò vào học cùng anh hai nhiều. Tôi chạy ra góc hè sau nhà, nơi có khung cửa sổ mở từ phòng anh hai, và bắt đầu kê cái ghế đứng rón rén dòm ông thầy dạy mà học lỏm. Tôi dần dà thích thú với cái trò học lỏm này khi phát hiện ra những điều thú vị như, trong tiếng Tây, người ta chỉ dùng một cách xưng hô là “I” và “You” chứ không có nhiều cách gọi lùm xùm, rắc rối kiểu “tao, mày, cô, cậu, thằng đó, con đó, hoặc bạn này, bạn nọ...” như trong tiếng Việt. Vậy là ngày mai, nếu gặp thằng Đẹt, cái thằng mà tôi ghét nhất xóm vì chuyên gia nói tục, chửi thề (mà thực ra còn một nguyên do khác là tại nó hay chê tôi lùn và xấu) thì tôi có thể chạy lại vỗ vào vai nó mà nói rằng “Hey, you!”. Thằng Đẹt sẽ quay sang thắc mắc hỏi, mày đang nói cái gì đó Na. Còn tôi sẽ âm ờ bảo, à, trong tiếng Anh, khi tao nói “Hey, you!” thì có nghĩa là “Ồ, chào anh bạn!”. Thằng Đẹt chắc chắn thích thú lắm vì không hiểu sao hôm nay tôi lại ngoan hiền đến thế, còn tôi lại bụm miệng cười khúc khích vì câu đó cũng có nghĩa là “Ồ, thằng mất dạy!”. Cuộc chơi sẽ cứ thế kéo dài mãi nếu không có một ngày tôi bỗng dưng nhận ra, cái việc đứng thập thò lén lút học lỏm qua khung cửa sổ thật là nhục nhã và tại sao chỉ có anh hai mới được học nhiều còn tôi thì lại không. Tôi bắt đầu thấy ghét anh hai từ dạo đó...

Dù nghĩ con gái không cần học nhiều, má vẫn cho tôi đi học, chỉ ít là đến hết cấp hai. Má bảo, con gái cũng cần cái chữ, đừng như má, đi ra chợ mua chai dầu gội đầu cho ba mà thấy người ta bày biện đủ thứ chai bắt mắt, cuối cùng cầm nhầm về chai dung dịch vệ sinh phụ nữ. Ba cứ thế sẽ đổ mãi chai dung dịch vệ sinh lên đầu mà gọi vì nó cũng tạo bọt, cũng có mùi thơm không khác gì chai dầu bồ kết đã hết dạo trước nếu một hôm anh hai không tình cờ phát hiện và đọc những dòng chữ ghi trên thân chai á nghe....

Ngày tốt nghiệp lớp 9, tôi ngồi ôm cái bằng học sinh giỏi mà khóc nức nở. Là nếu như những đứa con gái nhà khá giả khác trong xóm, tụi nó sẽ được tiếp tục học lên cao, được mặc áo dài chạy tung tăng khắp làng hoặc chí ít cũng được như anh hai, mang tiếng hàng ngày đạp xe lên huyện đi học, nghe oách thí mồ. Chỗ tôi về trên con đường phẳng lạng, nghe tiếng than nức nở phát ra từ thân hình nặng một tấn u hoài và trện khóc rên rỉ hao phí gần cả lít nước mắt, anh hai cất lời an ủi: “Đi học chán lắm, có gì đâu mà thích. Anh mà bỏ được là anh bỏ rồi!”

Anh hai vừa dứt lời tôi đã nhảy cẫng xuống xe la hét: “Anh thì sướng rồi, bao nhiêu tiền bạc cái gì ba mẹ cũng đầu tư cho, còn em có mỗi cái ước mơ giản dị là được đi học mà cũng không được đây này. Nếu thấy chán thì anh cứ việc nghỉ học đi, để em thay anh đi học!”

Tôi nói thế rồi chạy đi với cái mặt giàn giụa nước mắt pha lẫn nước mũi, và tự thề với lòng là, nếu kiếp sau có sinh ra lần nữa, tôi chắc chắn phải làm con trai thì mới chịu....

Những ngày nghỉ học tôi ở nhà phụ má làm đồng. Mỗi buổi sáng bước ra đường, thấy mấy đứa con gái mặc chiếc áo dài đạp xe đi trên đê, lòng tôi bắt giác buồn rười rượi. Tôi bắt đầu ít nói chuyện với cả nhà, với má, với ba và với cả anh hai. Tôi nhận ra hình như tôi chẳng thuộc về thế giới của họ. Đơn giản, má là người phụ nữ suốt ngày chịu an phận với việc làm một bà vợ thờ chồng, không dám cãi chồng nửa tiếng. Đơn giản, ba là người đàn ông suốt ngày quần quật không ngơi nghỉ ngoài đồng chỉ mong sao thằng con trai độc nhất của mình được ăn học đến nơi đến chốn, sau này nở mày nở mặt với thiên hạ. Đơn giản, anh hai là đứa con trai suốt ngày chỉ biết chạy xe đi học rồi chạy xe về nhà, cơm ăn nước uống sẽ có người đưa rót tận nơi. Còn tôi, tôi lệt thốt đâu, ở một góc nào trong khoảng trống giữa ba người họ? Tôi chẳng trả lời được, chỉ biết là dù có cố gắng đến cỡ nào, dù có cầm tấm bằng giỏi về nhà khoe trước mặt ba má thì họ tôi vẫn coi tôi là một đứa con gái, có học nhiều cũng chẳng giúp ích gì được cho gia đình...

Bữa nọ đang ngồi trên đê ngắm mấy con diều bay cao tít, tôi nghe tiếng thằng Đẹt trong xóm chạy ra hót

hải “Anh mày bị xe đụng đang nằm trên bệnh viện huyện đó Na!”. Tôi tất tả lao đi, cái môi mấp máy chẳng biết đang cười hay mếu. Đến nơi, đã thấy ba mẹ sụt sùi bên giường bệnh. Tôi luôn là người đến trễ và biết sự việc sau cùng như thế.

Suốt một tháng trời anh hai nằm viện, tôi thay ảnh chép bài tập ở lớp giùm. Mệt mà vui, vì chí ít tôi lại được sờ mó vào sách vở thêm lần nữa. Tự dưng tôi thấy nên cảm ơn cái việc anh hai nằm viện quá. Nhưng ý nghĩ đó chỉ loáng qua trong đầu một phút thôi rồi vụt tắt vì tôi chợt nhận ra, chẳng có đứa em nào lại đi mong anh trai của mình nằm viện cả.

Ngày anh hai xuất viện, ba má mỗ heo cúng viếng ông bà. Khi tất cả còn bận xôm tụ với mâm xôi chén rượu thì người ta bỗng nghe tiếng la thất thanh phát ra từ phòng kế cạnh. Ba má chạy vào, thấy đứa con trai đang nằm ôm cái cái đầu vật vã bên chồng sách vở. Bác sĩ bảo, có thể đó là di chứng để lại sau khi đầu anh hai bị va mạnh xuống đường trong vụ đụng xe. Ông ấy còn khuyên, nếu được thì nên để anh hai thư giãn, đừng bắt anh ấy học. Thần kinh căng thẳng sẽ làm bệnh của anh hai nặng hơn. Ai nấy rụng rời. Giấc mơ đứa con trai độc nhất thi đỗ khoa cử coi như tan thành mây khói....

Mấy dạo đi làm đồng về, tôi thường thấy ba hay ngồi ôm chai rượu để gật gà trước hiên. Tôi không buồn hỏi, chỉ biết rằng nỗi đau đứa con trai không thể tiếp tục theo học đang từng ngày giết dần giết mòn con người ông ấy. Những con người trong ngôi nhà ba gian lợp mái ngói cũ kỹ vốn đã ít nói giờ lại càng trở nên ít nói hơn. Có chăng là lâu lâu, nghe tiếng la thất thanh bật ra từ phòng anh hai, cả ba cái xác vô hồn mới nháo nhác chạy lại hỏi nhau rồi đi tìm thuốc cho anh hai uống.

Một buổi chiều rữ rượi, anh hai chạy đến dúi vào tay tôi mấy quyển sách, đôi mắt tỏ vẻ cầu khẩn: “Anh hết học được rồi, bé Na học thay anh nhé!”. Tôi mơ hồ chưa hiểu gì thì má bước ra chìa cho cái áo dài mới cóng: “Má nghĩ rồi, dù gì con cũng thích đi học, thôi thì giờ anh hai con bệnh không học được nữa, con thay anh hai con đi học vậy. Con thua anh hai có một tuổi, sách vở của anh hai cứ giữ lại sau này dùng, thiếu cái gì ba má mua thêm!”. Tôi không biết nên cười hay nên vui ngay lúc đó, vì rằng được trở lại trường là niềm ao ước bấy lâu nhưng ấy cũng là lúc tôi nhận ra, khi tất cả niềm hi vọng cho đứa con trai bị dập tắt thì người ta mới chịu chấp nhận đầu tư cho đứa con gái còn lại. Tôi rút nước mắt, quay nhìn người cha đang cầm chai rượu kế cạnh, chẳng biết ông ấy đã nghĩ gì mà bằng lòng nghe lời mẹ cho tôi đi học....

Tôi trở lại trường. Nếu như là ngày này năm trước lòng tôi sẽ mơn man lắm vì những ước mơ còn đang đẹp thì giờ cảm giác niềm vui đó đã vơi đi một nửa. Những buổi sáng cùng mấy đứa con gái khác trong xóm đạp xe qua con đê đi học, tôi ngoái nhìn thấy anh hai vác cuốc ra đồng. Cũng chẳng có gì, chỉ là một sự hoán đổi vị trí, tôi bây giờ mang trong mình trọng trách học còn anh hai lại làm công việc mà trước đây tôi từng làm. Mấy bữa đi học về, tôi thấy anh hai ngồi trầy trật với cái chân chảy máu. Má bảo, khổ, cái thằng cả đời chưa cầm cuốc nên giờ ra đồng cứ cuốc trúng chân mãi. Tôi dợn lông, thấy bùi ngùi một chút.

Thời gian thấm thoát trôi, tôi thi đậu vào trường đại học với số điểm cao ngất ngưởng. Ngày nhận được tin, ba má mừng dữ lắm, cũng mỗ heo cúng điệu ông bà dù lòng có hơi ghen ngào một chút “giá mà thằng Đậu nó được vậy thì hay biết mấy!”...

Tôi thở dài, bắt gặp bóng anh hai đứng thẩn thờ sau cánh cửa, đôi mắt đượm chút u buồn. Rồi như phát hiện ra tôi đang nhìn chằm chằm, anh chuyển ngay sang điệu cười nắc nẻ “Bé Na của anh giỏi quá!”. Tôi nhếch mép, việc gì mà con người ta cứ tỏ ra gượng gạo đến vậy, anh hai là vì bị bệnh nên bất đắc dĩ mới nhường cơ hội cho tôi đi học, ba má là vì thấy thằng con trai không làm ra trò trống nên bất đắc dĩ mới lấy tôi làm niềm vui thế chỗ. Cuộc đời này rút cuộc tôi sẽ trở thành kẻ thế chỗ cho những ai nữa? Tôi không buồn nghĩ, cũng không buồn tìm câu trả lời, lẳng lặng quay vào gói ghém đồ đạc chuẩn bị rời xa mảnh đất căn cỗi lên thành phố học. Ngày tiễn tôi ra bến xe, anh hai dặn đủ thứ, nào là nhớ giữ gìn sức khỏe, nào là nhớ viết thư về cho ba má, nào là thiếu gì thì cứ nói anh hai sẽ gửi lên và cũng không quên dặn một câu quen thuộc như ba năm về trước anh hay nói “Nhớ thay anh học tốt nghen!”. Tôi gật gật cười gượng mấy cái rồi nhảy tót lên chiếc xe tốc hành nồng nặc mùi xăng khói. Mà đến bao giờ thì người ta mới chịu thừa nhận rằng, một đứa con gái cũng được quyền làm những thứ mà anh trai nó đã làm chứ không phải “tại vì anh mày bệnh nên mới ày đi học” hoặc là “giúp anh”, “thay anh” học tốt như những lời mà ba con người trong căn nhà nhỏ của tôi vẫn thường thốt lên?

Suốt bốn năm học đại học, tôi hiếm khi về nhà cũng không nhận bất kì trợ cấp nào của ba mẹ. Dù phải sống túng thiếu, dù phải làm ngày làm đêm để có đủ tiền học chứ tôi nhất quyết không bao giờ mở miệng cầu cứu. Tôi muốn những người nhà của tôi thấy rằng, một đứa con gái thì không hề kém cỏi như họ nghĩ. Mà tôi nghe đâu, kể từ ngày tôi lên thành phố học, anh hai cũng bỏ nghiệp ruộng đồng xin theo mấy ông bạn cùng xóm lên thành phố làm nghề phụ hồ. Nghe là nghe để biết vậy thôi chứ tôi cũng chẳng muốn quan tâm làm gì. Thi thoảng anh hai có ghé thăm, nhưng chỉ chào hỏi được mấy câu rồi tôi viện cớ bận học tiễn anh về.

Ngày tốt nghiệp, tôi cầm tấm bằng giỏi mặt vênh vào trở lại làng. Mà lạ thay, bước vào nhà bỗng thấy nhà lặng tịch. Tôi chạy lăng quăng khắp xóm tìm ba má. Người ta bảo họ đi họ đi ra phía nghĩa trang ngoài xóm Cồn. Tôi thất thểu chạy theo, đến nơi đã thấy hai cái bóng người quen thuộc đang quỳ gối trước nấm mồ còn chưa phai mùi đất mới.

Một ông ăn mặc bảnh bao đứng cạnh vừa đặt vòng hoa trắng lên nấm mồ vừa khóc thút thít: “Tội nghiệp cái thằng, nó phụ hồ giỏi lắm, tính toán, thiết kế công trình cũng giỏi nữa. Thấy nó giỏi nên cho nó chuyển qua đứng chỉ đạo công trình. Ai dè...”

Mãi đến lúc ấy tôi mới phát hiện ra, người nằm dưới nấm mồ kia không ai khác chính là anh hai và lý do ảnh ra đi là vì vụ sập giàn giáo. Tôi lặng người một lúc, lần này tôi lại là người đến trễ, là kẻ biết sau cùng. Tôi nghe đâu đó tiếng gầm rú của hai con người đang quỳ trước mộ văng lên phía trời xanh rồi dội lại vào tai tôi đau thối. Giá mà còn đủ sức, tôi nghĩ họ cũng sẽ tự đào thêm hai cái mồ để được nằm cạnh thằng con trai quý hóa. Mà lạ thay, họ không còn nhớ đến tôi, dù tôi đang đứng ở đó, mang trong mình dòng máu của họ...

Hết đám tang anh, tôi lên lại thành phố xin việc. Tình cờ gặp lại người bạn cũ cùng làm phụ hồ chung với anh hai. Anh bạn đem đưa tôi một cái thùng lằng nhằng những thứ nặng trĩu gì đó bên trong, bảo là, của thằng Đậu, vứt đi thì tiếc mà giữ lại thì chẳng để làm gì nên đem trả tôi. Tôi mở ra, mắt tròn xoe khi thấy cái thùng toàn sách là sách rồi ngược lên hỏi lại anh bạn xem có nhầm lẫn gì chẳng, vì kể từ ngày bị đụng xe, đầu óc anh hai hay đau dữ dội đầu dám đọc mấy thứ sách toán học phức tạp này. Anh bạn cười khì, có thấy nó đau ồm gì đâu, ban ngày nó đi làm, tối về cứ thấy nó ồm đóng sách này ra đọc mê mẩn còn bảo là toán học có nhiều thứ thú vị lắm.

Tôi nhìn kĩ lại đóng sách thêm một lần nữa và bản thân khi phát hiện ra đây là đóng sách luyện thi đại học mà lúc thi đậu tôi đã vứt lại ở quê nhà không mang theo. Té ra là, anh hai không hề mắc căn bệnh đau đầu nào hết. Chỉ vì để nhường cái quyền được đi học lại cho tôi mà ảnh đã giả vờ bệnh như thế. Té ra là, trong một lần nào đó, khi chở tôi về trên con đê, nghe tôi bảo anh hai nghỉ học đi để tôi được đi học thay ảnh, anh hai đã đau đớn quyết định nghỉ học giúp tôi thực hiện ước mơ của mình. Trách chi mấy đạo tiền tôi đi, anh hay dặn “Ráng thay anh học tốt nghen!”. Tôi bàng hoàng, sẽ còn bao nhiêu cái “té ra là” như thế mà tôi chưa biết được về anh hai nữa. Tôi hay oán cuộc đời rằng tại sao mình luôn là người đến trễ, là kẻ biết mọi thứ sau cùng nhưng rõ ràng tôi có cơ hội biết trước sự việc mà chẳng chịu để ý đấy thôi...

Tôi chạy đi trong vô định, chưa bao giờ gọi tên anh thống thiết như vậy. Giá mà, con người ta có thể làm lại điều gì đó trong quá khứ dù chỉ một lần, lúc ấy, ắt hẳn tôi sẽ tìm gặp anh hai và nói với ảnh rằng “Anh hai à, đừng bao giờ bắt em phải thay anh làm bất cứ điều gì nghen!”...

20. Chương 20. Lắng Nghe Trong Huyền Náo

20. Lắng nghe trong huyền náo

Truyện ngắn của Giang Thanh Hải

Gục đầu trên bàn, hắn mỗi một chìm vào giấc ngủ trong sự im lặng của đám đông học sinh trên lớp. Hắn chẳng để ý ai và cũng chẳng ai chú ý hắn, đến những giáo viên đứng lớp cũng chẳng còn nhắc nhở hắn nữa. Như vậy cũng hay, hắn sẽ có một giấc ngủ ngon, lấy lại năng lượng bù vào việc tiệc tùng tới bốn giờ sáng. Cô bạn gái hắn ngồi ngay bên cạnh, xinh đẹp, nữ tính, dịu dàng và là người bạn duy nhất của hắn trong lớp. Cô rất thích hắn và hay nhìn hắn ngủ, vào những lúc này thì hắn trẻ con lạ, khác hẳn với dáng vẻ lạnh lùng mà hắn cố tạo ra khi còn thức. Mỗi mê tìm từ ngữ để miêu tả gương mặt điển trai kia, cô nhanh chóng lạc vào cái lãnh địa thường thấy của sự hoài nghi. Anh là ai? Anh đang nghĩ gì? Anh có nghe thấy những gì em vẫn thầm nói? Và khi nào thì chuyện chúng mình sẽ chấm dứt?

Hắn bất chợt tỉnh dậy, tựa như hắn đã nghe thấy những gì cô nghĩ, tựa như hắn đã chờ khoảnh khắc để trả lời những câu hỏi này hàng tháng trời, tựa như đây là thời điểm lý tưởng nhất của mọi thời điểm. Anh không là ai. Anh chưa bao giờ nghĩ đến điều gì. Anh không thể nghe thấy bất kỳ điều gì từ bất kỳ ai. Nên em biết không, đừng bao giờ hỏi anh bởi anh thậm chí đã không còn sức lực để lắng nghe, và thật khó để anh trả lời cho những câu hỏi mà mình chưa bao giờ nhận thấy. Đó, hắn nói với cô như vậy, bằng một cách khác đơn giản hơn, cao ngạo hơn, quyết đoán hơn, mạnh mẽ hơn. Hắn khẽ mỉm cười rồi quay lại giấc ngủ khi này. Một nụ cười lạnh băng được thêm cộng thêm giá rét bởi sự vô hồn của đôi mắt hắn sâu sự mệt mỏi.

Mình đã tưởng tượng quá nhiều rồi. Cô thầm nghĩ. Nhưng dù nó có là gì thì nó đích thị cũng không phải là nụ cười của bạn trai dành cho người yêu của anh ta. Cô tức đến suýt khóc. Rồi cô với sự nhạy cảm của con gái, đã hiểu rằng mình cũng như mọi người, đều không là gì của hắn ta cả, hoàn toàn không là gì cả. Thì cũng đúng thôi, cô không biết gì về hắn, không biết tại sao hắn hay chán chường, mệt mỏi, không biết tại sao hắn ít nói chuyện với mọi người, không biết tại sao hắn không ... yêu cô nhưng lại muốn cô làm bạn gái hắn. Có điều, càng nghĩ về điều ấy bao nhiêu thì cô lại càng nhận ra mình yêu hắn đến chừng nào. Cô mãi cũng không biết vì sao mình lại chấp nhận ở bên hắn, chấp nhận tất cả về hắn ...

RENG ...!

Tiếng reng chuông cắt đứt dòng suy nghĩ của cô và phá tan giấc ngủ hắn. Mơ màng tỉnh dậy, hắn cảm thấy sự ồn ào của lớp vây quanh cơ thể như giễu cợt hắn. Đầu nhức như búa bổ, cơ thể rã rời, cổ họng hắn rất khô. Cô nhanh tay đưa cho hắn chai nước suối. Hắn cười với cô, cảm ơn rồi tu một hơi cạn hết nước.

Hai tiết trước học gì vậy? – Hắn hỏi bằng cái giọng trầm ấm và hơi khàn của mình. Không biết, em đang suy nghĩ vài thứ nên không chú tâm lắm. Chứ không phải lo nhìn anh à? – Hắn đùa, mắt hắn khẽ lướt qua mắt của cô, nhận thấy mắt của cô rất đẹp, trong sáng, ngây thơ pha lẫn nét buồn phảng phất của tuổi mới lớn. Sao trước giờ mình không để ý nhỉ. Hắn thầm nghĩ. Cô nói cô đang phải suy nghĩ về bài thuyết trình tới và việc cô sẽ qua nhà bạn làm bài nhóm. Lại làm chung với hai thằng đó à? – Hắn giả vờ ghen. Cô hơi bực bội vì câu nói này nhưng cũng không lấy làm bận tâm. Hắn hỏi về đề tài cô đang làm và thể hiện sự nóng lòng muốn xem cô đứng trước lớp thuyết trình lần nữa. Sự tự tin gần đến mức ngạo mạn, sự hài hước nhưng vẫn giữ được dáng vẻ duyên dáng, cả hai tính cách ấy như liều thuốc làm tăng lực cho cả lớp. Em làm về chủ đề gì? Đề tài là về sự cộng hưởng âm thanh. Cô thích thú kể về nó đến nỗi mặc kệ việc đã vào lớp học, từ việc mệt mỏi ra sao khi phải đo các tần số của các loại nhạc cụ đến bậc học thể nào khi phải tranh cãi suốt với hai đứa bạn trong nhóm. Anh biết không? – Cô kể lại. Khi làm về đề tài này, em đã phát hiện một điều rất thú vị. Rằng khi mà ta chăm chú lắng nghe mọi thứ xung quanh, thì tại một thời điểm nào đó, ta sẽ nhận ra rằng tất cả những âm thanh ấy đang hợp âm lại với nhau, tạo thành một thứ âm thanh hoàn hảo và độc nhất, kể cả khi chúng không cùng tần số hay cường độ. Lại nhỉ? Anh chẳng nghe được gì ngoài giọng nói của em bây giờ. Như một bản độc tấu violin tuyệt vời hơn là một dàn hòa tấu orchestra rồi rầm của cái lớp quá sức ồn ào này. – Hắn đùa, cảm thấy thích thú vì đã làm cô cười. Không. Cái mà em nói, là âm thanh, không phải âm nhạc ... Ủ, anh hiểu rồi. – Hắn ngập ngừng một lát rồi tiếp. Nhưng nó chỉ là cảm nhận chủ quan của em thôi, một cảm nhận rất lãng mạn.

Hắn đã không còn buồn ngủ nữa và chăm chú nghe cô trả lời, lâu lâu lại nhìn thẳng vào đôi mắt đẹp long lanh ấy. Hắn bỗng cảm thấy vui, thứ cảm giác mà hắn đã bỏ quên ở một thời điểm nào đó thật xa trong quá khứ. Rồi đột nhiên có gì đó lung bùng xung quanh tai mà hắn không còn có thể nghe được bất kỳ tiếng động nào nữa. Mắt hắn đỏ rực, tim đập mạnh, lồng ngực bị nhói đau, hắn chạy ào ra ngoài trước cái nhìn ngỡ ngàng của cả lớp học. Cô bạn gái hết sức bối rối nhưng cũng kịp giải thích với giáo viên đứng lớp rằng hắn đang bệnh rồi hối hả chạy theo xem nhưng hắn đã mất hút trong hành lang.

Trong nhà vệ sinh nam, hắn khóc lóc nức nở như một đứa trẻ, tay bấu chặt lấy ngực và nôn mửa liên tục. Hắn cứ như vậy suốt mười lăm phút. Đã từ lâu hắn không còn biết đến cái gọi là tuổi trẻ nữa, và cô, ánh mắt thăm mệt cùng giọng nói thì thầm của cô lại mang đến quá nhiều thứ, là hoài bão, là niềm tin, là sự cố gắng để vươn lên, là sự hết mình làm việc mình thích. Cô và các bạn của cô là loại người mà người lớn luôn kì vọng, luôn dành cho những mũi tên đẹp đẽ nhất. Tuổi trẻ thật đẹp chính là nhờ những người như cô, đáng nhớ, đáng sống, đáng trân trọng. Hắn hoàn toàn không phải là loại người đó, hắn là loại đắm chìm trong rượu, say mê chất kích thích, vật vờ trong bar, trong sàn nhảy, thức trắng đêm với các bữa tiệc và vật vờ ngoài đường trước khi trời sáng. Nhưng nức cười thay, người như hắn lại yêu cô. Và hắn cảm thấy đau đớn tột độ khi nhận ra điều đó.

Hắn chia tay và cắt đứt mọi liên hệ với cô.

Đêm hôm đó hắn vờ như không có chuyện gì xảy ra, vẫn tụ tập với đám bạn để nhảy nhót trong một hộp đêm nổi tiếng của thành phố. Hắn nốc rượu liên tục, hết ly này đến ly khác. Đèn tối mờ mịt và mọi người đang quay cuồng theo điệu nhạc bằng cái đầu lâng lâng được kích thích bằng một loại thuốc nào, hắn đứng đó, nhìn ngắm mọi người đang tận hưởng cái không khí choáng ngợp của sự mất phương hướng. Bất chợt, hắn thấy chính mình đang nhìn mình, cười điên dại, rồi biến mất. Rồi hắn cũng bật cười, cái cười như đang khóc, buồn rười rượi và tràn ngập sự nuối tiếc. Nhưng hắn nhanh chóng quên đi tất cả nhờ vào tác dụng Ecstasy.

Giữa cái xã hội xô bồ này, tình yêu là một thứ gì đó xa vời đối với tất cả mọi người, và còn xa vời hơn nữa đối với những người trẻ chọn cách sống “không có ngày mai” như hắn. Cô đơn trong vỏ bọc mình tạo ra, từ chối sự yêu thương của người khác, luôn là như vậy, tất cả những người như hắn đều không bao giờ có được thứ quà tặng được gọi là tình yêu.

Đôi khi, chỉ là đôi khi thôi, định mệnh lại an bài một cách sắp đặt mà tất cả chúng ta đều hài lòng. Như hắn chẳng hạn, vào một ngày tối đen như mực, dưới ánh đèn chớp nháy của một quán bar hạng sang trong thành phố. Hắn đã gặp lại cô.

Ra đây là thế giới của anh, cũng hay ấy nhỉ. – Cô thì thâm vào tai hắn khi hắn đang mải mê đùa giỡn với cô nàng bartender trong quán. Giọng nói của cô quyến rũ như những bạn gái trước đây của hắn, có điều đây là một chất giọng mà hắn không thể quên. Cô làm gì ở đây? – Hắn cố gồng giọng để không để lộ sự run rẩy và ngạc nhiên của bản thân. Để anh biết một điều rằng, tôi cũng đã từng ở vị trí của anh, đã từng quay cuồng điên loạn giữa đám đông như anh, và tôi đã thoát ra được. Bởi vì tôi yêu anh. – Cô nói, và tiếp tục huyền thuyên về những gì mà cô đã trải qua, về việc cô tập hút thuốc và trang điểm như thế nào, về việc tìm ra địa điểm của anh thật khó khăn ra làm sao. Cô vẫn nói nhiều như xưa nhỉ? Và cô thì biết cái quái gì về thế giới này, nhìn cô bây giờ xem, chẳng khác gì những ả choai choai ngoài kia. Cô muốn được thương hại khi tự biến mình thành người khác ư? Cô thừa biết tôi chưa bao giờ yêu cô, chưa bao giờ! Anh biết không? – Cô vừa cười vừa nói. Tôi thực sự thích thú khi được vui đùa ở đây. Trong một lúc, tôi đã quên đi mọi thứ, quên đi cả mục đích tôi đến đây. Tôi chỉ muốn bản thân được vui vẻ, quên hết tất cả dự định tính toán của ngày mai và những đau khổ của quá khứ mà anh đã gây ra cho tôi. Nhưng trong một khoảnh khắc, cái khoảnh khắc mà bỗng dưng tôi nghe giọng nói của anh vang lên trong đầu mình, cũng chính là lúc tôi biết mình nên làm gì. Anh nói hãy cùng anh rời khỏi đây đi, và đừng bao giờ quay trở lại, Nhảm nhí! Cô học nhiều quá nên lú lẫn rồi. Cô mới là kẻ phải biến đi và đừng bao giờ quay trở lại.

Cô bỏ đi. Cô không bao giờ trở lại. Hắn vẫn ngồi đó mắt nhìn dáo dít về tự tin của cô khuất dần giữa đám đông. Hắn thấy tim mình đập dường như còn mạnh hơn bốn dàn loa đang hoạt động hết công suất ở đây. Đầu óc hắn choáng váng, mắt hắn tê dại, não hắn dường như ngừng hoạt động. Tay hắn run bần bật đến nỗi không thể cầm được ly Vodka và để nó rơi xuống đất. Hắn nhìn chiếc ly như thể nó là một quả bom được tháo chốt. Hắn hoảng loạn ôm chặt lấy hai tai và chăm chăm nhìn chiếc ly chạm đất. Đùng! Một tiếng nổ lớn phát ra trong đầu hắn, một âm thanh gầy gòn, mạnh mẽ, đầy uy lực, chết chóc. Hắn ngất xỉu. Trước khi hắn hoàn toàn mất đi ý thức, hắn lơ mơ nghe được giọng nói thì thầm của cô, rõ ràng đến từng âm điệu: “Biến khỏi nơi đây”

21. Chương 21. Trăng Khát

21. Trăng khát

Truyện ngắn của Trần Thị Quỳnh Nga

Đường phố về đêm, một đêm tháng ba lành lạnh. Trời đầy hơi sương đọng những hạt nước li ti trên tấm áo mưa màu tím của Thuý thành một mảng bụi mưa lấm tấm, đôi chỗ nước chảy thành một hàng nhỏ theo chiều thẳng đứng với mặt đất. Chiếc xe lộc cộc đi. Tiếng xềng trên thùng xe đánh nhẹ vào thành thùng tạo nên một âm thanh quen thuộc. Âm thanh của người đi chở rác đêm.

Thuý sống độc lập từ bé. Ngay cả khi có mẹ ở bên, Thuý cũng không bao giờ ỉ lại, hay làm nũng bà. Có phải vì do cá tính hay không, hay từ bé đến khi biết được mọi thứ Thuý không có thói quen ấy. Mẹ Thuý là một người đàn bà đẹp và kín đáo. Thuý chưa bao giờ thấy bà nói chuyện với bố bao giờ, chỉ thi thoảng trước mặt Thuý, bà lẳng lặng gấp cho bố khi khúc cá, khi miếng thịt ngon trong mâm ăn. Thuý yêu mẹ nhưng không hay lại gần, đôi lúc muốn lại gần ôm lấy mẹ như bao đứa khác nhưng mỗi khi se sẽ đi lại, định thòp mẹ từ sau lưng Thuý đều dừng người lại. Hình như mẹ không để ý đến những gì xung quanh. Mẹ ngồi đan len, nhưng ánh mắt, tâm hồn mẹ để vào đâu trong nhánh hoa khế ngoài kia đang độ nở. Hồi đó, Thuý nghĩ mẹ yêu những bông hoa tím muổng đến dịu dàng đó đến mê mải, cứ như Thuý, yêu cái màu hồng hồng của hoa chua me đất mọc trong những lùm cây bên bờ dậu rậm rạp và cái vị chua chua thanh thanh của nó. Yêu thế rồi quên ngay. Nhưng đến mãi sau này, khi lớn lên, khi đã quá quen với sự tự ý thức về bản thân mình, Thuý mới nhận ra ánh nhìn của mẹ hồi đó không trẻ con như Thuý thường nghĩ. Mẹ không nhìn hoa khế, mẹ không nhìn vào đâu cả. Có hay chăng chỉ là chớp nhọn của ngôi nhà thờ thoáng xa xa sau lùm mây đang trôi ngoài kia mà thôi.

Thuý lớn lên tự nhiên như cái cây ngoài bờ đường kia, không tưới tắm, không chăm bẵm. Tự mình vượt qua bao bão giông, mưa gió để toả bóng mát rợp cả một đoạn đường. Thuý không đẹp nhưng có duyên và dễ gần. Tất cả những nét trên mặt Thuý đều tươi, duy chỉ có đôi môi là thoáng chút buồn, nét buồn cong lại, mím chặt để không vỡ oà thành tiếng khóc. Nhưng như thế quen rồi. Quen đến quên đi tất cả những nỗi buồn hiển hiện trong lòng, chỉ đôi lúc chợt giật mình nhớ ra nỗi buồn đó giống như một người bạn cũ gặp trên đường mà không thể nào gọi tên nổi.

*

Thuý đi vào chỗ ngủ quen, ở đó có một dãy bàn và hai hàng cột điện. Cứ mỗi bóng tắt lại một bóng đỏ. Cây bàn chưa kịp tạo một chỗ bóng đen trên mặt đường liền bị bóng đèn kia thế chỗ. Ánh sáng mờ đỏ, đục ngầu của những chiếc bóng đã quá già làm cho đoạn đường trông có vẻ liêu trai. Nhất là về đêm. Thảng mới có đôi ba chiếc xe máy đi ngược đường dội những ánh sáng chói loà cả khu phố rồi tắt ngấm. Thuý gọi đây là phố buồn.

Thực ra con phố này có tên hẳn hoi. Đường Nguyễn Trãi. Các cụ tổ dân phố thường đùa rằng. Đường mang tên cụ Nguyễn vừa tài hoa vừa thẳng trâm đầu bể nên đường cũng có cái mệnh như thế. Nghe đâu từ ngày từ khi làm đường này, người ta mở thêm đường ra sát bờ sông. Phố đẹp mà nên thơ nhường ấy, vậy mà người dân ở đây tự dưng làm ăn lụn bại, bán xôi đất đai bỏ đi cả. Phố rộng trở nên buồn tênh. Đôi chỗ xây nhà trọ cho thuê. Ánh sáng neon kéo cả một dãy dài đầu ngõ. Ánh sáng tùm lại một chùm. Con phố trông giống như chiếc kim khâu, càng đến đầu mũi càng sâu hun hút. Tối tối, các cụ già tập thể dục bên bờ sông. Ngồi uống nước chè xanh mà bàn tán đủ điều chuyện ngày xưa ngày xưa phút chốc lại ủa về như mới hơm qua, hôm kia vậy. Các cụ nhớ con phố nhỏ ngày xưa. Tiếng trẻ thơ đùa nhau rộn ràng khắp cả dãy trên xóm dưới. Bây giờ thì buồn buồn. Phố đã vắng, ngày lạnh càng vắng hơn. Các cụ thói quen ngồi chơi quán chè Nhạn, nán chờ tiếng xe rác của Thuý đi ngang, dừng lại nói chuyện một hồi. Khi tiếng cộc cộc nhỏ dần là ai về nhà nấy như thói quen định sẵn vậy.

Đêm nay, trời có trăng. Trăng tháng ba nhàn nhạt. Ánh trăng có mùi hoa xoan thoang thoang. Thuý đêm nay đi làm muộn. Bố Thuý vừa về hồi chiều. Trông ông gầy đi rất nhiều. Ông tấp con thuyền vào sát sau cầu ao cuối vườn, xách xâu cá lưới được đi vào nhà bằng cánh cửa sau. Thuý đứng ở cửa bếp nhìn bố rưng rưng mừng chảy nước mắt. Ông cười, đôi mắt ánh lên niềm xúc động, trao cho Thuý xâu cá rồi đi vào nhà. Tối hôm đó, bữa cơm im ắng bên ngọn đèn điện đỏ quạch soi rõ bóng hai người chột lâu hơn thường lệ. Lúc Thuý đẩy xe đi, rời cũng đã tối lắm rồi.

Tiếng xe đi vào con phố buồn quen thuộc. Phố vắng tênh, Thuý kéo chiếc khoá áo khoác lên đến tận cổ cho đỡ lạnh và quấn lại chiếc khăn len bố mới mua hồi chiều, lòng ấm như bếp lửa đang đỏ. Đã bao lâu rồi, chắc là từ khi có mặt trên đời, Thuý mới có được một món quà quý giá như thế. Thuý mơ màng dụi má vào chiếc khăn ấm cúng, chợt nghe sóng vỗ ục ục vào bờ và thoảng có tiếng trẻ con oà khóc. Tưởng mình nghe nhầm. Thuý đứng mãi, tựa lưng vào thành tường của một ngôi nhà cũ nhìn vào khoảng sáng mờ đục chỗ ngọn đèn đường bị tắt. Thuý đã quen với kiểu ánh sáng đó rồi. Phố bao giờ cũng thế. Ánh sáng mờ nhạt không làm Thuý sợ hãi nữa. Lại có tiếng trẻ con khóc. Và lần này là thật. Tiếng khóc vang bên cạnh Thuý, trong một chiếc nôi mây trùm kín. Đó là một đứa trẻ bị bỏ rơi bên bờ sông. Thuý sợ hãi, đẩy xe chạy ngược về con đường lớn. Chạy được một lúc, Thuý dừng lại, cảm giác sợ hãi tan biến. Tình thương, cộng với sự tò mò đã đưa Thuý đến gần đứa bé. Đứa bé nhỏ thó, nằm lọt thỏm trong đồng quần áo. Thuý đứng trân một lúc rồi không nói không rằng cô bế đứa trẻ, một tay xách đồ đi nhanh về phía quán chị Nhạ. Tiếng bé con khóc sữa làm Thuý bối rối. Đôi chân đi không vững, nhiều lúc quy xuống muốn ngã.

Nghe tiếng trẻ con khóc, chị Nhạ xô mạnh cách cửa đã long hết bản lề, bụi rơi đầy trên đầu chị:

Ai đấy? Em, Thuý đây - Thuý thở hổn hển.

Chị Nhạ đứng lùi lại, nép một bên cửa cho Thuý vào. Cái bọc trên tay oà khóc dữ dội.

Em thấy đứa bé này ở bờ sông. Lạnh quá- chị Nhạ đón lấy đứa bé, vừa siết chặt tay ôm vừa chửi- cha bố nó, để con trong lúc đêm hôm thế này nhờ gió lạnh chết rét làm sao.

Thuý không nói gì từ lúc nãy. Bây giờ đã hết run rồi. Cô hét nhìn chị rồi nhìn đứa trẻ. Đứa trẻ đang đói, khóc dẫy dụa trong tấm chăn trùm mới cứng.

Mây lấy hộp sữa pha cho tao một ít cho nó ăn. Tội nghiệp chắc là đói lắm đây. Để xem ông trời cho chị cái gì nào- chị vừa nói vừa mở chăn trùm đứa bé, thoảng chốc chị cười to- chà một thằng cu nhé.

Thuý lặng im nhìn chị cho thằng bé ăn mà thương. Chị Nhạ năm nay đã hơn 40 rồi mà vẫn không chịu lấy chồng. Không phải chị không muốn mà chị cứ ngại ngại làm sao ấy. Đi thanh niên xung phong về thì đã quá lứa rồi. Trai tráng trong làng không còn ai cả. Lứa chị chỉ mình chị trở về lạnh lẽo thân thể lại bị bệnh bên trong. Chết độc màu da cam đã ngấm sâu vào tóc chị, làm áy tóc xanh một thời ngả bạc xám màu. Chị không lấy ai, không muốn những đứa con mình sinh ra lại khác người. Chị ôm nỗi khổ tâm ấy suốt một thời gian dài trong im lặng, cho đến ngày hôm nay. Khi bế trên tay đứa bé bị bỏ rơi này, bản năng làm mẹ tốt cùng trong chị lại nổi dậy. Nhìn chị vui mà nước mắt ứa tràn trên hai gò má làm Thuý suýt khóc.

Như chợt tỉnh ra, chị ngược lên nhìn Thuý:

Mây biết không, lúc sáng tao nghe có con chim khách hót đầu ngõ, thế mà có tin vui mây ạ- Nói rồi chị chỉ vào đứa bé- đời tao chỉ cần từng này thôi thế là đủ.

Thuý đứng trân nhìn chị. Vừa trút được gánh nặng trong lòng vừa thương chị.

Mây đi làm đi, mai qua tao nhé. Dạ

Tiếng xe lộc cộc dấy đi trong đêm đen một lúc một sâu hơn. Cái lạnh cuối xuân vẫn còn vương sương nhẹ nhẹ. Hương hoa xoan thơm nồng phủ mờ những ngọn đèn đường già cỗi, đổ quạch. Phố lạnh buồn buồn.

*

Thuý suốt cả một đêm không ngủ được. Giường bên, bố cô vẫn còn đang ngủ. Nhìn ông ngủ, đôi mắt nhắm nghiền thụt sâu trong gương mặt đen sạm nhăn nheo. Đôi tay gầy nổi những đường gân to đen sẫm. Thuý nhìn đôi tay ấy. Đôi tay bưng bát cơm ăn vội vàng khi có người hô cứu người chết đuối. Cũng đôi tay ấy, vớt xác người trên dòng sông này không biết bao nhiêu lần mà kể. Mỗi lần như thế, Thuý lại nhớ mẹ nhiều hơn. Mẹ Thuý cũng thế, trôi trên dòng sông này, bố cũng đã sục sạo tìm khắp cả khúc sông mà không hề thấy xác. Trong thư mẹ nhắn lại “đừng tìm” vậy mà bố vẫn cứ ân hận. Khóc suốt một thời gian dài, tóc bạc trắng hết cả. Suốt một thời gian dài ông chìm trong men rượu, đôi lúc say khật khờ bước qua bậc cửa nhà, ngồi chong chong nhìn dòng sông cho đến sáng. Sông thì vẫn cứ thao thiết chảy. Mùa lạnh nước dềnh dàng cả vệ cỏ. Rồi ông quyết định bỏ nhà xuống thuyền ở. Khuyên mãi ông cũng chỉ ậm ừ. Thằng hoặc ông ghé qua nhà vài ngày rồi lại đi. Chỉ đến khi nghe tin Thuý bỏ học giữa chừng vào năm cuối cấp

thì ông trở lại. Chẳng nói chẳng rằng, ông sống lặng im như một cái bóng, lúc nào cũng ngong ngóng vào một điểm nào đó rất đối xa xôi.

Thùy bỏ học đúng vào ngày thi học kì. Cũng không biết tại sao, nhiều lúc Thùy nghĩ mẹ chưa chết. Mẹ chỉ đi đâu đó làm ăn thôi rồi mẹ sẽ trở về nếu mẹ nghe được tin Thùy bỏ học. Nhưng cô đã lầm. Đến nay đã bảy năm rồi mà mẹ vẫn không quay trở lại. Mẹ chết rồi còn đâu, con sóng nào đã cuốn mẹ vùi sâu dưới ngàn đáy nước. Nghĩ thế Thùy khóc, nước mắt chảy hết vào tim đau nhói đến nghẹt thở. Thùy bỏ nhà ra đi. Bố đi tìm. Thùy trở về. Bố lại ra đi. Cuộc đời của hai bố con cứ vòng quanh như thế. Nhiều lúc đang đêm Thùy chợt giật mình, nghe tiếng bố nói một mình như hăn rằng có một nỗi đau nào đó rút rẩy trái tim ông đến nghẹn thở. Rồi bố khóc, nước mắt òng ọc chảy hai bên gò má nhăn nheo, lọt qua hai kẽ tay ướt đầm cả ống tay áo đã bạc màu, cấu bẩn.

Bây giờ, Thùy không ngủ được. Cô định nói câu chuyện hồi đêm cho ông nghe nhưng không biết phải nói bằng cách nào. Đã lâu rồi, ông mới có được giấc ngủ ngon và sâu đến vậy. Thùy đi ra cửa, ánh trăng chênh chênh bên thềm. Sương đêm trắng loăng như sữa non bám đầy trên má Thùy. Nó bất chợt làm cô nhớ đến người ấy. Người đàn ông cô gặp một lần duy nhất trong lần cô bỏ nhà ra đi.

*

Thùy ngồi một mình trên bãi biển. Gió đêm lành lạnh thổi vào sâu gáy Thùy nhồn nhột. Thùy không nghĩ gì hơn. Cuộc sống mới của cô rồi đây sẽ như thế nào, Thùy cũng không biết nữa, không biết đến ngày mai mình sẽ ra sao. Tất cả câu hỏi xoáy sâu trong đầu Thùy không một lời giải thích. Tất cả chỉ là gió. Gió u u thổi. Trong phút chốc Thùy thấy mình được nhấc bổng lên khỏi mặt đất, nước xấp xoả lên tóc, lên vai, lên ngực cô. Vị mặn ngấm vào lưỡi và ánh trăng soi sáng cả bầu trời cao lồng lộng, to và rộng đến rợn ngợp. Thùy thấy mình nhỏ bé như một cây trâm sáng lấp lánh bằng những hạt đá đính ở ngực áo. Thùy thả lỏng người, nhắm mắt lại và nghĩ đến Chúa. Từ ngày mẹ mất, Thùy thường đi lễ nhà thờ. Hồi có mẹ, cứ chiều thứ sáu là mẹ đạp xe đi. Đi một mình. Trong nhà chỉ có mẹ hay đi lễ. Nghe nói trước đây, thời con gái mẹ cũng là người theo đạo, lâu dần lấy bố rồi thôi. Bây giờ Thùy muốn thay mẹ làm việc ấy. Cứ thứ sáu lại đạp xe đến nhà thờ nghe cha giảng đạo. Thực ra thì không phải để nghe. Thùy đến vì muốn lấp đi nỗi trống trải của mình khi không còn mẹ, để giữ thói quen của mình ngồi bên bờ rào xương rồng nhìn mẹ tát tả đạp xe đi vội vã. Chính những lúc ấy, Thùy thấy mẹ đẹp và thánh thiện. Hình ảnh đó ám ảnh Thùy mãi suốt những năm tháng sau này. Đã có lần Thùy trông thấy mẹ quỳ giữa thánh đường. Khuôn mặt mẹ bị ánh nắng chiếu đỏ. Mẹ nhắm nghiền mắt, hai bên thái dương chốc chốc giật giật liên hồi, sợi tóc xoắn loà xoà trước trán ánh mỏng như tơ trời vậy. Riêng Thùy không thấy nhập tâm, đã bao nhiêu lần xưng tội ở nhà thờ, đã bao nhiêu lần nhìn chăm chăm vào bức tượng Chúa bị câu rút trên cây thánh giá cầu xin những điều mình muốn, Thùy không thấy hiển linh. Thùy không tin vào Chúa, không gửi gắm vào người tất cả những điều bí mật như mẹ. Nhưng chính đêm nay, ngay trong lúc này, Thùy đã nhìn thấy Chúa. Người đứng sừng sững trước mắt Thùy, dang rộng vòng tay ôm lấy Thùy khi Thùy chấp chới bay vào một khoảng không nào đó vô định.

Thật ra, Thùy là một người ngoại đạo. Thùy thích đi lễ nhà thờ vào những ngày chủ nhật cũng chỉ là để giải thoát mình ra khỏi những tháng ngày buồn bã cô đơn. Nhà thờ nằm sát bên bờ biển, lọt thỏm trong rừng phi lao xanh hun hút.. và cát. Ở đó có cát. Cát mềm mịn và ẩm ướt in dấu bàn chân bé nhỏ nhưng vững chãi của Thùy. Mặt cát đánh dấu bàn chân cô đơn bằng những bước nhỏ, chân trái nối tiếp chân phải thành một đường zíc zắc. Và giờ đây, Thùy nằm im bất động, mở mắt nhìn vào bóng tối. Trời đã khuya lắm rồi. Không biết được thời gian. Chỉ thấy xung quanh mình là bóng tối mờ mờ xanh thẫm và một người đàn ông ngồi bên cạnh bất động. Hình như anh ta đang ngủ. Đôi vai to rộng tựa vào tảng đá trắng muốt. Quần áo ướt sũng dính hết vào nhau. Bên cạnh hai người, đồng củi đã bắt đầu rã lửa. Thùy vợ vội nắm lá dương khô ném vào đồng lửa. Gió thổi bùng lên soi rõ khuôn mặt người đàn ông lạ. Một cảm giác ấm lòng đến nghẹt thở. Bàn tay Thùy vuốt nhẹ mái tóc người đó rồi chợt giật mình. Người đàn ông mở mắt, mỉm cười thật hiền rồi im lặng. Tất cả thanh âm lúc này chỉ là gió, gió rít trên những ngọn phi lao, gió chạy băng băng trên những con sóng bạc đầu ào ào phía biển. Không ai nói chuyện với ai. Im lặng kéo dài cho đến khi tiếng gà gáy sáng văng vẳng cất lên giữa màn sương dày đặc. Người đàn ông khẽ cựa mình áp sát đầu Thùy lên ngực anh. Thùy xích lại gần anh thêm nữa cho đến khi môi anh chạm khê vào môi cô rồi dừng lại ở đó. Đêm cũng dừng lại. Gió cũng dừng lại. Ánh sáng ban mai toả rực rỡ khắp mặt biển. Từng ôm sóng đỏ sáng lên phía mặt trời mọc. Hai người ngồi bên nhau một lúc rồi chia tay nhau. Thùy nắm chặt

tay anh, mắt nhắm nghiền. Người đàn ông dùng dằng đặt nụ hôn cuối cùng lên trán cô rồi đứng dậy bước đi. Cả hai đi về hai hướng, không ai quay lại nhìn ai. Chỉ biết rằng khi mình quay đầu trở lại thì tất cả những kỉ niệm hồi đêm sẽ không còn nữa. Thuý không biết tên, chỉ mang máng nhớ khuôn mặt hiền hiền. Ấy thế mà nó theo Thuý đến mãi lúc này, sau những năm tháng không hề gặp lại nhau lần nữa.

*

Thuý đã không thể yêu ai từ ngày đó. Hàng ngày vẫn đi trên phố. Chiếc xe rác vẫn cứ làm ca đêm. Hết đông sang hè, dãy phố buồn vẫn hai dãy đèn đường, một bóng tắt một bóng đỏ. Thi thoảng cứ ngỡ ngàng, hình như có ai đó nhìn dõi theo mình mà lòng thì vô vọng. Thuý đánh bạn với chị Nhạn, xem như hai chị em đồng trang lứa với nhau. Chị Nhạn thực ra cũng gần bằng tuổi mẹ Thuý rồi nhưng vẫn vô tư, hồn nhiên như thế. Chị có những nỗi niềm riêng của mình. Chịu đựng những đắng cay mất mát đến thành thói quen để rồi không có nỗi đau nào làm chị khóc được nữa. Chị từng kể cho Thuý nghe về người đàn ông của đời chị. Anh đi lính, chị đi thanh niên xung phong. Hai người bắt tin nhau cho đến khi nhận được tin từ nhau thì người này ngỡ người kia đã chết. Anh về quê lấy vợ. Nghèo. Hèn. Chị bỏ nhà ra đi. Anh bỏ quê lang thang kiếm sống...rồi gặp chị. Hai người đành lối hẹn. Chị không muốn vì mình mà anh khổ. Cứ dùng dằng mãi. Câu chuyện của chị vẫn chưa hồi kết thúc. Nhiều đêm nằm bên cạnh chị, Thuý cứ thắc mắc hoài. Có lần nhìn ánh trăng, Thuý nói với chị mà như nói một mình:

Tại sao ấy chị Nhạn à. Em nghĩ mẹ mình chưa chết. Mà làm sao thế- chị Nhạn quay lưng lại ôm vai Thuý. Bố em đã đi tìm mẹ suốt dọc hai bờ sông cũng không tìm thấy xác. Nếu sống sao bà ấy không về. Em cũng không biết nữa. Không biết thì mày ngủ đi. Băn khoăn hoài thế ệt cả người.

Chị nói rồi quay lưng nằm ngủ. Tiếng thở của chị đều đều. Thuý nằm một lúc rồi cũng ngủ lúc nào không biết. Thuý cũng không thể biết rằng, suốt cả một đêm dài chị Nhạn đã không hề chớp mắt.

*

Đêm đang lạnh dần. Trăng nhể nhại chảy tràn cả con ngõ nhỏ có hai hàng chè mạn hảo. Bóng đêm chênh choáng say trăng. Thi thoảng từng đám mây giờn gió bị thổi vào giữa quãng trăng làm che mất đi một khoảng ánh sáng xanh xanh dịu nhẹ. Thuý vào giường nằm, mắt không hề chớp nhìn vào bóng sáng ngoài hiên. Lá đang lay lay thành những bóng đen di động. Bên giường kia có tiếng trở mình, húng hắng ho. Thuý cố nhín thở nằm im vờ ngủ để bố khỏi giật mình. Câu chuyện chưa kịp nói ra giờ Thuý không muốn kể. Dù gì thì ngày mai mình cũng nói với bố. Bố ngồi dậy một lúc rồi nhìn sang giường Thuý. Thuý nhắm mắt. Ông vuốt nhẹ mái tóc Thuý một lúc rồi đi ra ngoài. Con ngõ sáng ánh trăng thành một vệt dài trắng cong queo hình con rắn trắng. Thuý rón rén đi theo ông đến tận quán chị Nhạn. Thẩn thờ. Sau tám liếp, đứa trẻ oe oe khóc. Người đàn bà nhẹ nhàng:

Cảm ơn anh. Ôn gì- bố nói- đứa bé đó bị bỏ rơi trên sông hồi qua. Anh nghĩ em cần nuôi một đứa trẻ nên mang về đặt chỗ con bé Thuý hay đi xe rác. Con bé sẽ mang vào cho em. Sao lại có người bỏ con thế nhỉ- tiếng chị Nhạn- thất đức thật. ừ- tiếng bố- có nhiều người như thế, chắc là do hoàn cảnh.

Rồi im lặng kéo dài.

Anh thấy đỡ không- tiếng chị Nhạn lại cất lên- vết thương cũ cứ trở trời là tái phát đấy. Cẩn thận, đừng ở thuyền nữa. Về ở với cái Thuý đi. Nó lớn rồi. Anh không thể. Mẹ nó bỏ đi khỏi cái xứ này cũng vì nó. Con bé càng lớn càng giống cha Phạm, anh không muốn đến một ngày nào đó nó biết được sự thật là anh không phải là bố nó.

Thuý đứng trân. Được một lúc thì ừ té chạy. Cô chạy mãi, con phố chột rộng và dài hơn ngày bình thường gấp mấy lần. Tất cả xung quanh đều trở nên lạ lẫm và khác trước. Thuý chạy đến khúc quanh, chỗ góc xoan đầu già vẫn thơm hoa vào mỗi tối khi cô đi làm rồi sững lại. Bàn chân tê dại như sắp ngã. Cô tựa lưng vào tường, nghe tiếng chuông nhà thờ thoảng qua. Tiếng chuông đánh liên hồi, rồi từng người từng người đổ xô về hướng ấy. Không kịp nghĩ mình đang làm gì đang ở đâu, Thuý chạy theo họ.

Thánh đường rộng mênh mông chan hoà ánh trăng bàng lảng. Thuý thấy trăng đêm nay có gì đó là lạ, cứ trắng đục đục, ướt sền sệt như bàn tay có thể chạm vào được. Thuý đứng bên dưới tháp chuông rụt rè đưa bàn tay ra và ngửa mặt lên trời. Tháp chuông như một lưới giáo nhọn đâm thẳng lên bầu trời cao rộng. Thuý có một cảm giác lạnh buốt chạy từ mặt xuống cổ rồi xuống ngực như hắt ngọn giáo kia đã chọc thủng

bầu trời trĩu nặng chứa đầy nước đổ tràn lên người cô. Rồi Thuỳ thấy một người vừa thoảng chạy qua. Là người đàn ông ấy. Vội vã. Người đàn ông không kịp nhận ra Thuỳ. Thuỳ chạy theo, bàn chân không nhấc lên nổi. Cô gọi to, tiếng gió u u vọng lại. Bóng người khuất sau thánh đường mệnh mang gió.

Cô chạy một mạch về đến nhà, con phố rộng đầy trăng xanh nhợt nhạt. Không hiểu sao bây giờ Thuỳ ghét nó, căm thù nó kinh khủng. Thuỳ ước sao cho ông trăng kia có sức nóng bằng ánh mặt trời để cho con phố tràn ngập ánh sáng. Một thứ ánh sáng chói loà che đi mọi góc ngách của sự tối tăm. Ánh sáng soi rõ chỉ lối cho cuộc đời Thuỳ rồi đây sẽ đi về hướng nào giữa cuộc đời thông thoáng gió. Hoặc nó hãy tắt đi, để đêm tối thui như mực. Lúc ấy, Thuỳ cũng sẽ nhắm mắt lại, đặt chân bước trên đường bằng những linh cảm. Bây giờ đây, Thuỳ cảm thấy cô đơn cực độ. Không biết chọn lối nào để đi. Con đường bây giờ không đủ ánh sáng, trái tim bây giờ không đủ tự tin. Tất cả chỉ là sự sợ hãi, một nỗi sợ chiếm lấy cơ thể Thuỳ, bóp chặt trái tim Thuỳ bằng vuốt cầu của sự thật trần trụi.

Mồ hôi Thuỳ vã ra như tắm. Cô khát. Trăng cũng khát. Ánh trăng đột nhiên đỏ bầm lại đáng sợ. Cô vực nước khoả lên mặt. Mặt nóng bừng. Cô xối hết nước lên người rồi nằm ngáy ra giữa nền giếng vắng lặng. Cô có cảm giác mình đang tan thành nước. Nước chảy ra bờ sông, rồi từ ngã ba sông ấy đổ ra biển. Ở đó nước duyên lành nâng cô lên rồi đặt cô xuống chỗ đứng hôm cô gặp người đàn ông lạ đó. Người đàn ông có khuôn mặt giống Chúa. Rất trẻ. Lại nghe văng vẳng tiếng người nói cười, hình như mọi người đang chúc mừng vị cha xứ mới, người mới về để thay cho cha xứ Phạm vừa tạ thế hồi đêm.

Hội VHNT Hà Tĩnh

22. Chương 22. Thăng Hắc Quỷ

22. Thăng Hắc Quỷ

Truyện ngắn của Nguyễn Tiến Bình

Tối giờ cũng chẳng ai biết nó tên gì, trong xóm ai cũng gọi nó là thăng Hắc Quỷ. Hắc là đen, quỷ hình như là quỷ. Thăng quỷ, không biết có phải vậy không. Nếu đúng, cái tên có vẻ hợp với con người của nó. Đen thui và phá như... quỷ. Nhà tôi ở đầu hẻm, còn đi sâu vô trong, đến tận cùng, con hẻm teo lại chỉ đủ một người lách qua là tới nhà nó. Lúc mới biết nó từ nhỏ cho đến lớn, không khi nào thấy nó mặc áo, chỉ độc cái quần đùi dơ như nùi giẻ lau xe, mình mẩy mốc thếch. Nhà tám anh chị em, ba nó còng lưng đập xích lô, mà lại có vợ nhỏ, nghe đâu là mối quen ở tuốt Hóc môn lên bán rau. Mẹ nó buổi sáng chần dất lủ con, buổi chiều dất hai đứa lớn ra chợ nhỏ phụ dọn hàng, dẹp sạp kiểm bữa rau, bữa cháo. Đêm hôm đó, mẹ nó ngủ rồi đi luôn. Sáng ra, chị nó kêu hoài không dậy, đến khi cầm chân định lay, thấy đã lạnh ngắt. Chắc bà đuối sức, chịu hết nỗi chuyện chồng con. Đám tang xong, ba nó lấy chiếc xích lô đi luôn không thấy quay lại. Chị nó nói: “Ổng theo vợ nhỏ”. Từ đó, chị nó thay mẹ lo cho hai đứa nhỏ nhất. Tốp năm đứa khúc giữa, trong đó có nó bắt đầu tự bò ra khỏi “hang” để kiếm ăn. Ban đầu nó chỉ loanh quanh cái chợ nhỏ, hết đẩy xe, khiêng vác, lượm mót... tất cả mọi thứ, miễn là có thể nhai và nuốt được. Lần hồi, thăng Hắc Quỷ phát hiện thiên hạ đối xử với nó khốn nạn quá, la, chửi, đánh đập, trả công như bố thí. Đời “dạy” nó cách tồn tại, nó không thêm làm công cho ai nữa, bắt đầu chôm chĩa, móc túi, đá cá, lẩn dưng, mặc ấy đứa em lo sợ. Chỉ thời gian ngắn, tay nghề “hai ngón” của thăng Hắc Quỷ “nổi tiếng khắp chợ. Vừa thấy bóng nó, cả chợ như sôi lên, tiếng kêu í ới, tiếng kéo đồ, tiếng chửi, tiếng xua đuổi ầm ỉ. Nó lảng mắt, lúc ẩn, lúc hiện. Cuối cùng cũng có người kêu mất đồ. Cả chợ phải hùn tiền thuê một ông già tay đeo băng đỏ làm bảo vệ chỉ với một chuyện là canh chừng nó. Ông già làm việc nhiệt tình quá, hết kiếm ăn được ở chợ, nó bắt đầu chuyển địa bàn và phương thức hoạt động. Suốt ngày nó lang thang hết ngõ này đến hẻm nọ, ai hỏi ra cái gì nó “quất” liên, kể cả quần áo đang phơi trên balcon, đôi giày để trước cửa... Có lần nó bẻ bống một bé gái mới vài tuổi đang tha thần chơi một mình trước nhà chỉ để rút đôi dép. Không phải lần nào cũng trót lọt, đi đêm có ngày gặp ma, đôi khi cũng bị bắt quả tang, người ta đập ột trận thừa sống thiếu chết rồi thả ra, không ai giao cho công an, nó chưa tới tuổi vị thành niên.

Thằng Hắc Quấy bằng tuổi tôi, tuổi con cọp. Nó là cọp rừng, cọp đường phố. Tôi là cọp nhà, cọp giấy. Cũng như mọi đứa con nít trên thế gian, thằng Hắc Quấy cũng ham chơi sau những giờ đi... chôm chĩa căng thẳng. Thấy đám con nít chúng tôi hay tụ tập ở khoảng sân trống cuối hẻm bày trò chơi, nó cũng xáp lại. Nhưng vừa thấy nó là cả đám tản ra chạy về nhà hoặc chạy ra xa đứng nhìn nó. Lúc đầu nó ngẩn ngơ một chút, rồi như chợt hiểu, lùi thối bỏ đi. Không cho nó chơi, nó phá. Có khi nó chạy ào tới nhảy xổ vào, đánh đứa này, thoi đứa nọ, níu tóc đứa kia làm chúng tôi chạy tán loạn. Có một trưa hè, tôi trốn ngủ tha thẩn ra sân hẻm, đám bạn chưa đứa nào đến, thằng Hắc Quấy bỗng xuất hiện. Tôi giật mình quay lại thủ thế, nhưng tôi thấy vẻ mặt nó không có gì là ác ý, thân thiện nữa là khác. Nó bước đến xòe bàn tay ra, có hai cục bi cũ trong tay. Nó rú: “Chơi không, tao với mày chơi bắn bi”. Không hiểu sao tôi gật đầu. Chắc tôi đồng tuổi, với lại tướng tá tôi còn bự hơn nên ít có cảm giác sợ hãi, vì vậy nó mới có dịp rủ tôi chơi chung. Mấy đứa khác thấy nó là chạy mất dép. Bắn bi với nó được vài ba lần bỗng dưng tôi nổi tiếng: dám chơi với thằng Hắc Quấy chôm chĩa. Ba tôi quát đủ mười roi bằng cây chổi lông gà vào mông, cấm tiết không cho ra sân hẻm chơi. Mấy hôm sau, con nhỏ em gái về khều tôi nói nhỏ: “Hồi trưa thằng Hắc Quấy tới sân hẻm, nó kiếm anh”. Hết hè tôi vô trường cấp ba, thằng Hắc Quấy nghe đâu vô trường giáo dưỡng. Kể từ đó tôi không còn gặp nó nữa. Cho đến khi tôi đang học lớp mười hai, chuẩn bị thi tốt nghiệp phổ thông, anh cảnh sát khu vực đi ngang nhà kể với mẹ tôi: “Anh em nhà thằng Hắc Quấy không cha, không mẹ mà vẫn lớn, mạnh khỏe không sẩy đứa nào. Trời nuôi tụi nó, có điều trời không dạy nổi thằng Hắc Quấy thím ơi!. Lúc này nó “làm ăn lớn”, trộm cắp chuyên nghiệp rồi, vô tù ra khám như cơm bữa.”. Còn tôi, đậu tốt nghiệp phổ thông, tôi thi đại học và trúng tuyển... nghĩa vụ quân sự.

Năm năm sau tôi xuất ngũ. Không nghề, không vốn, thất nghiệp hơn nửa năm. Hôm nọ anh Tư ở cùng xóm, giờ làm phó chủ tịch phường qua nhà nói với mẹ tôi cho tôi vô phường làm. Nhiệm vụ đầu tiên của tôi là cùng với một cán bộ dẫn hơn ba mươi đối tượng vừa mãn hạn tù đang chịu sự quản lý của địa phương đi lao động. Thật ra đây là công trình do phường nhận để giải quyết công ăn việc làm tạm thời cho những người vừa ra tù. Sáng đó, nhỏ em gái - mới thành cô giáo dạy tiểu học - chuẩn bị cho tôi một lon cơm nhét cái trứng kho, nó nói: “Anh Hai lấy cái xe đạp em đi làm. Tuần này em ở nhà. Mai mốt anh đi làm kiếm tiền ráp thêm một chiếc”. Giá trị cái xe đạp thời đó lớn lắm. Nếu tính lương giáo viên tiểu học phải ba bốn tháng nhịn ăn mới sắm được một chiếc. Đạp xe lên phường, tôi thấy đã có nhiều người, người đi bộ, người đi xe đứng ngồi lơ đãng. Tôi nhận ra ngay thằng Hắc Quấy đang đứng dựa góc tường nhả khói thuốc, mặt mày nó không khác gì hồi nhỏ, chỉ thêm cái quần dài ka ki cũ, cái áo jean bạc chỉ cài hai nút phía dưới. Nó cũng nhận ra tôi, bước đến cười cười hỏi liên, không cần chào:

- Nghe nói ông mới đi lính về?

- Ủ! Sao biết?

Nó không trả lời vô thắc mắc của tôi:

- Còn tôi mới ở tù về!

- Khỏi khoe, thấy ông có mặt ở đây tôi biết rồi.

Chỉ bao nhiêu đó, tôi với nó không nói thêm tiếng nào. Tôi chở nó lên chỗ lao động. Nó khỏe như con trâu, sức làm bằng ba bốn người. Có người khen, nó nói nhờ ở tù lâu, lao động quen rồi. Giờ nghỉ trưa, tôi gỡ lon cơm mời, nó lắc đầu:

- Có nhiều đó, ông ăn còn không đủ. Ông cho tôi mượn cái xe đạp đến chỗ nhỏ em thăm nó một lát, từ lúc ra tù chưa gặp, nghe nói nó mới sinh con.

- Đi đi, mà nhớ về đúng giờ làm – Tôi đồng ý không chút ngần ngại – Mà em gái ông bao nhiêu tuổi mà sinh em bé.

- Mười chín

Nó vừa thót lên yên đạp đi, lập tức mấy người làm chung đang nghỉ cách đó mấy cái hồ móng ập đến bên tôi :

- Trời! sao ông cho thằng Hắc Quấy mượn xe đạp. Bộ ông không biết nó hả. Nó là thằng Hắc Quấy, thằng Hắc Quấy, ông biết chưa.

Tôi cũng người, giật mình quăng lon cơm chạy nhanh ra đường đuổi theo, nhưng không còn kịp nữa, bóng thằng Hắc Quấy khuất hẳn sau làn xe cộ đông đúc. Tôi quay vô, ngồi phịch xuống đất, tưởng tượng hình ảnh khuôn mặt mếu máo của nhỏ em gái khi biết tin chiếc xe đạp thân yêu bay theo thằng Hắc Quấy, thật tình tôi chịu không nổi. Suốt buổi chiều, tôi vừa làm vừa ngóng, đi ra đi vô, nó vẫn chưa quay lại. Hết giờ làm, tôi nán lại chờ trước những ánh mắt thông cảm cùng những lời an ủi:

- Lên xe, tôi chở ông về, kể như tiêu rồi. Về ráng kiếm chiếc khác. Cái xe vô tay nó như mỡ gặp miệng mèo. Nó không quay trở lại đâu.

Tôi từ chối, không về, nói thẳng ra là không dám về. Với nhỏ em gái, cái xe đạp là cả gia tài của nó lúc đó, hình như nó còn vay tiền để ráp chiếc xe. Có thể nó không dám trách móc tôi nhiều, nhưng... tôi vẫn chưa dám bước về nhà. Thành phố bắt đầu lên đèn, tôi uể oải đứng lên, phủi bụi, lết từng bước nặng nề, tự trách sao lại ngớ ngẩn như vậy. Bỗng một chiếc xe đạp thẳng gấp trước mặt tôi, khuôn mặt thằng Hắc Quấy như từ dưới đất chui lên, nhe răng cười toe toét. Tôi chộp ngay cổ nó, định động vô mặt nó một động nhưng kịp dần lại. Tôi xô nó xuống xe, giằng lấy chiếc xe, đạp thẳng về nhà bỏ mặc nó đang lồm cồm bò dậy. Về đến nhà tôi dắt chiếc xe ra tuốt sau nhà, vòng sợi xích bóp chặt ổ khóa. Nhỏ em gái ngạc nhiên không hiểu chuyện gì, cứ đi theo hỏi. Tôi trả lời:

- Không có chuyện gì hết. Trả em chiếc xe, mai anh đi bộ được rồi, ở chỗ làm, xe để không ai coi, dễ mất lắm.

Một giờ sau có tiếng gõ cửa. Thằng Hắc Quấy đứng lù lù trước nhà, tôi kéo nhanh nó ra quán cà phê, sợ nhỏ em thấy:

- Cái gì đây, định mượn xe nữa hả. Bán không được mới đem về trả phải không?

Nó cười khùng khục:

- Cái xe tốt lắm, bộ đồ lòng (xích, lốp, đùm) toàn đồ ngoại, chạy nhẹ re. Vô tay tôi, cái quần cũ còn bán được hưởng chi cái xe của ông.

Giọng nó bỗng chùng xuống :

- Nói thiệt, lúc đầu tôi nghĩ ông không bao giờ dám ột thằng trộm cắp như tôi mượn xe, không ngờ ông lại để tôi lấy xe dễ dàng như vậy. Mới ra tù, tôi “vả” lắm, định “thấy” nó rồi, nhưng... tôi không làm được. Tôi thiếu đủ thứ, thiếu mẹ, thiếu cha, không bạn bè, chẳng ai dám chơi. Hồi nhỏ chỉ có ông dám chơi với tôi. Tôi về nhà, chị tôi còn đem đồ đạc đi giấu, vậy mà ông cho tôi mượn xe tỉnh bơ. Như vậy ít ra còn có ông có lúc coi tôi là một con người bình thường, bởi vậy tôi phải đem xe trả ông như một chuyện bình thường.

Tôi không ngờ con người như thằng Hắc Quấy mà nghĩ được điều này. Nó biết đâu tôi cho nó mượn xe chỉ là một phút mất cảnh giác, quên phắt nó là một tên trộm cắp, chưa bao giờ tôi coi nó là một người lương thiện bình thường. Tôi im lặng, cố giấu suy nghĩ của mình. Phải chăng chỉ cần xem nó là người lương thiện, nó sẽ trở nên lương thiện. Áo tưởng. Nhưng trong trường hợp này là thật. Cuối cùng tôi vỗ vai nó

- Dù sao, tôi cũng cảm ơn ông đã không bán xe của nhỏ em. Chắc chắn ngày mai nếu tôi lấy xe tiếp tục chở ông đi làm, mọi người sẽ nhìn ông một cách rất khác thường. Ông không còn là một thằng Hắc Quấy bình thường nữa. Ông ráng làm một thằng Hắc Quấy khác thường đi.

23. Chương 23. Mắc Nợ Thòng Đong

23. Mắc nợ thòng đong

Truyện ngắn của Trần Hồng Giang

Chiều. Mưa xối xả từng cơn, gió lồng lộn giãy lên như một kẻ khùng trong cơn điên loạn. Mưa đổ ràn rạt lên mái tôn tạo nên những âm thanh chói lói rồi hắt vào trong căn phòng trọ chừng 8 mét vuông từng vum nước.

Trên mép giường nơi góc căn phòng, hắn ngồi bó gối, mắt gườm gườm nhìn ra phía cánh cửa đang rung lên từng nhịp theo gió. Một lát, hắn lại chống tay đuỗi người rồi bỏ thông một chân xuống dưới sàn nhà ướt lép nhép. Hắn buông một tiếng thở dài, tiếng thở dài nghe rất sâu tưởng như rút hết không khí từ lồng ngực của hắn.

Có tiếng động lịch kịch rồi cánh cửa mở hé ra. Một mái tóc dài dầm nước thò vào phòng, tiếp sau là một thân hình phụ nữ gầy lẳng nhăng bó sát vào bộ quần áo sũng nước.

- Sao ngu vậy, không biết đợi cho ngớt mưa rồi hãy về à? – Hắn quạu cọ.

- Đợi ngớt mưa thì đến sáng mai à! – Ả đàn bà vừa lột bộ quần áo sũng nước vừa lăm bằm.

Ả nói dứt câu thì bộ quần áo ướt cũng được vo tròn lại và ném toẹt vào góc nhà. Trên đường bay của cú ném, những sợi dây loằng ngoằng của chiếc áo ngực bung ra mắc toòng teng vào tay lái chiếc xe đạp cũ dựng ở sát vách trông rất nghịch mắt.

Hắn nhồm người một chút, thủng thẳng co chân ngồi khoanh lại trên giường rồi hắt hàm về phía ả đàn bà khi đó đang trần như nhộng:

- Thế nào, có kiếm được cái gì không?

- Mưa gió thế này, đũa nào nó ngu gì mà thò mặt ra đường inh thịch nó! - Ả nói thế nhưng rồi bỗng lại bật cười hi hí rất khoái trá. – Nhưng mà có cái này!

Ả bước vội về phía góc nhà, nơi bộ quần áo ướt đang nằm tơ hơ. Ả bối bối vài cái rồi nhặt lên cái quần sịp, lộn ngược và móc từ trong đó ra một tấm thẻ tựa tựa như cái chứng minh nhân dân. Hắn nhướng mắt, đưa tay ra giật vội lấy:

- Gì đây?

- Xem đi rồi biết!

Hắn lật qua lật lại, đọc rành rọt: “Thẻ hội viên Hội nhà văn...”. Hắn chun cái mũi lại khịt khịt vài cái rồi quăng toẹt cái thẻ xuống mặt chiếu:

- Cái của khỉ này thì làm được cái đếch gì!

- Hứ, sao bảo thông minh lắm mà hôm nay lại đần thối ra thế!

Ả đàn bà khi đó đã mặc xong bộ quần áo khô được lấy ra từ cái thùng nhựa đặt ở gầm giường. Ả bước tới, ngồi lên mép giường, đặt tay lên vai hắn, hạ giọng ra vẻ quan trọng:

- Tôi đợi mưa mờ theo lão này về tận nhà rồi. Nhà lão to vật vã, giàu tú hự ra.

- Giàu thì làm gì! Nó inh à? Càng cái loại nhà giàu thì nó càng cú đỉn.

- Hôm nay ốm rồi hay sao mà đầu óc chậm hiểu thế? - Ả đàn bà đưa tay giúi đầu hắn xuống. – Cái này ngày mai mang đến nhà rồi bắt lão ấy chuộc mà chả được vài trăm à!

Cái mặt hắn chợt tươi lên hơn hớn, tiếng cười phát ra từ cổ họng nghe lục khục rất quái dị:

- Đúng rồi, cái bọn nhà văn là hay sĩ rởm lắm, mắt cái bùa này thì lấy cái chó gì mà đem ra khoe với thiên hạ; với lại bọn ấy cũng chả muốn cho ai biết là mình bị mất thẻ đâu, có mà muối mặt à! Ủ hứm, rồi sẽ ra vấn đề đây!...

Hắn cẩn thận nhét tấm thẻ vào túi quần rồi cài khuy lại. Bên ngoài, trời vẫn mưa xối xả nhưng gió đã dịu đi, không còn lồng lộn lên như lúc trước. Ả đàn bà ngồi xồm dưới sàn nhà, xoay lưng lại phía hắn, trước mặt là một cái bếp than cháy nghi ngút.

Chưa đến 7 giờ sáng, hắn cùng ả đàn bà đã có mặt trước cánh cổng sắt sơn màu huyết dụ của một ngôi nhà sang trọng. Ngôi nhà nằm ngay trên mặt tiền một con phố lớn nhưng cửa đóng im ỉm chứ không bày

ra kinh doanh thứ gì. Hấn lẩm bẩm: “Rõ phí, phải tay ông thì có mà vợ bọn tiền!”. Á đàn bà từ phía sau bước sát đến đưa khuỷu tay huých vào lưng hấn giục giã:

- Bấm chuông đi! Chứ còn đợi người ta ra mời vào nữa chắc!

Hấn với lên cái nút nhựa màu đỏ gắn bên cạnh cổng. Thay cho tiếng chuông là giai điệu của bản nhạc “Thư gửi Ê - ly” mà hấn đã nghe quen ở quán cà phê Minh Đạt nơi thường ngày hấn hay lai vãng. Cái đầu hấn gật gù theo tiếng nhạc, bàn chân trái xỏ trong một chiếc dép giả da cũ sờn cũng nhóng lên nhóng xuống nhịp nhịp.

- Gì mà nhấn chuông liên hồi vậy mấy người? Nhả ra cho bớt chói lố tai dùm đi!

Hấn giật mình rút tay về. Cánh cổng kêu lạch xạch xúng xoảng rồi được mở hé ra. Một cái đầu đàn bà tóc uốn lù xù được gá trên một thân hình béo ục ịch nặng nề lộ ra sau cánh cổng. Chả hiểu sao khi ấy hấn lại cuống lên nói ríu cả lưỡi:

- Tôi... tôi...bọn tôi...muốn gặp ông...Duy Hòa.

- Duy Hòa nào ở đây mà tìm?

- Ông nhà văn...ở nhà này...

- Văn về gì ở nhà này! Mấy người có bình thường không vậy? – Bộ tóc uốn xù lui vào sau cánh cổng.

- Chờ tý đã bà chị! – Hấn loay hoay cởi khuy túi quần móc ra chiếc thẻ rồi gi vào trong cánh cổng. – Là ông này đây!

- Lão này hả? Chiều qua tới đây xin tiền rồi về luôn mà! – Giọng nói dõng dạc, kéo dài ra chua lè: - Nhà văn nhà thơ gì cái hạng ấy, có mà trần lột thì có! Tìm cách moi bằng được tiền trong túi người ta ra thì mới chịu để yên!

Cánh cổng sắt đóng sầm lại ngay sát mặt hấn. Hấn quay người trở bước, nhìn á đàn bà đang đứng ngây ngửa ra ở đó, hấn thấy cái tiết liên cầm ngay cái thẻ ném tẹt vào mặt á rồi cun cút bước vội đi tựa như bị ma đuổi. Á đàn bà tên tò đứng cúi mặt rồi cũng rảo bước theo hấn. Đi được dăm bước thì á ngần ngừ dừng lại. Á ngoái nhìn lại về phía chiếc cổng sắt màu huyết dụ, và nơi đó, ngay dưới mặt đất, tấm thẻ của nhà văn Duy Hòa nằm chổng chơ, lạch lạch. Một hai phút trôi qua, á đàn bà quả quyết bước tới nhặt tấm thẻ lên, phủ bụi rồi cẩn thận nhét nó vào trong lai quần.

Xe buýt giờ cao điểm, người đông như nêm cối. Hành khách trong xe ai nấy đáng vẻ đều mệt mỏi, nhàn nhó. Xe vừa trờ tới trạm, còn chưa kịp dừng hấn thì đã có người ở trên nhảy xuống. Người ở phía dưới trạm chờ cũng xăm xấn đứng lên dõn cả vào cửa xe. Hấn lạnh lẽo len lên với cái tay cầm trên cửa xe rồi lấy sức đu mình lên chen vào bên trong xe. Những người phía sau hấn khó nhọc theo nhau bước lên từng bậc cửa. Khi người khách cuối cùng bước lên và còn đang ngó nghiêng tìm ình một chỗ ngồi, thì bỗng ở hàng ghế cuối xe có tiếng la lớn:

- Cướp! Có cướp...nó giật túi xách của tôi!...

Bóng hấn thoáng qua trước mặt mọi người và lao ra cửa xe khi đó cũng còn chưa kịp đóng lại. Người lái xe nghe tiếng hô cướp thì cũng vội đạp phanh, cả chiếc xe buýt chao đi, chúi về phía trước. Dưới tác động của pha phanh gấp nên cú nhảy của hấn không được chính xác. Một cẳng chân của hấn trượt vào cạnh mép vỉa hè làm hấn ngã giúi giúi đau điếng. Ngay lập tức hấn xoay người ngòm dậy nhưng rồi lại đổ vật xuống nằm im ôm chân xuyết xoa. Khi mọi người từ trên xe đổ xuống đứng vây quanh thì hấn vẫn nằm nguyên tư thế đó, chiếc túi xách của người khách nạn vắng ra bên cạnh. Một anh chàng cao to mặc chiếc áo thun màu ghi, giữa ngực có in hàng chữ Puma to tướng xông vào túm lấy cổ áo hấn kéo dựng lên rồi vung tay dứ dứ nắm đấm vào mặt hấn. Hấn nhăn nhó cái mặt, miệng rên rầm ra chiều khá đau đớn. Những tiếng la ó, chửi rủa cất lên ồn ào:

- Đánh chết nó đi! Đánh cho chừa cái thói trộm cắp đi!

- Giải nó lên công an đi! Cho nó ngồi tù một gông cho sáng mắt ra!

- Cần gì phải công an, cứ cho nó một chầu hội đồng cho biết lẽ độ!

- ...

Một cái chân của ai đó tung lên, thân hình hấn oằn lên, hai tay hấn chơi với trong không khí rồi vòng xuống ôm lấy bụng, nước mắt hấn ứa ra rơi thành giọt. Người khách bị hấn giật túi xách khi đó đứng liền bên cạnh, tay đã ôm chặt lại chiếc túi ở trước ngực, chỉ ta nhìn thấy một vệt máu từ khóe miệng hấn tứa ra thì vội đứng chen vào giữa ngăn lại:

- Thôi tha cho nó các chú ạ, của tôi vẫn còn nguyên đây, trời cũng đã muộn, ta lên xe đi thôi!

Cùng lúc đó tiếng còi xe cũng vang lên, những tiếng nói ồn ào lắng xuống, đám đông lại rục rịch quay trở lại trong xe để tiếp tục hành trình bỏ lại mình hấn ngồi đờ đẫn trên vỉa hè. Hấn ngồi đó một lát rồi chống tay đứng dậy, chân khập khiễng lê từng bước dưới nắng trưa đi ngược về phía đầu con phố.

Quá trưa hấn mới về đến phòng trọ, đẩy cửa đi vào thì đã thấy ả đàn bà ngồi thù lù trên giường, trước mặt là một mâm cơm được dọn lại bằng cái rổ nhựa. Thấy hấn tập tễnh đi vào ả đàn bà đứng dậy thẳng thốt:

- Làm sao thế? Đi đứng thế nào mà ra thế kia!

Hấn không nói không rằng, ghé ngồi lên giường rồi duỗi chân kéo ống quần lên. Một vệt xước rớm máu chạy chéo ngay trên ống chân hấn đã bắt đầu tấy lên đỏ đỏ. ả đàn bà bước vội tới cuối phòng với lên cái giá treo đồ lấy xuống một lọ dầu nóng đã dùng dở. ả mở lọ dầu, xòe bàn tay trái ra dốc ngược lọ dầu vào đó, sau đó lật tay tẹt lên chân hấn rồi cứ thế mà miết đi miết lại. Hấn ngả người, chống hai tay ra sau, mắt nhắm lại, khuôn mặt khẽ nhăn lên sau mỗi cái miết tay của ả đàn bà. Hồi lâu, hấn mở mắt ngồi thẳng dậy, như chợt nhớ ra điều gì, hấn lấy lại vẻ mặt điềm tĩnh hất hàm về phía ả đàn bà:

- Thế nào, hôm nay có ghé vào chỗ con bé không?

- Có chứ. Tôi đến một lúc thì nó vội đi học nên không ngồi được lâu, chỉ kịp đưa tiền cho nó xong rồi về. - ả đàn bà xoa hai tay vào nhau, kéo ống quần xuống cho hấn rồi đứng dậy.

- Nó có nói gì không?

- Nó bảo vẫn học tốt, cuối tháng này sẽ thi cái gì đó, sẽ phải đóng thêm tiền...

- Vậy à!...

- Nó còn bảo...

- Gì nữa?

- Nó bảo hay là con nghỉ học đi làm kiếm tiền phụ với bố mẹ.

- Cái gì? Nghỉ học á? - Hấn giật thột, miệng hơi há ra, vài tia nước bọt bắn ra rơi xuống cánh tay. - Tao là tao cấm đấy! Không liệu đường mà bảo nó thì đừng hòng mà sống! Tao giết đấy, giết hết cả mẹ lẫn con nghe chưa?

Tiếng hấn gầm lên nghe rờn rợn, cơ mặt hấn giật giật, hàm răng nghiến lại kêu kèn kẹt, mắt vằn lên những tia màu đỏ, bàn tay phải nắm lại đấm đấm xuống thanh gỗ cạnh giường, mâm cơm ở trên giường nảy lên làm bát đĩa va vào nhau kêu lanh canh. ả đàn bà sợ sệt đứng nép vào góc phòng len lét nhìn hấn. Nhưng ả còn chưa kịp trấn tĩnh thì đã lại thấy hấn đưa tay bưng mặt khóc tức tưởi. Hấn khóc tằm tức, tí tỉ như đứa trẻ bị đòn oan. Bờ vai hấn rung lên nhịp nhịp theo những tiếng nấc ứ nghẹn nơi cổ họng. Hấn khóc và than vãn những câu gì đó nghe ứ ớ không rõ lời. Những âm thanh dồn nén trong nỗi uất ức giống như dòng nước bị tắc nghẽn lâu ngày trong một con suối hẹp. Trên giường, mâm cơm đã nguội ngắt, còn ả đàn bà thì ngồi xếp xuống sàn nhà mắt ngó mông lung ra cửa rồi buông một tiếng thở dài.

Sáng sớm, khi hấn vừa thức dậy thì đã thấy ả đàn bà đi từ ngoài vào, trên tay xách toòng teng một cái túi ni-lông trong đựng ít hoa quả và mấy chai nước ngọt. Hấn giụi mắt nhìn ra, nét mặt hiện rõ vẻ ngạc nhiên:

- Cửa nọ gì thế kia?

- À, con bé nó bảo hôm nay đưa mấy đứa bạn về chơi! Tôi mua tạm cho nó có cái đãi bạn.

- Cái gì? Bạn á? Không được, bảo nó đừng đưa bạn về đây, có phải nhà mình đâu mà đưa về! Đưa bạn về đây nhìn cái hang chuột này để cho chúng khinh thường mình đi à!

- Nhưng nó hện thế rồi, giờ sao nói lại cho kịp!

Hắn choàng dậy, ngồi yên thờ thần. Tình huống này diễn ra ngoài ý thức chủ động của hắn, chưa bao giờ hắn lại có ý nghĩ rằng sẽ có lúc ai đó đặt chân đến cái phòng trọ ẩm thấp tối tăm này. Hắn thấy hơi mất bình tĩnh, đầu hắn như căng ra, một vài phương án đối phó theo bản năng được đặt ra nhưng rồi lại nhanh chóng bị hắn gạt bỏ. Hắn sẽ phải làm gì bây giờ nhỉ? Hai tay hắn ôm lấy đầu, những ngón tay đan chéo vào nhau ở phía sau gáy, hắn gục gặc đi đi cái cằm xuống gối chân khi đó đang chống lên trước ngực.

- Chứ làm sao mà phải thộn mặt ra thế! - Ả đàn bà cầm cái lược vừa gỡ tóc trên đầu ra đập đập lên vai hắn. - Có gì mà phải lo, bạn con mình nó tới đây, đứa nào nó chê mình nghèo nó khinh mình thì thôi, khỏi cần chơi với nó, đứa nào nó thông cảm chia sẻ được với mình thì càng quý, con mình nó càng biết đường mà chọn bạn chứ có sao!

Hắn ngồi yên lặng nghe ả đàn bà rĩ rả. Hắn chợt nghĩ cũng phải, đời có là cái chó gì đâu nhỉ, cũng phải để cho con bé nó thấy được cái sự đều cán tráo trở ở đời để còn biết cách mà sống chứ. Trong lòng hắn bỗng thấy nhẹ nhõm hẳn, khuôn mặt hắn trở lại vẻ nhâng nhâng bất cần vốn có. Hắn đứng dậy vươn vai hít một hơi căng lồng ngực. Tuy vậy nhưng rồi hắn vẫn xẵng giọng nói với ả đàn bà:

- Thôi thì ông mặc xác! Lát nữa tao biến ra đường ẹ con nhà mày muốn làm gì thì làm!

Miệng nói thế nhưng khi thấy ả đàn bà cầm cái chổi sể lùa vào gầm giường quét dọn thì hắn cũng xăm xắm dọn dẹp sắp xếp những thứ đồ đạc linh tinh đang bày ra khắp căn phòng. Cái bếp than này hả, thôi cứ tống tạm mày vào gầm giường, lúc sau lại moi ra cũng chả khó nhọc gì; cái giá để bát đĩa này ư, để vào đâu nhỉ, mà thôi cứ để yên nó đấy, nhà đứa nào mà chẳng có bát đĩa, chứ không chả ăn bốc à...

Khi căn phòng đã trở nên quang đãng sạch sẽ hơn một chút thì hắn nhìn vào cái đồng hồ trên tường. Chết cha, thế mà đã hơn 9 giờ. Hắn vợ lấy cái áo vắt hờ lên vai rồi bước vội ra cửa. Sau lưng còn nghe tiếng ả đàn bà vọng theo: “Biến thật à!”.

Hắn vừa ra tới khúc quẹo gần đầu hẻm thì nghe tiếng ồn ào, hắn nghe giọng quen. Thôi chết, sao nó về sớm thế chứ! Hắn luống cuống giầy lát rồi bước quay ngược trở lại. Ả đàn bà ngạc nhiên khi thấy hắn nhanh chóng quay về:

- Thế nào, đổi ý rồi hả?

Hắn chẳng nói chẳng rằng, đứng trân trân mắt đón dác nhìn một lượt quanh căn phòng. Cuối cùng hắn bước về phía cái toilet ở cuối phòng, đẩy cửa chui vào đó và khóa trái lại. Ả đàn bà còn chưa kịp hiểu điều gì đang xảy ra với hắn thì một tốp bốn năm cô cậu thanh niên đã bước vào đứng chật cả bậc cửa. Những tiếng chào hỏi líu ríu, những bước chân loạt xoạt, những tiếng cười trong trẻo giòn tan cứ quện vào nhau không dứt. Căn phòng trọ nhếch nhác tối tăm thường ngày bỗng vụt trở nên rạng rỡ lạ thường. Ngồi trong ngăn toilet, tai hắn không bỏ sót một âm thanh nào từ phía ngoài vọng vào. Tiếng nước rót vào ly lóc róc, tiếng ả đàn bà don đả mời mọc, tiếng mấy đứa con gái chọc ghẹo nhau cười chí chóc rồi có cả tiếng nói đầy vẻ trịnh trọng của một thằng con trai: “Thưa bác, ngày mai nhà trường làm lễ tốt nghiệp cho bọn con, vậy nên bọn con muốn mời hai bác tới dự cho thêm phần ý nghĩa ạ!”.

Cái gì? Tốt nghiệp á? Vậy là con bé đã trở thành cử nhân rồi ư? Hắn thấy sống mũi cay cay, khóe mắt rơm rớm nước. Ủa, vậy là con bé đã có thể ngẩng đầu lên mà nhìn người trong thiên hạ rồi! Một giọt nước từ mắt hắn trào ra lăn xuống gò má rồi trượt vào miệng mằn mặn, trong khi khuôn mặt hắn lại ánh ngời lên một niềm hạnh phúc khôn tả.

- Cái bếp nhà cậu ở đâu nhỉ? - Tiếng một đứa con gái cất lên đưa hắn về thực tại.

Cái quỷ quái gì nữa không biết? Hắn khe khẽ lấy cái chót rồi he hé cánh cửa ghé mắt nhìn ra. Hắn thấy ả đàn bà đang cúi xuống gầm giường cố gắng moi cái bếp ra, một thằng con trai thấy thế liền gạt ả ra rồi chui đầu vào lõi cái bếp ra ngoài một cách gọn lẹ. Phía bên ngoài, mấy đứa con gái đang xúm xít quanh một cái rổ, trong đó xếp đầy những bắp ngô trắng ngà múp míp. Bỏ khi, lại còn thế nữa!

Cánh cửa toilet bất ngờ bị đẩy mạnh vào trong làm hắn giật mình ngã ngửa ra sau.

- Ôi, sao bố lại ngồi đây!

Hắn xoa xoa hai tay luống cuống:

- À, ừ...không sao!...Bố chỉ bị đau bụng tý thôi!...

Mở sáng, mẹ chủ khu phòng trọ mở cánh cổng sắt lạch xạch để đi ra phố tập thể dục. Liền sau đó hắn nghe có tiếng thì thầm to nhỏ, hắn nhón tai lên nghe ngóng. Giọng của ả đàn bà đang tỉ tê gì đó với mẹ chủ. lát sau, hắn thấy mẹ kia ré lên một tràng: “Ôi, đã tốt nghiệp rồi cơ à! Nhanh nhí! Mà con bé cũng rõ là ngoan nết, chả bù cho cái loại nhà này, nường đi của bố mẹ cơ man là tiền của rồi mà cũng không nên hôn người. Thôi thế là sướng rồi nhá! Ừ, để tôi lấy à mượn, ngày trọng đại thế này cũng phải tươm tất một tý chứ, ở đời dễ có được mấy dịp thế này!”.

- Định bày ra trò gì nữa đây? – Hắn vẫn nằm yên trên giường và cất tiếng hỏi khi ả đàn bà bước vào, trên tay cầm một bộ áo dài màu tím nhạt.

- Thì đến chỗ con bé chứ đâu!

- Đến thật à?

- Rõ vớ vẩn! Không thật thì giả à? Mà không đi đến đấy hay sao mà còn hỏi thế?

Hắn trằn mình nằm xoay mặt vào tường, một tiếng “Không!...” khê thoát ra khỏi cổ họng. ả đàn bà giữ giữ cái áo dài cho phẳng ra rồi ướm vào người.

Sân trường đại học chật kín. Người ở đâu ra mà lăm thế chứ, cái sân thì hẹp mà người thì cứ tầng này lớp kia chen nhau ra tận cổng còn chưa hết người. ả đàn đàn bà nhón chân ngóng cổ nhìn vào trong. Bộ áo dài của mẹ chủ phòng trọ làm ả vướng víu suýt ngã mấy lần. Chợt ả khựng lại vì bờ vai bị một bàn tay nắm lấy. ả quay lại nhìn và dẩu cái môi lên:

- Sao bảo không đi mà còn mò đến đây? Rõ là đồ hâm!

- Hâm hay không mặc xác ông! – Hắn lên giọng nạt nộ như thường ngày.

Thế vậy nhưng hôm nay ả đàn bà có vẻ phẫn nên vẫn tiếp tục day dí:

- Muốn đi bỏ mẹ mà còn làm bộ ta đây!...Mà con bé đâu nhí? Toàn người là người thế này...Á kia rồi! Mà sao nó lại mặc bộ quần áo lụng thụng như ông cung văn thế kia, con này dở người rồi à!...

- Ngu lắm! – Tiếng hắn khe khê thoát qua kẽ răng: - Quần áo ông nghè đấy! Con mình giờ là cử nhân rồi, chả kém cạnh đứa nào đâu!

- Vậy à, ai biết đâu...

Tiếng cái loa phóng thanh ồm ồm vang lên cắt ngang cuộc đôi co giữa hắn và ả đàn bà: “Kính mời nhà văn Duy Hòa, chủ nhiệm quỹ hỗ trợ “Vì tương lai xanh”, người đã đồng hành cùng các em sinh viên nghèo hiếu học trong suốt thời gian qua lên phát biểu ý kiến!”.

Cái gì? Duy Hòa á? Tim hắn giật thột, tâm trạng bối rối. Hắn quay sang phía ả đàn bà thì thấy ả đang cầm tấm thẻ trên tay mân mê ngắm nghía. Mắt hắn bỗng sáng lên như bắt được vàng, hắn quàng tay qua vai ả đàn bà rồi ghé sát vào tai thì thầm: “lát nữa mình ra cổng đứng chờ trả lại cho ông ấy!”.

24. Chương 24. Nhoén Miệng Và Cười

24. Nhoén miệng và cười

Truyện ngắn của Đào Nguyễn Thị Anh

Nường gặp cô gái ấy trong một buổi tiệc cô đi cùng chồng, cô gái có đôi mắt buồn không thể lẫn vào đám đông dù âm nhạc và mọi thứ rất ồn ào sôi nổi. Không hiểu sao Nường bị ấn tượng rất mạnh bởi cái nhìn

của cô gái, họ không quen, nhưng buộc Nương phải gật đầu chào xã giao, dù xung quanh cũng có rất nhiều người không quen như cô gái đó.

Bào, chồng Nương, cũng không ngoại lệ, anh đứng thẩn thờ mấy giây trước cô gái rồi bàn tay anh tự dưng rịn mồ hôi, riu riu nắm tay Nương kéo đi. Nương ngoái lại nhìn, cô gái nhoẻn miệng và cười với Nương. Hai bàn chân Nương như chôn xuống đất, không bước tiếp được. Cái cười của cô gái cứ như có ma thuật làm hút hồn người nhìn nó, cái cười như của ai đó rất quen. Nương thầm cảm ơn trời đã không để Bào nhìn thấy cái cười đó, cái cười không vồn vã nhưng đủ sức hút kéo người đối diện đi theo những suy nghĩ của mình.

Lẽ ra, sau bữa tiệc ấy thì mọi thứ sẽ kết thúc, ai về nhà nấy, Bào và Nương sẽ lại có một cuộc sống vợ chồng đầm ấm như chính họ đang có mà mong muốn có cho đến hết cuộc đời. Nhưng Nương bị cái cười của cô gái làm cho đầu óc mụ mị đi, nó mụ mị đến nỗi lúc nào Nương cũng nghĩ chồng đang ngoại tình với cái nụ cười đó. Nương bắt đầu hạch sách, bắt đầu nghi ngờ, bắt đầu suy diễn hết tất cả những gì thuộc về Bào, bất cứ hành động nào của Bào, Nương cũng nghĩ có liên quan đến cô gái mà Nương đã gặp ở bữa tiệc.

Bào không bào chữa, không thanh minh, không cãi cọ. Chỉ thấy Bào bắt đầu mệt mỏi với những suy diễn của Nương, anh đi sớm hơn và về muộn hơn, anh ít ăn cơm nhà hơn, ít nói chuyện với vợ hơn, mọi thứ tồi tệ tới mức Nương yêu cầu anh ký đơn ly hôn. Mọi thứ gần như đổ vỡ.

Nương có cái giác quan và linh cảm của đàn bà, Bào nghĩ vậy, cái giác quan đó chưa bao giờ sai, đầu ban đầu Bào không tin là mình có thể phản bội lại Nương, nhưng Bào không cưỡng lại được trái tim mình, lúc nào nó cũng nói với Bào rằng, tình yêu của anh là ở đối mặt buồn thắm thắm và cái cười rất nhẹ kia.

Bào đã gặp lại cô gái trong một đêm say khướt loạn choạng tay lái để về nhà, cô gái với chiếc váy hoa mà Bào đã gặp hôm nào, đi lang thang một mình trên phố. Bào dừng lại, cô gái chỉ nhoẻn miệng và cười. Bào như bừng tỉnh, tỉnh hẳn dù trước đó Bào nghĩ mình không thể lái xe về đến nhà, Bào bảo cô gái lên xe rồi anh chở đi. Đêm ấy, Bào đã không về nhà thật.

Nương và Bào như hai người ở cùng nhà trọ, không nói gì với nhau, phần ai nấy sống. Nhiều đêm nằm thức trắng suy nghĩ tới lui, Nương tự hỏi liệu mình có công tâm khi ghen tuông mà không có một chứng cứ nào xác đáng? Cái nhoẻn miệng cười ấy hút hồn chính Nương, sao cô lại đem cảm xúc của mình đổ sang chồng với cái ý nghĩ đàn bà còn bị mê hoặc, huống gì đàn ông. Nếu đúng là Bào ngoại tình, Nương cần có chứng cứ, ít nhất là một lần bắt quả tang thì mọi thứ mới phơi bày rõ ràng, mạch lạc, khỏi khúc mắc, đau khổ trong nhau. Nghĩ là làm, Nương cần một lần bắt quả tang.

Sáng, Nương nghỉ làm, chồng ra khỏi nhà trước, Nương trang điểm rồi theo sau giữ một khoảng cách nhất định. Bào đến công ty rồi ở hẳn trong ấy đến trưa, giờ ăn cơm Bào cũng không ra ngoài. Nương ngồi ở quán cà phê đối diện công ty uống đến gần sáu ly nước để đợi. Năm giờ chiều, Bào ra khỏi cơ quan, Nương lập cập chạy theo. Bào không về nhà, Nương nhếch môi, mình chẳng nghĩ sai bao giờ, giờ này là giờ ngoại tình còn gì? Bào chạy quanh quần nhiều ngõ hẻm, chạy qua nhiều khúc cua, Nương phải cố gắng lắm mới không bị mất dấu. Nhưng rồi tới một khúc cua rẽ vào một con đường vắng, Nương bị mất dấu. Không còn cách nào khác là Nương lui lại đầu đường và đợi ở đó, thế nào thì Bào cũng sẽ phải trở ra.

Gần mười một giờ đêm, có ánh sáng của đèn xe pha vào mắt đang chực muốn sụp xuống vì mệt của Nương. Nương vội lùi xe, kéo khẩu trang lên gần phủ mắt. Bào chạy ra cùng cô gái mặc váy hoa. Không ai khác chính là cô gái mà Nương gặp ở bữa tiệc nọ. Hai người lướt nhanh qua Nương. Nương vội vàng nổ máy đuổi theo. Nương chỉ muốn đuổi kịp, để gọi Bào, để cho Bào biết rằng từ nay anh chẳng có gì phải chối cãi nữa, rằng mọi thứ đã rành rành ra đó rồi. Nhưng Nương chạy mãi mà không kịp, khi rẽ ga gần sát xe Bào thì Nương có cảm giác lạnh lạnh. Khi Bào đưa cô gái qua hết những khúc cua ngoằn ngoèo để ra đường lớn thì Nương gần như chạy xe ngang họ, Bào tuyệt nhiên không nhìn thấy Nương, chỉ có cô gái nhìn sang Nương, nhoẻn miệng cười. Lạy chúa! Vẫn cái cười đó, cái cười mà Nương gặp từ bữa tiệc, cái cười đã ám ảnh cô tới mức cô đã đẩy chồng về phía cô ta rồi lại tìm mọi cách để giành giật chồng về mình.

Nương nghiến răng, định gọi Bào thì bỗng nhiên Bào vọt ga nhanh hơn, bỏ mất Nương một đoạn chừng trăm mét. Cô gái lại quay mặt ra sau, nhìn Nương rồi lại nhoẻn miệng cười. Sau cái cười đó, Nương thấy chân tay mình tê cứng, môi miệng cũng cứng ngắc, khi thấy từ sau cổ cô gái, những vệt đỏ, loang dần loang dần, dù là chiếc váy hoa nhiều màu sắc sỡ, Nương cũng nhận ra cái thứ đang loang dần từ cổ và vai cô gái đó chính là máu, xe vẫn chạy, Bào vẫn phóng xe như điên, cô gái ngồi sau vẫn bình thản, chỉ có tay chân

của Nương là cứng đờ, mọi thứ bay vèo vèo qua trước mặt Nương, Nương không còn cảm giác mình đang chạy xe, chỉ là sự hoảng loạn, lo lắng cho sự an nguy của Bào. Nương đang đuổi theo Bào, chỉ để hỏi rằng hai người đã bị tai nạn ở đâu? Tại sao không đến bệnh viện mà chạy xa đến vậy? Mà nếu không phải cô gái đã bị tai nạn thì cô cũng muốn gọi cho Bào dừng xe, vì có thể cô gái đang nguy hiểm đến tính mạng.

Nhưng Bào không hạ ga, Bào chạy như điên, cái tốc độ mà Nương chưa bao giờ nhìn thấy Bào chạy. Nương hết xăng, xe tắt máy, bừng tỉnh khi thấy xe của Bào và cô gái lao vút đi trong đêm tối. Nương từ từ hình dung hết những thứ vừa xảy ra, nhìn đồng hồ điểm đúng 12 giờ đêm, xung quanh chỉ có tiếng ếch nhái, không một bóng người, không thấy ngôi nhà nào, có lẽ Nương đã ra khỏi thành phố khá xa, nhưng đang ở đâu thì Nương không biết. Nương bắt đầu thấy sợ, cô lấy điện thoại ra gọi, nhưng bấm mãi mà điện thoại không lên nguồn. Cô thụp xuống, hai tay run run cố cầm cho chắc điện thoại rồi ngồi khóc hu hu. Cô cầu mong được nhìn thấy người, thấy một chiếc xe tải hay một thứ gì đó do con người điều khiển, chỉ để hỏi rằng mình đang ở đâu. Nhưng hơn một tiếng đồng hồ trôi qua, cô không thấy bất cứ điều gì như cô mong đợi. Sự sợ hãi bắt đầu như tan biến dần, nhường chỗ cho bản năng tồn tại, cô đứng dậy, dắt xe đi về hướng có nhiều ánh sáng hơn. Tiếng ếch nhái kêu dường như mỗi lúc một lớn hơn. Đôi giày cao gót làm chân Nương phồng rộp lên, nghe đau nhót tới tận tim.

Đi chừng nửa giờ, từ phía đối diện với Nương có ánh pha của đèn xe, không phải là một đèn mà tới hai đèn, có thể là hai chiếc xe máy chạy song song hoặc một chiếc xe lớn, dù là gì cũng được, Nương thấy như mình vừa bắt được vàng, Nương đá chân chống xe rồi đợi, nhất định Nương phải đón họ lại, chỉ để hỏi đường ra khỏi nơi này, mà nếu họ có tốt bụng hơn, thì có Nương một ít xăng, chứ giờ trời chuyển sang nửa đêm về sáng, ít nhất cũng phải năm giờ sáng, may ra mới có người bán mua với Nương.

Hai cái xe tiến lại gần hơn, Nương nhìn rõ dần, không phải hai chiếc xe máy mà nó là một chiếc xe tải, Nương thở phào. Cô ra giữa đường đứng vẫy tay, chiếc xe chạy chậm dần rồi dừng hẳn, trên xe bước xuống hai người đàn ông, một trẻ một già, Nương đoán đó là hai cha con. Người đàn ông già có vẻ cẩn thận hơn, ngó xung quanh trước khi tiến đến hỏi Nương “chuyện gì?”, Nương vừa mừng vừa run, cô lắp bắp “ạ, dạ...xin lỗi ông, tui muốn hỏi tui đang ở đâu, tui... tui... đi lạc, xe hết xăng...”, gã thanh niên trẻ hơn bước thêm vài bước lại gần Nương “nhưng cô đi đâu mà lạc?”, Nương lắc đầu “tui... tui... hồng biết!”. Hai người đang ông cười lớn, người lớn tuổi lại hỏi “chuyện khó tin, không biết đi đâu sao biết mình lạc?”. Nói rồi ông quay người đi về phía xe, Nương lắp bắp “thưa... thưa ông làm ơn, chỉ đường tui ra khỏi đây, hay là cho tui xin ít xăng... mà ... mà ông cho tui đi cùng với, giờ tui sợ lắm, tui hồng dám đi nữa!”. Nương sợ thật, dù không biết hai người đàn ông này là người ra sao, nhưng nếu họ lại bỏ cô giữa đêm ở cái nơi mà cô không biết là đâu này thì giống như giết chết cô, lặp lại cái cảm giác kinh hoàng vừa xảy ra cho cô lần nữa. Gã trai trẻ hơn bỏ đi “thôi đi, ba! Nửa đêm nửa hôm có đàn bà con gái đòi đi nhờ xe, ai biết có giăng bẫy đâu đó không, cha con mình chết như chơi!”. Nương nghe nói thì hoảng hồn nói gần như lạy lạy, giọng sắp khóc “tui năn nỉ 2 ông, cho tui đi cùng, bỏ cái xe máy lên đùm tui với, giờ mà hai ông bỏ tui lại đây, chắc tui chết vì sợ!”, người đàn ông lớn tuổi có vẻ mềm lòng, nhìn ra sau thùng xe, nói con “mày đẹp mấy cái rọ, bỏ xe máy lên cho cổ đi, nhưng mà, cô ngồi sau thùng xe nghen, trước hết chỗ rồi, thông cảm, phải đảm bảo an toàn cho tui tui, đằng sau thì hơi dơ một chút, vì xe chở heo đi bán mà!”. Nương nghe vậy thì cảm ơn rồi rít, vội vàng chạy về phía xe như sợ hai người đàn ông kia đổi ý.

Cái thùng xe khá bít bùng, mùi phân heo xộc ngay vào mũi, nhưng giờ thì thậm chí ngồi trên đồng phân Nương còn cảm ơn nữa chứ nói gì là ba cái mùi lè tẻ, coi như mình đã thoát. Nương tựa người ra thành xe, rùng mình nhớ tới Bào, nhớ tới cô gái mặc váy hoa, nhớ tới hình ảnh máu loang ướt đầm vai và lưng cô gái. Nương lấy điện thoại ra bấm, cô cố gắng bấm nhiều lần, vì rõ ràng không thể là hết pin, vì cô mới sạc ban sáng, mà điện thoại cô có khi bốn năm ngày không sạc pin vẫn không tắt nguồn. Tới khi mệt và bực quá, Nương ném mạnh điện thoại xuống sàn xe, giật mình vì màn hình điện thoại bỗng nhiên bật sáng. Trên loa điện thoại phát ra câu nói quen thuộc “thuê bao quý khách vừa gọi hiện không liên lạc được...”, Nương diết diết cầm điện thoại mình lên, thấy hiện trên màn hình dòng chữ “đang gọi CHÔNG”. Nương chưa hề mở được điện thoại lên, sao nó lại gọi vào đúng cái số Nương cần gọi? Gã thanh niên trẻ trước đầu xe nghe vạch tằm bật, thò đầu vào hỏi làm Nương gần như hét lên, đánh rơi điện thoại lần nữa, “có chuyện gì sao?”, gã thanh niên chờ đợi câu trả lời, Nương lắc đầu “không, không có gì!”, gã thanh niên tỏ vẻ thương cảm “ngồi mình buồn không, tui ra ngồi chung nói chuyện?”, không đợi Nương kịp trả lời, gã thanh niên trẻ vạch tằm bật, lòn người chui ra sau thùng xe, đá văng mấy cái rọ vào góc sau, đi lại ngồi gần bên Nương.

Mùi phân heo cộng thêm mùi thuốc lá từ áo quần của người đàn ông lang bạt làm Nương muốn ói, nhưng trong bóng tối nên gã thanh niên không biết cảm giác của Nương, gã hỏi “tui hỏi thiệt, sao cô lại tới được đây?”, Nương không trả lời gã thanh niên, giờ, Nương phải trả lời gì đây, trả lời rằng mình đi bắt ghen, bị chồng bỏ lại bơ vơ chỗ này sao? Hay là bịa ra một câu chuyện khác, rõ ràng, với câu hỏi đó, Nương không đủ thời gian để bịa một câu chuyện, mà Nương cũng không còn tâm trí đâu mà bịa một câu chuyện khác cho có lý với hoàn cảnh hiện tại của Nương. Nương trả lời bằng một câu hỏi khác để đánh trống lảng “xe anh đi đâu?”, gã thanh niên cười “đi gom hàng, lát chở ra lò mổ”, “nhưng ý tui là giờ tui đang ở đâu?” “Tây Ninh!”, Nương há hốc “Tây Ninh?”, Nương lặp lại hai từ Tây Ninh nghe khô khốc, gã thanh niên cười “gần tới biên giới Mộc Bài, không phải đường tỉnh lộ, giờ còn đang sâu trong quê lận!”. Nương nhắm tịt, từ lúc 11 giờ đêm qua Nương còn ở thành phố, sao tới 12 giờ là lạc mất Bào mà Nương có thể tới tận Tây Ninh? Không thể nào là Tây Ninh được, Nương cười “anh giống tui chi vậy? Sao mà đang ở Tây Ninh được? làm sao tui về nổi với cái xe cà tàng của tui?”, gã thanh niên cười ha hả “về chi em, ở lại luôn với anh!”. Nương hốt hoảng nghe giọng nói chuyển đổi sang giọng của một gã trai tầm thường đang muốn có hành vi dâm tiện. Nương đứng bật dậy “tui giống, cho tui đi nhờ thì cho, giống cho thì bỏ tui xuống xe”, gã thanh niên chụp lấy cổ tay Nương, Nương cố vùng ra nhưng không được, gã lại chụp thêm một tay nữa của Nương rồi bẻ ngoặt hai cánh tay ra sau, cười man dại “chịu anh đi, không có cách gì thoát ra đâu!”. Nương bị ấn vào thành của thùng xe, xe vẫn chạy, xóc khiến ôi cô đập vào thành thùng xe, tím máu.

Gã hôn lên sau gáy cô, rồi đưa môi ra trước mặt cô, nhưng cô vùng vẫy khiến ôi gã không tài nào chạm vào môi cô được. Gã thanh niên bất thành linh quật mạnh làm cô té xuống sàn xe, hai tay vẫn bị bẻ ngoặt ra sau, gã ngồi lên người cô, một tay gã nắm hai tay cô, tay còn lại gã lòn dưới váy cô rồi giật mạnh làm rách chiếc quần lót. Gã cười “cô em mặc váy, thật hấp dẫn!”. Gã trai lại đưa môi lên gáy cô và ra mang tai rồi đưa về trước mặt cô. Lần này, Nương như chợt nghĩ ra điều gì, cô thoáng rung mình, nhưng im lặng để cho gã hôn, được thể, gã hôn tới tấp lên tóc lên mặt cô, tay kia kéo váy cô lên ngang hông. Nương kêu lên những tiếng kêu nho nhỏ khiến cho gã thanh niên phấn khích, hẳn quên việc mình đang cưỡng hiếp một cô gái, hẳn thả luôn hai tay Nương ra, lật người Nương nằm ngửa. Nương chống được, bật ngồi lên, nhưng hẳn đẩy Nương nằm xuống, khi bị đẩy lưng chừng, Nương đặt môi mình lên môi hắn. Gã thanh niên hôn cô điên cuồng. Bàn tay Nương bắt đầu bạo dạn xuống phần cơ thể dưới của gã. Không ngần ngại gì, hẳn cởi phăng đồ ra trong khi môi vẫn dính chặt lấy môi Nương. Nương từ từ ngồi xuống, đưa miệng vào bộ phận của hắn, khi hắn phát ra những tiếng rên rỉ sung sướng thì Nương bắt ngờ cắn phập vào đó, dùng hết sức bình sinh để nghiền, hắn thét lên đau đớn, nắm tóc của cô mà lôi ra, nhưng hàm răng của Nương vẫn cắn chặt lấy bộ phận sinh dục của gã, tới khi chiếc xe đột ngột dừng lại, làm gã té nhào, Nương cũng té theo thì Nương mới nhả của hắn ra, miệng Nương tanh mùi máu, gã trai bất tỉnh.

Người đàn ông lớn tuổi hơn, cha hắn vén tấm bạt, ngó vô hỏi ‘chuyện gì vậy?’, ông bấm đèn pin rọi vào, thấy con trai nằm bất tỉnh, miệng Nương đầy máu, ông hiểu ra ngay vấn đề, trong lúc hoảng loạn, Nương may mắn được cái liềm nằm dưới sàn xe, đưa lên cao thủ thế. Người đàn ông mở cửa thùng xe, bên ngoài, trời đã gần sáng, tuy nhiên xung quanh Nương vẫn không thấy có căn nhà nào cũng như không thấy ai. Ông già hỏi “mấy làm gì nó? Đồ con chó, cứu mày mà mày trả ơn vậy đó hả?”. Ông già đứng dưới đất, chụp lấy cuộn dây thừng để trói heo, quất mạnh vào chân Nương, lòi xuống, Nương bị bất ngờ, tay cầm liềm bị đánh vào thùng xe rơi xuống đất, Nương rơi ra khỏi thùng xe, té ngửa xuống đất, cái liềm rớt xuống trước, cổ Nương bị cắm phập vào đó. Nương nhìn xuống chân mình, chiếc váy hoa phủ xuống tới đầu gối, Nương nghe ứ ở lưng, máu đã thấm đã loang dần xuống lưng. Chiếc xe tải bỏ đi, chiếc điện thoại được ném lên người cô, không có một bóng người nào quanh đó.

Hôm qua, Nương đã mặc chiếc váy này nguyên cả ngày mà vẫn không hay biết, cái váy mà Bào đã tặng Nương trong ngày sinh nhật của ba năm trước.

Nương nhớ đến cô gái mặc váy hoa đã nhovn miệng cười với Nương, có một lần hai người đi qua nhau, Nương đã nghe cô gái ấy thầm thì rằng “đừng ghen tuông, ghen tuông sẽ giết chết cô theo nhiều cách!”.

Nương nhớ Bào từng nói rằng “làm ơn tin anh...”

Bào nằm ở sofa, nhìn đồng hồ, lẩm bầm “đi đâu mà giờ này không về?”, đêm qua anh đã say, rồi đã đến nhà cô gái đó, nhưng Bào về rất sớm vì anh luôn có cảm giác lạ lạ, sao đường đến nhà cô gái và đường về nhà rất quen.

Sáu giờ, điện thoại reo, số điện thoại của vợ, nhưng người ta báo vợ anh đã chết ở một cánh đồng tận Tây Ninh.

Bào chết sững khi nhìn thấy vợ mình với chiếc váy hoa, bị cái liềm cắm phập vào gáy, máu lênh láng. Nhìn sang chiếc yên xe máy của mình, Bào thấy có rất nhiều máu đã khô. Cảnh sát không hỏi gì, còng tay Bào giải đi. Mất Nương vẫn mở thao láo như nhìn theo. Bào ngoảnh lại, thấy Nương đang nhón miệng và cười.

6.2011

25. Chương 25.ông Già Không Biết Bay

25.Ông già không biết bay

Truyện ngắn của Đặng Hải Quang

Truyện kể rằng từ xưa, xưa lắm, con người trên trái đất này sống rất hạnh phúc. Không có chiến tranh, không có đói nghèo. Nụ cười không bao giờ mất trên mặt con người, dấu đó có là đứa trẻ hay cụ già, nam thanh hay nữ tú, thậm chí ăn mày đi xin tiền cũng luôn phải cười toe cười toét.

Thuở đó, trên xứ sở này tồn tại rất nhiều phép màu mà có lẽ bây giờ chúng ta không thể lý giải nổi. Người ta có thể đi trên mặt nước, có thể nói chuyện mà không cần mở miệng... Nhưng đặc biệt nhất là phép Thăng Thiên. Đây có lẽ là phép thuật của tự nhiên thì đúng hơn. Theo đó, con người cứ khi về già, sớm hay muộn rồi sẽ bay lên trời. Không một ai biết được các cụ già đó bay lúc nào và bay đi đâu. Đã có rất nhiều chiến dịch quy mô được đầu tư nhiều tiền của chỉ để tìm hiểu, nhưng cuối cùng kết quả cũng chỉ là con số 0 tròn trĩnh. Ai đến tuổi phải bay vẫn cứ bay, nói chính xác là muốn không bay cũng không được, và cũng chẳng có cụ nào về báo cáo lại cả (Ghi chú thêm: Các cụ đều bay vào sinh nhật năm các cụ tròn chẵn chục tuổi).

Nhưng có lẽ tạo hóa lại thích trêu ngươi con người. Ngài luôn có năng khiếu trong việc tạo ra sự khác biệt. Trong khi gần như toàn bộ thế giới, ai cũng đến ngày phải bay, thì có một cụ già không như thế. Ông cụ sống ở ngoại thành, ngày ngày lấy việc trồng rau tươi cây làm thú tiêu khiển. Năm 80 tuổi, cụ tưới cây. 90 tuổi, cụ vẫn tưới cây. Từng này tuổi mà còn chưa bay, tất nhiên người ta phải bắt đầu chú ý rồi. Năm 100 tuổi, phóng viên các nước rầm rộ đến phỏng vấn, tay cụ vẫn đang cầm xô nước. Năm cụ 110 tuổi, thế giới tổ chức cầu truyền hình trực tiếp, mời cụ lên phát biểu (có lẽ họ muốn chứng kiến giây phút cụ thăng). Cụ mặc quần áo thật đẹp, tay phải cầm chậu bonsai bước lên bục. Rồi với vẻ mặt rất chi là hỗn hởi, cụ đọc bài thơ chúc thọ ông cố nội sáng tác cách đây tròn 100 năm, trong khi tay trái vẫn cầm bình xịt bóp đều đều.

Vậy mà cuối cùng, cụ vẫn đứng đó.

Cả thế giới thất vọng!

Phải rồi, không thất vọng làm sao được khi mà ngày hội tổ chức quy mô thế mà cụ lại không bay. Rồi người ra phái các nhà khoa học, giáo sư tiến sĩ dày dặn kinh nghiệm đến nhà cụ, hết tiem tiem chọc chọc rồi lại hút hút nạo nạo.

Xét nghiệm đến chín tháng mười ngày mà vẫn không thu được kết quả khả quan nào, công việc được bàn giao cho các nhà tâm lý học.

Có người phỏng đoán, chắc tại cụ vẫn đang yêu. Con người ta khi yêu thì trẻ mãi, mà trẻ thì bay làm sao được? Giả thiết này nhanh chóng bị gạt bỏ, bởi cụ sống một mình suốt bao năm qua. Và nếu có người yêu, thì bà này cũng đã “bay” từ lâu rồi. Cụ yêu người yêu đến vậy, sao lại không bay theo được kia chứ?

Có người lại cho rằng, chắc đất nhà cụ có nhiều sắt. Cụ ăn đồ cây nhà lá vườn, nhiều sắt quá nên bị trái đất “hút”. Nhưng một lần nữa giả thiết này bị vỡ vụn, khi có một cụ già tình nguyện làm vật hi sinh để người ta buộc một quả tạ sắt nặng nửa tấn vào người. Rốt cục thì cụ già này vẫn bay- sau khi tặng lại cho thế giới một cái chân giả bằng ngà voi rất đẹp.

Khi cố gắng mãi mà không thu được chút kết quả gì, con người ta bắt đầu chán. Dần dần, mọi người coi chuyện cù không bay được là rất đỗi bình thường. Chẳng có tham quan, cũng chẳng có nhà lưu niệm như hồi đầu nữa. Nhưng dù gì, thì mấy thứ đó cũng chẳng liên quan đến cù. Ngày ngày cù vẫn trồng rau tươi cây, chủ nhật thì đi xem kịch. Người ta đặt cho cù biệt hiệu “Ông già không biết bay”. Và đúng như vậy, cù cũng vẫn nhất quyết không chịu bay.

* * *

Thời gian cứ thế trôi đi, mọi chuyện về cù già không biết bay đã trôi dần vào quên lãng. Cho đến một ngày (khoảng 4-500 năm sau), một chàng phóng viên năng nổ đọc được trong một thư tịch cổ có nói đến một “Ông già không biết bay”. Thấy lạ, anh cất công nghiên cứu trong các thư viện, tìm hiểu tất cả mọi nơi. Ông trời không phụ người có lòng, cuối cùng anh đã tìm ra “Ông già không biết bay”.

Trong vai một nhà trồng cây cảnh, anh dọn đến sát nhà cù già. Rồi anh lân la làm quen, hỏi han về cây này chậu nọ (tất nhiên là ra vẻ vẫn không biết đây là cù già không biết bay). Dần dần, hai người quen thân, tính tình lại rất hợp nhau nên nhanh chóng trở thành đôi tri kỷ. Cù già nhận anh phóng viên làm cháu nuôi, rồi do cả hai đều sống một mình, anh dọn luôn đến nhà cù sống. Mọi chuyện diễn ra hết sức suôn sẻ. Tuy vậy nhất thời anh phóng viên vẫn chưa tìm được nguyên nhân “không bay” của cù.

Nhưng một lần nữa ông trời lại không phụ người. Sau 7 năm kiên trì sống với cù già, anh đã lần ra manh mối. Anh nhận thấy cứ đến ngày rằm tháng 8 hàng năm, trong khi anh ngủ, cù lại ra cái giếng ngoài sân sau một lát mới về.

Hóa ra là cù tới đó tắm rửa!

Anh lạ lắm, vì có ai tắm buổi đêm đâu? Càng tìm hiểu anh càng thấy lạ lùng, bởi lẽ nước cù dùng để tắm là rượu chứ không phải nước thường. Bí quyết là đây chăng? Theo các sách khoa học mà anh đã đọc, ánh sáng mặt trăng rất có ảnh hưởng đến con người, nhất là đêm rằm. Lại thêm rượu nữa vào thì...

Mừng như bắt được vàng, ngay đêm hôm đó anh rời nhà mà không một lời từ biệt. Sáng hôm sau, trên mặt tờ báo uy tín nhất thế giới đã đăng một cái tít rất to “Bí mật về ”Ông già không biết bay” đã được khám phá!”, “Bạn có muốn là người không biết bay?”... Thế giới lại rầm rộ bàn tán về cù, người người đổ xô đến nhà cù, các hãng truyền hình liên tiếp cho người đến phỏng vấn cù. Không như những lần trước, lần này cù đóng cửa, từ chối không trả lời.

Nhưng cù có không trả lời cũng bằng thừa. Vì bí mật đó đâu còn là của cù nữa? Người ta còn thậm chí trách cù ích kỷ, có bí quyết mà cứ giữ mãi không chịu san sẻ ọi người. Trách thì trách, nhưng cái bí thuật đó không ai là không sử dụng. Các cù già thì khỏi nói rồi. Thế giới tràn đầy hạnh phúc, ở nhà với con cháu chả sướng sao, tội gì phải bay chứ? Các bác trung niên cũng phải tắm cho chắc ăn, vì nhớ đâu chưa đến rằm mà mình đã bay rồi thì sao? Bọn trẻ khát nhau, tắm đê, càng nhiều càng tốt, tắm ít thì bay sớm, tắm nhiều thì mãi không bay.

Cuối cùng, cả thế giới đều thực hiện y hệt cái điều cù già đã làm đêm rằm.

Còn anh phóng viên thì sao? Sau loạt báo gây chấn động đó, anh trở nên nổi tiếng. Rồi từ một phóng viên quen, anh được thăng lên phó tổng, rồi tổng biên tập. Anh trở nên rất có uy tín, được vợ yêu bạn mến, người người tôn thờ (đến bí mật lớn thế anh còn chả giữ ình thì rõ là vĩ đại rồi còn gì). Rồi anh ứng cử vào quốc hội làm nghị sĩ, chẳng bao lâu sau đã trở thành tổng thống. Cuộc đời với anh từ đó rải toàn hoa hồng. Dĩ nhiên, do vẫn muốn tiếp tục làm ra tiền để mua hoa hồng, anh cũng đã thực hiện cái bí quyết “không bay” đó từ lâu. Thậm chí rằm tháng nào anh cũng tắm, mà phải tắm bằng loại rượu hảo hạng nhất thế giới.

Không hổ danh là đệ nhất bí quyết trong thiên hạ! Quả nhiên cuối cùng, không có ông già nào bay thêm nữa. Có điều, không bay, nhưng các ông già cũng không sống thêm được ngày nào cùng con cháu. Các cù cứ đến ngày là nằm lả ra đó, không chịu mở mắt. Rồi đến khi người các cù bốc mùi làm làng xóm không thể chịu được nữa, con cháu đành phải đào tạm một cái lỗ đặt các cù vào đấy. Không chỉ các cù ko chịu mở mắt, đến các bác trung niên, rồi thanh niên cũng có người mắc phải “căn bệnh” tương tự. Người ta gọi đó là bệnh “chết”, một bệnh mà y học phải bó tay. Mọi phép màu con người có được đều biến mất. Người “chết” trên thế giới ngày càng nhiều. Chỗ để chôn không có, tiền để làm lễ an táng cũng hết, các nước trên thế giới phải đánh nhau để dành đất, dành cửa cái. Thế giới chìm vào chiến tranh...

* * *

- Quả là thảm họa! Không bao lâu sau, cả nền văn minh phát triển vượt bậc phút chốc đã tiêu vong!

Kể đến đây thì cụ già ngừng lại. Cả hai không nói hồi lâu. Tôi nhìn cụ, thấy cụ ra chiều vẫn suy nghĩ mông lung lắm. Một lúc sau tôi mới dám mở miệng:

- Chuyện chỉ có thể thôi hả cụ? Thế còn ngài tổng thống... ý cháu nói là anh phóng viên ấy ạ?

- Ngài tổng thống hả? Nghe đâu ngài là một trong những người đầu tiên ra lệnh hủy diệt quốc gia láng giềng. Nhưng nước láng giềng chưa bị hủy diệt, ngài đã bị ám sát...

- Vậy còn "Ông già không biết bay", ông ấy biến đi đâu hả cụ?- Tôi lại hỏi.

- "Ông già không biết bay? Ông ta mất tích không để lại dấu vết gì. Có thể ông ấy cũng đã "chết" như bao người khác. Bom đạn thế thì sống làm sao được...

Rồi cụ già thở dài một cái. Cả câu chuyện cụ kể ra sống động và bi kịch như cụ đã từng chứng kiến vậy. Trán cụ hơi nhăn lại, trông đã già hơn lại càng già hơn. Có lẽ ý thức được mình không sống được bao lâu nữa, nên cụ đã kể lại chuyện này cho tôi. Nhưng câu chuyện này thật lạ, nó làm tôi cảm thấy có điều không hợp lý...

Dòng suy nghĩ của tôi bị cắt đứt bởi một tiếng "cạch" khe khẽ. Cụ già đang đặt cây bonsai và cái bình xịt nước xuống bàn. Tôi chạy vội ra đỡ hộ cụ. Cụ cảm ơn tôi, vươn vai một cách khỏe khoắn, làm người tôi cũng như giãn ra. Rồi cụ cười:

- Hôm nay là ngày rằm, cháu có thích tắm cùng lão không?

26. Chương 26. Những Người Sống Quanh Rừng

26. Những người sống quanh rừng

Truyện ngắn của Đỗ nhất Trí

Nửa đầu thế kỉ trước . Ông Sáu người làng Đồng Thịnh, đã nhặt được một đứa bé bỏ hỏn nằm dưới gốc cây chò hoang mọc cạnh sân đình . Ông Sáu mang thằng bé về, đặt tên là Rừng . Mười lăm tuổi thì chiến tranh xảy ra . Nó xin ông sáu đi theo Cách mạng . Đi vì chí lớn thì ít, mà vì thấy đám trai làng ra đi trước đó, có sự đưa tiễn của người thân và tiếng khóc sục sùi, của bọn con gái mông to ngực nhon . Lâu nay nó chỉ nghe thấy tiếng quát mắng chưởi rủa ào ào như cây đổ, thác chảy của ông Sáu, chứ có bao giờ thấy nước mắt đàn bà rỉ rả như lạch suối đầu nhà đâu . Nó ao ước được nhìn thấy những giọt nước mắt của con Lan . Con Lan cháu vợ ông Sáu, hơn nó ba tuổi, vú căng phồng, người mây mẩy nước da bánh mật, thường theo nó lên rừng lượm chai . Đi lượm chai mà vô tư không trưa hai chị em ngả lưng dưới gốc chò ngủ nghỉ. Thằng Rừng thường len lén nhìn hai quả đồi nhấp nhô theo nhịp thở của con Lan, mà mường tượng ra bao điều quái gở . Đêm nay, trong lúc dân làng thúc trống khua mõ vang lừng thì nó lòi thằng Rừng ra gốc chò hoang mọc ở sân đình đu đưa :

- Mày đi rồi ai dẫn tao lượm chai Rừng ?

- Chị đi một mình vậy

- Chị chị cái con khỉ ! tao với mày có bà con đâu?

- Nhưng Ba tui là Bác mà!

- Bác gác bụi tre -đồ con hoang ...

Đôi mắt con Lan bỗng nhìn nó vừa xa xăm vừa dữ dội. “ Rừng!.. Rừng có thích không?” . Bực! bực! Tiếng nút áo bật ra mời gọi. Một mảng trắng mềm mại thơm lừng mùi mủ chai đang lừng lừng tiến tới đổ sập lên

người nó....Thằng Rừng chưa kịp hoàn hồn, thì tiếng keng, tiếng gọi.. từ sân đình thúc lên dồn dã ... Con Lan vừa cài lại nút áo ngực vừa khóc tức tưởi : “ Em sẽ đợi anh về ...”

Ngày đất nước thống nhất . Thằng Rừng ềnh ngực về làng. Trước tìm con Lan sau tìm ông Sáu . Ông Sáu chết trong một trận chống bọn Đại Hàn tàn phá mảnh rừng, còn con Lan đã có chồng. Chồng Lan là một cảnh sát áo trắng chế độ cũ . Ông Kí chủ tịch xã phát hiện thằng Rừng là bộ đội phục viên, nên cho làm xã đội trưởng. Thằng Rừng chỉ huy đám du kích choai choai ban ngày phụ giúp ban quân quản, còn ban đêm thì đi mật phục. Đêm nào cũng vậy, thằng Rừng luôn có mặt ở gốc chò hoang cạnh nhà con Lan . Nhiệm vụ quan trọng của nó là tóm sống thằng Thái, kẻ nó bị bắn chết vì tư thù cá nhân . Một tuần trôi qua .Thằng Rừng chẳng phát hiện điều gì ngoài việc con Lan khuya khuya ra góc vườn ngồi xả nước . Nghe vậy, Ông Kí chủ tịch xã trầm ngâm một lúc rồi bảo : “ Không mai phục nhà con Lan nữa !”

Hai tuần không nhìn con Lan ngồi xả nước, thằng Rừng thấy nhớ, nó rủ ông Kí nhậu . Đến lít để thứ hai ngà ngà say . Ông Kí nhìn xoáy vào mặt thằng Rừng hỏi :

- Mà nhớ nó hả Rừng ?

Tai thằng Rừng nóng ran, nó chớp mắt bên lên nhìn ông Kí đang phùng phùng vì rượu, tay nó run run dốc mạnh ly rượu vào cổ họng, một cảm xúc dâng trào, nó bỗng mạnh dạn nói :

- Bớt giỡn đi ông Anh? mấy mươi năm vắng bóng đàn bà, thằng nào thấy gái mà không hực. Chỉ cái tội chính trị nên thằng em này phải dưng !

- Mà nói hay đấy? Ông Kí gật gù cười . Làm cái thằng đàn ông mà không hực thì có nước... Ông Kí giơ tay ra hiệu phăng cái của ấy . Nhưng cái chính trị . Mẹ kiếp! Phức tạp lắm, đó là chuyện của anh . Còn mà, mà biết không? thằng chồng con Lan nó quơ mấy ả đàn bà ở xã này hả ! Một, hai, ba... Vậy mà tao với mà ngồi đây - chính trị với chính trị . Uống đi thằng em! Đã chiến thắng thì phải thắng tất cả...dô đi !

Đến lít để thứ tư thằng Rừng cụng li hoài mà chẳng đụng ai . Đám du kích choai choai đã quắc cần câu, còn ông Kí thì biệt dạng tự hồi nào . Nó rời trụ sở, cái đầu vốn dĩ giàu trí tưởng tượng, giờ được rượu và những lời nói của ông Kí phối thêm, nên cứ nhẹ tênh bay bổng . Đầu ấy, không dẫn đôi chân về nhà, mà mò đến gốc chò hoang, chờ xem con Lan xả nước . Nhưng nó không chờ được lâu, cơn buồn ngủ đã hạ gục nó. Trong giấc ngủ nó thấy nó cùng với con Lan mang gùi đi lượm chai. Chai nhiều lắm, đựng đựng những cục chai móng treo lủng lẳng khắp các nhánh, cành trên cao, nó với tay bơi vào khoảng không . Những cục chai không trong như màu hổ phách, mà trắng ngần ngần đang trôi dần về phía nó .. Lan đấy ư! Em đấy! Sao em không chờ anh ... Chờ cái con khỉ ? ...Em là đàn bà chứ có phải thần tiên gì mà chờ ? Sao Rừng về mà không ghé.. thằng Thái nó bỏ đi biệt tăm rồi, đừng dò tìm nó như chó săn nữa ... Rừng có phải là đàn ông không? Đàn ông gì mà không hực.. .

Thằng Rừng hoảng hốt ngồi bật dậy, mình đầm mồ hôi . Đàn ông mà không hực! Nó đưa tay dò xuống đùi -Mẹ kiếp! nói sao giống ông Kí vậy! Nó lăm bắm, nhìn về phía ngôi nhà của con Lan . Phía ấy, trăng thượng tuần đang ngời lên một thứ ánh sáng lành lạnh . Không gian lặng ngắt bỗng vỡ ra một tiếng động đầu đó. Trời ạ!.. một thân hình lờ mờ đang lom khom chui ra từ nhà con Lan, nó hoảng hốt với tay ra sau lưng lấy khẩu súng, rồi chồm dậy lao đến phía cái bóng đen kia, nhưng đã bị rễ cây chò làm cho vấp ngã, đầu va xuống đất . Khi tỉnh dậy thằng Rừng chỉ thấy có một mình con Lan đang ngồi bên cạnh nó . Hoảng sợ thằng Rừng hỏi dồn dập . Con Lan không trả lời chỉ thút thít khóc. Nó tức mình chửi bới loạn xạ một lúc, rồi bỗng dưng ôm chầm lấy con Lan, mà kể tất cả những nỗi niềm trước đây của nó .

- Hãy đi với tôi !

- Đi đâu?

- Lên rừng lượm chai như khi xưa vậy!.

- Thật hôn!.

- Thật .

Cây chò hoang xù xì với những chùm rễ ngoằn ngoèo đủ hình thù, bò lên mặt đất như những con rắn quái dị, đã chứng kiến cảnh thằng Rừng làm đàn ông. Không hôn hít vuốt ve, mà ào ào đổ xuống con Lan như

một súc gỗ chò bị đốn ngã. Gió từ suối Lạnh thổi u u, đưa hơi nước rờn rờn lạnh. Trăng soi qua kẽ lá một thứ ánh sáng bàng bạc, không gian thơm lừng mùi mủ Chò. ..

“Bỏ Đảng hay là bỏ con Lan?”. Ông Kí trừng mắt nhìn thằng Rừng . Đời thằng Rừng chỉ có hai người mà nó thương yêu nhất . Đó là ông Sáu và con Lan . Ông Sáu thì chết rồi . Còn con Lan, chồng không về, mà cái bụng cứ lùm lùm ngày càng to biểu nó bỏ sao đành, vả lại như lời ông Kí nói . Cái chính trị ấy đâu phải là của nó . Nó là rừng, là mủ chai, là trái ư .. Thôi thì cứ cởi bỏ cái áo xã đội trưởng, mà dẫn con Lan về ngôi nhà cũ sinh sống.

Vài tháng sau con Lan lâm bồn . Đây là một đêm kì lạ . Một cơn lốc mạnh đi ngang qua. Không ngôi nhà nào sập, không ai thiệt mạng . Cơn lốc chỉ búng bay cây chò cổ thụ nơi sân đình. Trong tiếng hú cuồng nộ của thiên nhiên ấy, con Lan đã oằn người hạ sinh ra một đứa bé . Đứa bé khỏe mạnh nhưng mặt đầy những u nần tựa như những cục cục gà mà dân lượm chai gọi là chai cục gà .Thằng Rừng đặt tên nó là cu Gà . Thầy Tâm Quả một thầy cúng ở làng nhìn mặt cu Gà Bảo : “ Ngừ ầy, sống tha hương thì vương, gần nhà vương đạo tặc ” . Mặc cho lời phán . Thằng Rừng vẫn yêu cu Gà tha thiết .

Cuộc sống vui vẻ được vài năm thì thằng Thái trở về . Sau khi trình cho chính quyền, những giấy tờ đã cải tạo tư tưởng xong . Thằng Thái đòi dẫn vợ con đi .Tại nhà thằng Rừng, trong lúc ông Kí phân xử thì bỗng dừng cu Gà chỉ tay vào ông mà thét : “Âm Tặc !” . Tiếng thét của thằng bé mới thôi nổi, làm ọi người giật mình . Ông Kí da mặt từ đỏ chuyển sang tái, rút súng ngắn nã lên trời, lau sậy từ mái nhà rơi xuống lá tả . Ông Kí chỉ tay vào cu Gà hét lớn : “Đồ cha con thằng phản động - Giặc mà đến thì phát súng đầu tiên tao sẽ nã vào đầu chúng mày, cút ngay !” .

Phát súng của ông Kí đã làm nhụt ý chí đòi vợ của thằng Thái . Con Lan thẳng thốt nhìn bóng cha con cu Gà hút dần trong bóng chiều . Thằng Rừng lạnh lùng bảo: “Lá rụng sẽ về cội, mất đi đâu mà sợ” . Nói vậy, nhưng sau đấy ồm mấy ngày đêm, không ăn không uống . Con Lan chăm sóc thật chu đáo lựa đủ lời an ủi. Thằng Rừng dần dần hồi phục, nhưng đầu óc cứ lơ ngơ, tính tình khó chịu . Lúc ấy cả xã đang rậm rịch viết đơn tình nguyện vào hợp tác xã . Thấy vậy, con Lan cũng lằng xằng, cầm tờ giấy bảo thằng Rừng viết đơn . Thằng Rừng giật phăng tờ giấy, vo tròn ném xuống đất:

-Khéo vẽ, mình chả có tác đất nào mà tình nguyện, không khéo mấy đứa nhiều ruộng nó cho là mình tham

-Tham sao được! Con Lan lớn tiếng - Ai đổ máu giữ đất cho bọn nó

-Không phải cô! . Thằng Rừng đáp lại. làm thế tôi không thích .Tôi ghét lão Kí .

- O hay! Sao lại ghét lão .

Nói vậy, nhưng con Lan cũng nghe lời. Không vào hợp tác xã nên vợ chồng nó chỉ được nhận vài sào đất nằm cô lập mút tận bìa rừng . Không thủy lợi, không phân bón nên đành bỏ hoang, mà tìm cách sinh nhai khác . Vốn sinh ra từ rừng, thằng Rừng thuộc lòng từng gốc chò non, chò già, chò chỉ... Biết chỗ nào có chai đảo, chai móng, chai uông, chai cục . Sáng sáng vợ chồng mang gùi lên rừng tìm đến từng gốc chò, vạch từng chiếc lá rụng, lượm về những cục chai cục gà bán cho dân biển . Vậy mà no đủ . No đủ hơn cái hợp tác xã đất canh tác bạt ngàn, nhưng cha chung không ai khóc. Dân đói nghèo triền miên . Đói thì đầu gối phải bò!. Họ bỏ ruộng đồng theo vợ chồng thằng Rừng lượm chai .

Cánh đồng năm tấn thừa người làm . Ông Kí đâm lo, cho du kích chặn các nẻo đường vận động dân về đồng sản xuất . Thằng Rừng cười bảo : “ Ngần sao được lòng dân . Xưa trốn được cảnh sát thì nay cũng trốn được kiểm lâm . Em coi lương bổng mấy đồng mà thằng kiểm lâm nào cũng giàu? “

Vận động không được dân, ông Kí tức khí ghép tội thằng Rừng là lâm tặc, bắt giải về huyện . Tại huyện đường, thằng Rừng cãi tay đôi với ông chủ tịch huyện .

- Anh có biết tại sao trong vòng vài ba năm nay hết lũ lụt này thì lại lũ lụt khác, lũ lụt sau ghê hơn lũ lụt trước không?

- Chuyện đó học sinh tiểu học cũng biết .

- Vậy tại sao anh phá rừng?

- Tôi mà phá ư!, dân làng tôi mà lâm tặc ư ?. Mấy người dân ốm nhom ốm nhách nghèo xơ nghèo xác đây lấy đâu mà có hàng trăm máy cưa, máy kéo gỗ . Những chiếc xe tải ngày đêm nối đuôi nhau chở gỗ ấy là của ai? Bọn nào thích chơi nông xây nhà bằng gỗ mun gỗ trắc, bọn nào làm bàn ghế, trồng cây cảnh bằng gốc cổ thụ? . Dân làng tôi ư ? Đây ! Ông hỏi ông Kí xem ... Ông chủ tịch huyện nghe vậy trầm ngâm một lúc rồi thả thằng Rừng về.

Sau vụ ấy ông Kí được điều lên huyện làm một chức vụ cao hơn . Còn ở rừng Đồng Thịnh, kiểm lâm phối hợp với công an, du kích lùng sục, đào bới khắp nơi. Gỗ chôn dưới vòng khoai lang, giấu trong nhà, giả làm mộ chí... đều bị bới tìm thu giữ . Rừng trở nên yên ắng. Mấy thằng lâm tặc lặn xuống các quán bia ôm xả xú-pấp, dân nghèo lượm chai nén đói chửi thảm . Thằng Rừng cười bảo : “ Đây chỉ là chiến dịch ..”

Rừng chưa thay được lá mới thì động trở lại . Năm nay được mùa ư . Những trái ư ngày trước chẳng ai thèm để ý, mùa trái chín rụng gặp nước nở tung bầy nhầy khắp cánh rừng, nay bỗng dưng có giá . Giá cao ngất ngưỡng khiến cho người dân không còn xách gùi theo hướng gió để tìm lượm những trái ư chín già bay rơi rụng xuống đất nữa . Mà cả làng lều chõng, lương thảo cất trại tại chỗ, đốn ngã cả cây gục xuống mà hái, mà lượm . Chặt lép, khô, tươi bọn lái buôn mua tất . Thằng Rừng ngửa mặt lên trời hát:

.. Rừng đã có từ thời ông, thời bà

Rừng đã nuôi cha, nuôi mẹ, nuôi ta

Muôn loài trong rừng ta phải bảo vệ

Bắt con thú không được bắt con mẹ

Chặt cây khô không được chặt cây tươi...*

Hát vậy nhưng thằng Rừng vẫn lén dẫn vợ vào tận rừng sâu..nó tìm đến những cây ư to lớn mà thời chiến tranh nó đã từng che giấu nó . Vợ chồng nó hí hửng nhìn những cây ư to lớn sừng sững mang đầy những trái ư lủng lẳng đen kịt . Năm tạ, sáu tạ bằng một chiếc tay ga - vợ nó nhẩm tính ...Một cơn gió nhẹ ào xào thổi qua, thả hàng ngàn cánh ư cái thì bay là là cái thì quay xoăn tít giữa khu rừng yên tĩnh . Những đôi cánh ư to bằng hai ngón tay dài cả gang màu cánh gián quần lượn quần quít diu nhau bay xuống như những cặp tình nhân. Đã làm cho con Lan hứng tình ôm chặt lấy thằng Rừng . Không kịp suy nghĩ, hai vợ chồng nó quần riết lấy nhau giữa khu rừng tràn ngập cánh ư bay . Bỗng dưng có tiếng động mạnh . Thằng Rừng giật mình choàng dậy. Sau lưng nó bốn năm gã trai râu tóc rậm rạp thân hình vạm vỡ đang trở mắt nhìn vợ chồng nó. Hốt hoảng cực độ, vợ chồng thằng Rừng túm lấy áo quần che lấy thân, thì nghe một tiếng phực . Lưỡi rìu sáng loáng từ tay thằng cầm đầu - Đó là thằng Kiên con trai độc nhất của ông Kí làm kiểm lâm huyện, bay phập vào thân cây ư . Mủ từ đó ứa ra xối xả . Thằng Kiên hét lớn :

- Cút ngay ! Đ. mẹ giữa rừng thiêng mà mày dám à !

Vợ chồng Rừng run lấy bầy quay đầu bỏ chạy, nhưng chỉ vài chục bước thì bị bọn nó chạy theo bắt lại . Thằng Rừng bị trói gô vào gốc cây, khăn nhét vào miệng kinh hãi nhìn thằng Kiên ẵm con Lan lặn vào một bụi cây.

Đêm ấy dầu rất khuya, nhưng thằng Rừng không tài nào chợp mắt , còn con Lan thì nằm lặng yên, thi thoảng lại bật lên những nhịp thở làm cho thằng Rừng vô cùng bức bối . Những ý nghĩ bầy bạ cứ quấy quá đầu óc nó . Lúc thì những cánh ư bay chập chờn, khi thì lưỡi rìu sáng loáng mủ phun ra như sữa chảy . “Không thể được, phải kiện thôi”. Thằng Rừng dần vật, và khi sự dần vật đã đạt đến đỉnh điểm . Thằng Rừng nghiêng rặng thì thào :

- Này em, nó đã làm gì? .

Câu nói vụt vào tai con Lan, làm con Lan giật mình đánh thót . Con Lan cố mở to mắt lặng nhìn, căn phòng nhỏ tối và ẩm không thấy rõ đôi mắt thằng Rừng, chỉ có đóm lửa từ điều thuốc, chốc chốc bùng lên màu đỏ ối và hơi thuốc làm cho căn phòng càng ngột ngạt hơn .Thằng Rừng cảm thấy hèn quá, sao lại nỡ hỏi câu ấy nhỉ? Mà thà rằng cô ấy khóc lóc để nó vỗ về an ủi, đằng này tỉnh - không một lời nói - chỉ có tiếng thở tiếng thở nghe sao mà tức rức .

- Anh thật có lỗi ! . Nó lại nói . Con Lan ôm chặt lấy nó thì thào :

- Chẳng ai có lỗi cả, chúng ta là rừng mà không theo luật rừng thì phải chịu vậy!

- Không, anh sẽ kiện!

- Kiện ai! Đừng! Chẳng lẽ anh lại muốn ọi người biết em... Bỏ qua chuyện ấy đi - Sống mà về được đến đây là may rồi, hơn nữa em có hay ho gì đâu? ...

Câu nói bỏ lửng, tuôn ra từ lồng ngực của con Lan, làm tim thằng Rừng nhói đau . Nó choàng tay siết chặt lấy thân hình con Lan . Bụng nó chạm vào bụng con Lan . Một ý nghĩ chợt nhói lên...Kể từ ngày cu Gà bỏ đi, đã mấy chục mùa ư ...Nó buông ra một tiếng thở dài..

Thằng Rừng chưa kịp nguôi nổi nhục, thì tin thằng Kiên bị tai nạn, nghe nói trong lúc hạ cây ư ngàn tuổi nó đã bị cây đâm vào đầu . Nhờ tiền, chạy chữa tốt, nên thằng Kiên không chết mà chỉ ngầy ngầy, giống như kẻ mất hồn . Hai con mắt chằm búp với tròng mắt đỏ dần, lớp da trên mặt dày và cộm sần sùi đầy những vết sẹo . Thằng Kiên thường lang thang ngoài bìa rừng, gặt bất cứ quả hạt cây gì, nó cũng lượm lên ngắm ngía một hồi lâu, rồi lăm bắm tung lên trời : “ ư ba y!, chò bay!..” Bọn trẻ nhỏ trong làng thấy thế lấy làm thích thú chạy theo nó hô vang : ” Kiên bay!, Kí bay!” . Nó nghiêng đầu, nhìn bọn nhỏ rồi cũng há miệng ngơ nghe hô theo.....

Cuộc sống là một con đường dài có nhiều lối rẽ bất ngờ. Thằng Kiên chưa tỉnh cơn điên, thì ông Kí chết sau một cơn đột quỵ . Đột quỵ khi nghe tin người thế chân thằng Kiên phát hiện ra ông nhận tiền phòng hộ rừng đầu nguồn của dự án X, nhưng lại bật đèn xanh cho lâm tặc phá rừng . Xe đưa tang ông đông lắm, toàn biển số xanh nhà nước và biển số đẹp của bọn nhà giàu buôn gỗ. Đông nhưng buồn . Buồn vì thằng Kiên không chịu áo xô, không chịu chống gậy, nên không có tiếng khóc. Mỗi người đưa tang là một dòng suy nghĩ . Vợ chồng thằng Rừng trầm lặng hoà vào dòng người ra tận nghĩa trang, cho đến khi tiếng đất vĩnh biệt an ủi lực bực lép bộp rơi, thì mọi người ngơ ngác nhìn thằng Kiên, tung xuống huyết mộ những chùm hạt cây mà nó thường mang theo. Nhìn những cánh hạt ư, hạt chò lả tả bị đất cuốn chìm xuống đáy mộ, con Lan bỗng đứng ôm bụng nôn ọe ra toàn mật xanh.. Thầy Tâm Quả thấy vậy bảo:

- Về nhà, đàn bà chữa tránh xúc động mạnh.

Thằng Rừng giật mình, nhìn cái bụng con Lan co lên sau làn áo . Nó lật đật dìu con Lan đi, khi ngang qua sân đình, thằng Rừng chợt nhìn thấy từ gốc chò bị lốc xoáy năm nào, vươn lên một mầm chồi non tơ. Nó reo lên: Em xem kia kia, cây chò lại mọc chồi rồi! . Con Lan nhìn chằm chằm vào gốc chò hoang - bỗng đứng một cơn đau dữ dội quặn lên từ bụng dưới . Con Lan nén đau ôm lấy thằng Rừng thì thào:

- Này anh, lúc này ở đám tang em nghe người ta bảo...

- Bảo sao?

- Thằng cu Gà, thế chân thằng Kiên... Đôi mắt con Lan bỗng trở nên đỏ dần, nó thấy chấp chờn hình bóng của thằng Rừng đang xoay tròn trước mặt nó .Thằng Rừng hoảng hốt đỡ lấy con Lan . Những giọt máu từ ống quần con Lan rỉ ra đỏ cả một đám cỏ . Thằng Rừng bật khóc .

Vài ngày sau, dân Đồng Thịnh thấy xuất hiện một anh thanh niên lạ tóc để dài che khuất một phần khuôn mặt cùng với thằng Kiên và vợ chồng ông Rừng ra nghĩa trang . Hỏi ra mới biết đó là cu Gà . Sau bao năm cùng ông Thái bôn ba ở đất Sài thành, nay Ông Thái bảo cu Gà về tìm bố mẹ ruột .

Phải trồng lại cánh rừng thôi con ạ ! . Con Lan vừa nói, vừa đưa cho cu Gà nén nhang : “Có làm vậy thì bố con - người nằm dưới mộ sẽ thanh thản hơn” . Vâng! Con sẽ trồng lại cánh rừng . Nhìn mẹ con cu Gà lom khom quì dưới mộ ông Kí . Thằng Rừng như thấy lại cái bóng đen năm nào chui ra từ nhà con Lan . Thằng Rừng bật khóc . Nó khóc cho cánh rừng chưa đi hết một đời, mà đã chứng kiến bao nhiêu cảnh đổi thay, bao nhiêu người vì rừng đã nằm xuống ...

Phải trồng lại rừng thôi!...

27. Chương 27. Những Đứa Trẻ Chết

27. Những đứa trẻ chết

Truyện ngắn của Nguyễn Thị Ánh Tuyết

Sau khi được người ta vớt lên từ dưới sông, đứa trẻ đã chết lâu rồi, nó không còn thở nữa và tim cũng ngừng đập. Cả người nó sưng nước và lạnh ngắt. Khuôn mặt trầy xước, bọt bọt, biến dạng. Những lọn tóc mây đen nhánh bết chặt lại trên vầng trán cao ẩn dấu một vẻ rất lạnh lợi và thông minh. Người phụ nữ ôm thằng bé vật vã trong cơn đau tột cùng của cuộc đời là mẹ nó. Bà khóc than dữ dội và tức tưởi, như thể tất cả nỗi đau của cuộc đời này đều dồn nén lại nơi người phụ nữ bất hạnh ấy, cứ âm ỉ giầy vò, hành hạ bà một cách nghiệt ngã, cứ bám riết dai dẳng mà không tự giải thoát.

-Con ơi, sao con lỗ lòng nào bỏ mẹ mà đi! Con đi rồi thì mẹ biết sống với ai? Mẹ chỉ có mỗi mình con, nuôi con lớn đến ngần này con lại nhẫn tâm xa mẹ. Con ơi, tỉnh lại đi con! Tỉnh lại nhìn mẹ đi, mẹ về với con rồi, từ nay mẹ không đi nữa, dạy đi con, đừng làm mẹ sợ...

Mặc cho tiếng lay gọi tha thiết của người mẹ, đứa trẻ vẫn nằm im, bất động, hai hàng mi khép mỗi so mình vào nhau, mắt nó nhắm nghiền như không muốn mở ra để tiếp tục nhìn thấy cuộc đời. Đôi môi tím tái rủ xuống ử dột.

Chỗ nó ở cách làng tôi một cánh đồng. Đó là một thằng bé tội nghiệp. Nó bị người cha nát rượu đánh đập ngay từ trong bụng mẹ. Khi lớn lên, nó trở thành một đứa trẻ ít nói và buồn rầu. Nó hay đi lang thang và thơ thẩn chơi một mình ngoài bờ sông. Ngày nó mất, những người đi làm đồng sớm vẫn nhìn thấy đứa trẻ ở đó với những mảnh vỏ chai, bột gạch vụn và những chiếc lá thái nhỏ làm đồ hàng. Có ai đi qua nó reo to: "Bác ăn cơm với cháu!". Vậy mà hôm sau người ta đã nhìn thấy xác nó nổi lên, dạt vào gần bờ sông. Đường như đứa trẻ bị ngã xuống nước khi nó cố nhào người ra với những cành chuối ngã ra sông. Mọi người hốt hoảng kêu la, vội vàng đưa nó đặt lên bờ.

Trong đám người tùm tùm ấy có cả cha tôi. Ông đứng ngậy người ra nhìn mẹ con đứa trẻ. Từ trong đáy mắt lạnh lùng ánh lên cái nhìn thần thờ, thương cảm. Đến khi mọi người ra về hết, ông vẫn còn ngồi đó rất lâu, xa xăm nhìn về phía dòng sông như chờ đợi một linh hồn bay lên trời, về với thượng đế.

Hai chị em chúng tôi cũng bất hạnh như đứa trẻ chết đuối kia. Nhưng. May mắn hơn là chúng tôi vẫn còn sống. Vẫn còn có thể hi vọng ở sự đổi thay của cuộc đời. Và trong những giấc ngủ ngắn ngủi, chen giữa những giấc mơ kinh hoàng biết đâu vẫn còn mơ thấy những điều tốt đẹp. Dẫu biết rằng, hạnh phúc và khổ đau là một tất yếu của cuộc đời. Nhưng, đối với mỗi chúng tôi, khổ đau thì nhiều mà hạnh phúc còn quá ít ỏi và mong manh.

Cha đánh chúng tôi luôn luôn, bất kể lúc nào, như thể ông muốn chửi hết gánh nặng của cuộc đời vào những đứa con. Trong tiềm thức ngây ngô của tuổi thơ, ông hiện lên như một hung thần khi cầm trên tay chiếc roi mây, cây lửa, đòn gánh hay bất cứ thứ gì có thể quật vào những thân thể yếu ớt của chúng tôi. Vừa đánh, miệng ông vừa rít lên từng tiếng mắng nhiếc lúc dữ dội, lúc lại trùng xuống rên rỉ:

-Chúng mày làm khổ tao! Sao chúng mày không chết quách đi cho đời tao đỡ khổ? Sao chúng mày không đi luôn cùng mẹ chúng mày? Hay chúng mày còn ở lại đây để dằn vặt tao? Trời ơi, kiếp trước tôi đã làm gì nên tội mà kiếp này trời lại dày dạn tôi? Ôi trời ơi, khốn khổ cái thân tôi! Chúng mày làm khổ tao! Chúng mày sinh ra mà làm gì? Sống mà làm gì?...

Ông khóc. Những giọt nước mắt trào ra từ khóe mắt, chan hòa trên khuôn mặt tàn nhẫn. Miệng cha vẫn chửi như cơn đau đời chưa dứt, còn hành hạ làm trong ông khó chịu. Sự tức giận khiến những nếp nhăn trên khuôn mặt khắc khổ của cha xô vào nhau, dóm đó, làm vẻ mặt ông càng dữ tợn, đáng sợ. Chúng tôi không biết làm gì hơn là đứng nép vào một góc tường, sợ hãi đón nhận những trận đòn thù của cha một cách đầy cam chịu. Đứa em gái nín lấy tay tôi khóc không thành tiếng, cứ ư ử, nghẹn ngào nơi cổ họng. Lúc ấy, tôi đã nghĩ đến mẹ. Có đôi chút oán hận nhưng rồi lại mau chóng tan nhanh. Dù kể từ ngày đi, mẹ chưa một lần về lại, mặc cho chúng tôi héo hon vì thương nhớ, dù mẹ đã bỏ lại chúng tôi để hai chị em tôi đơn độc hứng chịu những trận đòn khốc liệt của cha, như đánh cả cho phần của mẹ nhưng trong thâm tâm, tôi vẫn không hề oán trách. Bởi mẹ đi là một sự giải thoát khỏi kiếp sống dằn vặt.

Mẹ rời bỏ chúng tôi vào một sớm mùa đông trời mưa tầm tã, sương giăng dày đặc trắng xóa cả dòng sông. Chiếc thuyền neo gần bờ thấp thoáng trong sương lạnh, nín hơi như chờ đợi người khách chạy chốn quê hương. Tôi vẫn nhớ như in ngày hôm ấy, khi mẹ nắm chặt tay hai chị em chúng tôi chạy nhanh qua những cánh đồng đang co ro vì giá rét, những ngôi mộ âm u râm rì tiếng thở than của những linh hồn và những cơn gió ỉ ôi như người ta than khóc làm chúng tôi sợ hãi. Bây giờ nghĩ lại, hai chị em tôi mới nhận ra chưa bao giờ mình can đảm như thế. Nhưng khi gần ra đến bờ sông, cũng là lúc cha đuổi theo gần sát mẹ con tôi. Không còn cách nào khác, sau những phút đắn đo, ngậm ngùi ngẩn ngui, mẹ bỏ lại chúng tôi, vội vàng chạy nhanh lên thuyền, mặc cho tôi và đứa em gái đã cố gắng níu lấy áo mẹ:

-Mẹ ơi, mẹ đừng bỏ chúng con. Con không muốn sống với cha. Con sợ lắm! Cha sẽ đánh chết con mất. Mẹ đừng đi. Mẹ ở lại với con mà. Con hứa từ nay con sẽ ngoan ngoãn, không hư, không làm mẹ buồn nữa. Mẹ bỏ hai chị em con lại, chúng con biết sống làm sao!

Đứa em gái tôi nức nở. Miệng nó méo xệch, giọng lạc đi, khản đặc vì gào khóc. Những tất cả những điều đó không lay chuyển được mẹ. Cuối cùng, mẹ vẫn cương quyết ra đi, rũ bỏ chúng tôi.

Con thuyền trôi từ từ trên dòng sông, mang theo mẹ và niềm hi vọng cuối cùng của tôi và em gái. Mẹ vẫn đau đáu dõi vào bờ, đôi mắt nửa như lưu luyến, nửa như van lơn sự tha thứ đến khi con thuyền dần dần khuất bóng trong sương mù. Và cũng từ ngày ấy, dấu bốn mùa vẫn cặm cùi tuần hoàn cùng dòng chảy của thời gian, con thuyền ngày nào vẫn lênh đênh đưa đón khách, chúng tôi trở thành những đứa trẻ ngày ngày dắt díu nhau lang thang trên bến sông, chờ đợi mòn mỏi, với bao hi vọng rồi lại thất vọng trong vô số những người đàn bà ghé thuyền sang sông. Vậy mà vẫn không có mẹ.

Con đường dẫn vào làng trong những đêm mùa đông buốt giá, cô quạnh và rầu rĩ. Những ngôi nhà mái ngói, mái tranh liêu xiêu, đổ nát mang vẻ trần trụi nằm san sát, nép mình vào nhau như muốn chống đỡ những cơn thịnh nộ của cuộc đời. Trong bóng tối, hàng cây bạch đàn lẫm lĩ đứng im lìm, sừng sững như những bóng ma. Trăng và sao đã rủ nhau đi trú đông ở nơi nào, để lại một bầu trời hoang vắng. Không gian đặc quánh lại trong một màu đen tối thẫm, âm u. Tôi và em gái cầm tay nhau hốt hải chạy dọc con đường đất trơn và nhầy nhụa, men theo cánh đồng ra ngoài lều cá bên bờ sông, để lại phía sau một khoảng tối đen sâu hun hút. Cha đã không còn cầm đèn đánh đu theo nữa. Biết đâu, bây giờ ông lại chẳng đang say rượu nằm lại ở ven một đoạn đường nào để sáng hôm sau một mối tình dục, thất thểu tìm đường để về nhà và sẽ lại cất tiếng chửi rủa khi vừa nhìn thấy bóng chúng tôi thấp thò ngoài cổng.

Ngoài lều cá, những cơn gió trời như được thời cơ nổi loạn, chúng xô sàng va đập cánh cửa cũ rách và thốc mạnh vào trong lều cá làm hai chị em tôi tê cóng. Tôi thở dài như muốn ném tất cả u sầu vào đêm tối. Đứa em gái thút thít khóc, những giọt nước mắt tuôn trào từ đôi mắt ngây thơ của nó làm ẩm cánh tay chai sạn của tôi.

-Chị ơi, em lạnh quá!

-Thôi, em cố chịu đi, trời sắp sáng rồi!

-Hay mình về nhà đi!

-Không được đâu, về nhà bây giờ thì bố đánh chết đó. Em có muốn bị đánh không?

-Em không muốn đâu! Nhưng mà...

Nó bỏ lửng câu nói, nghẹn ngào dụi mặt vào ngực tôi, mắt nhắm nghiền như muốn quên đi thời tiết khắc nghiệt để chìm sâu vào giấc ngủ. Tôi khẽ khàng đưa tay quàng qua người nó, nhẹ nhàng vuốt những sợi tóc mây mềm mại, vỗ về và bất chợt cất tiếng hát ru của mẹ "Àu ơ, cái ngủ mảy ngủ cho ngoan, để mẹ đi cấy đồng sâu chưa về..."

Cuối cùng, em tôi cũng ngủ yên. Ngoài trời, gió vẫn thổi xao xác từng cơn. Bên bờ sông, dường như có ai đó đang ngồi thần thờ đạp chân khuya những con nước. Tôi băn khoăn tự hỏi: "không biết kẻ cô đơn nào lại ngồi giữa đêm mùa đông lạnh thế này?". Tôi tò mò lại gần, thì ra đó là một cậu bé. Và thoáng giật mình khi nhìn thấy nó chỉ mặc độc có một bộ quần áo cộc mỏng manh, vá víu.

-Em không lạnh à?

Thằng bé quay sang nhìn tôi. Thứ ánh sáng hiu hắt từ cây đèn treo trước lều làm cả khuôn mặt nó hiện lên mờ ảo với đôi mắt to, đen láy nhưng mệt mỏi, u buồn:

-Sao em không về nhà? Em không sợ ma à? Đêm lạnh thế này mà em chỉ mặc thế thôi hả? Thế nhà em ở đâu? Chị đưa em về nhé!...

Mặc cho tôi luôn miệng hỏi han, thằng bé vẫn im lặng, chân vẫn không ngừng đạp nước. Tôi kiên nhẫn ngồi xuống bên cạnh nó.

-Chị có hái được chúng không?

Nó thẩn thờ chỉ vào những cành duối đâm ra sông, hỏi tôi .

-Xa lắm. Chị không hái được. Em cần chúng làm gì? Khuya lắm rồi, về nhà đi, bố mẹ em sẽ lo lắm đấy!

- Em không về được?

-Sao thế?-Tôi lo lắng hỏi

Sau một thoáng im lặng, nó ngập ngừng:

-Vì... em đói!

Nó từ từ thả mình xuống mặt nước, chậm chậm lội trên sông, khi ra giữa dòng, nó quay lại nhìn tôi một cách buồn rầu rồi lặng lẽ tan biến vào sương khói để tôi thẩn thờ đứng trơ lại trên bờ đầy kinh ngạc và sợ hãi. Tôi choàng tỉnh dậy mới ngỡ ngàng đó là một giấc mơ nhưng tôi vẫn nghe thấy văng vẳng bên tai tiếng khuya nước và ám ảnh trong tâm trí khuôn mặt nhợt nhạt của thằng bé xa lạ. Một miền kí ức ulla về. Ở đó thấp thoáng hình ảnh về một trưa hè oi ả. Nắng chang chang dát vàng mọi nẻo đường khiến chúng thao thức vì nóng bỏng và khô rát. Cả làng quê đang im lìm trong giấc ngủ vùi mệt mỏi. Bỗng. Xáo động cả không gian tiếng người ta tốn tác gọi nhau, âm thanh dồn dập của những bước chân mải mốt, vội vàng. Mọi người đứng túm tụm ngoài bờ sông, vây quanh một người đàn bà đang vật vã trong tiếng khóc than thảm thiết. Một đứa trẻ nằm sõng soài trên nền đất, trong vòng tay gầy guộc của người mẹ. Có khi nào...

Mấy ai ngờ, đằng sau những lũy tre làng yên ả ngã mình vào nhau che chở cho làng tôi là những cơn bão táp của cuộc đời. Ở đó, có những đứa trẻ như chúng tôi. Những đứa trẻ nghèo nàn, thất học, mặt mũi lúc nào cũng lấm lem bùn đất, buồn rầu, ngẩn ngơ, đôi khi cả tục tĩu, biết văng bậy và chửi thề. Chúng lang thang trên những cánh đồng, ven những con sông. Chúng rình rập trong những bờ bụi để chờ người ta bắt cần rồi ăn cắp. Những đứa trẻ bị cha chúng ruồng rẫy, hắt hủi ngay từ khi còn trong bụng mẹ. Xét đến cùng, đó cũng chỉ là những đứa trẻ đáng thương, những đứa trẻ chết yểu khi mới chớm đặt chân vào ranh giới của cuộc đời. Vì mưu sinh, vì hoàn cảnh xô đẩy, hay vì một lí do nào khác những đứa trẻ bị mẹ bỏ rơi, vì lẽ đó mà cuộc đời chúng cũng chẳng khác gì cuộc đời của những đứa trẻ mồ côi. Những đứa trẻ chết dần chết mòn trong sự ghẻ lạnh. Chúng sống trên đời vật vờ, tạm bợ. Và trông chúng giống những sinh vật nhỏ bé, yếu ớt, tất cả hành động theo bản năng. Những đứa trẻ lớn lên, chúng rời làng quê phiêu dạt kiếm ăn nơi xứ người. Rồi đến khi bị sóng gió cuộc đời quật tơi tả lại tìm đường quay trở về quê hương như con thuyền sau bao lao đao muốn tìm một bến đỗ bình yên. Chúng lấy vợ, sinh con. Nhưng chúng không thay đổi hình hài mà mang chính những khuôn mặt tàn nhẫn của cha chúng. Những đứa trẻ tội nghiệp lại ra đời, vẫn quay cuồng trong vòng tròn luẩn quẩn của số phận.

Kết thúc mùa đông bằng một trận mưa rào xối xả, trời trở sang mùa xuân ấm áp và dễ chịu, nhất là khi có sự xuất hiện của người đàn bà mua sắt vụn. Không ai biết bà từ đâu tới mà chỉ biết rằng từ khi có người đàn bà ấy, bọn trẻ con trong xóm thay khuôn mặt ủ ê bằng những tiếng cười vui vẻ vì chúng có kẹo kéo để ăn. Bà nói chúng tôi dễ thương và đặc biệt quan tâm nên nhiều lúc kẹo kéo còn được bà cho không. Bà hay nhìn đứa em gái tôi bằng đôi mắt thẩn thờ và thương cho nó đồ chơi. Những vỏ chai bần thiếu mà tôi nhặt nhanh trong vườn được người đàn bà đồng nát trả với giá cao, như thể bà vừa mua vừa cho. Giữa chúng tôi không có bất cứ một mối quan hệ máu mủ nào nhưng tình cảm của người đàn bà xa lạ khiến chúng tôi quyến luyến. Biết đâu, bà lại chẳng đã có những đứa con, cũng chạc tuổi chúng tôi và có những nét giống nhau, vì mưu sinh, bà phải xa chúng. Và, bây giờ, khi nhìn hai chị em tôi, bà chạnh lòng khi nhớ về những đứa trẻ mình đã bỏ lại bơ vơ.

Cha đã có phần nhẹ nhàng hơn trong cách cư xử với chúng tôi. Những công trình ít dần đi. Cha không còn

phải theo đám phụ hồ hết làng này sang làng khác. Nhưng cũng từ đây, cha có một niềm vui mới. Cha đem về một người đàn bà xa lạ. Bà ta có một dáng người nhỏ thó, đôi gò má cao và đôi mắt lá dăm bé tí, lúc nào cũng liếc ngang liếc dọc một cách gian xảo, khiến người đối diện không mấy thiện cảm. Đường như cha đã quên đi sự hận thù với mẹ để đón nhận người đàn bà kia. Ông chỉ vào người đàn bà ngồi ghé vào mép giường, bảo chúng tôi:

-Từ nay, kia là mẹ của chúng mày. Chúng mày phải đối xử tốt. Nếu hỗn, tao đánh chết!

Nhưng ở với cha chẳng được bao lâu, người đàn bà bỏ đi. Chúng tôi đã nhìn thấy bà khoác túi quần áo và ẵm đứa con gái mới lọt lòng ra bên sông chờ dò. Nhưng chúng tôi cứ để mọi chuyện buông xuôi, không níu kéo, ngăn cản cũng không nói với cha vì chúng tôi đã nhìn thấy mẹ trong người đàn bà ấy. Ngày hôm đó, trời cũng mưa tầm tã như ngày chạy trốn của mẹ. Dáng bà cô độc và yếu đuối giữa không gian điều hiu, hoang vắng khiến chúng tôi chạnh lòng. Không biết ở con đường phía trước, liệu bà có chống đỡ được những cơn bão táp của cuộc đời.

Cha không đi tìm người đàn bà nhưng trút hết giận dữ lên đầu chúng tôi. Mười mấy năm qua đi đã tôi rèn chúng tôi trở thành những đứa trẻ chai sạn, không còn kêu khóc khi bị đánh mà chỉ âm thầm chịu đựng nuốt những giọt nước mắt mặn chát. Đến đêm, lúc tôi ngủ say, đứa em gái đã bỏ đi để mãi mãi về sau không bao giờ còn quay trở lại. Ngôi nhà ngói ba gian xiêu vẹo, tường toàng giờ chỉ còn lại hai con người đơn độc, luôn thiếu vắng tình thương của một người phụ nữ. Không hiểu vì đâu mà người đàn bà bán đồng nát cũng không còn quay lại xóm đối kẹ khiến tôi hụt hẫng.

Nhưng cũng kể từ đây tôi hận cha, hận tất cả những gì mà tuổi thơ của tôi đã bị đánh cắp. Mặc cho ông đang dần thay đổi, ông không còn chửi mắng và đánh đập tôi, như thể ông muốn níu kéo đứa con gái cuối cùng còn sót lại. Nhưng, đối với tôi, tất cả đã quá muộn màng.

Trời ngả về chiều, gió lồng lộng thổi đưa những ngọn cây. Tôi tỉ mỉ nhặt từng hạt sạn, mở vòi nước vo gạo rồi bưng nồi vào bếp, nhóm lửa nấu cơm. Ngoài sân, cha vẫn cặm cụi làm những chiếc vó để ngày mai kịp thả chúng xuống sông. Bỗng từ xa dồn dập tiếng bước chân, tiếng người hò hét. Tiếng vọng ngày một gần hơn đến khi kéo hẳn vào trong sân nhà tôi một lũ người ngợm gớm ghiếc. Da chúng đen ngòm màu cháy nắng và trên mái tóc nhuộm những màu xanh đỏ lòe loẹt. Có khi nào, chúng đến để trừng phạt tôi vì đã dám cạnh tranh làm ăn với chủ cửa hàng cá ngoài chợ. Chúng mang những hình hài và những cái nhìn tàn nhẫn, nửa xa lạ mà nửa như thân quen. Biết đâu, nếu dò tìm trong kí ức, tôi đã từng gặp chúng ở đâu đó: một cánh đồng hoang vắng, ven bờ sông hay lấp ló trong một bụi cây rậm rạp...khi chúng còn là những đứa trẻ.

Bọn người dữ tợn tiến sát và dồn tôi vào chân tường của gian bếp, trực đánh nhưng cha đã kịp thời cản chúng lại. Chúng hung hãn quay sang đánh cha. Tiếng gậy gộc đập vào xương nghe răng rắc, đầu cha chảy máu, những giọt máu lăn dài trên mặt, rỏ xuống chiếc áo cộc trắng cha đang mặc làm tim tôi đau nhói. Tôi hoảng sợ đứng chôn chân một chỗ, bỗng có tiếng cha quát lớn:

-Chạy đi Lan! Chạy đi con! Chạy đi...

Tôi sợ hãi, hoảng sợ bỏ chạy. Đây là lần đầu tiên trong mười tám năm sống trong kiếp người, tôi được nghe cha gọi một tiếng "con". Tôi ao ước đó không phải là lần duy nhất và cuối cùng. Tôi cắm đầu chạy băng qua những con đường, những cánh đồng quen thuộc rồi cuối cùng đuổi sức gục ngã ở bờ sông. Mắt tôi hoa lên, toàn thân run rẩy vì sợ hãi. Tôi thấy tim mình đang thoi thóp. Trong lúc chờ đợi cái chết sẽ ập đến, tôi nghĩ về cha. Rằng, cha chỉ là nạn nhân của nghèo nàn và hủ tục. Giá như không có những cơn sóng dữ dằn của cuộc đời xô ngã thì có lẽ cha đã khác, sẽ hiền hòa và yêu thương chúng tôi. Cha ruồng rẫy chúng tôi chỉ vì cha khổ quá và ông muốn giải tỏa những cơn đau đang hành hạ, quặn thắt trong lòng. Trong cuộc đời, ai chẳng một lần phạm sai lầm. Điều quan trọng là biết quay đầu sửa chữa. Đừng bao giờ ta quay lưng với họ, đừng nên khắc hận thù nên đá mà hãy viết chúng lên cát để những cơn gió tới sẽ thổi bay đi. Bây giờ, sau bao biến động, tôi đã có thể tỉnh táo nhìn nhận lại cha và tha thứ...

Bỗng một bàn tay nâng tôi dậy, đặt đầu tôi vào lòng, vuốt những giọt nước mắt đang nhoe nhoẹt trên gò má, vỗ về tôi. Ngẩng mặt lên nhìn, tôi nhận ra đó là người đàn bà bán đồng nát, bà từ từ bỏ chiếc khăn đang che trên mặt chỉ để hở đôi mắt, tôi bàng hoàng khi đó là mẹ. Bà thôn thức:

-Mẹ xin lỗi...đã bỏ các con lại. Mẹ về rồi và sẽ không bao giờ xa con nữa. Con tha thứ ẹ, được không con?

Tôi không nói được lời nào. Mọi thứ từ từ chìm ngập vào bóng tối. Trong cơn mê man, tôi nhìn thấy đứa trẻ xa lạ có đôi mắt buồn rầu ngày nào đứng ở giữa sông nhìn tôi mỉm cười. Có một cột sáng chói lòa rơi xuống từ trên trời, một người phụ nữ có khuôn mặt phúc hậu đến bên, dắt tay nó theo cột sáng bay lên thiên đường.

Liêu Xá, ngày 13 tháng 7 năm 2011.

28. Chương 28. Bơ Vơ

Thiếu, sẽ thêm vào sau.

29. Chương 29. Xác Chữ

29. Xác chữ

Truyện ngắn của Phạm Long Hà

Hạnh đưa cánh tay gầy nhằng xanh xao vén khe khẽ miếng vải che hồ khung cửa sổ. Miếng vải màu xanh nhạt đã cũ kĩ ngả vàng như tấm màn ngăn cách căn phòng u tối ẩm mốc tĩnh mịch với thế giới đầy phồn phơ thơ thới tạp nham ồn ã bên kia đường. Chẳng mấy khi Hạnh chạm tay vào tấm vải ấy, vén ra. Với hắn, ánh sáng như của thừa. Hắn nghe tiếng mưa gõ trên mái tôn boong boong từng giọt thưa rồi mau dần tới lúc sần sật không còn rõ hạt ngắn hay hạt dài. Hắn thấy tiếng bước chân của mẹ cùng tiếng thốt ngữ ngang: “Trời ơi, tháng Giêng mưa rào!”. Hắn nhòm người nhìn ra ngoài, mưa xối xuống, từ vỉa hè, từng dòng nước đen ngòm như nước cống loang rộng chảy xuống mặt đường trôi vùn vèo như những con rắn khổng lồ dị dạng. Ngáo ngơ nhìn người xe xuôi ngược giao nhau khiến mắt hắn hoa lên. Bỗng gió bắc xiên thành từng luồng vào ngực, hắn bất chợt rùng mình, vội kéo tấm vải. Đặt khe khẽ cái đầu xuống mặt chiếu, hắn thao láo mắt nhìn lên trần nhà lắng nghe mẹ hắn đi lại khe khẽ trong căn phòng, vừa rờ rẫm vừa lẩm bẫm với cơn mưa rào trái mùa kì lạ. Mẹ hắn bảo, mọi thứ lung tung rồi, mùa cũng lung tung. Hắn chợt phì cười vì cách nói của mẹ nhưng bỗng một cơn nhói trong não khiến hắn lại ngây ra.

...

Con phố vắng ngang tầm mắt từ khung cửa sổ nhà Hạnh cứ Tết đến bồng huyên náo lạ thường. Cả một vỉa hè bán buôn cho gửi được bày ra với đủ thứ hàng từ lọ hoa bình bát giả cổ, tranh gốm tranh sứ, tranh Đông Hồ, Hàng Trống, giấy điệp mực tàu đến giày xuất khẩu lố, găng tay cao su, hóa chất cọ rửa. Không hẹn mà thành, từ ngày rằm tháng Chạp đến hết rằm tháng Giêng, thiên hạ rủ nhau về bán mua. Hạnh cũng chẳng nằm ngoài số người thần thơ trên cái vỉa hè ấy. Hắn thung thỉnh ra đường.

Ngày nào cũng giống ngày nào, đầu tiên hắn ghé quán nước làm ngậm trà thật đặc, bắn mỗi thuốc Lào rồi phả khói mơ màng lên tán cây trên đầu. Quán có quanh năm, chẳng kể mưa hay nắng, một góc tựa lưng vào bờ tường, góc kê vào cột điện, cái vông đưng đưa lão chủ quán cả bốn mùa, ngày đêm. Hạnh với lão chủ quán có lạ gì nhau, bởi cùng là dân trên con phố này, chỉ có điều, thời lão mặc bộ quần áo lính ngồi tựa lưng vào bờ tường, tay vẩy dây đàn cất giọng hát về những cơn mưa rừng hay những ngày xuân đầy tiếng súng thì Hạnh mới đang mặc quần đùi đi học. Vì thế, cuộc đời lão đối với Hạnh, có những khúc vẫn còn như một ẩn số.

Hạnh phà thêm một ngum khói lên cây, lằng lằng thề xác trong một ban mai tĩnh mát, bắt chéo tay sau lưng thông thả bước trên vỉa hè. Hắn đi chậm rãi nhìn chăm chú từng món hàng. Chỉ khi bước chân đến dãy hàng chữ thì hắn dừng lại. Hắn ngỡ ngàng nhìn một dọc bờ tường treo đầy giấy đỏ, không tin vào mắt mình vì thấy nó bỗng dài hơn năm ngoái năm kia. Sững lại rồi bước tiếp. Hạnh ước chừng mọi năm, dãy

hàng chữ chỉ ngồi một hàng chừng dăm ba chục bước chân, giờ bước từng dầy bước, hần mới chỉ đến chỗ ngồi của lão thầy già bạn vong niên của bố hần. Hần chấp tay xá ông cụ râu trắng như cước ấy một xá rồi đi tiếp, nhẩm tính cũng còn phải cả vài trăm bước nữa hần mới đi hết dãy hàng chữ. Hần đi một lượt rồi dừng lại từng chiếu, cứ chiếu nào đông khách hần chen vào. Hần nhìn như hút vào chữ, vào cái màu mực đen mê hoặc cả đời cha hần rồi truyền sang đời hần. Có người viết nhận ra hần đang lẫn trong đám đông người ngắm chữ kia thì reo lên: “Thầy Hạnh”. Hần ngơ ngác cười, chấp tay trước trán, gập lưng vài dài người vừa xướng tên mình.

...

Từ hôm cái vỉa hè bán mua kia hoạt động, Hạnh cứ đi về bản thân. Có một tối, hần bỏ cơm, bó gối ngồi nhìn chằm chằm lên bàn thờ cha. Hần thấp ba nén hương lầm rầm khấn tiếng được tiếng khan rồi vịn tách cái công tắc đèn bàn. Hần đi lại phía tủ sách của cha để lại, rút toàn bộ những cuốn sách tiếng Hán xếp thành chồng. Hần lẹp kẹp bước xuống cầu thang ra phía sân kiếm cái chậu men mẻ mép của mấy bà già dùng để hóa vàng. Bóng hần lặng lẽ hắt lên tường, gầy nhằng và đơn độc. Hần gù gù cái lưng ngồi xuống. Trang sách đầu tiên vàng ố mong manh rơi xuống đáy chậu. Lửa bùng lên. Hần đốt.

Lửa uốn éo tựa bức tượng nàng vũ nữ Chăm chập chờn ma quái in bóng lên tường. Liếm láp ngon lành từng trang giấy tờ tả rơi ra từ tay hần, cái màu ố vàng co rúm lại rồi biến mất trong chiếc chậu. Chữ nghĩa cũng biến mất. Tay hần run run. Môi hần bậm lại. Mắt hần trừng trừng nhìn vào chậu tro. Bỗng một tiếng “xèo” rất nhẹ tan nhanh trên đồng tro còn đang nóng rực. Giọt nước đầu như từ mắt hần rơi ra. Hần khóc. Hần ặc ặc vài tiếng rồi bỗng hu hu tru lên như chó sói.

...

Cả cái vỉa hè bán mua cho gửi kia chiều nay om xòm tiếng nhạc. Từ giá châu Ông Hoàng Bảy đến quan họ Vào chùa rồi Tương phùng tương ngộ đều thành nhạc đường phố ầm ầm với 2 chiếc loa thùng cỡ đại. Hạnh không dạo bước ngoài hàng chữ nữa, hần ngồi lì nơi quán nước, mắt vô hồn nhìn mớ bầy mớ ba pháp phối bên kia đường. Lão bán quán nước chè thì khục khặc trong họng. Hạnh chỉ loáng thoáng nghe tiếng lão chửi. Lão chửi từ ông thầy già từng là bạn vong niên của bố Hạnh bỗng dờ chừng ham tiền viết một chữ trên tờ giấy điệp bán ấy đứa sắp thi đại học bằng mệnh giá lớn nhất của tiền Việt, xin chữ hay mua chữ xong chúng đều xót, chửi lũ trò ranh viết được chục chữ cả đúng lẫn sai cứ đánh mép khua môi bán cho được, chửi người mua không hiểu chữ mà há mồm trò như trọc phú. Thành ra, tổng cộng tất tật lời của lão, thì lão chẳng tha ai, chửi từ đầu đến cuối vỉa hè. Rồi bỗng lão im bật, lặng đi một hồi lão nói mà như nấc:

- Thời ông cụ nhà chú, chữ nghĩa hiu hắt – Lão hát hàm chỉ về góc phố - Nghèo! Như nhà tôi, sáu cái mồm khỏe như vâm, cả cái Tết được bốn lạng thịt ba chỉ béo nhèo bạc nhạc, thì ai nghĩ gì đến chữ. Vài ông nhà trên phố cổ xuống đây, xin viết một chữ rồi ra ngồi tán cả buổi. Người ta bảo: Chữ ông cụ nhà chú đẹp và cốt cách lắm.

Hạnh cứ ngồi như vậy nhìn buổi chiều mùa đông rơi sập trên đầu. Mùi trầm hương bắt đầu lan nhẹ nhẹ trong không gian, quần sâu vào trong gió. Những mớ ba mớ bầy bên kia đường đến hồi vãn tà thì lão chủ quán nước nhồm dậy khỏi chiếc võng xoay người gỡ chiếc đàn cũ treo trên bờ tường xuống. Lão vuốt nhẹ nhẹ dây đàn. Lão cất giọng rè rè hát. Mùa xuân lá khô. Bài hát này Hạnh đã thuộc tai thuộc còn đi học.

Nghe tiếng đàn của lão bán quán, cái quán nước bỗng vòng trong vòng ngoài người đứng nghe. Cả phố hàng chữ vừa dọn xong giấy mực cũng vậy cả lại để tộp ngum trà, rít vài mồi thuốc, chỉ còn lão thầy già vẫn lúi húi dọn giấy bên bức tường cùng một đứa con gái mắt thâm môi mỏng. Lão chủ quán kể với Hạnh ban sáng, năm nay thầy già có trợ lý thu tiền, sáng nó chở thầy đến, ngồi kè kè thầy cả ngày, chiều tối nó lại chở thầy về. Hạnh lợt thỏm người bên góc cột điện nhìn chăm chú đáng vóc ông bạn vong niên của cha run run vịn tay vào vai đứa gái rồi khê khằng vất chân lên ngồi sau xe máy. Chiếc xe lao vút xuống đường, Hạnh vẫn ôm chặt chén nước trà. Trong tay hần, lớp men ngoài chiếc chén ướt bóng lên vì mồ hôi từ lòng bàn tay hần túa ra chứ nước thì đã nguội từ bao giờ. Hần bỗng nhớ cha mình quá, nỗi nhớ héo hắt run rẩy như cơn gió chiều.

...

Thuở lên năm, Hạnh bắt đầu mài mực cho cha viết chữ. Mài mực một năm, cha tập cho Hạnh cầm bút. Chữ của cha Hạnh, người treo trong nhà không nhiều, người hiểu mới dám chơi nên chữ chỉ nằm nhiều trong

đình đèn miếu mạo chùa chiền và các câu đối treo trong nhà thờ nhiều dòng họ. Cả một đời, ông gập mình bên án thư như cây si già cắm rễ vào chữ, tai không nghe lời thị phi, mắt chẳng nhìn tới sự đổi thay thế thời cũng như chẳng màng tới sự tầm phào của thiên hạ. Tới Hạnh, hẳn thông thạo hai mươi tám thứ ngôn ngữ nhưng cái chữ được viết nên bởi màu mực đen óng ả huyền hoặc kia vẫn luôn ám ảnh tâm tư hắn. Sau khi cha Hạnh mất, những người quen cũ của cha tới nhờ Hạnh làm nốt phần việc dang dở của ông. Cả căn phòng Hạnh chật nít trên gác hai của khu tập thể cũ nát, luôn ngập lên giấy tờ sao chụp lại những bản sắc phong đã mất hoặc cũ nát của nhiều dòng họ. Đi thì thôi, nếu ở nhà đêm đêm, hắn lại giống cha, gập mình bên án thư, in chiếc bóng cô độc lên bức tường vôi nham nhở mốc vàng.

Người am hiểu khen Hạnh “hổ phụ sinh hổ tử”, chữ nghĩa hắn như rồng bay phượng múa lại phủ màu bàng bạc của núi rộng sông cao. Hắn chỉ gặp người, xá người khen một xá dài.

...

Càng áp Tết, vỉa hè kia càng trở nên tấp nập. Những hàng lọ bình bát cổ, tranh gốm tranh sứ, găng tay giầy mũ nước tẩy rửa dọn hàng từ sáng Ba mươi, chỉ còn lại dãy hàng chữ vẫn đông nghẹt người xem mua chen lấn. Chữ nghĩa gặp cơn gió nồm, mực đọng lại chảy thành dòng trên giấy, phấp phới bay dọc vỉa hè xốn xáo xôn xao. Đông người đến mua, dãy hàng chữ như được nâng cấp trở thành “chợ”, vách bịt lều che sớm chiều eo xèo mặc cả, bán mua, đổi chác. Chợ chữ náo nhiệt từ sáng sớm tới sẩm chiều, khi người ta không còn nhìn nổi mặt chữ trên nền giấy nữa thì dọn hàng.

Hạnh, lão chủ quán, anh chàng vẽ chân dung dạo cùng tay cắt tóc đầu phố bày chiếu rượu vỉa hè từ chín giờ sáng tới quá ba giờ chiều chưa ai muốn đứng lên. Lão chủ quán phó mặc việc cho đứa gái vẫn gọi lão là “bố”. Nó cứ tong tẩy tay xách tích tay cầm chén, chân quăn lên cổ rót nước cho cả dãy vỉa hè rồi mê mải chạy lấy thêm nước sôi, thay xỉ than. Những lúc khách đông quá, mình nó phục vụ không hết, Gái quay sang gọi “bố”. Lão dường như không đếm xỉa đến tiếng gọi, nhưng có lúc bực lên, lão quát: Dẹp!

Nhân lúc lão chủ quán đứng lên, lông thông đôi chân cà nhắc bước về phía cuối con phố, nơi đặt nhà vệ sinh công cộng phục vụ khách đi đường, tay cắt tóc ghé vào tai Hạnh thì thầm. Hạnh như ớ ra vài phút rồi lại như chả có chuyện gì.

Rượu tàn, anh chàng vẽ chân dung dạo xoa bụng, tay thợ cắt tóc phải dúi, dọn chai, cùng mấy cái đĩa đựng đồ nhắm, lão chủ quán trở về đứng dựa trên cái vông, Hạnh lại ngồi như dán người vào góc cột điện. Hắn cúi cong cái cổ như muốn để khuôn mặt song song với mặt đất nhưng thực ra thì hắn đang nhìn vào đôi tay của cái Gái. Tay Gái, da nứt toác như mặt ruộng ngày hạn, sần sùi chai cứng, chỗ tím lại, chỗ đỏ phồng lên. Những ngón tay ngắn, dị dạng sần sùi như phong ăn. Tay cắt tóc kể, cái Gái có đôi tay như thế, hồi nhỏ đi xin việc gầy lưỡi què chân chả gia đình nào dám nhận cho nó làm giúp việc. Thấy nó lang thang vất vưởng, lão chủ quán mới bày cái bàn bán nước ra vỉa hè cho nó đun nước, đổ xỉ than, và nó gọi lão bằng “bố”. Hạnh lại nhớ đến ánh mắt tinh quái của tay cắt tóc lúc kê miệng vào tai hắn thì thầm, rằng chỉ có mình tay ấy biết cái Gái là “tay vịn” của lão chủ quán, chứ chẳng bố con gì.

Chuyện bán buôn chữ nghĩa, hay góc tối của những mảnh đời trên cái vỉa hè này cũng đáo để hay. Cả năm gặp nhau chỉ một lần, chữ ai “lên tay”, chữ ai chỉ còn cái xác rỗng hay những bí mật tường chôn vùi bỗng bị bởi móc đem buôn đưa lên. Lão thầy già bạn vong niên của cha hắn năm nay tay đã run lắm, khi xưa vận bút lẹ như dùng roi nhưng nay có lúc đăng trí viết quên nét. Thầy đồ Gia vốn tô chữ như thần năm nay bệnh gút hành hạ năm đầu ngón tay bèn giao lại chiếu chữ cho anh con trai, gặp hai người khách là lính biên phòng xin viết chữ “Tổ quốc”, anh con trai viết chữ “Tổ” rồi lật như muốn rách cuốn từ điển Hán - Việt vẫn không nhìn ra chữ “Quốc” viết nốt. Hạnh ngồi uống rượu với lão chủ quán nước, anh vẽ chân dung dạo, tay cắt tóc đầu phố từ sáng nghe kháo đủ thứ chuyện nhưng hắn đâu thấy rượu ngon gì, cứ đắng ngòm trong cuống họng rồi chát xít lại nơi thành vách dạ dày.

Hạnh đứng dậy, rời lưng khỏi cái cột điện. Lão chủ quán đoán hắn say lắm nên về nhà vì lão thấy mắt Hạnh đã chuyển sang màu đục ngầu. Nhưng hắn không về. Hạnh đi một lượt dọc vỉa hè, tay chấp trước ngực vừa đi vừa vãi trước sự ngỡ ngàng của cả dọc dài con phố. Đi hết dãy hàng chữ bỗng dừng hẳn húc sầm đầu vào bờ tường. Cú húc đầu mạnh tới nỗi tấm lưng lão chủ quán đang tựa vào bờ tường đầu kia cũng nghe thục lên một tiếng. Nháo nhào người xô nhau lại, lão chủ quán cũng cuống chân thậm thọt chạy đến đám đông.

...

Hạnh mở mắt. Ý nghĩ đầu tiên sục sạo vào não hắn: Không chết! Hắn nhìn thấy khuôn mặt mẹ nhòa rồi nét rồi nhòa. Hắn lại thiếp đi.

Hắn được đưa về nhà trong tiếng nỉ non rên rỉ của mẹ cùng tiếng chẹp miệng của mấy bà già cùng khu tập thể rằng hắn đúng là thằng Hạnh rồi. Mẹ hắn than, con bà sẽ phải nằm yên cả tháng trời cho đám máu bầm bầm trong não tan ra.

...

Hạnh nằm yên nghe từng tiếng bụi rơi trong căn phòng u tối ẩm mốc. Dường như mẹ hắn đang thắp hương khấn khứa thần linh thổ địa tổ tiên và cha hắn nên không gian quanh hắn quẩn đặc mùi khói nhang. Nhưng hơn cả thế, mùi khói càng lúc càng nặng, hắn ngóc đầu nhìn ra cửa sổ, bên kia đường lửa đang liếm từng đồng giấy chất trên vỉa hè. Khói lượn vòng vèo bám lên cây, chui vào cửa sổ nhà hắn, mờ mịt. Hắn giật mình nhớ ra, hôm nay ngày Rằm tháng Giêng, ngày kết thúc của dãy hàng chữ. Chữ nghĩa còn sót lại được hóa vàng, tro than đang bay nháo nhác cả phố. Hạnh trờ trờ, dường như những cái xác của Phúc Đức Trí Tâm Hạnh Duyên Lộc Đạt đang lượn lơ trên không trung đùa giỡn trên người mắt hắn. Hắn dờ dẩn đưa tay kéo tấm vải che khung cửa sổ lại. Nhắm mắt rồi nhưng hình ảnh cả một vỉa hè dài xáo xác tro than đen sì nham nhở đỏ trắng vàng những mẩu giấy chưa cháy hết cứ như đang nằm ngay cạnh hắn. Tim hắn cứ đập dội lên từng hồi, mạnh tới nỗi hắn ước lượng được trọng lượng quả tim mình.

...

Người đàn bà cả đời dành nhiều thời gian cho việc quẩn quanh trong nhà dường như không chịu nổi sự thất thường thời tiết trái mùa. Mẹ Hạnh cứ sột soạt đám túi ni lông như cất giữ gói ghém cái gì lâu lắm, miệng không ngớt lẩm bẩm, than van.

Kì lạ, tháng Giêng mà có mưa rào!

30. Chương 30.

30. Thành phố không mặt người

Truyện ngắn của Hoàng Thị Thanh Hương

Cô có một thói quen rất lạ, đó là hay cắn móng tay, móng chân đến tứa máu. Cái cảm giác đau đau, xon xốt khi những vết thương hở này tiếp xúc với môi trường bên ngoài làm cô vừa hoảng hốt vừa thích thú. Chính vì sở thích kỳ dị này nên mãi đến hai mươi tuổi, móng tay móng chân cô vẫn không dài được mà luôn ăn sát vào da, nhìn cụt lủn, khó coi vô cùng. Vậy nhưng cô đâu để chúng yên! Bất cứ khi nào buồn buồn hoặc lo lắng, hồi hộp, cô lại ngồi cắn móng tay, cạy móng chân. Mười đầu ngón tay ngón chân của cô lúc nào cũng tươm tướp, tựa hồ chỉ cần gảy nhẹ thêm một chút là máu từ cơ thể cô sẽ tuôn ra ồ ạt cho đến khi cô biến thành cái xác bệt bặt thì thôi.

Cô sống ở thành phố phía Tây đã lâu lắm rồi, đến nỗi nhiều khi nhớ lại, cô tưởng đã dài hàng thế kỷ. Cô ở trọ một mình cùng với một bầy mèo hoang. Trong thành phố này, cô không rõ mình biết được bao nhiêu người. Người ở đây không có mặt nên hôm nay cô nói chuyện với họ, nhưng ngày mai họ làm kiểu tóc khác, mặc bộ áo khác, vậy là không nhận ra, và hai người trở thành xa lạ. Lúc đầu mới đến thành phố, cô có hơi ngạc nhiên, nhưng dần dà rồi cũng quen. Tuy vậy, chỉ có con người là không có mặt, còn những bầy mèo hoang, chó hoang, chuột hoang ở đây, con nào cũng có mặt. Cô tin là cô vẫn còn mặt.

Seiko bảo, nếu đến cuối tháng anh kiếm đủ một ngàn đô la thì anh sẽ dẫn cô đi du lịch nhân kỉ niệm ngày cô và anh quen nhau. Năm ngoái Seiko tặng cô một thỏi son đỏ như máu của L'Oreal. Năm kia thì anh quên không tặng gì. Năm trước nữa anh bận đi công tác. Năm trước đó nữa anh tặng cô một cái lắc PNJ. Năm trước của năm trước đó nữa anh say rượu, gặp tai nạn phải nằm viện, cả hai người chẳng còn bụng dạ nào nghĩ đến ngày kỉ niệm. Seiko tính tình cũng tốt, chỉ tội cái vô tâm. Anh hay quên nhiều thứ, và phải nhờ đến ứng dụng nhắc nhở công việc của điện thoại. Có lẽ trong bộ nhớ của anh, chỉ có hai thứ được lập

trình kỹ càng khiến anh ngủ cũng không quên được, đó là mặt khấu tài khoản tiết kiệm và chiếc đồng hồ hiệu Seiko đeo trên tay. Lúc nào anh cũng phải đeo nó ở cổ tay trái, mặt nằm đúng trên phần xương sụn và lúc nào cũng phải lảng bóng. Anh luôn chú ý cử động tay trái nhẹ nhàng để không làm đồng hồ bị trầy xước. Có lần vô tình làm rơi nó xuống nền gạch, anh đã buồn cả tuần sau đó. Chính vì vậy, anh mới được gọi là Seiko.

Nhờ có cái đồng hồ hiệu Seiko mà mọi người có thể nhớ và phân biệt anh. Còn cô, cô không đeo gì cả. Quần áo cũng ăn mặc lung tung, thích thế nào thì kết hợp thế ấy. Vì vậy, hôm nay người ta gọi cô là Tóc Tém thì mai đã gọi là Tóc Xù; nay Áo Vàng thì mai Áo Xanh; nay Channel mai Kappa... Cô không cho đó là phiền hà, miễn là cô còn mặt. Cô luôn tự nhủ như vậy. Có lần, cô hỏi Mai (tên một con mèo):

“Nếu mày không còn mặt, mày sẽ thế nào nhỉ?”

Mai là con mèo được đầu đàn khôn ngoan nhất, và về một khía cạnh nào đó, có thể xem là con vật có tư cách nhất. Nó không bao giờ lên lút ăn vụng, không bao giờ tham lam mà quên cả tính mạng, không bao giờ hung hăng, ỷ vào sức mạnh để giành giật miếng ăn của kẻ yếu hơn. Nó là một con mèo được kính nể và tin tưởng tuyệt đối.

Nghe cô hỏi vậy, Mai vểnh sợi râu lên ra chiều nghĩ ngợi. Một lúc nó tắc lưỡi bảo:

“Chắc tôi chết mất!”

“Sao lại chết?” – Cô ngạc nhiên.

“Thế thì còn gì là tôi nữa?!”

Con mèo đáp chắc nịch rồi lại tiếp tục công việc ưa thích của nó là liếm láp chân cẳng, lông lá. Một lúc, nó quay qua cô, cất tiếng meo meo:

“Thế còn cô?”

“Tôi à? Tôi không dám khẳng định điều gì cả”.

Mai gật đầu ra chiều hiểu biết:

“Tôi nhìn thấy mà. Ngoài kia bao nhiêu người không có mặt nhưng vẫn sống đấy thôi!”

Cô im lặng. Con mèo nói cũng đúng.

Mai có khả năng đặc biệt, nó đoán biết mọi việc như thần. Lần đầu tiên bắt gặp cô đi với Seiko trên đường, về nhà nó đã khịt mũi hỏi, anh chàng đó là Seiko à? Cô bảo ừ. Mai trầm ngâm, Seiko ấy à? Bản thân mình anh ta cũng chẳng biết có đủ mười ngón chân ngón tay hay không, nhưng nếu hỏi có bao nhiêu khắc trên dây đồng hồ, hoặc còn bao nhiêu tiền trong tài khoản là anh ta sẽ đọc vanh vách cho coi! Cô ngạc nhiên, sao mày biết rõ vậy Mai? Trời ạ, nếu tao mà được như mày, tao đã có thể kiếm bộn tiền để cút khỏi nơi này. Mai cười khục khứa, ria mép rung rung: Vì thế tôi mới là Mèo.

Mai không thích Seiko, nhưng cũng không ghét anh. Nói cho cùng, nó là một con mèo an phận, không mấy quan tâm đến xung quanh. Chỉ cần không động chạm đến nó, nó sẽ không xù lông giờ vuốt. Nó chỉ hay nhăn nhó mỗi khi thấy móng tay móng chân cô tướm máu. Mai không thích tình trạng này của cô chút nào. Nó gừ gừ, người ta thì trốn tránh đau đớn, sao cô lại đi tìm đau đớn làm chi? Cô nhún vai, chỉ hơi sưng và khó chịu một chút thôi mà. Nhưng những khi động chạm tay chân, nhờ cảm giác đó mới nhớ ra mình còn tồn tại. Mai nghe vậy thì không gằm gừ nữa. Nó phóng tót lên vách rào rồi biến mất. Tuy thế, nó vẫn không thể không cẩn thận cử nhử mỗi khi thấy cô cắn móng tay, cạy móng chân.

Seiko thì không vậy. Anh không để ý đến thói quen này của cô, mà dẫu có thấy thì cũng chẳng tỏ thái độ gì. Câu nói anh hay dùng là: “Thế nào cũng được. Em thấy cái nào phù hợp thì em làm. Mỗi người phải có quyền tự quyết; anh không nên can thiệp”. Cô đem chuyện này kể cho Mai nghe, nó bảo, muốn Seiko tỏ thái độ thì chỉ cần xâm nhập vào tài khoản ngân hàng của anh ta để rút ít tiền ăn vặt, hoặc giấu cái đồng hồ của anh ta đi là xong. Anh ta sẽ phát khùng cho coi! Mai còn nói thêm: Thật lòng tôi, tôi thấy Seiko hợp với Dior hơn cô đấy!

Dior là bạn cô. Cô với Dior và Seiko là bộ ba chơi với nhau từ hồi Trung học. Lên Đại học rồi ra trường, ba người thỉnh thoảng vẫn đi chơi chung. Cô với Seiko thành một cặp, còn Dior vẫn lêu lổng chơi bời, nay yêu người này, mai quen người khác. Dior luôn được sống theo ý mình, rất thoải mái. Cô ở chung cư cao cấp, đi xe tay ga láng coóng. Dior đặc biệt thích các túi Dior và cô có cả một bộ sưu tập các giỏ xách nhãn hiệu này. Cho nên, Dior mới được gọi là Dior. Dior thích cái tên này lắm. Thậm chí, Dior còn bảo, cô sẽ chết mất nếu một ngày nào đó không còn được gọi như vậy.

Mai không thích Dior. Mỗi lần cô đi chơi về, Mai hay đến ngủi người cô, hít hà đánh hơi. Có lần cô đi với Dior, thế là nó gầm gừ trong miệng:

“Cô lại gặp Dior à?”

“Có sao đâu! Mà sao mày biết?”

Mai nguẩy đuôi:

“Khó gì chuyện ấy! Cứ ngửi thấy cái mùi nồng nặc hỗn tạp của hàng tá son phấn, nước hoa thì biết!” – Mai vừa đưa chân lên liếm láp vừa lắc đầu – “Người gì mà ngay đến cái mùi người của mình cũng chẳng có! Vậy bảo làm sao tin cậy cô ta được?! Cô chơi với cô ta riết cũng giống cô ta mất thôi.” Cô nghe Mai nói vậy thì la oai oái: “Trời ạ, mày nghĩ gì vậy hả Mai? Điên khùng thật! Tao nằm mơ cũng không được như Dior nữa là!!!” Mai nhìn cô, khinh khỉnh cong đuôi bỏ ra ngoài.

Một ngày, Mai đột ngột mất tăm mất dạng. Cô cuống lên đi tìm khắp nơi trong thành phố phía Tây, thậm chí còn lên phát thanh, đăng báo. Được cái Mai còn mặt nên đăng lên báo cũng dễ dàng nhận diện. Cô đem tờ báo đi khắp nơi, người ta không trả lời câu hỏi của cô mà chỉ toàn ngạc nhiên hỏi lại, sao trên đời vẫn còn một nhân vật có mặt thế nhỉ? Tưởng đã bị tận diệt rồi chứ? Cô không biết phải đáp sao, đành ậm ừ cho qua. Vậy là việc tìm kiếm coi như đi tong. Thấy cô buồn, Dior lôi cô vào quán bar giải sầu (theo cách nói của Dior), kéo cả Seiko theo.

Ở sàn nhảy, cả ba quay cuồng dưới ánh sáng đỏ xanh chớp nhảy liên tục và tiếng nhạc rền rĩ muốn đình tai nhức óc. Dior nhảy như điên, cứ thế ngoài tít mái đầu vàng như rơm rồi hét vào tai cô cả chục lần: “Woa! Sống vậy mới ra sống chứ! Tôi yêu cuộc đời này đến chết đi được!” Nhìn sang bên cạnh, Seiko cũng đang khuyếch khoáng trong vũ điệu của một con rô bốt được lập trình đến từng cử động. Cảnh tượng ấy khiến cô bất chợt cười nắc nẻ, gặp người lại vẫn không hết cười. Trong bóng tối, nước mắt chảy ướt đầm khuôn mặt thành từng vệt lấp loáng mỗi khi ánh đèn rọi vào.

Cô về nhà lúc đồng hồ chỉ mười hai giờ đêm. Seiko đưa cô đến trước cửa rồi vội vã quay về để kịp hoàn thành một kế hoạch nào đó, ngày mai nộp lên cấp trên còn nhận tiền thưởng. Trước khi lên xe, Seiko hôn vội lên má cô, vui vẻ bảo, cưng chuẩn bị sẵn vali đi, chúng ta sẽ đến thiên đường của chúng ta. Ngày mai là cuối tháng, nhưng anh chắc chắn kiếm đủ một ngàn đô mà! Nhìn cái bóng tắt tả của Seiko dưới ánh đèn khuya vàng đục, cô mỉm cười thầm hỏi, không biết Seiko có bán cái đồng hồ yêu quý của mình để bù cho đủ một ngàn đô là không nhỉ?!

Vào nhà, cô không kịp tắm rửa gì hết mà vội vàng quẳng mình xuống nệm đánh phịch làm bao nhiêu bụi vải từ đồng chăn gối cũ kĩ bay lên lả tả. Trong không khí hanh khô, mùi mốc từ đâu xông lên, xộc thẳng vào mũi. Trong lòng cô bỗng dậy lên ước muốn tha thiết được như Dior, cô sẽ lập tức rời khỏi ngôi nhà này, thành phố này. Cô trở mình, quờ tay sang bên cạnh, chỗ nằm của con Mai vẫn trống không, lạnh lẽo như chưa hề tồn tại một con mèo như vậy trên thế gian này. Hốt hoảng, cô ngồi bật dậy, cầm gương lên soi. Cô chậm rãi sờ từng đường nét trên khuôn mặt vốn của mình. Dưới ánh sáng lơ mơ từ bên ngoài hắt vào, cô nhận ra, cô đã chẳng còn mặt. Sững sờ, cô cố gắng cắn móng tay đến bật máu.

HẾT.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/thanh-pho-khong-mat-nguoi>